

A NEW YORK TIMES BEST SELLER

Cùng khám phá thư viện  
hay ho nhất quả đất nào.  
- James Patterson,  
Tác giả có sách bán chạy nhất trên  
# New York Times

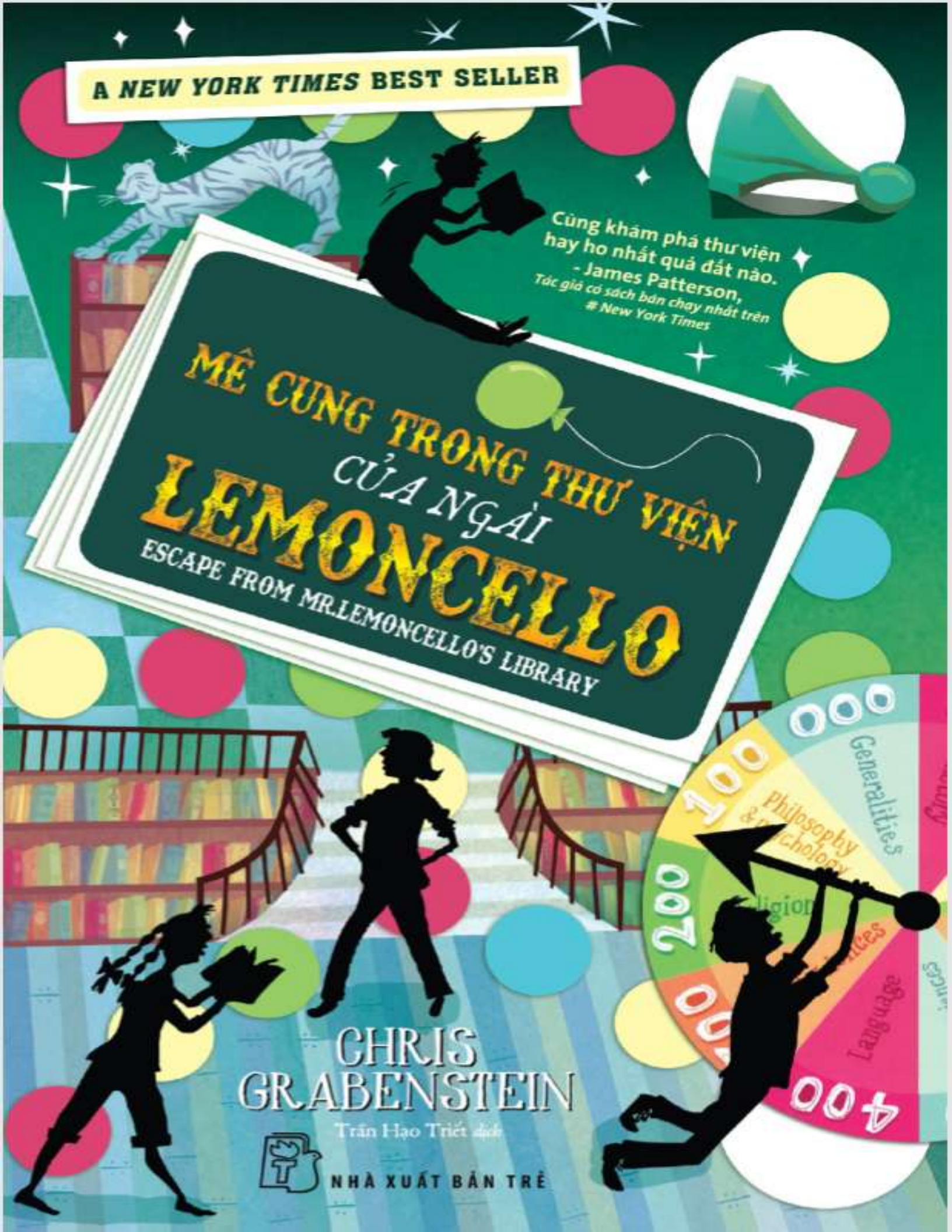
MÊ CUNG TRONG THƯ VIỆN  
CỦA NGÀI  
**LEMONCELLO**  
ESCAPE FROM MR. LEMONCELLO'S LIBRARY

CHRIS  
GRABENSTEIN

Trần Hạo Triết dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ





A NEW YORK TIMES BEST SELLER

Cùng khám phá thư viện  
hay ho nhất quả đất nào.  
- James Patterson,  
Tác giả có sách bán chạy nhất trên  
# New York Times

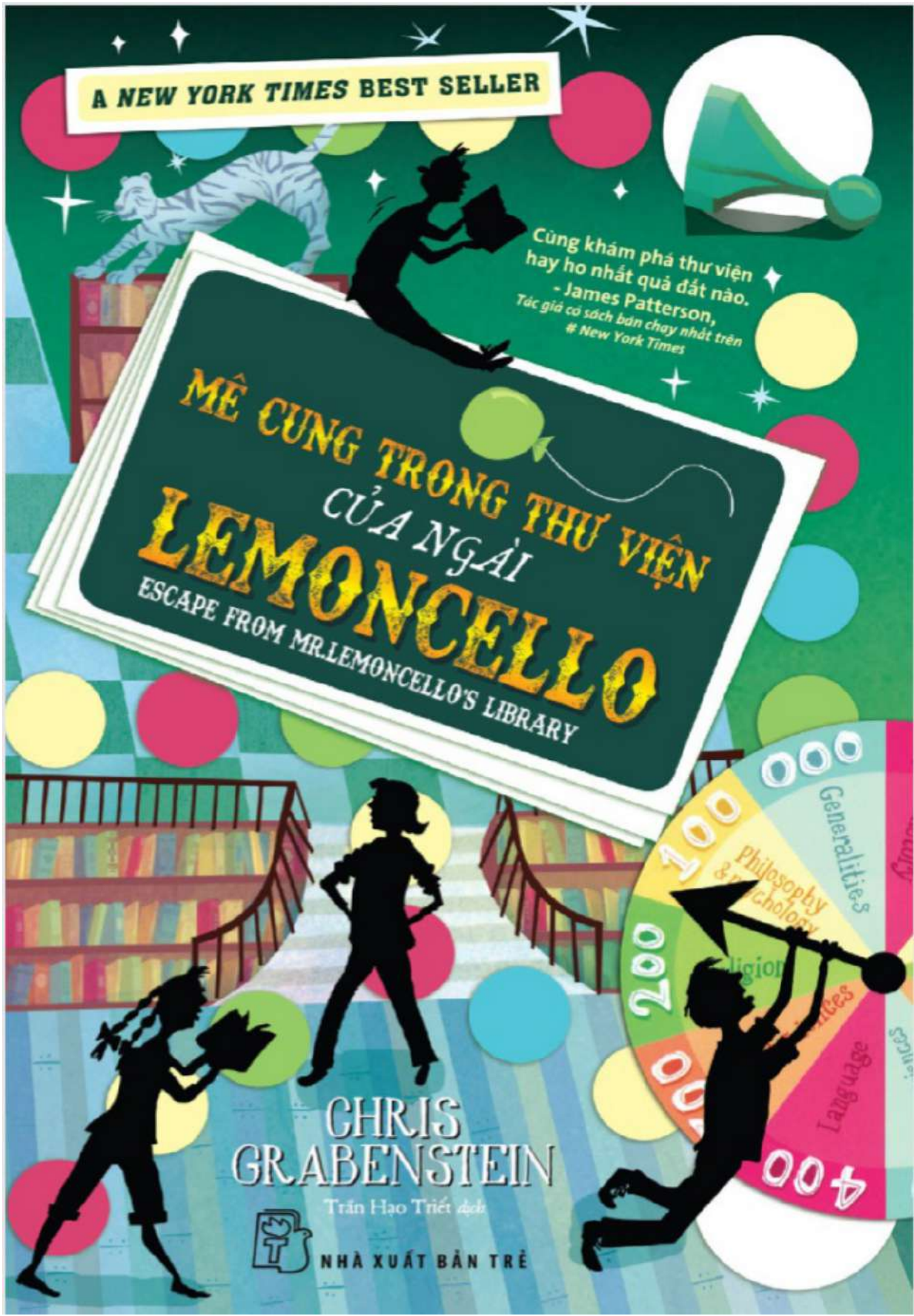
MÊ CUNG TRONG THƯ VIỆN  
CỦA NGÀI  
**LEMONCELLO**  
ESCAPE FROM MR. LEMONCELLO'S LIBRARY

CHRIS  
GRABENSTEIN

Trần Hạo Triết dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ



# MÊ CUNG TRONG THƯ VIỆN CỦA NGÀI LEMONCELLO

---\* ❖ \*---

Nguyên tác: “**Escape from Mr. Lemoncello’s library**”

Tác giả: **Chris Grabenstein**

Dịch giả: **Trần Hạo Triết**

**NXB Trẻ - 2016.**

---

**ebook©vctvegroup**

*Thân tặng Jeanette P. Myers quá cố,*

*và tất cả những quản thư đã vất vả tìm sách cho chúng ta.*

# 1

**K**yle Keeley vừa bị phạt cấm túc một tuần.

Chuyện là, cậu bé đi đường tắt bằng cách chui qua bụi hoa hồng ưa thích của mẹ.

Những cái gai đâm đau thật đấy, nhưng san bằng những bụi mâm xôi và dẫm nát vài cành dã yên thảo giúp Kyle có được năm giây quý giá nhanh hơn ông anh cả tên Mike của cậu.

Cả Kyle và Mike đều biết chính xác phải tìm thứ để chiến thắng trò chơi này ở đâu: ngay trong nhà chứ đâu nữa!

Kyle đã tìm thấy quả thông để hoàn thành vòng “ngoài trời”. Và cậu cũng khá chắc rằng Mike đã kiếm được một “bông hoa vàng”. Đang là tháng Sáu, chỗ nào cũng có hoa bồ công anh.

“Bỏ cuộc đi, Kyle!” Mike la lớn khi cả hai anh em chạy nước rút vào nhà. “Không cách nào chú thắng được anh đâu.”

Mike vượt mặt Kyle và phóng như bay về phía cửa chính, vô hiệu hóa ưu thế năm giây ngăn ngừa của cậu em.

Tất nhiên.

Mike Keeley, mười bảy tuổi, là một ngôi sao thể thao của trường trung học. Bóng bầu dục, bóng rổ, bóng chày: hễ môn nào có bóng là Mike Keeley đều giỏi tất.

Kyle, mười hai tuổi, lại chẳng phải sao sáng trong bất cứ lĩnh vực gì.

Một ông anh khác của Kyle là Curtis, mười lăm tuổi, vẫn đang bị kẹt với con chó nhà hàng xóm.

Curtis thông minh nhất trong ba anh em. Nhưng ở vòng “ngoài trời”, cậu lại bốc phải lá thăm xui xẻo “đồ chơi của con chó nhà hàng xóm”. Bất

cứ lá thăm nào có từ “chó” trong đó, về cơ bản đều đồng nghĩa với “Mất Lướt.”

Còn lí do gì khiến các cậu bé nhà Keeley chạy quanh khu phố như điên, vợ vét đủ loại ve chai sắt vụn, thì đó hoàn toàn là lỗi do mẹ của ba anh em.

Chính bà ấy đã đề xuất, “nếu các ông tướng đang chán thì làm một ván cờ bàn đi.”

Bởi thế Kyle đã mò xuống tầng hầm và lôi lên bộ cờ bàn ưa thích nhất của cậu: Truy Tìm Kho Báu cùng ngài Lemoncello. Đó là trò chơi ẩn tượng nhất của ngài Lemoncello, trùm thiết kế cờ bàn. Ba anh em Kyle từng chơi trò này rất nhiều khi còn nhỏ, tới mức bà Keeley phải viết thư yêu cầu công ty Lemoncello thiết kế thêm một gói thử thách mới. Những lá thăm mới bao gồm đủ thứ yêu cầu lạ lùng, buộc người chơi phải tìm như: “quần lót xệ hip hop,” “một cái đĩa chưa rửa,” và “vỏ chuối thối.”

(Vào cuối trò chơi, kẻ thua cuộc phải trả tất cả mọi thứ về chính xác chỗ cũ. Đó là điều luật chính thức được in ngay trên nắp hộp, khiến việc chiến thắng lại càng thêm to tát!)

Khi Curtis còn đang kẹt bên nhà hàng xóm, cố gắng thuyết phục chú chó Đức Twinky nhả món đồ gặm ra thì Kyle và Mike đang đi tìm cùng một món đồ, vì ở vòng cuối cùng, tất cả người chơi đều bốc chung một lá Đánh Đố.

Lá đánh đố hôm đó, dù là một lá Kyle chưa bao giờ thấy trước đây, là một lá chứa món đồ cực kì dễ tìm.

**TÌM HAI ĐỒNG XU NĂM 1982, CỘNG LẠI BẰNG BA MƯƠI XU VÀ MỘT TRONG HAI ĐỒNG KHÔNG ĐƯỢC LÀ ĐỒNG NĂM XU.**

Quá dễ. Câu trả lời là một đồng hai mươi lăm xu và một đồng năm xu vì câu đố chỉ nói là một trong hai đồng không thể là đồng năm xu.

Vậy thì, để chiến thắng, Kyle phải tìm một đồng hai mươi lăm xu và một đồng năm xu được đúc vào năm 1982.

Cũng dễ tuốt.

Cha của các cậu bé có một lọ rượu táo cũ chứa đầy xu lẻ ở dưới tầng hầm.

Đó là lý do mà Kyle và Mike đang chạy đua tới đó.

Mike lao như chớp qua cửa.

Kyle nghe răng cười tinh quái.

Cậu bé cực kì thích chơi cờ bàn với hai ông anh của mình. Sinh ra là em út, trò chơi này là cơ hội duy nhất để Kyle có thể đánh bại mấy ông anh lớn một cách sòng phẳng. Chẳng ai có ưu thế hơn ai trong trò cờ bàn. Bạn cần phải đồ xúc xắn ra số đẹp, rút được những lá thăm tốt và thêm chút láu cá. Nhưng nếu trúng được một ngày may mắn đẹp trời và bạn cố gắng hết sức thì bất kỳ ai, dù lớn bé già trẻ, cũng có thể chiến thắng.

Nhất là hôm nay, khi mà Mike đã đánh mất lợi thế vì đã chọn lối đi chính xuống tầng hầm. Cậu sẽ đi qua cửa trước, chạy ra sau nhà, nhảy xuống những bậc thang và phi tới xưởng của cha.

Trái lại, Kyle chọn một con đường tắt.

Cậu nhỏ phóng qua mấy bụi cây hoàng dương và cúi xuống đá tung cửa sổ thông khí nằm sát trên mặt đất của tầng hầm. Kyle nghe thấy một tiếng nứt khi đôi giày thể thao của cậu bé nện vào lớp kính nhưng cậu chẳng quan tâm. Cậu phải chiến thắng ông anh lớn của mình bằng mọi giá.

Kyle bò qua khe cửa hẹp, nhảy xuống nền nhà và len lỏi tới chiếc bàn làm việc của cha cậu. Cậu tìm thấy cái lọ và vội vã đổ hết xu ra rồi khẩn trương bới móc giữa một biển đầy những đồng một, năm, mười và hai mươi lăm xu.

Đây rồi!

Kyle nhanh chóng tìm được một đồng năm xu của năm 1982. Cậu bé nhét nó vào túi áo rồi ném hết những đồng một xu, năm xu và mười xu xuống sàn trong lúc tập trung tìm đồng hai mươi lăm xu còn lại.

2010. 2003. 1986.

“Nhanh nào, nhanh nào,” cậu lẩm bẩm.

Cánh cửa xưởng bật mở.

“Cái gì...?” Mike ngạc nhiên khi thấy Kyle đã vượt mặt cậu tìm được lọ xu trước.

Cậu chàng quỳ xuống và mới bắt đầu lần mò trong biển xu thì Kyle đã la to, “Tìm được rồi!” và giơ cao một đồng hai mươi lăm xu đúc vào năm 1982.

“Thế đồng năm xu đâu?” Mike chất vấn.

Kyle móc đồng xu ấy ra khỏi túi áo.

“Chú mày chui qua cửa sổ hả?” Một giọng nói vang lên từ bên ngoài.

Đó là Curtis. Đang quỳ trên những luống hoa, nhìn xuống.

“Đúng vậy,” Kyle trả lời.

“Anh cũng tính làm thế. Khoảng cách ngắn nhất giữa hai điểm luôn là một đường thẳng mà.”

“Anh không tin được là mày đã thắng!” Mike rên rỉ. Cậu chưa bao giờ thua ở bất cứ thứ gì.

“Chậc,” Kyle đứng lên và hơi ưỡn ngực một chút, “hãy tin đi anh trai ạ, bởi vì giờ hai kẻ thua cuộc các anh phải trả hết đồng ve chai này về chỗ cũ.”

“Anh không đem cái này về trả cho Twinky đâu!”

Curtis la lên. Cậu chìa ra một sợi dây thừng còn dính nước dãi.

“Anh phải làm thôi,” Kyle cười vang. “Bởi vì anh đã thua. Tất nhiên rồi, anh cũng tính chui qua cái cửa sổ...”

“Kyle à,” Curtis thì thầm. “Anh nghĩ là chú đừng nên nói nữa...”

“Cái gì? Thôi mà Curtis. Đừng thua rồi bí xì như thế chứ. Chỉ là em quá giỏi khi nghĩ ra con đường tắt và nhanh trí đá văng cái cửa sổ và...”

“Ra chuyện này là do con làm hả, Kyle?”

Một khuôn mặt hiện ra phía sau cửa sổ.

Cha của chúng.

“Heh, heh, heh,” Mike không nhịn được cười.

“Con đã phá cửa sao?” Giọng cha đầy quở trách.

“Chà, đoán xem ai phải trả tiền thay cửa mới đây?”

Đó là lí do vì sao Kyle Keeley bị trừ năm mươi xu tiền tiêu vặt mỗi ngày từ nay tới hết năm.

Và bị phạt cấm túc nguyên tuần sau.



Cùng lúc đó ở bên kia thành phố, Giáo sư Yanina Zinchenko – thủ thư nổi tiếng thế giới – đang vội vã rảo bước trong một tòa nhà rộng mênh mông vài ngày nữa sẽ được khai trương rất hoành tráng.

Thư viện mới của thành phố Alexandriaville được xây trong năm năm. Mọi công việc đều được thực hiện một cách bí mật dưới sự giám sát của một hệ thống an ninh nghiêm ngặt. Một nhóm công nhân lo cải tạo lớp ngoài của công trình từng là tòa nhà vĩ đại nhất thành phố nhỏ thuộc bang Ohio này – Ngân Hàng Lá Vàng. Những nhóm khác – thợ mộc, thợ nề, thợ điện và thợ ống nước – lo phần bên trong.

Không một nhóm nào làm ở công trường quá sáu tuần.

Không một nhóm nào được biết về công việc của những nhóm khác đã thực hiện (hoặc sắp thực hiện).

Và khi những nhóm này hoàn thành công việc, một vài nhóm siêu-tối-mật (bao gồm những công nhân được trả lương hậu hĩnh, sẵn sàng khăng định chắc như đinh đóng cột rằng mình chưa từng bén mảng đến gần thư viện này, đến thành phố Alexandriaville, hay thậm chí là tiểu bang Ohio) lặng lẽ thực hiện những chi tiết cuối cùng.

Giáo sư Zinchenko đang quản lý công trình xây dựng này cho ông chủ của cô – một tỷ phú lập dị (một số người gọi là thần kinh). Chỉ một mình cô nắm hết được tất cả những điều tuyệt vời và kì diệu mà thư viện này có (hoặc giấu kín) bên trong những bức tường.

Giáo sư Zinchenko là một phụ nữ cao ráo với mái tóc đỏ rực như lửa. Cô diện một bộ com-lê được đặt may riêng có giá tuốt trên trời, đôi giày cao gót bóng loáng, đeo tai nghe Bluetooth, mắt kính dày cộm có cặp gọng đỏ choét.

Giày cao gót gỗ lộp cộp trên nền đá cẩm thạch, vừa gõ lia lia vào màn hình của chiếc máy tính bảng hiện đại, Giáo sư Zinchenko vừa bước nhanh

qua cánh cổng tò vò màu đỏ của trung tâm điều khiển để vào phòng đọc khổng-khổng-lồ ngự bên dưới mái vòm hình vòng cung cao bằng ba tầng nhà của thư viện.

Ngân Hàng Lá Vàng cũ – nơi được xây lại thành thư viện này – được xây vào năm 1899. Với những trụ đá kiểu Cô-rin cao ngất, một lối vào được thiết kế dạng mái vòm, lớp gạch lát nền bóng bẩy và một mái vòm mạ vàng vĩ đại, tòa nhà này xứng đáng làm hàng xóm của những đài tưởng niệm nguy nga lộng lẫy ở thủ đô Washington chứ không phải ở giữa những con đường trông kì quặc của thành phố bé nhỏ ở Ohio này.

Giáo sư Zinchenko dừng lại để ngược lên nhìn phần đẹp nhất của tòa thư viện: Mái vòm Kì diệu.

Mười chiếc tivi màn hình rộng với độ phân giải cực cao – rực rỡ ngang với mấy màn hình lớn ở Quảng Trường Thời Đại – phủ kín phần dưới của mái vòm như những lát cam khổng lồ. Mỗi màn hình có thể chiếu nội dung riêng rẽ hoặc có thể kết hợp lại để tạo ra một khung cảnh ngoạn mục. Mái vòm Kì diệu có thể biến thành một bầu trời đầy sao, một chuyến bay giữa các đám mây khiến những ai ngẩng nhìn bên dưới cảm thấy toàn bộ tòa nhà này bằng cách nào đó mà đã bay bổng lên trời; hoặc, trong hệ thống phân loại thập phân Dewey \*, mười màn hình liên tục chiếu thay đổi những hình ảnh sống động của từng mục trong hệ thống phân loại nội dung của thư viện này.

“Đây là những con số cuối cùng cho ngăn thứ tư ở hệ thập phân Dewey của Mái vòm Kì diệu,” Giáo sư Zinchenko thì thầm vào tai nghe Bluetooth của cô.

“364 chấm 1092.” Cô cẩn thận nhấn từng trọng âm để anh chàng kĩ thuật viên vi tính biết rõ con số nào sẽ lâu lâu chạy qua những đoạn phim về khoa học nhân văn trên màn hình thứ tư, màn hình sẽ chiếu những hình ảnh bao gồm chiếc búa của thẩm phán, quả táo của giáo viên \* và một cơn mưa của những biểu tượng lễ hội của đất nước. “Những con số này chỉ được xuất hiện vào đúng 11 giờ sáng Chủ nhật, rõ chưa?”

\* *DDC (Dewey Decimal Classification)* là một hệ thống phân loại và sắp xếp tài liệu được sử dụng rộng rãi trong lĩnh vực thông tin thư viện trên toàn thế giới. \* Trong lịch sử Mỹ, phụ huynh và học sinh hay tặng giáo viên một trái táo để thể hiện sự kính trọng.

Căn phòng khá tối, chỉ còn một vài ánh đèn làm việc còn sáng vào giờ này, nhưng Giáo sư Zinchenko đã nắm lòng vị trí của mấy chiếc bàn con con để để “Rõ, thưa Giáo sư Zinchenko,” một giọng nói nhỏ xíu đáp lại.

Tiếp theo, Giáo sư Zinchenko quan sát những bức tượng la-de 3D được chiếu trên mấy cái hốc khoét chìm vào những cột đá đồ sộ đang chống đỡ những chiếc cửa sổ hình vòng cung bên dưới Mái vòm Kì diệu.

“Tại sao tượng Shakespeare và Dickens vẫn ở đây? Chúng đâu có nằm trong danh sách triển lãm vào đêm khai trương đâu.”

“Tôi xin lỗi,” người quản lý phụ trách mấy bức tượng 3D này của thư viện cũng trả lời qua cuộc gọi nhóm trên tai nghe Bluetooth của nữ Giáo sư. “Tôi sẽ chỉnh lại ngay.”

“Cảm ơn anh.”

Đi ra khỏi căn phòng, cô thủ thư đi vào Phòng Trẻ Em.

Dễ dàng rảo bước qua mà không đá phải món đồ nào.

Cô tiến tới Góc Kể chuyện Bé nghe để kiểm tra lần cuối mấy con ngỗng mà cô mới xếp vào.

Bầy ngỗng con gồm sáu cái nùi bông với cặp mắt to như hai quả bóng bàn thực chất là sáu con rô-bốt được thiết kế để kêu eng éc như thật (chúng được những kỹ sư từng làm việc cho Disney World làm cho vị thủ thư) – đang đậu trên một kệ sách nằm trong góc phòng. Ngỗng mẹ đội một chiếc mũ bê-rê và mang một cặp kính lão, ngồi bất động chính giữa.

“Tôi là Quản thư số Một,” Giáo sư Zinchenko lên tiếng, đủ to để những chiếc microphone giấu trên trần nhà nhận ra giọng của cô. “Bắt đầu kể chuyện.”

Bầy ngỗng đang im lặng bỗng lách cách động đậy.

“Hát ru.”

Đám ngỗng con ngân nga bài “Baa-Baa Cừ Đen” bằng sáu âm vực khác nhau.

“Đảo kho báu?”

Bầy ngỗng con hò dô ta cả bài “Mười lăm thủy thủ và chiếc rương của Thần Chết.”

Giáo sư Zinchenko vỗ tay một cái. Đám ngỗng đang hát hò múa máy ngay lập tức im bật.

“Một bài nữa,” cô ra lệnh. Nhíu mắt lại, cô thấy một cuốn sách nằm trên chiếc bàn kê bên. “Chú chó Walter xì hơi.”

Sáu chú ngỗng con xoay một vòng, chĩa sáu cái móng nhỏ xíu ra và bắt đầu xì hơi thật. Sáu cái đuôi tròn tròn nảy lên nảy xuống đúng nhịp với giai điệu của bài nhạc.

“Xuất sắc. Kết thúc giờ kể chuyện.”

Bầy ngỗng lại chìm vào chế độ ngủ. Giáo sư Zinchenko đánh dấu thêm một ô nữa trên chiếc máy tính bảng của cô. Bản danh sách những thứ cần kiểm kê đang dần ngắn lại, rất tốt. Lễ khai trương thư viện sẽ được tổ chức vào tối thứ sáu tuần này. Giáo sư Z và quân đoàn cấp dưới của cô chỉ còn vài ngày để chỉnh sửa cho bằng hết những lỗi trong hệ thống vận hành phức tạp của thư viện.

Đột nhiên Giáo sư Zinchenko nghe thấy một tiếng gặm gừ.

Cô quay lại và thấy mình đang nhìn thẳng vào đôi mắt xanh thẳm của một con cọp trắng quý hiếm.

Giáo sư Zinchenko thở dài và bật chiếc tai nghe Bluetooth lên.

“Cô G có ở đó không? Giáo sư Z đây. Con cọp Bengal của chúng ta đang làm cái quái gì trong khu trẻ em vậy? À tôi hiểu rồi. Rõ ràng là có một sự lầm lẫn nhỏ ở đây. Chúng ta đâu có muốn đặt nó vĩnh viễn ở gần Cuốn sách rừng xanh. Kiểm tra lại con số tôi đưa cô xem. 599 chấm 757. Đúng rồi. Con cọp này phải nằm ở gian Động vật học... Vâng, làm ơn sửa lại ngay lập tức. Cảm ơn nhiều, cô G.”

Và như một ảo ảnh, con cọp nhanh chóng tan thành sương khói.



**Đ**ương nhiên là dù bị cấm túc nhưng Kyle Keeley vẫn phải đi học.

“Mike, Curtis, Kyle, đến giờ dậy rồi đấy!” Mẹ của chúng gọi với lên từ dưới bếp.

Kyle uể oải thả chân xuống nền nhà, dụi mắt, và ngái ngủ nhìn quanh căn phòng của mình.

Chiếc máy tính được Curtis nhượng lại đang nằm trên chiếc bàn từng là của Mike. Tấm thảm dưới sàn nhà, với logo của đội bóng chày Cincinnati Reds ở giữa, cũng từng là của Mike hồi hăn mười hai tuổi.

Những cuốn sách xếp kín trên kệ đều đã từng qua tay Mike và Curtis, ngoại trừ mấy cuốn mà bà nội tặng Kyle mỗi dịp Giáng Sinh. Cậu bé vẫn chưa ngó ngang gì tới cuốn được tặng năm ngoái.

Kyle vốn chẳng khoái sách vở cho lắm.

Trừ khi đó là sách hướng dẫn hay mảnh khóc để phá đảo một trò game. Cậu có một máy Sony PlayStation đặt sẵn ở phòng khách. Nó không phải là loại máy PS3 có đầu đọc Blu-ray độ phân giải cao. Đó là một món quà mà ông già Noel đã tặng cho Mike bốn năm về trước. (Mike đã cẩn thận ém bộ Blu-ray mới toanh cho riêng mình trong phòng ngủ của cậu.) Mặc dù lâu lâu chiếc máy chơi game cũ kỹ này cứ kêu lanh canh lách cách, nhưng cơ bản là nó vẫn chơi được.

Ngoại trừ đúng vào cái tuần này.

Chiếc máy PlayStation thì không sao hết, nhưng bố của Kyle đã cấm cậu bé sử dụng TV và dùng máy tính, nên trừ khi cậu bé muốn nghe ồ cứng của chiếc máy chơi game rền rĩ giai điệu quen thuộc, còn thì chẳng có lí do gì để bật nó lên trước Chủ nhật tuần sau, khi án phạt của Kyle kết thúc.

“Trong nhà này, khi con bị cấm túc,” bố Kyle nhấn mạnh, “thì có nghĩa là con bị cấm túc.”

Nếu Kyle cần xài máy tính để làm bài tập về nhà trong tuần cuối cùng trước khi nghỉ hè này, cậu có thể sử dụng máy tính của mẹ dưới bếp.

Và tất nhiên, mẹ Kyle không cài một trò chơi nào trong máy của mình.

Được rồi, mẹ có Diner Dash\*, nhưng trò đó không tính.

\* *Một game quản lý nhà hàng.*

Bị cấm túc trong gia đình Keeley có nghĩa là không được phép làm bất kỳ thứ gì ngoại trừ, như bố cậu hay nói, “suy ngẫm về lỗi lầm khiến mình bị cấm túc.”

Kyle biết rõ mình đã làm gì: Cậu đã đá bể một cái cửa sổ.

Nhưng mà này - Mình cũng đã thắng đẹp cả hai ông anh còn gì.

\*\*\*

“Chào buổi sáng, Kyle,” mẹ cất tiếng chào khi cậu bé bước vào nhà bếp. Bà đang ngồi bên máy tính của mình, chậm rãi nhâm nhi cà phê và lách cách gõ bàn phím. “Bữa sáng hôm nay có bánh nướng trứng đó.”

Curtis và Mike đã ngồi sẵn trong bếp, ngẫu nhiên những chiếc bánh nướng ngon lành cuối cùng – mấy miếng cuộn kem vàng rộm. Hai thằng anh chừa cho Mike mấy miếng bánh không kem, vị quế phủ đường. Mấy cái này ăn có mùi y như cái hộp giấy đựng chúng.

“Một thư viện mới sẽ mở cửa vào thứ sáu tuần này, vừa đúng lúc cho kỳ nghỉ hè,” mẹ Kyle lăm lăm đọc những dòng tin hiện trên máy tính. “Đã mười hai năm rồi kể từ khi họ phá sập cái cũ. Nghe này các con: Giáo sư Yanina Zinchenko, quản thư chính của thư viện mới, hứa hẹn rằng ‘du khách sẽ cực kỳ bất ngờ’ khi đến thư viện.”

“Thật không?” Kyle háo hức hỏi, cậu bé luôn thích bất ngờ. “Không biết sẽ có gì trong đó nhỉ?”

“Ừm, sách chẳng?” Mike cất giọng châm chọc. “Nó là một thư viện, Kyle à?”

“Dù là gì đi nữa,” Curtis nói, “Em không thể chờ tới lúc có thể thư viện mới được!”

“Bởi vì mày là một thằng mọt sách,” Mike lại xen vào.

“Em thích từ ‘có não’ hơn,” Curtis nhanh nhẩu đáp lại.

“Giờ con phải đi rồi,” Kyle bật dậy và khoác ba lô lên vai. “Không thôi lỡ xe buýt mất.”

Cậu vội vã chạy ra cửa. Thật sự thứ mà Kyle không muốn bỏ lỡ chính là bạn bè của cậu. Rất nhiều đứa có máy Sony PSP và Nintendo 3DS.

Tất cả đều đầy ắp game!

\*\*\*

Kyle đập tay vỗ vai hết thầy mọi người khi tiến về chỗ ngồi quen thuộc của mình trên xe buýt. Hầu như ai cũng muốn kêu lên chào cậu. Tất cả, đương nhiên ngoại trừ Sierra Russell.

Như thường lệ, Sierra – cũng là một học sinh lớp bảy như Kyle – lặng lẽ ngồi ở hàng cuối cùng của xe, vùi đầu vào một cuốn sách – chắc cũng lại là một tiểu thuyết nói về mấy cô bé sống trong những ngôi nhà nhỏ xíu trên thảo nguyên hay là cái gì đó tương tự thôi.

Từ khi cha mẹ của cô bé li dị và cha cô bé chuyển sang thành phố khác sinh sống, Sierra Russell trở nên ít nói và chỉ chú ý mũi vào đọc sách lúc rảnh rỗi.

“Cái áo đẹp dữ,” Akimi Hughes kêu lên khi Kyle trượt xuống ngồi kế bên nó.

“Cảm ơn. Mà cái áo này cũ rồi, Mike cho tớ.”

“Chẳng sao cả, vẫn phong cách phết.”

Mẹ của Akimi là người châu Á, cha là người Ai-len.

Cô bé có một mái tóc dài đen như nhung, đôi mắt xanh biếc và hàng đồng tày nang trên mặt.

“Đang chơi gì vậy?” Kyle hỏi. Akimi đang bấm cái PSP 3000 của cô bé như điên.

“Tiểu đội Sóc,” Akimi trả lời.

“Một trong những trò chơi kiệt xuất nhất của quý ngài Lemoncello,” Kyle nhận xét. Cậu cũng có cài trò này trên chiếc PlayStation của mình.

Chiếc máy mà cậu không được phép đụng đến trong một tuần nữa.

“Cần giúp một tay không?”

“Khỏi.”

“Coi chừng mấy cái tổ ong...”

“Tớ biết mà, Kyle.”

“Chỉ nhắc thôi mà...”

“Tuyệt đỉnh!”

“Gì vậy?”

“Tớ qua màn sáu rồi! Cuối cùng cũng được.”

“Đỉnh của đỉnh.” Kyle không nói cậu đã chơi tới màn hai mươi bảy. Akimi là đứa bạn thân nhất của cậu. Bạn bè tốt thì không khoe mẽ trước mặt nhau.

“Khi tớ bắn mấy con sóc vào lũ Diều Hâu,” Akimi thuyết minh, “tên phi công sẽ nhảy dù. Nếu có một con sóc cắn được vào đít của hắn, tớ sẽ được thêm năm mươi điểm thưởng.”

Đúng vậy, trong trò game bắn thú của ngài Lemoncello có đủ loại trò điên điên như vậy. Lũ Diều Hâu không phải là một loài chim; chúng là phi cơ chiến đấu Diều Hâu F-16. Còn lũ sóc ư? Như điên.

Hoàn toàn loạn. Mắt con nào con nấy xoáy tít. Chúng bay vèo vèo trong không trung, miệng liếng thoảng mấy điều ngớ ngẩn gì đó. Chúng còn cắn đít người khác nữa đấy!

Đây là một trong những lí do chủ yếu khiến Kyle cảm thấy bất kì thứ gì sáng chế bởi Nhà máy Trí Tưởng Tượng của Ngài Lemoncello – cờ bàn, câu đố, trò chơi điện tử – đều tuyệt cú mèo. Với ngài Lemoncello, một trò chơi sẽ không phải là trò chơi nếu nó không điên điên khùng khùng một chút.

“Vậy cậu đã ghi lại mã số nhận thưởng chưa?”

Kyle hỏi.

“Hả?”

“Ở ngay trên màn hình kia.”

Akimi đưa màn hình lên sát mắt để nghiên cứu.

“Lật nó lại.”

Akimi nghe lời.



“Thấy dòng số nhấp nháy trên góc không? Lần sau hãy gõ nó vào lúc trò chơi hỏi mật mã.”

“Chi vậy? Chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Rồi cậu sẽ thấy.”

Akimi đấm một cái rỗ đầu vào tay của Kyle. “Nói nghe coi.”

“Được rồi, đừng ngạc nhiên nếu cậu bắn ra sóc lửa ở màn bảy nhé.”

“Không. Thế. Nào!”

“Không tin thì thử đi.”

“Để chiều nay thử liền. Mà cậu viết xong bài luận chưa?”

“Hả? Bài nào?”

“Ừm, cái bài hôm nay phải nộp ấy. Về cái thư viện công cộng mới. Nhớ không?”

“Không một tí nào.”

Akimi thở dài. “Bởi vì thư viện cũ đã bị kéo sập mười hai năm trước, mười hai học sinh mười hai tuổi mà có bài văn ‘Vì sao em hào hứng với thư viện mới?’ hay nhất sẽ được tham gia buổi tham quan thư viện đặc biệt tối thứ sáu này.”

“Nghĩa là sao?”

“Những người thắng cuộc sẽ được vào thăm thư viện mới trước tất cả mọi người!”

“Có phải giống như phim Đêm ở Viện bảo tàng không? Những cuốn sách có sống dậy và rượt đuổi những người tham quan không?”

“Khùng hả? Nhưng theo tớ sẽ có phim miễn phí nè, đồ ăn nè, phần thưởng nè, và rất nhiều trò chơi nữa.”

Nghe đến đó, Kyle bỗng trở nên cực kì quan tâm đến cái thư viện mới này.

“Chính xác thì chúng ta đang nói đến những trò chơi thể nào vậy?”

“Tớ cũng không biết nữa,” Akimi thú nhận. “Những trò chơi liên quan tới sách, tớ đoán thế.”

“Và cậu có nghĩ là thư viện mới này cũng sẽ có dàn máy tính tối tân nhất không?”

“Hẳn nhiên rồi.”

“Mạng wi-fi luôn chứ?”

“Rất có thể.”

Kyle chậm rãi gật đầu. “Và tất cả những thứ đó sẽ có vào tối thứ sáu này?”

“Chuẩn.”

“Akimi, tớ nghĩ là cậu mới tìm ra một cách tuyệt vời để làm ngăn lại án tù khổ sai tớ đang phải chịu đựng.”

“Án tù gì cơ?”

“Lệnh cấm túc cấm chơi game của cha mẹ tớ ấy mà.”

Kyle đoán rằng dù có bị khóa trong một cái thư viện với một dàn máy tính hiện đại vẫn tốt hơn nhiều so với viễn cảnh bị kẹt ở nhà mà không được đụng tới bất kì trò chơi điện tử nào.

“Cho tớ mượn tờ giấy với cây bút một tí.”

“Cái gì? Cậu tính viết bài luận bây giờ sao? Ngay trên xe buýt á?”

“Trẻ còn hơn không.”

“Phải nộp nó vào tiết sinh hoạt chủ nhiệm đấy. Tiết đầu tiên luôn.”

“Viết ngắn gọn tí là xong thôi mà.”

Akimi ngán ngẩm lắc đầu và miễn cưỡng đưa cho Kyle cuốn vở cùng một cây bút. Chiếc xe buýt xóc mạnh khi đi qua lằn giảm tốc ngay trước cổng

trường.

Cậu cần phải viết bài luận ngắn thật ngắn.

Kyle hy vọng rằng mười hai người chiến thắng sẽ được lựa chọn ngẫu nhiên bằng cách bốc thăm, và như các chương trình xổ số trên ti vi hay quảng cáo, “ai mua vé số đều có thể chiến thắng”.

Cùng lúc đó, ở một nơi khác trong thành phố, Charles Chilton đang ngồi trong thư viện của cha cậu, làm việc với một sinh viên đại học được thuê để giúp cậu hoàn tất bài luận của mình.

Cậu bé đang mặc bộ trang phục thường ngày: quần kaki, áo vest xanh, áo sơ mi đóng nút gọn gàng, và một chiếc cà vạt sọc sang trọng. Cậu là học sinh duy nhất của trường Trung học Alexandriaville diện đồ như thế.

“Có cách diễn đạt nào hay ho cho từ ‘thư viện’ không?” Charles hỏi gia sư của cậu. “Giáo viên khoái văn chương hoa mỹ lắm.”

“Kho sách quý cho mọi người.”

“Màu mè hơn nữa đi.”

“Ừm, tàng thư vô giá’.”

“Hoàn hảo! Cái từ nghe quái hết sức, có khi tới thầy cô cũng phải đi tra xem nó nghĩa là gì ấy chứ.”

Charles nhanh chóng gõ cụm từ đó vào, lưu lại tập tin và gửi tới chiếc máy in.

“Cha của em đọc sách nhiều ghê,” cậu gia sư ngắm nhìn những cuốn sách bìa bọc da chất đầy trên kệ sách đồ sộ của thư viện nhà ông Chilton.

“Kiến thức là quyền lực,” Charles tự hào nói. “Đó là một trong những triết lý sống của gia đình tôi.”

Một trong những triết lý khác là Những kẻ thua cuộc là đồ ăn sáng của những người chiến thắng.

Kyle và Akimi bước xuống xe buýt, cất bước vào khuôn viên trường.

“Cậu biết không,” Akimi nhiệt tình kể, “bố tớ nói rằng người chủ của thư viện đã thuê cả tỉ kiến trúc sư khác nhau để vẽ hàng trăm bản thiết kế và hoàn toàn không được phép cho nhau coi.”

“Chi vậy?”

“Để giữ mọi thứ trong đó tuyệt đối bí mật. Công ty bố tớ được giao cho làm đúng một cái cửa chính, không hơn không kém.”

Ngay lúc hai đứa bước vào lớp học của cô Cameron cho tiết sinh hoạt chủ nhiệm, Miguel Fernandez hét lớn, “Hey, Kyle! Xem cái này đi, người anh em.”

Miguel giơ lên một xấp giấy dày cỡ năm phân được kẹp ngay ngắn trong bìa nhựa cứng. “Bồ tèo ơi, lần này bài văn của tớ nhất lớp chắc!”

“Bài về cái thư viện mới đó hả?”

“Đúng rồi! Tớ có hình ảnh và biểu đồ, và còn cả nguyên một chương về Thư viện Cổ đại ở Alexandria, Ai Cập, bởi vì thành phố của chúng ta tên là Alexandriaville, bang Ohio!”

“Số dzách,” Kyle nói.

Miguel Fernandez luôn luôn siêu nhiệt tình trong tất cả mọi hoạt động. Cậu thậm chí còn là chủ tịch của Ban Quản thư Nhí của thư viện trường. “Nè, Kyle, cậu biết người ta hay nói gì về thư viện không?”

“Ừm, không hẳn.”

“Rằng mỗi thư viện đều chứa cái gì đó cho mỗi chương trong cuộc đời chúng ta!”

Trong lúc Kyle rên rỉ ngán ngẩm, chuông bắt đầu giờ học reo lên.

“Cả lớp ổn định,” cô Dana Cameron bước vào. Cô là cô giáo chủ nhiệm của Kyle. “Đến lúc nộp bài luận rồi.” Cô bắt đầu rảo bước dọc những dãy bàn để thu bài. “Các giám khảo sẽ đến phòng giáo viên vào sáng hôm nay để chấm sơ khảo...”

Chết tiệt, Kyle rủa thầm. Sẽ có giám khảo. Không phải là một trò rút thăm trúng thưởng như cậu nghĩ.

“Trò Keeley?” Cô chủ nhiệm lướt tới bàn của cậu.

“Trò có viết bài luận nào không?”

“Hình như là có ạ.”



“Tôi xin lỗi. Tôi không hiểu ý trò cho lắm. Hoặc là trò có viết, hoặc là không.”

Kyle rụt rè nộp cho cô giáo tờ giấy nhăn nhúm với dòng chữ mà cậu mới vội vã nguệch ngoạc vừa nãy.

Xui xẻo thay, cô Cameron đọc nó lên. To và rõ.

“Bong bóng. Chắc sẽ có bong bóng.”

Cả lớp phá ra cười.

Cho đến khi cô Cameron đẩy kính xuống và quắc mắt liếc nhìn tất cả mọi người thì trật tự mới nhanh chóng được vãn hồi.

“Đây là bài luận của trò sao, Kyle?”

“Vâng ạ. Đề bài hỏi về những thứ khiến chúng ta hào hứng về lễ khai trương của thư viện, và thú thật là em luôn khoái bong bóng.”

“Tôi hiểu rồi,” cô Cameron chậm rãi nói. “Trò biết không, Kyle, anh trai Curtis của em từng viết những bài văn xuất sắc hơn thế này nhiều hồi trò ấy vẫn còn học với tôi.”

“Dạ,” Kyle lẩm bẩm.

Cô Cameron thở dài cam chịu. “Cho tôi gửi lời hỏi thăm trò ấy.”

“Vâng ạ.”

Cô Cameron đi tới bàn tiếp theo. Miguel hăng hái chìa ra bài văn dày cùi của nó ra.

“Rất xuất sắc, trò Miguel.”

“Em cảm ơn cô ạ.”

Kyle chợt nghe thấy một tiếng động lạ phát ra từ bãi giữ xe. Tiếng lộc cộc lách cách leng keng.

“Chúa ơi,” cô Cameron thốt lên, “không biết có phải ông ấy đã tới hay không?”

Cô lật đật chạy ào tới cửa sổ và kéo cửa lên. Tất thầy học sinh trong lớp chạy ùa theo cô.

Và tất cả bọn họ thấy cái đó.

Ở ngoài bãi giữ xe cho khách, một chiếc xe nhìn như một cái ủng màu đỏ khổng lồ chạy trên bốn bánh đang tiến vào. Cái hãm xung của xe chính là cái gót giày. Dây giày được cột từ kính chắn gió lên cổ giày cao đến tận mười feet.

“Chiếc xe này giống y chang chiếc giày đỏ trong trò Gia đình Quái đản,” Miguel la lên đầy phấn khích.

Kyle gật đầu. Gia đình Quái đản là trò chơi đầu tiên và có lẽ là trò chơi trứ danh nhất của ngài Lemoncello.

Chiếc giày đỏ là một trong mười món đồ có thể di chuyển quanh bàn cờ.

Một người đàn ông gầy và cao lêu nghêu bước ra khỏi chiếc xe hình cái ủng.

“Đó chính là ngài Lemoncello!” Kyle thở mạnh, tim đập loạn xạ. “Ông ấy đang làm gì ở đây?”

“Tin vừa mới đến,” cô Cameron thông báo. “Tối nay, ngài Luigi Lemoncello sẽ đích thân làm giám khảo chấm vòng chung khảo.”

“Giám khảo cho cái gì cơ ạ?”

“Những bài luận về thư viện.”

## 5

Vào giờ ăn trưa ở căn tin trường, Kyle nhìn trừng trừng vào miếng cá chiên khô queo của mình, ước ao rút được một lá thăm Làm Lại Từ Đầu từ thình không.

“Tớ làm hỏng hết mọi thứ rồi,” cậu lầm bầm.

“Đúng,” Akimi đồng ý. “Cơ bản là thế.”

“Cậu có thể tưởng tượng được cái thư viện mới sẽ tuyệt vời đến thế nào nếu ngài Lemoncello và ê-kíp Nhà máy Trí Tưởng Tượng của ông ấy nhúng tay vào đó không?”

“Tất nhiên là có chứ. Và tớ cũng đang hy vọng được tận mắt nhìn thấy nó đây. Ít ra tớ đã viết một bài luận thực sự chứ không phải một câu duy nhất về bóng với chả bánh.”

“Cảm ơn nhiều. Cứ xát muối vào vết thương đi.”

Akimi dịu giọng lại. “Kyle à, khi cậu chơi một trò như trò Xin Lỗi và cậu bị đi lùi lại ba bước, cậu có hay bỏ cuộc không?”

“Không hề. Nếu tớ bị đi lùi, tớ sẽ càng cố gắng hơn để gỡ lại ba bước đó và đồng thời vượt mặt đối thủ của mình.”

“Này các cậu!” Miguel Fernandez mang khay đồ ăn qua ngồi chung với Kyle và Akimi.

Một thằng nhóc tóc dựng lìa chia như quả chôm chôm và đeo một cặp kính to như kính bảo hộ của thợ hàn đi theo nó.

“Hai người biết Andrew Peckleman chứ?”

“Chào cậu,” Kyle và Akimi vẫy tay.

“Xin chào.”

“Andrew là một trong những trợ thủ quản thư đặc lực nhất của tớ đấy,” Miguel nói.

“Ngầu dữ,” Akimi thốt lên.

“Cô Yunghans quản thư trường mình vừa kể mình nghe rằng ngài Lemoncello chính là nhà tài trợ tối mật cho cái thư viện mới của thành phố đấy. Tổng cộng là năm trăm triệu đô-la.”

“Cô ấy nghe qua đài radio quốc gia,” Peckleman bổ sung. Giọng nó rì rầm như thể nói bằng mũi chứ không phải là miệng. “Do đó tụi mình đã nghiên cứu một chút về ngài Lemoncello và mối liên hệ của ông tới thành phố Alexandriaville.”

“Vậy các cậu tìm được những gì?”

“Điều đầu tiên là,” Miguel trả lời, “ông ấy được sinh ra ở đây.”

“Ông ấy có chín anh chị em,” Andrew nói.

“Tất cả bọn họ chen chúc trong một căn hộ chật ních với duy nhất một nhà vệ sinh ở khu Tiểu Ý,” Miguel tiếp lời.

“Còn nữa,” Peckleman vội vàng chen vào như thể muốn ganh đua với Miguel, “ông ấy từng rất yêu thích thư viện cũ trên đường Market. Lúc nhỏ ông ấy hay đến đó khi cần một không gian yên tĩnh để nghĩ ngợi và vẽ vời những ý tưởng của mình.”

“Và điều này nữa,” Miguel háo hức, “Bà Tobin, người quản thư thời điểm đó, rất quan tâm cậu bé Luigi, cỡ tuổi tụi mình bây giờ thôi. Thỉnh thoảng bà mở cửa thư viện đến tận khuya và cho ông ấy mượn mấy thứ linh tinh trên bàn làm việc hay túi xách của bà – chiếc đê khâu đồ, cái đinh bấm hay lọ keo, thậm chí chiếc giày đỏ của búp bê Barbie – những món đồ để ông định hình những ý tưởng ban đầu trên chiếc bàn lớn của thư viện. Sau đó...”

Andrew nhảy vào. “Sau đó bà Tobin mang bản phác thảo của trò Gia đình Quái đản về nhà cho chồng mình, một ông chủ tiệm in. Họ ký một số giấy tờ, thành lập một công ty, và vài năm sau họ đã trở thành triệu phú.”

Nhưng Miguel kịp chen vào một câu cuối: “Còn bây giờ dĩ nhiên ngài Lemoncello đã là triệu-triệu-phú!”

“Bốn tên mọt sách các cậu đang phấn khích vì cái gì vậy?” Haley Daley là lướt bước đến, bao quanh là đoàn tùy tùng gồm mấy đứa con gái nổi nổi

khác trong trường. Haley là nàng công chúa của khối bảy. Tóc vàng óng, mắt xanh như ngọc và nụ cười tỏa nắng.

Trông nàng cứ như bước ra từ mẫu quảng cáo kem đánh răng.

“Chúng tớ đang bàn về ngài Lemoncello!” Miguel đáp.

“Và cái thư viện mới!” Andrew thêm vào.

“Và,” Kyle nói với giọng mơ màng đầy kịch tính, “về việc được gặp cậu thôi, Haley à.”

“Các cậu thật là con nít quá thế. Đi nào, các cô gái.”

Haley và lũ bạn lướt đến bàn của đám “sành điệu.”

“Nhìn kìa,” Akimi nói, chỉ về những người đang xếp hàng chờ lấy đồ ăn. Charles Chilton đang giữ thăng bằng hai khay đồ ăn trên hai tay: một của nó và một của cô Cameron.

“Em rất vui khi thấy cô phụ trách phòng ăn trưa hôm nay, thưa cô Cameron,” Kyle nghe lỏm thấy Chilton nói. “Nếu cô không phiền, em có một số câu hỏi về những quy ước trong thơ, kịch nói hay bài luận và ảnh hưởng của chúng lên ý nghĩa chung của tác phẩm.”

“Được thôi, Charles, cô sẽ rất vui được thảo luận vấn đề đó với trò.”

“Cảm ơn cô nhiều ạ. Nhân tiện, chiếc áo len hôm nay cô mặc thật sự hợp với màu mắt của cô đấy.”

“Thăng bọt đấy,” Akimi lẩm bẩm. “Chilton chỉ đang cố sử dụng cái sự quyến rũ mặc ói của nó để cô C gửi bài của nó lên cho ngài Lemoncello mà thôi.”

“Đừng lo,” Kyle bình thản nói. “Cô Cameron không phải là người có tiếng nói cuối cùng. Ngài Lemoncello mới là người quyết định. Và bởi vì ông ấy là một thiên tài, bài của các cậu chắc chắn sẽ được chọn hết thôi.”

“Không nghi ngờ gì hết,” Peckleman công nhận.

“Cảm ơn nha, Kyle,” Miguel nói.

“Tớ chỉ ước cậu có thể đi với tụi này,” Akimi an ủi.

“Cũng có thể lắm chứ. Như cậu nói đó, đây chỉ đơn giản là lá thăm Lùi lại Ba bước. Giống như lá Đi Bộ khi đối thủ được chạy. Giống rút phải lá Trượt

Về Sau trong trò Cầu tuột và Thang dây. Giống như đi vòng tới Hồ Cá Sấu trong trò chơi Vương quốc Kẹo mà thôi.”

“Trời đất, Kyle,” Miguel thốt lên. “Chính xác thì cậu đã chơi bao nhiêu bộ cờ bàn rồi vậy?”

“Đủ để biết rằng đừng bao giờ bỏ cuộc khi chưa có người thắng chung cuộc.” Cậu bé cầm khay lên và tiến về khu vực để khay dơ.

Akimi gọi với theo. “Cậu đi đâu vậy?”

“Tớ còn nốt giờ ăn trưa và nguyên một phòng học bự để viết một bài luận mới.”

“Nhưng cậu biết tính cô Cameron rồi mà, cô sẽ không nhận đâu.”

“Có thể. Nhưng tớ vẫn phải tung xúc xắc một lần nữa. Biết đâu may mắn thì sao?”

“Tớ hy vọng vậy,” Akimi nói.

“Tớ cũng thế! Hẹn gặp lại mọi người trên xe buýt nha.”



## 6

**T**rong đời Kyle đã viết rất nhiều bài luận, nhưng chưa bao giờ cậu làm việc cật lực đến vậy khi viết bài luận vào chiều hôm ấy. Kyle soạn một câu mở đầu cực kì kêu, so sánh thư viện với những trò chơi ưa thích của mình.

“Sử dụng thư viện có thể khiến việc học hỏi bất kỳ thứ gì (và tất cả mọi thứ) trở nên thú vị,” cậu bé viết.

“Khi bạn đang ở trong một thư viện để nghiên cứu một đề tài chính là bạn đang chơi trò chơi săn tìm kho báu, tìm kiếm những manh mối và phần thưởng trong từng trang sách thay vì trên gác xếp hay sân sau nhà.”

Cậu viết hết ý này đến ý khác.

Cậu kết thúc bài văn với một kết bài gọn gàng.

Cậu thậm chí còn kiểm tra có lỗi chính tả hay không (những hai lần).

Nhưng Akimi đã đúng.

“Cô rất xin lỗi, Kyle,” cô Cameron nói khi Kyle mang bài luận của cậu bé lên nộp vào cuối ngày. “Cô rất ấn tượng với nỗ lực của trò. Nhưng hạn chót nộp bài là vào sáng nay. Luật là luật. Cũng giống như những điều lệ trong những trò cờ bàn mà trò đề cập tới trong bài luận này đây.”

Nói ngắn gọn là cô đã dúm vào tay Kyle lá thăm Lùi Lại Năm Trăm Bước.

Nhưng Kyle không bỏ cuộc đơn giản như thế.

Cậu nhớ đến hồi mẹ cậu viết một bức thư tới Nhà máy Trí Tưởng tượng của ngài Lemoncello khi Kyle và hai anh của mình cần một gói câu hỏi mới cho trò Truy tìm Kho báu.

Cậu vẫn có thể gửi trực tiếp bài luận này đến ngài Lemoncello qua e-mail.

Có lẽ nếu tới đêm những bài văn mới được chấm thì Kyle vẫn còn cơ hội. Một cơ hội mong manh, nhưng này, đôi lúc cơ hội mong manh là cơ hội duy nhất ta có được cơ mà.

Vừa về đến nhà, cậu bé lập tức ngồi ngay vào máy tính của mẹ. Cậu đính kèm bài văn vào một bức thư “ưu tiên số một” và gửi đến cho địa chỉ e-mail của ngài Lemoncello.

“Con đang làm gì vậy, Kyle?” Mẹ cậu hỏi khi bà bước vào bếp và thấy cậu bé đang gõ bàn phím máy tính của mình.

“Bài tập về nhà thôi ạ.”

“Bài tập về nhà? Hết tuần này là nghỉ hè rồi mà.”

“Thì sao ạ?”

“Không phải con đang chơi trò Diner Dash của mẹ đấy chứ?”

“Không đâu mà mẹ. Đây là bài luận của con. Viết về cái thư viện số dzách mới của ngài Lemoncello trên phố ấy.”

“Ồ. Nghe có vẻ thú vị đấy. Mẹ có nghe trên radio là tối thứ sáu này sẽ có một bữa tiệc lớn để chào mừng lễ khai trương ở khách sạn Parker House, đối diện với tòa nhà ngân hàng cũ. Ý mẹ là, tòa thư viện mới chứ.”

Kyle gõ vào dòng tái bút ở cuối thư: “Cháu hy vọng sẽ có bong bóng trong buổi tiệc ngày thứ sáu.”

Và cậu nhấn gửi.

“Con gửi bài luận cho ai vậy?” Mẹ cậu hỏi. “Cô giáo à?”

“Không phải đâu. Con gửi thẳng tới ngài Lemoncello luôn. Mất công mò mẫm một chút nhưng con đã tìm thấy địa chỉ e-mail của ông ấy trên trang web của công ty trò chơi.”

“Thật không? Ấn tượng đấy.” Mẹ xoa đầu Kyle.

“Con biết không, sáng nay mẹ đã nói với bố: ‘Kyle hoàn toàn có thể thông minh như Curtis và tập trung như Mike – khi nào mà con chịu đặt tâm trí con vào một chuyện gì đó.’”

Kyle mỉm cười. “Cảm ơn mẹ.”

Nhưng nụ cười của cậu vụt tắt khi một tiếng PONG! vang lên báo cậu rằng có e-mail mới.

Thư của ngài Lemoncello.

Nhưng nó là một lá thư trả lời tự động.

Gửi những người yêu thích trò chơi của Lemoncello, Đây là hòm thư không trả lời. Bức thư của bạn đã không được gửi. Xin đừng gửi lại, nếu không bạn sẽ lại nghe một tiếng PONG! khác mà thôi. Dù gì cũng cảm ơn vì đã chơi những trò chơi của chúng tôi.

**Đ**ến trường vào thứ ba, Kyle biết mặt mình phải thật tươi tỉnh.

Cậu mỉm cười trong lúc cùng với cả lớp đi đến hội trường dự một buổi lễ sáng đặc biệt. Trong buổi này, đích thân ngài Luigi L. Lemoncello sẽ thông báo tên những người chiến thắng trong cuộc thi viết luận vừa được tổ chức.

“Tớ hy vọng cậu sẽ được chọn,” Kyle thì thầm vào tai Akimi.

“Cảm ơn nhé, tớ cũng mong thế. Nhưng tối hôm đó sẽ thiếu vui hẳn nếu không có cậu cùng tham gia.”

“Thư viện rồi cũng sẽ mở cửa cho tất cả mọi người mà, cậu có thể làm hướng dẫn viên dắt tớ tham quan sau.”

“Chắc chắn tớ sẽ làm vậy! Nếu tớ thắng.”

“Nếu cậu không thắng, tớ sẽ bắn một đàn sóc lửa vào cô Cameron.”

Trong buổi lễ này, khối bảy, bao gồm đa số các học sinh mười hai tuổi, được cho ngồi ở hàng ghế đầu, gần với sân khấu. Điều này khiến Kyle cảm thấy khá hơn một chút. Ít nhất cậu cũng có thể tận mắt nhìn thấy ngài Lemoncello gần thật gần.

Nhưng người hùng của cậu thậm chí còn không có mặt hôm nay.

Chỉ có thầy hiệu trưởng; quản thư của trường, cô Yunghans; và một người phụ nữ tóc đỏ mang giày cao gót mà Kyle không biết là ai. Cô ta ngồi thẳng đến bất thường, như thể có ai đó đã nhét một thanh sắt nẹp lưng vào phía sau bộ áo com-lê đỏ rực cô đang bận. Cặp mắt kính của cô ấy cũng đỏ choét.

“Đó là Giáo sư Yanina Zinchenko!” Miguel Fernandez nói. Nó đang ngồi ngay bên phải Kyle.

“Là ai cơ?” Akimi hỏi, nhỏ ngồi ngay bên trái Kyle.

“Chỉ là nữ quản thư nổi tiếng nhất toàn thế giới này mà thôi!”

“Được rồi, các em,” thầy hiệu trưởng gọi từ trên bục. “Trật tự nào. Hôm nay thầy có vinh dự được giới thiệu quản thư trưởng của thư viện công cộng mới của thành phố Alexandriaville, Giáo sư Yanina Zinchenko.”

Mọi người vỗ tay rần rần. Người phụ nữ cao ráo trong bộ com-lê màu đỏ bước tới bục.

“Chào buổi sáng.”

Giọng cô ta đều đều, phảng phất đâu đó một chút giọng Nga.

“Mười hai năm trước, thành phố này đã mất đi thư viện duy nhất khi nó bị dỡ bỏ để xây một bãi giữ xe mới. Khi đó, nhiều người đã nói Internet khiến những thư viện “cũ kỹ” trở nên lỗi thời, và bãi giữ xe mới sẽ thu hút khách mua hàng đến các tiệm quần áo và đồ lưu niệm gần tòa nhà ngân hàng cũ. Nhưng chuyện đó cũng đã khiến các em, những học sinh mười hai tuổi, chưa bao giờ biết thế nào là một thư viện công cộng.”

Cô nhìn xuống hàng ghế đầu.

“Đó chính là lí do vì sao chúng ta sẽ bắt đầu chương trình đọc sách mua hè bằng một sự kiện lớn. Mười hai học sinh mười hai tuổi sẽ là những người đầu tiên có cơ hội khám phá những điều kì diệu trong thư viện mới. Tất nhiên, các em cần có chữ ký chấp thuận của phụ huynh. Chúng tôi đã soạn sẵn cho các em những tờ đơn. Các em cũng cần chuẩn bị túi ngủ, bàn chải đánh răng, và, nếu muốn, một bộ đồ dự phòng.”

Người phụ nữ mỉm cười đầy bí ẩn.

“Các em cũng cần cân nhắc mang theo hai bộ quần áo lót.”

Oh-kay, Kyle nghĩ. Điều này thật kì quái. Người quản thư này thật sự nghĩ rằng những học sinh lớp bảy chưa được dạy cách đi nhà vệ sinh hay sao?

“Buổi cắm trại qua đêm này sẽ có chiếu phim, đồ ăn, trò chơi và rất nhiều phần thưởng. Đồng thời, mỗi em sẽ được nhận một thẻ tặng quà trị giá năm trăm đô-la để mua sắm những trò chơi và vật dụng của công ty Lemoncello.”

Trời ơi. Năm trăm đô-la để mua đồ chơi? Kyle khẽ trượt xuống trong chiếc ghế cậu đang ngồi. Lần sau mà có bài tập về nhà như thế này nữa, cậu cam đoan sẽ nộp bài sớm!

“Và bây giờ, để giới thiệu những người chiến thắng, xin giới thiệu nhà tài trợ chính thức của thư viện này, bậc thầy thiết kế trò chơi – Ngài Luigi Lemoncello!”

Giáo sư Zinchenko giơ tay về phía bên trái.

Cả hội trường nghiêng đầu nhìn theo hướng đó.

Mọi người bắt đầu vỗ tay và huýt sáo và reo hò.

Nhưng không có ai xuất hiện trên sân khấu.

Tiếng vỗ tay nhỏ dần.

Và khi đó, ở phía đối diện sân khấu, Kyle nghe thấy một tiếng động rất kì lạ.

Nó vừa giống tiếng ợ, vừa giống tiếng chít chít phát ra mỗi khi ta bóp một chú vịt cao su.



Ở phía bên kia bục sân khấu, một chiếc giày hình trái chuối đang bị lộ vò hiện ra sau cánh gà.

Khi nó chạm đất, chiếc giày lại phát ra cái thứ tiếng nửa-ợ-nửa-chít-chít đó.

Khi chiếc giày chuối thứ hai chạm sàn, Kyle nhìn lên và kia rồi – ngài Lemoncello! Tay chân của ông ấy dài thòng và nhìn có vẻ hom hem. Ông ấy vận một bộ com-lê đen với một chiếc cà vạt đỏ chóa. Chiếc nón rộng vành màu đen ngự xéo xẹo trên mái đầu xoắn tít và bạc trắng. Kyle ngồi sát tới mức cậu bé có thể nhìn thấy đôi mắt đen như than đang lấp lánh của ngài Lemoncello.

Đặt chân rất cẩn thận, ngài Lemoncello tiến đến bục phát biểu. Tiếng chít chít phát ra từ giày ông ấy dường như thay đổi cao độ tùy theo nhịp chân mạnh nhẹ ra sao. Ngài ấy thêm vài bước nhảy nhanh, nhảy lên một cái, rồi một bước nhịp chân đôi, và đứng thế – đôi giày của ngài kêu chin chít thành một bản nhạc luôn.

“Bùm, Con Chồn Biển Mất\*.”

Ngài nhảy phóc lên bục phát biểu đúng ngay khi ông cất tiếng “bùm”.

Cả hội trường vỗ tay như điên.

Ngài Lemoncello dang tay cúi chào một cách lịch sự và nói, một cách rất nhẹ nhàng, “Cảm ơn. Cảm ơn. Cảm ơn zất nhìu.”

Ông cúi xuống, tới mức miệng ông gần như chạm vào chiếc micro.

“Sin trào, các záu zai và-um záu gái.” Ngài ấy rụt rè nói, rất chậm rãi. “Đey zà cách mà um-mẹ cựa ta zà uh-cha cựa ta zạy ta nói cái thứ-uh tiếng Anh.”

Ông bỗng nhích nhích hai cái tai một cái thật mạnh, rồi ưỡn ngực ra và đứng thẳng lưng lên.

“Nhưng may thay,” giọng ngài bỗng trở nên tự tin và rõ ràng, “ta tìm được đến thư viện công cộng của thành phố Alexandriaville, nơi một người phụ nữ rất tốt bụng, bà Gail Tobin, đã giúp ta có thể nói được cả những câu siêu khó như ‘Luộc hột vịt lộn, luộc lộn hột vịt lạt, ăn hột vịt lạt, luộc lại hột vịt lộn lại luộc lộn hột vịt lạt.’ Ta cũng có thể nói rõ ràng khi trồng cây chuối hay lặn dưới nước, nhưng hôm nay các cháu sẽ không có cơ hội được chiêm ngưỡng những màn trình diễn đó đâu, vì ta mới giặt ủi bộ com-lê đang hoang và không muốn nó bị ướt.”

*\* Tên một bài hát.*

Ngài Lemoncello nhún nhảy khắp sân khấu như một con châu chấu đang phấn chấn.

“Bây giờ, các cháu thiếu nhi à, xin thứ lỗi cho lão già này vì gọi như thế – nhưng đành chịu thôi, ta vẫn chưa nhớ được hết tên của tất cả các cháu, mặc dù ta đang cố học thuộc chúng – thử đoán xem các cháu sẽ khám phá được những điều diệu kì gì trong thư viện mới toanh của các cháu nào, tất nhiên là ngoại trừ toàn bộ những kiến thức các cháu cần để làm bất kỳ thứ gì trên đời trời đất mà các cháu muốn và cần phải làm?”

Chẳng ai cất nổi lên lời. Mọi người ai cũng đã bị mê hoặc bởi những lời nghe như hát của ngài Lemoncello.

“Liệu nó có thể là: A) Những chú rô-bốt giúp việc lạng lẽ lướt quanh những ngăn kệ khổng lồ để sắp xếp lại sách vở, B) Trung tâm Tra cứu Điện tử với hàng tá màn hình plasma được cài sẵn chương trình lái máy bay giả định và những game điện tử mang tính giáo dục, hay là C) Mái vòm Kì diệu? Được trang bị mười màn hình khổng lồ, có thể khiến cả tòa thư viện như một chiếc tên lửa phóng vút vào vũ trụ bao la!”

“Phòng trò chơi!” Ai đó hét lên.

“Người máy!”

“Mái vòm!”

Ngài Lemoncello phóng lại bực phát biểu và kêu rù rì vào chiếc micro.

“Xin lỗi. Đáp án đúng là D) Tất cả những lựa chọn trên!”

Đám đông như muốn nổ tung.

Ngài Lemoncello lượn một vòng tao nhã, nhẹ nhàng dừng lại ngay trước mặt quản thư của mình.

“Giáo sư Zinchenko? Cô có thể vui lòng đưa cho tôi mười hai tấm thẻ thư viện đầu tiên của chúng ta không?”

Đã đến thời khắc công bố tên của những người chiến thắng cuộc thi viết luận.

Giáo sư Zinchenko đặt một xấp thẻ lảng coóng lên bục trước mặt ngài Lemoncello.

“Những người được đọc tên,” ông ấy la to, “hãy tiến lên đây đứng cạnh ta. Miguel Fernandez.”

“Tuyệt!” Miguel nhảy cẫng lên sung sướng.

“Akimi Hughes.”

“Whoo-hoo.”

Kyle thật lòng cảm thấy rất phấn khích khi hai đứa bạn của cậu được xướng tên lên đầu tiên.

“Andrew Peckleman, Bridgette Wadge, Sierra Russell, Yasmeen Smith-Snyder.”

Yasmeen rú lên khi tên con bé được gọi.

“Sean Keegan, Haley Daley, Rose Vermette, và Kayla Corson.”

Mười đứa trẻ, tất cả đều bằng tuổi Kyle, đang đứng trên sân khấu ngang hàng với thần tượng của cậu bé, ngài Lemoncello. Còn cậu thì không. Chỉ còn hai cái tên nữa thôi.

Như thể đọc được suy nghĩ của cậu, ngài Lemoncello nói, “Chỉ còn hai cái tên,” và gõ gõ lên hai chiếc thẻ mới cáu trên bục. “Charles Chilton.”

“Chúa ơi, thật sao?” Nó phóng vọt lên sân khấu và bắt lấy bắt để tay của ngài Lemoncello. “Cảm ơn ngài. Đây quả thật là một vinh hạnh to lớn. Cháu thật sự nghĩ vậy đấy.”

“Ồ, cảm ơn Charles. Nhưng cho ta xin lại cái tay cái. Tấm thẻ cuối cùng vẫn đang nằm chờ dài cổ ở đây này.”

“Tất nhiên, thưa ngài. Nhưng cháu muốn nhắc lại là cháu rất nóng lòng được qua đêm trong thư viện, hay như cách cháu nói, kho tàng kiến thức vô giá của nhân loại. Bởi vì, cũng như cháu đã đề cập trong bài luận, mỗi khi bạn mở một trang sách, bạn mở rộng cánh cửa sổ của tâm hồn!”

Cuối cùng, Charles-kẻ-bợ-đít cũng bỏ tay ngài Lemoncello ra và đứng ra xếp hàng với những người chiến thắng khác.

“Người cuối cùng nhưng cũng không kém phần quan trọng,” ngài Lemoncello xướng vang, “Kyle Keeley.”

Kyle không thể tin vào tai mình. Phải chăng cậu vẫn còn đang ngáy khò khò trên giường và đây chỉ là một giấc mơ.

Nhưng rồi Akimi vẫy tay gọi Kyle lên nhập bọn.

Kyle choáng váng bước lên sân khấu. Ngài Lemoncello trao cho Kyle tấm thẻ thư viện. Tên của cậu và con số mười hai được in ngay ngắn ở mặt trước.

Mặt sau in hai bìa sách: Rất là yêu con, Hàm Hôi và Ấm áp Gia đình.

“Cùng nhau chụp một bức ảnh nào mọi người,” thầy hiệu trưởng hô lớn.

Khi ông thợ ảnh sắp xếp vị trí cho mọi người xong, Kyle nhận ra mình đang đứng ngay sát ngài Lemoncello.

Cậu bé nuốt nước miếng cái ực. “Cháu là một fan bự ạ,” Kyle nói, giọng run run.

“Cảm ơn cháu nhiều. Mà nhắc lại cho ta nhớ – tên cháu là?”

“Cháu tên Kyle, thưa ngài. Kyle Keeley.”

“À, đúng rồi. Cậu bé đã chứng minh điều mà ta luôn tin là đúng: trò chơi này vẫn còn dài khi chưa có ai thắng cuộc. PONG!”

## 9

**K**yle nôn nao chờ tới lúc kể cho cả nhà nghe về tin tức tuyệt vời này.

“Con thắng cuộc thi viết luận rồi!” Cậu bé chìa cái thẻ thư viện bóng loáng của mình ra cho mọi người xem.

“Chúc mừng con!” Mẹ cậu bé reo lên.

“Xuất sắc!” Cha vỗ vai Kyle một cái thật mạnh.

Hai thằng anh của cậu bé, Curtis và Mike, lại hứng thú hơn với tấm thẻ còn lại của Kyle hơn: tấm thẻ quà tặng trị giá năm trăm đô-la của ngài Lemoncello.

“Nó còn hạn đến mười hai tháng lận,” Kyle nói.

“Nhưng phải dùng nó ngay bây giờ,” Mike nói.

“Chúng ta hãy đến tiệm đồ chơi ngay tối nay để chú em mua ngay cho anh bộ Hockey Tâm Thần của ngài Lemoncello.”

“Em không đi được.”

“Tại sao không?”

“Em phải trình thẻ thư viện của em ở cửa hàng để họ chấp nhận cho sử dụng thẻ quà tặng này.”

“Thì sao?”

“Ừm, anh không nhớ à? Em đang bị cấm túc mà.”

“Con biết không, Kyle,” cha liếc mắt nhìn mẹ đang khẽ gật đầu, “vì con đã rất quyết tâm và làm được một bài luận tuyệt vời, cha mẹ nghĩ án cấm túc của con có thể dừng ở đây.”

“Thật không ạ?”

“Thật.”

Cả cha và mẹ đều mỉm cười với Kyle.

Như nụ cười khi Mike thắng một trận bóng bầu dục hay Curtis đạt giải trong hội chợ khoa học.

Sau bữa tối, cả nhà Kyle leo lên chiếc xe tải con của gia đình và thẳng tiến đến tiệm đồ chơi.

“Trò hockey của ngài Lemoncello là hết sảy,” Mike nói oang oang trong xe. “Nhất là khi mấy con chim cánh cụt xử tội gấu Bắc Cực.”

“Em lại thích một bộ cờ bàn cổ điển hơn,” Curtis trầm ngâm. “Có thể là Cuộc Hành hương Kỳ thú đến mức Kỳ lạ của ngài Lemoncello.”

“Trò chơi ấy lấy chủ đề từ Kinh thánh à?” Cha hỏi.

“Không hẳn ạ,” Curtis trả lời, “mặc dù cuốn Kinh Thánh, đặc biệt là bản dịch rất hiếm của Gutenberg, là một trong những kho báu người chơi phải cất công tìm bởi mục tiêu của trò chơi là săn lùng những cuốn sách cổ quý giá được viết bởi...”

“Lũ chim cánh cụt trong Hockey Tâm Thần không phải là từ Pittsburgh\* như trong giải nhà nghề,” Mike ngáng lời Curtis. “Tội nó từ Nam Cực. Còn mấy con gấu ư? Tội nó đến từ Alaska.”

Kyle đã quyết định chia tấm thẻ tặng quà của cậu ra làm năm phần bằng nhau. Tất cả mọi người, kể cả cha và mẹ, đều có một trăm đô-la để mua sắm.

Ngay khi vừa bước vào tiệm, cả nhà tách ra và đắm chìm vào giữa mê cung đồ chơi với những chiếc xe đẩy của riêng mình. Mẹ của cậu đang tìm bản cải tiến của trò Cờ sốt Nhà hàng của ngài Lemoncello.

Cha đang ngâm cứu một món trong sê-ri trò chơi lịch sử phức tạp tên là Nếu Như: Nếu Như quân La Mã chiến thắng nội chiến Mỹ thì sao?

Kyle đi cùng với Mike và Curtis một lát. Cầm tấm thẻ tặng quà trong tay khiến Kyle chợt cảm thấy mình đang như anh hai của chúng.

Mike nhanh chóng tìm được game Hockey cho chiếc PlayStation của cậu và Curtis như lên mây vì cuối cùng cũng tìm được bộ Cuộc Hành hương Kỳ thú đến mức Kỳ lạ sau khi vất vả lùng sục tất cả các kệ hàng.

\* *Đội Hockey của thành phố Pittsburgh có linh vật là một con chim cánh cụt.*



“Hên là anh kịp lấy bộ cuối cùng này!” Curtis thốt lên và xé toạc lớp giấy gói. Cậu ngồi bệt xuống ngay giữa cửa hàng và mở toang bộ bàn cờ ra. “Nhìn này, ta bắt đầu từ thư viện này và đi vào phòng đọc sách. Sau đó ta phải lên cầu thang và chọn một trong mười gian phòng để thám hiểm. Mỗi gian phòng sẽ hỏi một câu hỏi về bất kì cuốn sách nào...”

“Um, mẹ kêu em kìa,” Kyle nói. “Chắc mẹ cần tấm thẻ này để tính tiền rồi. Đi trước nha!”

Rồi Kyle vội chuồn đi.

“Cửa hàng sẽ đóng cửa trong mười lăm phút nữa,” loa của tiệm đồ chơi thông báo.

Kyle vội phóng ngang dọc những dãy kệ và chụp lấy mấy bộ cờ bàn mà cậu vẫn chưa có, bao gồm trò Con Ngựa sắt Lạ thường của ngài Lemoncello – người chơi sẽ phải xây một đường sắt xuyên châu lục cho mấy đầu tàu con con (chúng phì ra cả khói) chạy trên đó.

Lúc Kyle đang nhăm tính xem liệu mình có xài lỗ một trăm đô-la chưa thì Charles Chilton bỗng xuất hiện với một xe đẩy đầy nhóc với một đồng trò chơi trị giá năm trăm đô-la của nó. Game chông chất lên game nhiều tới mức đầy tràn. Những Câu đố Ảnh Kỳ quan Thế giới của ngài Lemoncello, một trong những trò ưa thích của Kyle, đang vắt vẻo trên đỉnh của ngọn núi đồ chơi đó.

“Chào, Keeley,” Chilton cười khẩy. Nó liếc nhìn xuống ba hộp trò chơi đang nằm dưới đáy chiếc xe đẩy của Kyle. “Mới bắt đầu mua thôi hả?”

“Không. Tao chia thẻ quà tặng với cả nhà tao.”

“Thật á? Thôi thì, ngu thì chịu, nhỉ?”

Kyle đang tính trả lời thì Chilton đã chặn họng, “Tao phải đi rồi. Có gì thứ sáu này gặp nhé.” Kyle không chắc chắn một trăm phần trăm, nhưng có vẻ thẳng thắn Charles có thì thầm “thắng bất tài” khi nó vừa quay lưng đi.

Kyle vội vàng chạy đến quầy tính tiền cho kịp giờ đóng cửa của cửa hàng. Khi cậu bé chạy qua bàn dịch vụ khách hàng, cậu thấy Haley Daley.

“Không mà,” Kyle nghe thấy Haley thì thầm với một chị nhân viên ở quầy Trả Hàng. “Em không muốn đổi những món đồ chơi này để tích điểm

của cửa hàng. Em muốn đổi lấy tiền mặt cơ.”

Cuối cùng, Kyle cũng tìm thấy gia đình mình. Cậu đưa cho nhân viên thu ngân thẻ thư viện của mình và quẹt một lần trả hết cho đồng đồ với tấm thẻ quà tặng cậu nhận hồi sáng.

“Con biết không, Kyle,” cha nói khi dắt cả nhà đến bãi đậu xe, “cha mẹ rất tự hào vì con. Viết được một bài luận hay rất khó.”

“Biết đâu sau này con trở thành một nhà văn lớn không chừng,” mẹ cậu mơ màng. “Sách của con có thể được chất đầy trên những ngăn kệ của cái thư viện mới đó.”

“Cảm ơn nhiều nha em trai,” Curtis vừa nói vừa ôm chặt bộ trò chơi Cuộc Hành Hương mới của mình.

“Yeah,” Mike xoa đầu Kyle thật mạnh. “Chú em tuyệt lắm. Nỗ lực cá nhân đã mang lại chiến thắng cho cả đội nhỉ?”

“Chiến thắng tuyệt nhất của gia đình ta trước giờ,” cha đùa.

Kyle đang tận hưởng giây phút huy hoàng hiếm hoi của cậu. Hôm nay, cậu như một ông già Noel tặng quà cho tất cả mọi người. Khi những ngày sau chậm chạp trôi qua, đêm thứ sáu và lễ khai mạc thư viện cũng bắt đầu gợi cho Kyle nhớ đến Giáng Sinh: lâu lắc như thế sẽ không bao giờ đến.

Nhưng cuối cùng, chúng cũng đã đến.

“Tiệc thế này mới là tiệc chứ,” mẹ của Kyle thốt lên khi bà nhón tay lấy một phần thịt xông khói cuộn tôm được phục vụ bởi một anh bồi bàn lịch lãm trong bộ đồ vét láng mượt.

Kyle và cha mẹ mình đang dự bữa tiệc khai trương thư viện Lemoncello trong phòng tiệc đông đúc của khách sạn Parker House. Khách sạn này nằm ngay đối diện Ngân Hàng Lá Vàng cũ và một dãy toàn cao ốc văn phòng, cửa hàng lưu niệm và quần áo, và một nhà hàng nhỏ tên là Phố Cổ.

“Con đi tìm Akimi nhé,” Kyle thông báo.

“Nói con bé, cha mẹ chúc mừng nó, nhé!” mẹ nói.

“Cha mẹ cũng tự hào vì con bé lắm,” cha gọi với theo.

Kyle len lỏi giữa một biển người vận đồ dạ hội lấp la lấp lánh.

Mặc dù cha mẹ Kyle đã mặc những bộ đồ cực kì đẹp để dự tiệc, Kyle chỉ mặc đồ đơn giản để có thể “thoải mái ngao du” trong thư viện, như được ghi trong sách hướng dẫn sự kiện cậu nhận được hôm thứ tư.

Cậu mang theo một túi ngủ và một chiếc va li nhỏ chứa một bộ đồ để thay, bàn chải và kem đánh răng, và tất nhiên, hai cái quần sịp dự phòng như Giáo sư Zinchenko đã nói.

Kyle thấy Sierra Russell đang ngồi một mình trong góc phòng tiệc. Có vẻ như mẹ của nhỏ không có mặt.

Sierra, như mọi khi, lại đang cúi mũi vào một cuốn sách. Kyle ngán ngẩm lắc đầu. Con nhỏ này đang sắp qua đêm ở trong một tòa nhà đầy sách mà nó vẫn chọn sách thay vì đồ ăn và nước ngọt miễn phí ê hề xung quanh. Đúng là khùng.

Haley Daley diện một bộ váy lấp lánh. Cô nàng đang làm kiểu cho cả rùng thợ chụp hình muốn chụp ảnh cô nàng. Mẹ của nó cũng đang ở bữa tiệc

này luôn. Để ý thấy những ống kính đang hướng hết về phía con gái mình, bà Daley nhanh tay gói mấy cái bánh kẹp thịt gà vào khăn ăn và bỏ tọt vô túi xách tay.

Rồi Kyle nhìn thấy Charles Chilton. Cái thằng tội nghiệp chắc không đọc kỹ hướng dẫn yêu cầu bạn đồ thoải mái. Nó vẫn đang bận quần ka ki và áo vét như thường ngày, y chang ông ba nó. Kyle đoán rằng nhà Chilton chắc hẳn phải có đến ba trăm cái quần xếp li bóng loáng như thế.

“Hey, Kyle!” Akimi vẫy tay gọi cậu từ bên cái tháp rượu trái cây cong vòng.

“Hey,” Kyle chào lại.

“Cậu có nhớ mang theo thẻ thư viện không đấy?”

“Tất nhiên.” Kyle lôi tấm thẻ ra khỏi túi.

“Lạ nhỉ,” Akimi nói. “Mấy tựa sách sau tấm thẻ của tớ khác của cậu này. Một con, Hai con Cá xanh cá đỏ của Giáo sư Seuss và Chín câu truyện của J.D.Salinger.”

“Chắc giống thẻ bóng chày ấy mà,” Kyle gật gù.

“Không cái nào là giống cái nào cả.”

“Ê, các cậu!” Miguel Fernandez hôm nay còn nhiệt tình hơn mức bình thường (vốn đã rất rất là nhiều), chen lấn xô đẩy để nhập bọn với hai đứa. “Các cậu thử mấy cái bánh pho mát xộp này chưa?”

“Thôi,” Kyle lắc đầu. “Tớ chỉ dám ăn mấy món quen thuộc thôi.”

“‘Mấy cái bánh pho mát xộp’ thật ra có tên là bánh trứng Pháp,” Andrew Peckleman tiến lại ngồi chung với cả bọn.

“Ừ hử,” Kyle đáp. “Biết vậy cũng tốt.”

Một anh bồi bàn đi ngang qua với một khay chứa đầy những hộp nhỏ bánh quy Xếp chữ của ngài Lemoncello.

“Ồ, món khoái khẩu của tớ,” Kyle lấy một hộp và mở nó ra. “Mấy cái bánh sẽ có hình chữ cái. Cậu phải xem coi nó ghép lại được bao nhiêu từ.”

“Đỉnh,” Miguel bốc một nắm tay đầy bánh từ hộp của Kyle ra. “Chúng còn ngon lành nữa chứ.”

“Ừm,” Kyle tán thành. “Nhưng càng ăn nhiều thì trò chơi sẽ càng khó.”

“Sao thế?” Andrew Peckleman tò mò.

“Thì còn ít chữ hơn,” Akimi trả lời, nhón lấy một chữ “T” và một chữ “N” bỏ vào miệng. “Mmm... Vị Thịt nướng.”

Kyle xếp hết những cái bánh còn lại ra tay của cậu bé: I V E U V. Cậu mỉm cười khi nhận ra câu xếp chữ này quá dễ. “VUI VẼ. Chuẩn.”

“Quý ông và quý bà? Các cô bé và cậu bé?” Giáo sư Zinchenko trong bộ com-lê đỏ chói bước đến giữa khán phòng. “Xin hãy chú ý! Ngài Lemoncello sẽ có mặt ở đây sau ít phút nữa và có đôi lời phát biểu. Sau đó, tôi sẽ hộ tống mười hai người chiến thắng trong cuộc thi viết luận qua đường để đến thư viện. Vì thế nên hồi các em, tôi đề nghị các em hãy ăn uống cho thật no nhé. Đồ ăn và nước uống bị cấm trong khuôn viên thư viện, ngoại trừ quán cà phê Xó Sách ở tầng trệt.”

Miguel vội vã tổng thêm mấy cái bánh phô mai xôm xộp vào miệng.

Sau khi cho rằng không có ai nhìn mình, bà Daley lén bỏ thêm một mớ thịt heo xông khói cuộn tôm vào trong túi xách tay.

Akimi lấy thêm mấy que bánh xoắn nhúng sô-cô-la.

“Cậu không tính lấy thêm đồ ăn à?” Nó hỏi Kyle.

“Thôi khỏi. Tôi chỉ thích món nào chơi được mà thôi.”

“Một điều cuối,” Giáo sư Zinchenko thông báo.

“Chúng tôi hẳn nhiên là muốn các em vui chơi thoải mái đêm nay. Thế nhưng, tôi muốn các em tuân theo một quy tắc: Nhẹ tay. Nhẹ tay khi chơi với nhau, và đặc biệt nhẹ tay với những cuốn sách và đồ trưng bày của thư viện. Các em có thể làm điều đó vì tôi không?”

“Vâng ạ!” Tất cả những học sinh thắng cuộc la to ngoại trừ Charles Chilton. Nó nói với giọng trịch thượng, “Em đã từng tận quy tắc rồi.”

“Hên là trong thư viện có từ điển,” Akimi thì thầm.

“Chủ yếu vì đó là cách duy nhất để hiểu coi thẳng nhãi Chilton nói cái giống gì.”

Bỗng nhiên, tất cả những người lớn trong khán phòng đồng loạt vỗ tay. Ngài Lemoncello đêm nay nhìn như một hạt đậu xanh với đuôi áo vét lưng lửng phía sau và đội trên đầu một cái nón tí hon của lính cửa hỏa. Ông bước vào khán phòng bằng lối cửa phụ.

“Cảm ơn, cảm ơn,” ông nói lớn, kéo cái mũ tí hon dẫn ra để chào đáp lại sự nhiệt tình của đám đông.

“Các vị tử tế quá.”

Khi ông bỏ tay ra, chiếc mũ kêu một tiếng TÁCH thật to và bật lại chỗ cũ.

“Như Giáo sư Zinchenko đã thông báo, tôi muốn có đôi lời với các vị. Chúng như sau: ‘ngắn gọn,’ ‘ghi nhớ,’ và ‘quần sịp.’ Hãy dành một phút để nhớ lại những dòng văn bất tử của Giáo sư Seuss: ‘Càng đọc nhiều, ta càng biết nhiều. Càng học nhiều, ta càng đi xa.’ Các cháu thiếu nhi...”

Ngài Lemoncello dang tay chỉ về phía cửa lớn của khán phòng.

“Đã đến lúc ta băng qua đường rồi. Một thư viện mới toanh đang nằm đó chờ các cháu đấy.”



Háo hức chờ xem thư viện mới có gì, mười hai người chiến thắng nhanh chóng xếp hàng sau lưng Giáo sư Zinchenko.

“Lối này, các em,” người quản thư trưởng nói.

“Theo tôi.”

Đám đông hò reo khi lũ trẻ hành quân ra khỏi khán phòng, đứa nào đứa nấy tay nắm chặt chiếc túi ngủ và va li. Tiếng reo hò ngày càng to hơn (thêm cả vài tiếng huýt sáo) khi bọn trẻ tới sảnh khách sạn và đi qua cánh cửa xoay lớn để ra đường.

Thư viện công cộng mới, với một mái vòm lớn bằng vàng choáng đến một nửa khu phố, tựa lưng vào những tòa văn phòng kiểu cũ phía sau, dài hơn nửa con đường. Thư viện là một tòa nhà ba tầng, kiên cố như một pháo đài. Những cái cột được thiết kế thành hình gáy sách, vì những bức tường không có cửa sổ đã được sơn phết thành một hàng sách khổng lồ xếp ngay ngắn trên kệ.

“Nhìn nó y như đền thần Hy Lạp ấy,” Miguel nói.

“Với kệ sách lớn nhất thế giới,” Sierra Russell thêm vào. Nhỏ này cuối cùng cũng chịu cất cuốn sách vào ba lô.

Hai dải băng rôn tím dài chằng ngang đường tạo thành một lối đi tới chiếc thảm đỏ, tấm thảm trải trên những bậc thang đi lên lối vào có kiến trúc mái vòm khổng lồ, cùng với một cánh cửa vào làm hoàn toàn bằng sắt (và còn có hình tròn nữa chứ.) Kyle toét miệng cười khi nhìn thấy những chùm bong bóng được treo ngay trên tay vịn cầu thang.

Một gã tướng tá lực lưỡng – cao gần hai mét và chắc nặng chừng cả trăm ký – mang kính râm và mặc áo khoác đen đang đứng ngay trước cánh cửa tròn.

Nhìn gần hơn, cánh cửa có những cần xoay lớn như bánh lái của tàu ngầm. Gã vệ sĩ khổng lồ tết tóc thành những lọn dài phủ mắt.

“Cái cửa này nhìn lạ vậy?” Haley Daley chen lên trước hỏi. “Nhìn y như cửa sắt khóa hầm tiền của ngân hàng ấy.”

“Nó chính là cánh cửa cũ của hầm tiền của Ngân Hàng Lá Vàng,” Giáo sư Zinchenko bình thản trả lời. “Nó nặng hai mươi tấn đấy.”

Akimi quay qua và nói nhỏ, “Bố tớ thiết kế khung cho cánh cửa đó đó. Ngó xem mấy cái bản lề kia.”

Kyle gật gù ngưỡng mộ.

“Tại sao lại xây cái cửa sắt như thế ạ?” Kayla Corson lên tiếng hỏi.

“Bởi vì,” Giáo sư Zinchenko giải thích, “vào một buổi chiều thứ bảy ảm đạm hồi ngài Lemoncello còn bằng tuổi các em, ông ấy đang làm thêm ở thư viện cũ trên đường Market. Ông ấy đã quá đắm chìm vào những suy tư của mình đến mức ông không nhận ra tiếng còi cảnh sát hú khi hệ thống báo trộm của ngân hàng này được kích hoạt. Cánh cửa sắt này nhắc nhở chúng ta rằng: Những suy nghĩ của chúng ta được bảo vệ tuyệt đối an toàn trong thư viện này. Kể cả một vụ trộm ngân hàng cũng không thể quấy rầy chúng được.”

Miguel nhiệt tình gật đầu hưởng ứng. Nó có thể thấy được mối liên hệ “Cánh cửa sắt cũng đồng thời giữ cho kho báu quý giá nhất của chúng ta an toàn.”

“Mà sao cháu chẳng thấy cái cửa sổ nào hết vậy nhỉ?” Andrew Peckleman thắc mắc. “Có thể ngày xưa ngân hàng thiết kế vậy để chống trộm đột nhập, nhưng tại sao cô chú không gắn thêm cửa sổ khi xây thư viện này?”

“Một thư viện không cần cửa sổ, Andrew à. Chúng ta có muôn vạn cuốn sách trong đây, chúng là cửa sổ mở ra những thế giới mà chúng ta chưa bao giờ dám mơ tưởng tới.”

“Mỗi khi bạn mở một trang sách, bạn mở rộng cánh cửa sổ của tâm hồn,” Charles Chiltonton vội vã xen vào. “Đó là điều cháu luôn nói tới đấy ạ.”

Giáo sư Zinchenko rút ra một tấm thẻ màu đỏ lờ. “Trước khi chúng ta bắt đầu, các bạn hãy nghe kỹ điều sau đây. ‘Thẻ thư viện là chiếc chìa khóa vạn

năng duy nhất mà các bạn cần’,” cô nói. “Các nhân viên thư viện luôn túc trực ở đây để sẵn sàng giúp các bạn tìm bất kì thứ gì các bạn muốn.”

Giáo sư mỉm cười và đặt tấm thẻ ngay ngắn lại vào túi áo. Cô hướng về gã vệ sĩ và nói, “Clarence? Anh sẽ thực hiện vinh dự này chứ?”

“Rất sẵn lòng, Giáo sư Z.”

Clarence xoay một cái bánh lái khổng lồ, vặn một cái thứ hai và bẻ một cái thứ ba. Cánh cửa hai mươi tấn từ từ mở ra, không một tiếng động.

\*\*\*

Thứ đầu tiên Kyle nhìn thấy là một đài phun nước lớn bằng đá cẩm thạch trắng đang tí tách chảy.

Ở giữa hồ là một bức tượng cỡ người thật của ngài Lemoncello đang đứng trên một lá hoa huệ lớn. Đầu của bức tượng ngược lên trời để nước từ trong đó bắn ra thành một đường cung.

Kyle đọc thấy trên bệ bức tượng một dòng chữ đã được tỉ mỉ khắc vào: KIẾN THỨC KHÔNG ĐƯỢC SẼ CHIA SẼ CHÌM VÀO QUÊN LÃNG. – LUIGI L.

LEMONCELLO.

Phía bên kia hồ nước là một lối đi với mái vòm cao bên trên. Phía cuối lối đi là một căn phòng chật kín bàn ghế.

Sau khi mọi người đều đã vào sảnh, Giáo sư Zinchenko quay qua gã vệ sĩ.

“Clarence?”

Clarence đóng cánh cửa lại. Kyle có thể nghe rõ tiếng bánh răng va vào nhau, tiếng lách cách của những chốt khóa và một tiếng “âm” lớn vang vọng khắp sảnh khi cánh cửa được khóa chặt lại vị trí ban đầu.

“Wow!” Miguel trầm trồ. “Đúng là ‘nội bất xuất, ngoại bất nhập’”.

“Tôi sẽ ở trong trung tâm điều khiển, Giáo sư Z,” gã vệ sĩ thông báo.

“Tốt, Clarence.”

Rồi gã biến mất phía sau một cánh cửa màu đỏ.

“Các em,” cô quản thư nói, “đầu tiên, chúng ta sẽ đến phòng tròn đọc sách.”

Trong khi cả bọn bắt đầu ủa vào căn phòng hình tròn vĩ đại, Kyle liếc nhìn kệ sách trưng bày ngay bên cạnh cánh cửa đỏ. Một tấm biển trên kệ ghi “Lựa chọn của quản thư: Sách đáng nhớ nhất.” Cỡ một tá cuốn sách được sắp xếp trên bốn ngăn.

Một bìa sách ở ngăn dưới cùng khiến Kyle chú ý. Trên bìa sách là hình một cầu thủ bóng bầu dục mang số mười chín đang lấy đà để ném bóng. Kyle ghi nhớ tựa sách vào đầu – Bên trong chiếc túi: Johnny Unitas và tôi. Sáng mai, khi cuộc phiêu lưu này kết thúc, cậu bé có thể dùng thẻ thư viện để mượn cuốn này về cho Mike.

“Wow!”

Tất cả lũ trẻ ò lên kinh ngạc khi chúng bước vào phòng đọc sách tròn và ngược nhìn lên trần nhà. Cả trần nhà như vũ trụ nhìn qua kính thiên văn Hubble: một đám mây bụi vũ trụ đang tích tụ, một dải ngân hà đầy sao lấp lánh, và những thiên thạch đang phóng vụt qua trần nhà.

“Ooh!”

Vũ trụ bỗng nhiên tan mất và mười màn hình riêng rẽ bắt đầu chiếu những hình ảnh rực rỡ sắc màu.

“Đó chính là mười phân loại trong hệ thập phân Dewey,” Miguel thì thầm, giọng khiếp đảm. “Thấy cái màn hình đang chiếu Nữ hoàng Cleopatra, gã đàn ông đang leo núi và con tàu Viking băng lướt trên biển không? Đó là số thứ tự 900 đến 999. Lịch sử và Địa lý.”

“Ghê thật,” Kyle cảm thán.

Ngay dưới mười màn hình lớn là những hốc tường mái cong, bên trong chiếu những bức tượng 3D sáng nhờ nhờ một màu xanh ma mị.

“Đó là công nghệ trình chiếu la-de 3D đó,” Andrew Peckleman vừa nói vừa vẫy tay với một bức tượng đang vẫy tay lại với nó.

Căn phòng phía dưới mái vòm rộng khùng khiếp.

Nó có hình tròn, một chiếc bàn tròn ở giữa, xung quanh là bàn đọc sách xếp thành bốn vòng tròn.

Kyle để ý thấy tường của hơn phân nửa căn phòng đọc sách được phủ kín bởi những kệ sách cao đến tận trần nhà. Một nửa còn lại có những hàng ban

công trên tầng hai và ba, làm Kyle nhớ đến cái giếng trời ở một khách sạn mà Kyle và gia đình từng đến.

Trong lúc mọi người đang trầm trồ trước kiến trúc độc đáo của phòng đọc sách, Giáo sư Zinchenko nói một câu mà Kyle đã chờ cả ngày:

“Bây giờ, ai đã sẵn sàng cho trò chơi đầu tiên nhỉ?”

“Các em có thể xếp hàng ở dãy bàn trong góc, ngay trước phòng đọc sách trẻ em kia không?” Giáo sư Zinchenko nói, chỉ tay về một chiếc bàn gỗ dài ở vòng ngoài của căn phòng.

“Bao nhiêu em đã từng chơi trò cờ bàn kinh điển Vươn tới Đỉnh cao của ngài Lemoncello rồi nhỉ?”

Mười hai bàn tay phóng vụt lên cao.

“Rất tốt,” Giáo sư Zinchenko mỉm cười.

Trên đầu của bọn trẻ, Mái vòm Kỳ diệu chuyển sang hình một đỉnh núi khổng lồ.

“Chúng ta sẽ chơi phiên bản người thật, ba chiều của trò chơi này. Mỗi em sẽ phải trả lời một câu hỏi bất kỳ. Nếu em nào trả lời đúng, em đó sẽ được thả xúc xắc và tiến lên số bước bằng với con số xúc xắc thả được. Mỗi khi các em hoàn thành một vòng, các em được chuyển vào vòng tròn bên trong. Đi xong vòng đó sẽ đến vòng tiếp theo, và cứ như thế đến hết. Ai đến được chiếc bàn tròn ở giữa phòng trước, người đó sẽ là người chiến thắng.”

“Nhưng ở đây đâu có viên xúc xắc nào đâu ạ,” Yasmeeen Smith-Snyder thắc mắc.

“Có chứ. Các em thấy tấm kính đang bốc khói chính giữa bàn kia không? Đó là một chiếc máy tính màn hình cảm ứng, hiện đang mở ứng dụng thả xúc xắc của ngài Lemoncello. Chỉ cần kéo và bung màn hình để thả những viên xúc xắc 3D.”

Giáo sư Zinchenko đặt một xấp thẻ màu đỏ lên bàn. Nhìn cô như thể người dẫn chương trình của một trò chơi truyền hình nào đó ấy. “Trước khi chúng ta bắt đầu, có ai muốn hỏi gì không?”

Charles Chiltonton giơ tay.

“Mời em Chiltington!”

“Người chiến thắng sẽ được thưởng gì ạ? Dù gì đi nữa, vui là chín mà phần thưởng là mười trong bất kì trò chơi nào mà.”

Kyle không hẳn là đồng ý, nhưng cậu bé đang quá háo hức chờ trò chơi bắt đầu nên chẳng ý kiến ý cò gì.

“Phần thưởng đầu tiên của đêm nay,” Giáo sư Zinchenko dang hăng, “là chiếc chìa khóa vàng để mở căn phòng ngủ riêng vô cùng sang trọng của ngài Lemoncello trên lầu ba của thư viện. Thay vì qua đêm trong túi ngủ đêm nay, người chiến thắng sẽ được yên giấc trên một chiếc giường lông êm ái, với một chiếc ti vi bảy mươi hai inch và chiếc máy chơi game tối tân nhất.”

Được rồi. Kyle hẳn nhiên quan tâm đến phần thưởng đặc biệt đó.

Xét trên những cặp mắt đang trợn tròn lên và một tràng tiếng “ooh” và “wow” xung quanh thì rõ là ai cũng giống như cậu.

Giáo sư Zinchenko lật tấm thẻ câu hỏi đầu tiên lên.

“Tay ném bóng nào là người cuối cùng thắng ít nhất ba mươi trận trong một mùa của giải bóng chày nhà nghề Mỹ?”

Sáu đứa đoán sai trước khi Kyle tìm ra câu trả lời đúng.

“Denny McLain.”

“Chính xác.”

Cậu quẹt tay vào màn hình, thả được mười nút và bước qua mười cái bàn.

“Chiếc tàu nào của Hải quân Hoa Kỳ từng bị bắt giữ bởi quân đội Bắc Triều Tiên?”

Miguel xuất sắc trả lời: “Tàu USS Pueblo.” Nó bước được mười hai bước.

“Apollo 8 là tàu không gian đầu tiên đạt được thành tựu gì?”

Akimi, Andrew Peckleman và Kayla Corson đều trả lời sai.

Nhưng Charles Chiltington biết câu trả lời: “Nó là tàu không gian đầu tiên bay quanh mặt trăng.”

“Chính xác.”

Chiltington thả được năm nút, đứng cuối cùng trong ba đứa.

Câu hỏi tiếp theo của Kyle khó hơn nhiều so với những câu trước:

“Ai là người nổi tiếng với câu nói, ‘Tổng nó vào tù đi, Danno’?”

“Um, nhân vật nào đó trong sê-ri phim truyền hình Hawaii Five-0?”

“Câu trả lời chưa rõ.”

“Uh, cái ông mà có mái tóc bóng mượt. Để nhớ xem, Jack Lord?”

“Hoàn toàn chính xác.”

Kyle thở phào. Ông Chúa, cậu và bố lâu lâu vẫn ngồi xem lại những sê-ri phim truyền hình của những năm 1960.”

Nhưng khi Kyle đổ xúc xắc, vận may của Kyle chợt đi nghỉ mát. Kyle đổ ra hai dấu tròn đỏ và tiến lên hai bước ngăn ngửa.

Trong lúc đó, Miguel bị loại với một câu hỏi liên quan đến Barbra Streisand. (Kyle cũng không rõ là ai.) Rồi Charles Chilton vượt mặt Kyle với bài hát của nhóm Beatles “Jude thân yêu ơi” và đổ được mười hai nút.

Trò chơi tiếp tục khi Kyle và Chilton là hai người chơi duy nhất còn lại và trả lời đúng hết câu này đến câu khác, liên tục bước quanh phòng đến khi cả hai đều đã đến vòng bàn trong cùng – chỉ còn sáu bước nữa là đến bàn của Giáo sư Zinchenko và chiến thắng. Kyle thầm cảm ơn là cậu và mẹ đã chơi rất nhiều trò đổ vui như thế này – với những lá câu hỏi cực kỳ cũ kĩ.

“Kyle, đây là câu hỏi tiếp theo dành cho em: Bài hát nào đã giúp bộ phim Bác sĩ Làm Ít thắng giải thưởng của viện hàn lâm điện ảnh?”

Kyle nhíu mày. Cậu có bộ phim này. Một cuộn băng cát-sét cũ mà mẹ từng mua trong một hội chợ đồ cũ.

Đáng tiếc là nhà Kyle không còn máy nào chạy băng cát-sét cả. Nhưng dù Kyle chưa xem bộ phim đó bao giờ, cậu cũng đã đọc dòng mục lục ố vàng dán trên chiếc băng cát-sét đó vài lần rồi.

“Um, bài ‘Hãy nói chuyện với loài vật’?”

“Chính xác.”

Kyle thở phào nhẹ nhõm.

“Đổ xúc xắc đi, em Keeley.”



Kyle đổ.

Lại một đôi hai nút nữa. Cậu bé tiến lên vón vện hai bước. Bây giờ chỉ còn bốn bước nữa là chiến thắng rồi.

“Em Chilington, đây là câu hỏi của em: Ai được bầu làm tổng thống Mỹ năm 1968?”

“Em tin rằng đó là ngài Richard Milhous Nixon.”

“Và em đã có một câu trả lời chính xác.”

Chilington chẳng cần đợi cô quản thư nhắc. Nó búng màn hình một cái thật mạnh.

“À ha! Hai con sáu nữa rồi.” Thăng nhai di chuyển quanh vòng bàn cuối cùng, vừa đi vừa nhịp chân vừa bày đặt đếm, dù ai cũng biết mười hai nút là dư xăng để mang nó qua vạch chiến thắng.

“Chúc mừng, em Chilington,” Giáo sư Zinchenko đưa cho nó chiếc chìa khóa vàng của phòng ngủ riêng.

“Em là người chiến thắng đầu tiên của đêm nay.”

“Cảm ơn cô, thưa Giáo sư Zinchenko. Em thật lòng biết ơn vô vàn.”

“Chúc mừng cậu, Charles,” Kyle nói. “Số dzách!”

“Cậu nên bắt đầu quen với chuyện thua cuộc đi, Keeley,” nó hạ giọng để chỉ có mấy đứa trẻ nghe được.

“Tôi là người nhà Chilington. Bọn này không bao giờ thua.”

Những gì xảy ra tiếp theo quả là tuyệt vời ông mặt trời.

Một hình ảnh 3D của người thủ thư thứ hai xuất hiện cạnh Giáo sư Zinchenko bên chiếc bàn tròn ở trung tâm. Bà ấy nhìn như công chúa Leia được bắn ra từ máy chiếu R2-D2 trong phim Chiến tranh giữa các vì sao, chỉ khác chỗ tóc bà ấy búi củ tỏi, đeo cặp kính hình mắt mèo và bận chiếc áo khoác may bằng vải tuyết có hai miếng vá ở khuỷu tay.

“Người sẽ thông báo những nội quy trong chuyến phiêu lưu ở thư viện lần này,” Giáo sư Zinchenko giới thiệu “là bà Gail Tobin, quản thư trưởng của Thư viện công cộng cũ của thành phố Alexandriaville vào những năm 1960, khi ngài Lemoncello đang cỡ tuổi các em.”

Bên trên, Mái vòm Kì diệu chuyển lại sang hình ảnh của các danh mục trong hệ thống phân loại thập phân Dewey.

“Bà ấy bao nhiêu tuổi rồi ạ?” Sean Keegan hỏi.

“Nếu bà ấy còn sống thì đã một trăm mười tuổi.”

“‘Nếu’ là ý gì ạ? Làm sao bà có thể vừa chết vừa làm việc ở đây được?”

“Các em cứ hình dung là linh hồn của bà ấy đang sống tiếp trong hình chiếu này.”

“Bà Tobin là người đã giúp đỡ ngài Lemoncello rất nhiều đó,” Kyle thì thầm với Akimi. “Khi ông ấy vẫn còn là một đứa trẻ.”

“Biết rồi. Nhưng sao tóc của bà ấy nhìn như cái tổ ong ấy nhỉ.”

Kyle nhún vai. “Theo những gì tớ ngẫm cứu được trên tivi thì những năm 1960 khá là quái lạ.”

“Chào mừng các cháu tới thư viện của tương lai này,” hình chiếu giật giật của bà Tobin nói. “Giáo sư Zinchenko sẽ phát cho các cháu sơ đồ của thư viện này – bao gồm bản đồ và hướng dẫn sử dụng tất cả những thiết bị tuyệt

diệu mà thư viện này có. Thẻ thư viện của các cháu có thể mở bất kỳ cánh cổng nào ngoại trừ phòng điều khiển chính – cánh cửa đỏ mà các cháu đi ngang qua vừa nãy – và, tất nhiên, phòng ngủ riêng của ngài Lemoncello nằm trên tầng ba.”

Charles Chiltonington đứng đưa chiếc chìa khóa vàng của nó trước mặt. “Cháu tin là cần phải có cái này mới được vô căn phòng đó phải không ạ?”

Bà Tobin không thèm để ý đến nó. Bà chỉ là một hình chiếu. Vậy nên làm lơ nó dễ hơn.

“Các nhân viên an ninh sẽ túc trực hai mươi bốn giờ một ngày,” bà tiếp tục. “Trong buổi cắm trại này, tất cả mọi hành động của các em sẽ được camera thu lại, như đã ghi rõ trong thỏa thuận mà phụ huynh các em đã ký từ trước.”

“Chúng cháu sẽ lên chương trình truyền hình thực tế ạ?” Haley hỏi, đồng thời liếc mắt đong đưa với chiếc camera nhỏ xíu đang chớp sáng.

“Có khả năng,” Giáo sư Zinchenko trả lời.

“Ta cũng rất thích xem vô tuyến,” bóng ma của bà Tobin nói. “Tấu hài cùng Rowan và Martin là chương trình ưa thích của ta. Trở lại với các nội quy. Không ai được phép sử dụng các thiết bị điện tử vào bất cứ lúc nào hay bất cứ nơi đâu trong buổi cắm trại này.”

Gã vệ sĩ – Clarence, và một gã đô con khác nhìn y chang như anh em song sinh của gã bước vào căn phòng. Mỗi người mang trên tay một cái thùng lớn bằng nhôm.

“Các em vui lòng nộp hết tất cả điện thoại di động, Ipod và Ipad cho chúng tôi. Hai anh bảo vệ này, Clarence và Clement, sẽ bảo quản chúng cẩn thận. Tất cả các thiết bị sẽ được hoàn trả lại vào lúc kết thúc chương trình. Nếu muốn tra cứu mạng internet hay những nội dung có trong thư viện, các em có thể sử dụng dàn máy tính được lắp sẵn trong căn phòng này. Tuy nhiên, chúng không thể nhận hay gửi thư điện tử hay tin nhắn – ta cũng chẳng rõ mấy thứ đó là gì nữa. Nên nhớ, ta đã nghỉ hưu vào năm 1973. Hồi đó chúng ta vẫn còn sử dụng giấy các-bon để sao chép thư từ. Bây giờ Giáo sư Zinchenko sẽ hướng dẫn sơ qua cho các em về tấm bản đồ.”

Bọn trẻ nhanh chóng mở tập bản đồ mỏng dính ra.

“Như các em có thể thấy,” Giáo sư Zinchenko từ tốn nói, “khu truyện giả tưởng nằm ở đây trong phòng đọc sách tròn này. Phòng Trẻ Em được cách âm kỹ lưỡng nằm ở kia. Trên tầng này còn có hai phòng sinh hoạt chung đầy đủ trang thiết bị và quán cà phê Xó Sách nằm phía sau những ô cửa sổ đang buông rèm kia. Khi lên tầng trên, các em sẽ thấy mười cánh cửa được đánh số, mỗi cái sẽ dẫn tới một gian phòng rộng chứa đầy sách vở, thông tin, và các gian trưng bày tương ứng với danh mục trong hệ thống phân loại.”

Kyle giơ tay lên.

“Em muốn hỏi gì?”

“Cho em hỏi Phòng học Điện tử ở đâu ạ?”

Giáo sư Zinchenko mỉm cười. “Ở ngay trên tầng ba, nơi các em cũng sẽ tìm thấy phòng Cờ Bàn, phòng Mỹ thuật, rạp chiếu phim IMAX, phòng kỷ niệm của ngài Lemoncello, phòng...”

“Chúng cháu có thể lên lầu chơi không ạ?” Bridgette Wadge chen ngang. “Cháu muốn thử lái máy giả lập tàu không gian con thôi.”

“Cháu muốn học lái xe!” Sean Keegan hào hứng nói. “Một chiếc xe đua kìa!”

“Cháu muốn chinh phục thế giới với Alexander Đại Đế!” Yasmeen Smith-Snyder hào hứng.

Mọi người rõ ràng đang làm cái việc mà Kyle đã làm ngay từ đầu: kiểm tra mục “Danh sách trò chơi” ở mặt sau của cuốn sơ đồ.

“Quyền ưu tiên sử dụng Phòng học Điện tử chính là phần thưởng thứ hai của đêm nay,” Giáo sư Zinchenko nói. “Để thắng nó, các em phải sử dụng những tài nguyên có sẵn trong thư viện để tìm món tráng miệng đang được giấu đâu đó trong tòa nhà này. Ai nghiên cứu tìm thấy món ăn này trước sẽ là người đầu tiên được phép sử dụng Phòng học Điện tử. Do đó hãy sử dụng đầu óc và thư viện của các em. Lên đường tìm món tráng miệng đi nào!”

Mọi người vội vã tìm cho mình một chỗ ngồi riêng và bắt đầu gõ vào màn hình cảm ứng của chiếc máy tính bảng.

Để coi, tất cả mọi người trừ Sierra Russell. Con bé lướt tay trên màn hình chỉ đúng hai giây, viết gì đó lên tờ giấy nháp bằng một mẫu bút chì ngắn ngắn, rồi rảo bước đến góc phòng quan sát một kệ sách cong vòng cao bằng ba tầng lầu. Kyle nhìn theo khi Sierra bước lên một cái bệ khế nhô ra ngoài nhìn giống như những cây gậy chống cho người già.

“Giáo sư Zinchenko ơ?”

“Sao thế, trò Russell?”

“Cái này có an toàn không ạ? Bởi vì cuốn sách mà cháu muốn đang ở tuốt gần trên cùng cơ.”

“Không sao, em chỉ cần chắc chắn rằng chân mình trụ vững thôi.”

Sierra khẽ lắc lắc chân của cô bé. Kyle nghe thấy tiếng kim loại va vào nhau.

“Nó giống như giày trượt tuyết ấy,” Sierra nói.

“Đúng vậy. Bây giờ em hãy gõ vào bàn phím để cái thang bay nhận số hiệu của cuốn sách mà em muốn đọc. Nhớ bám chặt lấy tay cầm nhé.”

Sierra nhìn mảnh giấy rồi quay sang gõ gõ vài phím.

“Cái bệ em đang đứng được gắn nam châm cực mạnh ở phía dưới đấy,” Giáo sư Zinchenko giải thích. “Có những nam châm trái dấu được cài đặt ở giữa những ngăn sách. Sức hút của những nam châm này sẽ được điều chỉnh bởi hệ thống máy tính ở phòng điều khiển chính dựa vào dãy số mà em nhập vào.”

Hai giây sau, Sierra Russell đã lơ lửng trên không, từ từ được nâng lên trên và sang trái. Ngẫu kinh khủng.

“Cái thang bay đó chắc chắn phải sử dụng công nghệ nâng từ trường,” Miguel ngồi kế bên nói nhỏ với Kyle. “Như mấy cái tàu điện siêu tốc ở Nhật Bản đó.”

“Tuyệt diệu,” Kyle lẩm bẩm.

Và đó là lần đầu tiên trong đời Kyle Keeley muốn khám phá một cuốn sách thư viện hơn bất cứ thứ gì trên đời.

“Sao chúng ta không làm việc chung nhỉ?” Akimi kéo ghế lại ngồi vào bàn của Kyle.

“Hmmm?”

Kyle vẫn đang đắm đuối nhìn theo Sierra Russell.

Nhỏ đã được nâng lên khoảng tám mét so với mặt đất, lưng dựa vào thành của cái bệ đang lơ lửng và hoàn toàn đắm chìm vào một cuốn sách mới.

“Xin chào? Trái đất gọi Kyle? Cậu muốn một đĩa nào đó xí trước quyền sử dụng Phòng học Điện tử sao?”

“Tất nhiên là không.”

“Vậy thì làm ơn tập trung đi.”

“Được rồi. Vậy giờ sao chúng ta sử dụng đầu óc và thư viện để tìm món tráng miệng đây?”

Akimi hất cằm về phía Miguel. Thằng này đang lướt tay nhoay nhoáy trên màn hình chiếc máy tính bảng.

“Tớ nghĩ cậu ấy đang tìm trong danh mục sách của thư viện,” Akimi thì thầm.

“Vì sao?”

“Đó là cách để người ta tìm đồ trong thư viện mà Kyle.”

“Biết, nhưng chúng ta đâu có đang tìm sách viết về món tráng miệng. Chúng ta phải tìm những đĩa đồ ăn thật cơ.”

Andrew Peckleman bỗng đứng bật dậy và lao như điên lên chiếc cầu thang xoắn ốc bằng kim loại dẫn tới tầng hai. Hai giây sau, Charles Chilton phóng theo.

Những người chơi khác cũng dần đi theo lối đó.

Tất cả mọi người đều hướng lên tầng hai và những căn phòng được sắp xếp dựa theo hệ thập phân Dewey.

Miguel cuối cùng cũng bật dậy và chạy nước rút tới chiếc cầu thang gần nhất.

“Chắc chắn món tráng miệng nằm ở phòng sáu trăm, các cậu ời,” Miguel hét to với Kyle và Akimi.

“Cảm ơn nhiều,” Kyle bình thản nói. Cậu vẫn không xê xích ra khỏi chỗ ngồi của mình.

“Tớ đoán số 600 trong hệ thống phân loại Dewey là nơi cất mấy cuốn sách hướng dẫn làm đồ tráng miệng,” Akimi phân vân. “Hay tụi mình...”

“Chờ một lát,” Kyle nói.

“Um, Kyle à, cậu không để ý chỉ có cậu, tớ và cô nàng bay lượn Siera là những kẻ duy nhất còn ở tầng này sao? Và Sierra cũng không hẳn là đang ở chung tầng với chúng ta vì chân nhỏ có chạm đất đâu.”

“Nghe nè, Akimi. Tớ có sáng kiến này.” Kyle rút tập sơ đồ của cậu ra. “Món tráng miệng nhiều khi chẳng hề bị giấu kỹ đến mức đó đâu, giống như mã thưởng của trò Tiểu Đội Sóc Con đó. Theo tớ nào.”

“Theo cậu đi đâu?”

“Quán cà phê Xó Sách. Căn phòng duy nhất được mang đồ ăn thức uống vào, theo như lời Giáo sư Zinchenko đã nói lúc ở khách sạn.”

Hai đứa tản bộ vào tiệm cà phê ấm cúng.

“Whoo-hoo!” Akimi la lên.

Trên những bức tường, những tựa sách nấu ăn được trưng bày trang trọng. Còn mấy cái bàn thì chất đầy những khay bánh quy, bánh ngọt, kem và cả trái cây!

“Đó là lí do vì sao họ kéo rèm cửa sau ô cửa sổ trong phòng đọc lại,” Akimi suy luận. “Để chúng ta không thấy bên trong này có gì. Cừ lắm, Kyle.”

Kyle cố hết sức để nhái giọng Charles Chilton:

“Tôi là người nhà Keeley, Akimi à. Chúng tôi không bao giờ thua. Tất nhiên là trừ những lúc chúng tôi không thắng mà thôi.”

Sau khi mọi người đã dùng tráng miệng xong, Kyle và Akimi là hai đứa đầu tiên được sử dụng Phòng học Điện tử.

Kyle chơi thử máy giả lập tàu con thoi. Cậu bé thực hiện một cú đáp hoàn hảo xuống sao Hỏa trước khi lỡ tay đâm thẳng vào sao Thổ. Akimi được cười ngựa với nhà cách mạng Paul Revere. Sau đó, Kyle thử lái một chiếc xe hơi số trên đường đua Talladega trong khi Akimi bận ngao du dưới đáy đại dương trong một chiếc tàu ngầm con con, bơi với cá mập, cá heo và rùa biển – tất cả được chiếu lên những tấm kính mô phỏng chiếc tàu ngầm của cô bé.

Tất cả những trò chơi ở đây đều có đồ họa 3D, dàn âm thanh nổi và một trò mới tinh mà ngài Lemoncello đang phát triển cho những trò chơi điện tử của mình: công nghệ ngửi-mùi-số. Khi đánh cướp thành La Mã với quân lính Visigoth, Kyle có thể ngửi thấy mùi cháy khét như thật của những tòa nhà đang chìm trong biển lửa.

Một tiếng sau, Giáo sư Zinchenko dắt những đứa còn lại vào căn phòng chơi game ở tầng ba. Chúng được xem cuộc tranh luận gay gắt giữa George Washington và George Bush (cả hai đều là người máy) trong một hội trường nhỏ chính giữa gian phòng số 900.

Lúc mười giờ, tất cả được vào rạp chiếu phim IMAX cũng trên tầng ba để xem một buổi hòa nhạc.

Những hình chiếu 3D của những nghệ sĩ nổi tiếng nhất thế giới (cả còn sống hay đã chết) trình bày lại những bản nhạc đỉnh nhất của họ. Phần tuyệt vời nhất chính là phân khúc kết hợp giữa Mozart và nhóm nhạc rock Metallica.

Cuối cùng, vào khoảng ba giờ sáng, Clarence và người anh em song sinh của gã – Clement, đến dẫn bọn nhỏ đến chỗ ngủ. Máy đưa con trai sẽ trải túi ngủ của chúng trong phòng Trẻ Em. Lũ con gái sẽ ngủ ở phòng Cờ Bàn trên gác. Charles Chilton thì hẳn nhiên sẽ tha hồ tận hưởng sự sang trọng của phòng ngủ năm sao của ngài Lemoncello một mình.



Kiệt sức sau một ngày tưng bừng – và chờ người sau khi nạp vào người một lượng đường cao ngất – Kyle ngủ thiếp đi ngay khi vừa đặt lưng xuống.

Cậu tỉnh dậy khi tiếng nhạc vang lên.

Tiếng nhạc ồn ào chói tai.

Kyle nhận ra đó là nhạc nền của bộ phim quyền anh Rocky. Mike ghiền phim này lắm.

“Cái gì vậy trời?” Kyle lăm bắm, chui ra khỏi túi ngủ của mình.

Kyle liếc xem đồng hồ. Đã mười một giờ trưa. Cậu đoán chắc hẳn buổi cắm trại cũng đã kết thúc rồi và đây chính là chuông báo thức cho cả đám.

Bài nhạc tiếp tục phát oang oang.

“Phi hành gia cũng được đánh thức như thế này là cùng” Miguel rên rỉ.

“Tắt nó đi!” Andrew Peckleman làu bàu.

Kyle mặc vội chiếc quần jean và xỏ giày. Cậu lết thết đi vào căn phòng tròn đọc sách khổng lồ.

“Giáo sư Zinchenko ơ?”

Giọng của cậu vang vọng khắp không gian. Không có ai trả lời.

“Chú Clarence? Chú Clement ơ?”

Vẫn im lìm.

Bài nhạc phim Rocky càng lúc càng lớn.

Akimi với ra nhìn từ lan can của lầu ba.

“Dưới đó có chuyện gì vậy?”

“Tớ nghĩ họ đang cố đánh thức những phi hành gia,” Kyle nhăn mặt. “To thế không khéo trên mặt trăng còn nghe thấy.”

Cậu bước tới cánh cửa chính và vặn nắm cửa.

Nó không nhúc nhích.

Cậu lắc lắc cánh cửa.

Vẫn không có gì xảy ra.

Cậu đá mạnh vào nó.

Vẫn không động tĩnh gì.

Kyle nhận ra rằng buổi cắm trại có thể đã kết thúc, nhưng chúng vẫn đang bị nhốt trong thư viện.

“Xin mọi người hãy ổn định chỗ ngồi,” Giáo sư Zinchenko nói với đám đông phụ huynh đang tụ tập trong phòng hội nghị của khách sạn Parker House.

“Khi nào con của chúng tôi về nhà?” Một bà mẹ hỏi lớn.

“Rose có trận đá bóng lúc hai giờ,” một người khác lo lắng.

Người quản thư gật đầu. “Ngài Lemoncello sẽ...”

Đúng lúc đó, cánh cửa hình đàn xếp ở cuối phòng bật mở. Ngài tử phú kỳ quái bện một bộ đồ bó sát màu tím chói chang và diện một chiếc mũ hải tặc lông vũ bước vào. Ông đang nhai ngấu nghiến một miếng trong chiếc bánh kem bảy tầng.

“Chào buổi sáng. Hay như người Iceland nói, gott síddegí. Nó có nghĩa là ‘chào buổi chiều’ trong tiếng Reykjavík, vì Ohio cách Iceland bốn tiếng, các vị biết đấy, đó là điều đầu tiên tôi học được khi xoay quả địa cầu trong thư viện thành phố hồi đó.”

Ngài Lemoncello, vẫn với đôi giày hình vỏ chuối kỳ lạ của mình, bước ra khỏi một căn phòng được lấp đầy màn hình tivi trắng đen – loại mà mấy tay bảo vệ hay xem trong chốt an ninh.

“Quý ông và quý bà, cảm ơn vì đã tham gia cùng chúng tôi trong ngày trọng đại này. Hôm nay, tôi vui mừng giới thiệu trò chơi tuyệt vời và diệu kỳ nhất mà tôi từng sáng chế: Trốn thoát khỏi thư viện của ngài Lemoncello! Cả thư viện sẽ là bàn cờ. Con của các vị chính là những quân cờ. Người chiến thắng sẽ nổi danh khắp thế giới.”

“Bằng cách nào chứ?” Một người bố thắc mắc.

“Bằng cách xuất hiện trong tất cả những mẫu quảng cáo của công ty chúng tôi mùa lễ hội này. Tivi. Radio. Báo chí. Bảng hiệu. Áp-phích dán ở

tất cả những cửa hàng đồ chơi. Khuôn mặt của người chiến thắng sẽ hiện diện khắp mọi nơi.”

Bà Daley hấp tấp giơ tay hỏi. “Sẽ có tiền công chứ?”

“Tất nhiên. Nhiều đến mức bà có thể sẽ phải dùng từ ‘rộng rãi’ để nói về con người tôi ấy chứ.”

“Vậy Haley nhà tôi phải làm gì để chiến thắng trò chơi này?”

“Rất đơn giản. Trốn thoát khỏi thư viện! Tôi nghĩ ít nhiều bà cũng đã có thể đoán được từ tên của trò chơi này chứ?” Ngài Lemoncello nhấn một chiếc nút trên chiếc mũ hải tặc và bản thiết kế chi tiết của các tầng của thư viện liền hiện ra trên các màn hình tivi trong phòng hội nghị.

“Đứa trẻ đầu tiên có thể sử dụng những thứ cô hay cậu ấy tìm thấy trong thư viện để tìm được đường ra ngoài thư viện sẽ là người chiến thắng. Lũ trẻ sẽ không được sử dụng cửa chính hay cầu thang thoát hiểm hay kích hoạt chuông báo cháy. Chúng không thể đi ra theo cách chúng đi vào tối hôm qua. Chúng chỉ có thể sử dụng đầu óc, sự khôn lanh và trí thông minh để giải mật mã và trả lời những câu đố. Tất cả những chướng ngại đó cuối cùng sẽ dẫn chúng đến vị trí lối thoát tuyệt mật của thư viện. Và đừng lo lắng, thưa quý ông quý bà, tôi đảm bảo với các vị là lối thoát đó là có thật chứ không phải đùa đâu.”

Mấy vị phụ huynh bắt đầu rầm rì đầy phấn khích.

“Quyết định tham gia hay không tất nhiên vẫn tùy thuộc vào các cháu,” ngài Lemoncello chấp tay lại sau lưng và bắt đầu đi vòng quanh căn phòng.

Một số phụ huynh rút điện thoại di động của họ ra.

“Và làm ơn – xin đừng gọi điện thoại, nhắn tin, gửi e-mail, fax hay đốt khói gửi tín hiệu cho con của các vị, thúc chúng tham gia cuộc thi này. Chúng tôi đã chặn hết mọi kênh liên lạc đến và từ thư viện đi.

Chỉ những ai thật sự muốn ở lại chơi mới ở lại chơi.

Còn ai không muốn sẽ được tự do rời khỏi thư viện kèm theo một phần quà lưu niệm xinh xắn của chương trình, và một chiếc mũ hải tặc giống cái tôi đang đội trên đầu đây. Các cháu cũng sẽ được mời tới dự tiệc sinh nhật

của tôi vào chiều mai.” Ông giơ cao một chiếc đĩa đầy vụn bánh. “Tôi vẫn còn đang chọn bánh kem sinh nhật đây này.”

Bà Keegan khoanh tay lại. “Trò chơi này có nguy hiểm không?”

“Không hề,” ngài Lemoncello trấn an. “Con cái của các vị sẽ được các bảo vệ của chúng tôi theo dõi hai mươi bốn trên hai mươi bốn từ phòng điều khiển thông qua hệ thống camera an ninh. Giáo sư Zinchenko và tôi cũng sẽ đích thân xem tiến trình của các cháu bằng màn hình riêng. Nếu có chuyện gì bất trắc xảy ra, chúng tôi đã chuẩn bị sẵn xe cấp cứu, lính cứu hỏa, và một đội gồm các cựu chiến binh của hải quân Mỹ – ai cũng có một trái tim như samurai - luôn trong tư thế sẵn sàng can thiệp để bảo đảm sự an toàn cho con các vị. Cứ hình dung là trò chơi này giống như phim Đấu trường Sinh tử nhưng thay vì phải bắn cung\*, lũ trẻ sẽ được ăn uống ngập bụng.”

*\* Đang nhắc tới Katniss Everdeen, nhân vật chuyên dùng cung tên làm vũ khí trong bộ truyện Đấu trường Sinh Tử.*

“Tại sao không cho lũ trẻ chơi một trong những trò chơi trước đây của ngài?” Một vị phụ huynh đề nghị.

“Sao ngài lại phải mất công như thế này?”

“Bởi vì, các bạn thân mến của tôi à, mười hai đứa trẻ này đã sống cả cuộc đời của chúng mà không biết mùi thư viện là gì. Hậu quả là chúng không biết thư viện nó hữu ích, hữu dụng và hữu lạc – một từ tôi mới chế ra – đến thế nào. Đây là cơ hội tuyệt vời để lũ trẻ biết rằng thư viện không đơn thuần chỉ là một tòa nhà cũ kỹ với những kệ sách mốc meo. Thư viện là một nơi để học tập, khám phá và quan trọng hơn hết, trưởng thành.”

“Ngài Lemoncello à, tôi nghĩ điều ông làm thật vĩ đại,” một bà mẹ xúc động nói.

“Cảm ơn bà nhiều,” ngài Lemoncello nghiêng đầu và dậm gót chân thật mạnh (khiến nó cục tác như một con gà mái).

“Nếu có ai muốn xem thử con mình đang làm gì,” Giáo sư Zinchenko thông báo, “các vị có thể qua phòng kế bên cùng với chúng tôi.”

“Ồ, xem lũ trẻ thì buồn cười lắm,” ngài Lemoncello bông đùa. “Và ông bà Keeley à, có vẻ con trai của hai người không thích bản nhạc nền phim

Rocky như tôi rồi.”

**R**ocky đã hoàn thành nhiệm vụ của nó.

Kyle – và tất cả những đứa trẻ khác bị nhốt trong thư viện – giờ đã tỉnh như sáo.

Ngay cả Charles Chilton cũng đã ra khỏi phòng ngủ năm sao của nó để xuống phòng đọc sách tròn.

Người duy nhất không có ở đây là Sierra Russell. Kyle đoán chắc là con nhỏ lại đang đi tìm một cuốn sách nào khác để đọc nữa rồi.

“Cửa bị khóa rồi à?” Haley Daley hốt hoảng hỏi.

“Chuyện này thật không đâu vào đâu cả,” Sean Keegan phàn nàn. “Mười một giờ rưỡi trưa rồi. Tớ còn nhiều chuyện cần làm và nhiều nơi cần đến nữa.”

“Thôi đừng phàn nàn nữa,” Kyle trấn an, “chắc họ sẽ cho chúng ta ra sau khi chúng ta ăn xong hay sao đó thôi.”

“Mụ quản thư ngớ ngẩn biến đâu rồi?” Charles Chilton lên giọng. Cứ hễ không có người lớn trong phòng là thằng nhãi này trở lại với bộ mặt thật đáng ghét của nó ngay.

“Đúng vậy,” Rose Vermette rên rỉ. “Tớ không thể bị kẹt lại đây cả ngày được. Tớ có một trận bóng lúc hai giờ.”

“Phải đó,” Sean Keegan gật đầu, “tớ có cả cuộc sống đang đợi kìa.”

“Các cháu có cần giúp đỡ gì không?” Một giọng nói dịu dàng cất lên.

Đó chính là hình chiếu 3D của bà Tobin, bà quản thư của những năm 1960. Bà đang lơ lửng ở ngay trước chiếc bàn tròn ở giữa phòng.

“Có ạ,” Kayla Corson trả lời ngay. “Làm sao để chúng cháu về nhà bây giờ?”

Bà quản thư chớp mắt lia lịa, hết như một chiếc máy tính cũ (chiếc máy mà ông anh của bạn đã làm rơi xuống đất cả tỉ lần ấy) đang vất vả tính một phép tính căn bậc hai.

“Xin lỗi,” bà quản thư đáp. “Ta không được cài đặt câu trả lời cho câu hỏi đó.”

“Đến bữa trưa chưa ạ?” Chilmington lịch sự hỏi.

“Cháu chưa đói, nhưng bao tử của một số bạn ở đây chắc đang còn cào cào lắm rồi. Cũng đã mười một giờ rưỡi rồi mà.”

“Các đầu bếp đã bày sẵn đồ ăn trong quán cà phê Xó Sách rồi đấy.”

“Cháu cảm ơn ạ,” Chilmington đáp. “Bà Tobin muốn dùng gì không? Một tô cháo bột yến mạch chẳng?”

“Không cần đâu, CHARLES. Ta là một hình chiếu. Ta không thể ăn uống được.”

“Hèn gì bà thon thả như siêu mẫu vậy.”

Kyle ngao ngán lắc đầu. Lưỡi của thằng nhãi Chilmington dẻo như kẹo kéo. Giờ thậm chí nó đang cố nịnh bợ một hình chiếu 3D!

Trong khi Chilmington và những đứa khác bắt đầu lết thết đi ăn sáng, Kyle và Akimi nán lại với bà quản thư.

“Ừm, cháu có một câu hỏi ạ,” Kyle rụt rè nói.

“Ta đang nghe đây.”

“Chẳng phải buổi cắm trại đã kết thúc rồi sao? Đáng lẽ phải đến giờ chúng cháu về nhà rồi chứ?”

“Ngài Lemoncello sẽ sớm có một thông báo cho các cháu.”

“Được rồi. Cháu cảm ơn bà Tobin nhiều.”

“Không có chi, KYLE.”

Sau khi bà quản thư già tan đi, Akimi nói, “Nhân tiện, Kyle à – trước khi về, cậu phải ghé qua thử cái phòng mà tớ ngủ tối qua mới được.”

“Phòng Cờ Bàn?”

“Đúng vậy. Biết vì sao họ đặt tên nó như vậy không? Vì trong đó đầy nhóc cờ bàn!”



“Tất cả là của ngài Lemoncello?”

“Không hẳn. Còn có những trò do các công ty khác sản xuất nữa. Có bộ còn tuốt từ hồi năm 1890 kìa. Tớ nghĩ đó là bộ sưu tập cá nhân của ngài Lemoncello. Căn phòng trên đó giống như viện bảo tàng ấy”

Kyle mở to mắt. “Cậu không thấy đói bụng sao?”

“Không hẳn. Tớ qua tụi mình ăn nhiều quá mà.”

“Thế cậu nghĩ chúng ta có đủ thời gian để chạy lên xem thử căn phòng Cờ Bàn đó không?”

“Đi theo tớ.”

Hai đứa vội vã trèo lên chiếc cầu thang xoắn nối với tầng hai. Chúng lần tiếp theo những bậc thang để tìm đến lầu ba của tòa nhà.

Khi Kyle bước vào phòng Cờ Bàn, cậu hoàn toàn sững sờ. “Wow!”

Trên bốn bức tường là những kệ sách chõng chất những bộ trò chơi cổ, những món đồ chơi bằng thiếc và đầy nhóc bài.

“Tuyệt không thể tưởng.”

“Tớ đoán vậy,” Akimi nhún vai. “Nếu cậu khoái chơi trò này đến vậy.”

Kyle mỉm cười. “Cậu biết là tớ ghiền chúng mà.”

Hai đứa bỏ ra vài phút im lặng lang thang khắp căn phòng, ngắm nhìn đủ những bộ trò chơi kỳ lạ nhất mà nhân loại từng chơi. Có một ngăn tủ trưng bày tám trò chơi với vỏ hộp được trang trí tuyệt đẹp. Mỗi hộp có riêng một ánh đèn pha nhỏ rọi thẳng vào.

“Không biết những trò chơi này có gì đặc biệt nhỉ?”

Kyle thắc mắc.

“Biết đâu đó là những bộ mà ngài Lemoncello thích nhất lúc nhỏ.”

“Cũng có thể.” Nhưng dòng chữ được khắc vào cạnh tủ kính khiến Kyle bối rối: “Luigi Lemoncello: từ đầu tiên và cuối cùng của trò chơi.”

“Nhưng mấy trò cờ bàn này đâu phải do ngài Lemoncello làm,” cậu bé nhủ thầm.

Hộp trò chơi đầu tiên có tên là Kẻ ăn xin. Sau đó là Chào chú Bộ đội, Thích khách và Thợ săn, Cướp cờ, Bàn ăn Kì dị, Có hay Không, Săn díp Ăn

may và Chân đoán Lâm sàng.

“Đây là một câu đố,” Kyle nhe răng cười.

“Tớ tưởng đó chỉ là mấy hộp trò chơi thôi?”

“Đúng thế. Nhưng nếu cậu nối lại những chữ đầu tiên hoặc những chữ cuối cùng của mấy cái tên này...”

Kyle gõ gõ vào lớp kính của cái hộp đầu tiên. “Cậu sẽ có được một mật mã.”

“Thật không?” Akimi nhướn lông mày, nhỏ thấy khó mà tin được chuyện này. “Cậu có chắc chúng không phải là một đồng đồ cũ mà ai đó chỉ tốn có năm mươi xu để mua ở chợ đồ cũ không?”

“Thật mà.” Kyle chỉ vào từng hộp và đọc to dòng mật mã lên. “Xin chào. Thích cờ bàn không? Săn sàng!”

Miguel Fernandez xộc vào vào phòng.

“Các cậu đây rồi! Nhanh lên, chúng tớ cần hai cậu đến Phòng học Điện tử ngay bây giờ.”

“Sao vậy?”

“Charles Chilton đã ăn vội ăn vàng bữa sáng của nó, rồi phóng lên đây để hoàn thành trò chơi mà nó bắt đầu tối hôm qua để chiếm lấy số điểm cao nhất.”

“Thì sao?”

“Nó đang chơi một game lấy bối cảnh của lâu đài trung cổ và các hầm chứa bí mật.”

Tới lượt Akimi thắc mắc. “Cho nên?”

“Nó đang chui trong hệ thống ống cống của lâu đài để thoát ra. Trò này có sử dụng công nghệ ngửi-mùi-số. Các cậu có bao giờ ngửi mùi ống cống thời trung cổ chưa? Tin tớ đi, hôi và tởm kinh điển luôn.”

Ba đứa phóng ào qua sảnh lớn vào căn phòng đang bốc mùi nồng nặc mà Charles đang ngồi bồm lia lia trên một chiếc ghế rung cảm ứng. Mỗi lần nhân vật của nó đạp lên vũng nước cống nhớp nhúa, cái ghế của nó phát ra những tiếng NHÓP! và NHÉP! vang vọng mà nguyên tầng đều nghe thấy.

“Trời đất ơi!” Kyle thốt lên. “Dừng lại đi, Charles. Trò chơi của cậu sẽ sớm khiến cái thư viện này ngửi như bãi rác thành phố đấy.”

“Mày không thấy tao đang dùng lối đi bí mật dưới chuồng ngựa à? Đây là con đường bí mật để thoát ra khỏi lâu đài. Tao sắp sửa thắng thêm một trò nữa. Đây là game thứ hai mà tao phá đảo đấy, Kyle à. Mày chơi được mấy trò rồi?”

“Yo,” Miguel xen vào. “Phòng này nằm ngay trên quán cà phê Xó Sách mà. Hệ thống thông gió của chúng thông với nhau.”

“Ý của mày là gì?”

“Cậu đang khiến đồ ăn của mọi người bên dưới bốc mùi phân ngựa đấy, thằng đàn à.”

“Ai rảnh mà quan tâm? Điều quan trọng nhất là tao đang thắng.”

Cái ghế của nó lại phát ra một tiếng BUM! thật lớn.

Nhưng lần này, Kyle ngửi thấy một mùi khác... nhựa thông?

Giống như hương xịt thơm người vẫn hay xịt trong xe hơi.

“Á, cái máy khí gió này hư rồi.” Charles nhảy ra khỏi chỗ nó đang ngồi và đá thật mạnh vào thành ghế.

“Um, tớ nghĩ cậu không nên làm thế đâu,” Kyle nhắc.

“Mắc gì không?”

“Đằng kia có camera an ninh và nó đang chiếu thẳng về phía này đấy.”

“Cái gì? Ở đâu?”

“Thấy cái đèn nhấp nháy kia không?”

Bỗng nhiên, tất cả những màn hình máy tính trong Phòng học Điện tử đồng loạt chiếu hình Kyle đang chỉ vào ống kính camera.

Đến khi thay bằng ảnh của ngài Lemoncello.

“**K**ế hoạch trốn thoát hoàn hảo đấy, Charles,” ngài Lemoncello trên màn hình cất tiếng.

“Cảm ơn ngài,” Chiltonton vội vàng phủi thẳng cái quần kaki của nó. “Và nhân tiện, thật ra có một con kiến đang bò lên chỗ ngồi này nên cháu suýt nữa đã đá nó đi rồi ạ.”

“Cháu chu đáo quá, Charles à.”

“Ngài Lemoncello ơ?” Akimi rụt rè lên tiếng.

“Sao hả cô bé?”

“Tại sao những cái ống cống lại đổi qua mùi nhựa thông ạ?”

“Bởi vì vào một ngày đẹp trời như hôm nay, ta thà ngửi mùi của gỗ thông hơn là mùi phân ngựa. Còn cháu thì sao?”

“Chắc chắn rồi ạ.”

“Bây giờ mọi người có thể tập trung lên Phòng học Điện tử được không nhỉ? Ta có một thông báo quan trọng cho các cháu.”

Kyle nghe thấy tiếng chân dồn dập chạy lên cầu thang và Andrew, Bridgette, Yasmeen, Sean, Haley, Rose và Kayla vội vã bước vào phòng.

“Tất cả đều ở đây rồi chứ?” ngài Lemoncello hỏi.

“Chỉ không có Sierra Russell thôi ạ,” Kyle thông báo.

“A, đúng rồi. Ta thấy cô bé ở tầng dưới đang say sưa đọc cuốn Người bạn Bí ẩn của Rebecca Stead. Chúng ta sẽ báo cho cô bé sau. Đã sắp trưa rồi và ta đang rất muốn bắt đầu vòng hai của cuộc thi nhỏ nhỏ của chúng ta đây.”

“Cuộc thi nào ạ?” Yasmeen Smith-Snyder hỏi.

“Cái mà chuẩn bị bắt đầu ngay bây giờ.”

“Ngài Lemoncello ơ?” Sean Keegan nói. “Hôm nay cháu bận chuyện khác rồi.”

“Không sao đâu Sean. Cháu hoàn toàn có quyền đi về ngay bây giờ. Nếu còn cháu nào không muốn ở lại chơi, cứ bỏ tấm thẻ thư viện của các cháu vào đây.”

Một miếng gạch dưới nền nhà bật ra, trôi lên một chậu cá rồng đặt trên một cái cột trang trí cao khoảng một mét.

“Chỉ cần bỏ tấm thẻ vào cái chậu này, Sean. Đúng rồi. Cháu cứ đi theo hướng những mũi tên màu đỏ nhấp nháy trên sàn để đến lối ra gần nhất. Ở đó, cháu sẽ được tặng một món quà chia tay nhỏ xinh cũng như sự hâm mộ bất diệt của ta với khả năng viết văn của cháu.”

Những mũi tên đỏ bắt đầu nhấp nháy. Sean lần theo chúng rồi đi mất.

“Chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng cháu quyết định ở lại?”

“Các cháu sẽ được chơi một trò chơi hoàn toàn mới và rất thú vị!”

“Người chiến thắng có được quà hay không ạ?” Haley Daley thắc mắc.

“Tất nhiên.”

Giờ đến lượt Miguel vội vàng giơ tay lên. “Ngài Lemoncello ời, chúng cháu phải làm gì để chiến thắng, hả ngài?”

“Đơn giản thôi: hãy đi ra khỏi đây chỉ bằng cách sử dụng những thứ trong thư viện này.”

“Tuyệt!”

“Nhảm nhí,” Kayla Corson lầm bầm. “Tớ đi đây.”

Nó ném phịch tấm thẻ thư viện vào trong chậu cá và đi theo những mũi tên đỏ ra ngoài.

“Còn ai muốn rời khỏi đây hay có chuyện cần đi không?”

“Xin lỗi ngài. Cháu đã hứa sẽ có mặt ở trận đá bóng vào lúc hai giờ,” Rose Vermette miễn cưỡng nói. “Gặp lại các cậu sau.” Nó bỏ tấm thẻ thư viện của mình vào trong chậu cá.

Ngay lúc tấm thẻ vừa chạm đáy chậu, chuông reo lên và pháo bông giấy bắn ra tung tóe từ trần nhà.

Tất cả những máy điện tử trong phòng game bắt đầu kêu ding-ding-ding.

“Chúc mừng cháu, Rose!” ngài Lemoncel o lên tiếng, lấy từ đâu ra một cái mũ có chóp nhọn và đội nó lên đầu. “Vì đã có trách nhiệm với lời hứa của mình, cháu sẽ nhận được một bộ phần thưởng đặc biệt của thư viện ta: trọn bộ đĩa game ảnh dán của ngài Lemoncello và một chiếc máy tính xách tay để chơi nó! Chơi vui nhé.”

Charles Chiltonton vội nhích lại gần cái camera an ninh hơn khi Rose Vermette nhảy chân sáo ra về.

“Thưa ngài, cháu có thể cho rằng phần thưởng cho người chiến thắng sẽ còn hoành tráng hơn nhiều so với một cái máy tính xách tay không ạ?”

“Tại sao không nhỉ?” Ngài Lemoncello mỉm cười, từ tốn tháo chiếc nón ông đang đội ra. “Cháu có thể cho là thế.”

“Vậy thì cháu sẵn sàng,” Chiltonton ưỡn ngực nói.

“Cháu cũng thế,” Kyle nói.

“Cháu cũng vậy,” Akimi, Miguel, Andrew, Bridgette, Yasmeen và Haley đồng thanh tán thành.

Sierra Russell thơ thẩn bước vào căn phòng. Con nhỏ vẫn đang chúm mũi vô sách đến mức không nhận ra gương mặt khổng lồ của ngài Lemoncel o đang xuất hiện trên tất cả các màn hình máy tính.

“Có chuyện gì à?” Cô bé hỏi, mắt không rời khỏi những trang sách.

“Chứ còn gì nữa!” ngài Lemoncello cười vang.

Siera giật mình ngẩng đầu lên.

“Ồ. Chào ngài ạ.”

“Chào cháu, Sierra. Ta rất xin lỗi vì đã xen ngang trong lúc cháu đọc sách. Chỉ một câu hỏi nhanh thôi: Cháu đi hay ở?”

“Nếu không phiền ngài thì cháu muốn ở lại đây ạ.”

“Phiền ư? Không hề. Bây giờ, để phổ biến luật lệ của trò chơi này – vì trò chơi nào cũng phải có luật chơi – xin giới thiệu một người bạn của chúng ta, Giáo sư Yanina Zinchenko!”

Những màn hình video chuyển sang hình của cô quản thư trưởng với mái tóc màu đỏ và cặp kính cũng màu đỏ nốt.

“Cuộc đào tẩu của các em phải được hoàn thành trong khoảng thời gian từ đây đến trưa mai.”

Đầu của ngài Lemoncello chọt ló ra ở một góc màn hình.

“À mà ngày mai là sinh nhật của ta đấy, các cháu nhớ kỹ nhé.”

Rồi ông ấy nhanh chóng rút đầu ra.

“Các bảo vệ của chúng tôi sẽ tiếp tục giữ giùm điện thoại di động của các em,” Giáo sư Zinchekeo nói. “Các em không được sử dụng máy tính để liên lạc với bất kỳ ai ở bên ngoài. Ngoài chuyện đó ra, các em có toàn quyền sử dụng máy tính để nghiên cứu.”

“Các em cũng được cho ba quyền trợ giúp từ bên ngoài: ‘Nhờ chuyên gia,’ ‘Tư vấn quản thư,’ và ‘Thử thách Cực độ.’ Lưu ý rằng ‘Thử thách Cực độ’, như cái tên của nó, vô cùng khó để hoàn thành. Nếu các em thành công, phần thưởng sẽ rất cao. Tuy nhiên, nếu ai thất bại trong thử thách đó, người ấy sẽ bị loại ngay lập tức khỏi cuộc thi.”

Kyle đoán rằng cậu sẽ không dám sử dụng Thử thách Cực độ – trừ khi lâm vào bước đường cùng.

“Để kích hoạt những sự trợ giúp này,” Giáo sư Zinchenko nói tiếp, “các em chỉ cần gọi bà Tobin.”

Chilington giơ tay lên.

“Sao nào, Charles?”

“Cô có thể tiết lộ phần thưởng cho người chiến thắng là gì không ạ?”

Màn hình lại đổi qua ngài Lemoncello. Bây giờ ông ấy lại đang mang một cặp kính đen và một chiếc khăn nhỏ bằng lụa đeo ngay ngắn trên cổ áo. Nhìn ngài ấy y như một minh tinh điện ảnh Hollywood.

Của năm 1939.

“Danh tiếng và vinh quang! Người chiến thắng sẽ trở thành người đại diện cho công ty ta và được xuất hiện trong tất cả những quảng cáo mùa lễ này.”

“Chúng cháu sẽ nổi tiếng sao?” Yasmeen reo lên phấn khích, hất mái tóc ra sau và tạo dáng trước camera an ninh.

Haley vội vàng đẩy Yasmeen ra. “Cháu từng làm người mẫu cho tiệm giày Sherman ở Phố Cổ đấy.”

Yasmeen cũng không phải tay vừa, nó chen ra trước mặt Haley. “Cháu từng có một vai quần chúng trong một quảng cáo bánh kẹp xúc xích vào năm ngoái...”

“Cháu nằm trong đội cổ vũ; Yasmeen làm gì có...”

Trong lúc hai cô bé vẫn còn đang tạo dáng đủ các kiểu trước ống kính camera, Giáo sư Zinchenko quay lại màn hình để nhanh chóng phổ biến một số điều lệ cuối cùng.

“Thẻ thư viện là chìa khóa của tất cả những thứ các em cần. Các quản thư ở đây sẵn sàng giúp các em tìm bất cứ thứ gì. Lối ra không phải là lối các em vào tối hôm qua. Các em không được sử dụng cầu thang thoát hiểm. Nếu ai làm thế, chuông báo động sẽ được kích hoạt và người đó bị loại ngay lập tức. Để đảm bảo an toàn, camera an ninh sẽ quan sát các em hai mươi bốn giờ một ngày. Nếu có sự cố, các em sẽ được sơ tán ra khỏi tòa nhà. Tuy nhiên, cố tình gây cháy nổ để được sơ tán không được tính là tìm thấy lối ra khỏi thư viện. Có ai có câu hỏi gì không?”

“Chỉ một câu này thôi ạ,” Andrew Peckleman lên tiếng, tay đẩy gọng kính to đùng của nó lên dọc sống mũi. “Khi nào trò chơi này bắt đầu?”

Đầu ngài Lemoncello tái xuất hiện trong khắp tất cả những màn hình.

“Câu hỏi hay lắm, Andrew! Chúa ơi, đã trưa rồi!

Trò chơi bắt đầu ngay bây giờ!



**B**ọn trẻ nhanh chóng phóng xuống cầu thang chạy đến phòng tròn đọc sách.

Kyle liếc thấy Haley Daley phóng xuống tầng hầm, nơi trên bản đồ ghi là Kho sách.

Miguel và Andrew, hai chuyên gia về thư viện, vợ vội hai chiếc máy tính bảng và bắt đầu chú ý mũi vào màn hình. Bridgette Wadge cũng bắt chước theo.

Charles Chilton hường về phía sảnh có mái vòm vào nơi vòi phun bằng đá cẩm thạch đang chảy nước róc rách.

Yasmeen Smith-Snyder chạy vòng quanh căn phòng tròn, mắt nhìn đắm đắm vào tấm bản đồ nhỏ cầm trước mặt, như một người đang điên khùng nhắn tin điện thoại trong lúc cầm cúi bước đi trên vỉa hè.

Sierra Russell tìm một cái ghế êm ái và ngồi xuống.

Để đọc tiếp cuốn sách.

Rõ ràng con nhỏ này không có hứng thú gì với trò chơi cả.

“Kyle à,” Akimi nói, “muốn xây dựng một liên minh không?”

“Ý cậu là gì?”

“Nó giống như trên chương trình truyền hình thực tế Kẻ sống sót đó. Chúng ta giúp đỡ lẫn nhau cho đến khi, cậu biết đấy, tất cả những người khác bị loại và đến lượt hai chúng ta phải trừ khử nhau.”

“Ừm, tớ không nhớ là ngài Lemoncello có nhắc gì đến chuyện ‘trừ khử’ cả.”

“Ồ, cũng đúng.”

“Nhưng này, trong luật đâu có nói gì đến chuyện chúng ta không thể chia nhau phần thưởng. Với lại, tớ chỉ quan tâm đến chiến thắng mà thôi.”

“Tuyệt, vậy chúng ta là một đội?”

“Chắc chắn rồi.”

“Số dzách,” Akimi reo lên. “Tớ bầu Kyle Keeley làm đội trưởng. Ai đồng ý giơ tay lên.”

Cả hai đưa cùng giơ tay.

“Có vẻ đây là một chiến thắng tuyệt đối của ứng cử viên Keeley,” Akimi nói. “Được rồi, hãy đi hỏi bà quản thư 3D của chúng ta một câu hỏi xem sao.”

“Cái gì?”

“Mỗi đứa được quyền hỏi bà ấy một câu đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Okay, thế tớ sẽ hỏi câu này: ‘Này, quý bà ơi – Làm sao để ra khỏi đây ạ?’”

“Và cậu nghĩ bà ấy sẽ trả lời câu sao?”

“Không hẳn. Chứ kế hoạch của cậu là gì?”

“Um, tớ đang nghĩ rằng...”

Bỗng nhiên, Yasmeen hét lớn, “Tớ thắng rồi!”

Tất cả mọi người đồng loạt dừng phắt việc mình đang làm.

“Giống như hôm qua lúc Kyle tìm thấy được đồ ăn trong một quán cà phê thôi, câu trả lời đơn giản hơn các cậu nghĩ nhiều. Để thoát khỏi thư viện thì ta chỉ cần dùng cầu thang thoát hiểm thôi.”

Rồi con nhỏ tiến về sảnh giữa quán cà phê Xó Sách và Phòng Sinh Hoạt Chung A.

Kyle đứng dậy. “Ừm, Yasmeen à? Trò chơi đã quy định rõ là ta không được...”

Charles Chilton chột phóng nhanh về phía Yasmeen và la to, “Mày không thắng được tao đâu, Yasmeen. Trừ khi mày mở cái cửa đó nhanh hơn tao!”

Nó phi nước rút về phía cánh cửa.

Yasmeen ba chân bốn cẳng đuổi theo.

“Các cậu à?” Kyle gọi.

Kyle nhìn thấy một tấm biển Lối Ra màu đỏ phát sáng ở phía cuối hành lang nơi Charles và Yasmeen đang chạy rầm rầm. Charles bỗng trượt chân té.

Yasmeen tiếp tục chạy, càng lúc càng nhanh và tông mạnh vào cánh cửa sắt.

Chuông báo động vang lên. Đèn đỏ chiếu sáng khắp nơi. Đâu đó có tiếng hổ gầm lên. Giọng của ngài Lemoncello vang lên qua loa. “Đáng tiếc quá, Yasmeen. Cháu đã phạm luật và sẽ bị loại ngay lập tức. Làm ơn bỏ lại thẻ thư viện của cháu vào bể cá và cháu sẽ về nhà.”

Khi cánh cửa thoát hiểm từ từ đóng lại và khuôn mặt tiu nghỉu của Yasmeen dần biến mất trong ánh nắng chói chang ngoài thư viện, Kyle tò mò nhìn xem Charles Chilton đang như thế nào. Nó mà không té chúi nhủi thì giờ đã bị loại thẳng căng rồi.

Thằng nhãi nhếch mép cười.

Kyle chợt nhận ra rằng Chilton chỉ bịp Yasmeen mà thôi. Nó biết rõ từ đầu là nếu Yasmeen mở cánh cửa đó nhỏ sẽ phải lập tức gói ghém đồ đạc về nhà.

Nó giả vờ chạy về phía cánh cửa là để Yasmeen nghĩ con nhỏ đang làm đúng.

Ồ, phải rồi. Chilton rõ ràng đang rất thèm muốn chiến thắng này.

Không hề quan tâm rằng nó sẽ dẫm đạp lên những ai.

Huýt sáo một cách sảng khoái, Charles bình thản quanh lại sảnh.

“Thằng Chilton đang làm gì ngoài đó vậy?”

Akimi thắc mắc. “Họ đã nói rõ là lối vào không phải là lối ra mà.”

Trước khi Kyle có thể trả lời, Andrew Peckleman bắt đầu nổi nóng với Miguel khi cậu bé lảng vảng gần chỗ nó đang làm việc.

“Biến đi! Mà muốn ăn cắp sáng kiến của tao hả?”

“Không hề,” Miguel phân bua. “Tớ chỉ tình cờ thấy màn hình của cậu và nghĩ rằng cậu đang không đi đúng hướng...”

“Biết gì không, Miguel? Tao không quan tâm mày đang nghĩ gì! Đây đâu phải trường học. Đây là thư viện công cộng và mày không phải là sếp sòng ở đây. Để tao yên đi!”

Miguel có vẻ hơi bất ngờ trước phản ứng dữ dội của thằng bạn mình. “Bình tĩnh nào người anh em, tớ chỉ đang muốn giúp thôi.”

“Giúp cái búa. Mày chỉ muốn tao thua thôi.”

Andrew bước âm âm lên tầng hai để nghiên cứu tiếp trong những căn phòng thập phân Dewey. Miguel trông có vẻ buồn, lảng lảng bỏ đi lên một cầu thang khác. Bridgette Wadge cũng lặng lẽ nổi gót.

“Muốn đi theo hai cậu ấy như Bridgette không?”

Akimi thì thầm. “Tớ sẽ theo Peckleman, cậu thì theo Miguel.”

“Thôi khỏi,” Kyle ngược nhìn mái vòm khổng lồ của thư viện. “Tớ hứng thú với mấy cái cửa sổ trên kia hơn nhiều.”

Cách tụi nó ba tầng, ngay sát dưới Mái vòm Kì diệu, mười cánh cửa sổ được lắp giữa những hốc chòm khắc tượng. Những cánh cửa sổ này gộp lại thành chiếc cổng trời vĩ đại tỏa ánh nắng xuống những căn phòng phía dưới.

“Cậu nghĩ mấy cánh cửa sổ đó mở được không?”

“Không chắc. Nhưng tớ chưa bao giờ để một cánh cửa sổ đóng kín ngăn cản tớ chiến thắng một trò chơi cả. Cứ hỏi bố tớ thì biết.”

“Cái gì?”

“Chuyện cũ ấy mà, đừng bận tâm.” Kyle tiến tới chiếc ghế bành mà Sierra Russell đang cuộn mình đọc sách trong đó.

“Ừm, xin lỗi đã làm phiền nhưng tớ hỏi cậu cái này được không?”

Sierra ngược mặt lên nhìn với một ánh mắt mơ màng.

“Tớ cần một cuốn sách.”

“Thật không?” Sierra nói. “Thể loại nào?”

“Giống cuốn của cậu tìm thấy hôm qua trên kia ấy.” Cậu chỉ tay về phía những cái kệ sách cao ba tầng trong góc phòng.

“Truyện giả tưởng à?” Sierra hỏi

“Đúng rồi,” Kyle nhiệt tình gật đầu. “Đang muốn giả tưởng một chút đây.”

“Vậy cậu thích thể loại giả tưởng nào?”

“Thể loại nào trên kệ sách cao ấy,” Kyle nói. “Càng cao càng tốt.”

“Thật hả?”

“Ừm.”

“Lạ nhỉ? Tớ chưa bao giờ thấy ai thích một cuốn sách dựa trên độ cao của kệ sách...”

“Tớ thích một cuốn sách nào đó ở ngăn trên cùng. Cuốn nào gần bức tượng 3D của cái ông đang chơi với con mèo đội mũ ấy.”

“Ý cậu là Giáo sư Seuss?” Sierra nói. “Ông ấy viết truyện Chú mèo đội mũ.”

“Tuyệt,” Kyle gật gù. “Nhưng còn một chuyện hay hơn nữa là ông ấy đứng ngay sát cánh cửa sổ kia kìa.”

“**B**à Tobin ơ? Akimi gọi lớn. “Cháu muốn sử dụng quyền trợ giúp ‘Tur vấn Quản thư’.”

“Cậu chắc chứ?”

“Đây là lợi ích của việc thành lập liên minh mà. Có xài của tớ thì vẫn còn quyền trợ giúp của cậu để dự phòng.”

Bà quản thư 3D hiện ra và chỉ cho Akimi cuốn Huckleberry Finn của Mark Twain là cuốn sách nằm ngay dưới hình chiếu Giáo sư Seuss và chú mèo đội mũ của ông.

Sau khi bà Tobin biến mất, Kyle và Akimi sử dụng máy tính để tìm mã số của cuốn Huckleberry Finn.

Kyle chụp vội cây viết nguệch ngoạc con số ấy lên lòng bàn tay.

“Không phải cậu đang tính làm chuyện tớ nghĩ cậu đang tính làm chứ Kyle?” Akimi lo lắng hỏi.

“Ừm. Tớ sẽ bay lên kia, bám vào cái hốc chiếu hình 3D kia, với tới cánh cửa sổ, mở nó ra và giơ tay ra. Cơ bản Luật đâu có nói là cả người phải thoát khỏi thư viện thì mới chiến thắng đâu.”

“Coi chừng té đó.”

“Khỏi lo, tớ leo trèo như khi ấy mà.”

“Thiệt đó Kyle. Không đáng đâu.”

“Đáng mà. Bộ tớ quên nói là tớ muốn thắng hay sao?”

“VẬY thì cậu nên có một phương án an toàn,” Sierra Russell gợi ý.

“Hả?”

“Thì tớ từng đọc một cuốn sách phiêu lưu viễn tưởng mà nhân vật chính đã gặp một tình huống tương tự. Để chắc ăn, anh ta đã tháo hết mấy cọng

dây điện thoại ra và nối chúng lại để làm một sợi dây thừng an toàn cho bản thân.”

Mười phút sau, Kyle, Akimi và Sierra đã gom hết đồng dây nhợ loằng ngoằng của mấy chiếc điện thoại bàn trong phòng. Kyle vòng dây quanh eo của mình và cột chặt đầu kia vào tay vịn của cái thang biết bay. Khi kéo hết mức, sợi dây tự chế này sẽ dẫn ra cỡ sáu mét.

Có vẻ chắc chắn.

“Cẩn thận nhé,” Akimi nói.

“Phải đó,” Sierra cuối cùng cũng đóng cuốn sách lại. Có vẻ tận mắt theo dõi một người thật liều cái mạng thật bằng cách làm một điều đáng sợ thật sự là thứ duy nhất mà cô bé này thấy thú vị hơn đọc sách.

Kyle khóa chặt bàn chân mình vào chiếc thang.

“Đi nào.”

Một luồng điện chạy qua người cậu chàng khi tay cậu gõ mã số của cuốn Huckleberry Finn lên bàn phím của cái thang bay.

“Khi cậu mở được cửa sổ,” Akimi dặn dò, “chỉ cần la to lên ‘Tôi đã thoát ra rồi!’ và chúng ta sẽ chiến thắng.”

“Đúng thế,” Kyle nói. “Cả ba chúng ta.”

“Hả?”

“Cái dây này do Sierra nghĩ ra. Giờ cả ba chúng ta là một đội.”

“Sao cũng được. Chỉ cần đừng té gãy cổ thôi nhé.”

“Kế hoạch là thế.”

Kyle nhấn nút xác nhận mã trên bàn điều khiển.

Cái thang khẽ rùng mình và bắt đầu nâng Kyle lên cao về phía bên phải.

“Coi chừng!” Akimi la. “Bám chặt vào!”

“Tớ có làm gì đâu,” Kyle trấn an. “Cái thang này đang làm tất cả mọi thứ đó chứ. Tớ chỉ cần đứng yên thôi.”

Kyle nắm chặt lấy tay vịn khi chiếc thang này bay lên càng lúc càng cao. Cậu lướt qua những tựa sách của Tolstoy và Thackeray. Ngược lên nhìn,

Kyle dần thấy rõ hơn những bức tượng 3D nửa mờ nửa tỏ được chiếu trong những ô âm tường bên cạnh mấy cánh cửa sổ cong cong.

Những bức tượng là một tập hợp kì cục. Một người đàn ông Mỹ gốc Phi đang ngồi trầm ngâm trong bộ áo vét thắt nơ. Một người đàn ông khác có mái tóc xoắn dài, bận quần áo cổ lỗ sĩ và trên tay cầm một cái gương soi. Một cậu thanh niên tóc dài diện một cái áo sơ mi cũ nát đang trốn phía sau hai chữ cái “P” và “B.” Một ông già đầu trọc với bộ râu rậm rạp.

Vì những bức tượng đều là hình chiếu nên chúng đều có một tấm bảng trôi lơ lửng trước mặt ghi rõ họ là người nổi tiếng nào. Người gần Kyle nhất là George Orwell, Lewis Carroll, Giáo sư Seuss và Maya Angelou.

Khi thang bay lên cao hơn, Kyle có thể nghe thấy tiếng vù vù của lực từ trường tầng hình đang nâng cậu lên.

Cậu bỗng nghe thấy một âm thanh còn ồn ào hơn nhiều.

“Mày ngu bầm sinh hay có luyện tập vậy?”

Còn ai nữa ngoài Charles Chilton. Nó đang dựa vào lan can của tầng hai tuốt bên kia.

“Mày biết không, Keeley, tao đã nghĩ tới cách này thậm chí còn trước mày. Nhưng sau đó tao nhận thấy một điều mà mày bỏ lỡ: Bên kia những cánh cửa sổ còn một lớp lưới bảo vệ nữa.”

Cái bệ đang trôi lơ lửng lạch cạch dừng lại.

“Chúc mày ngắm nhìn trần nhà vui vẻ, Keeley. Tao đi thắng một trò chơi khác nữa đây.”

Kyle mặc kệ Chilton và cố bám vào thành cửa sổ. Cậu bé ráng sức đu lên nhưng đôi chân của cậu không thềm nhúc nhích.

Chúng đã bị khóa chặt vào thang bởi cái kẹp như đôi giày trượt tuyết kia.

Và ở gần trần nhà như thế này, Kyle nhận ra Charles nói đúng – còn một lớp lưới bảo vệ nữa ở phía bên kia cửa sổ.

Kyle liếc nhìn đồng hồ. Đã một giờ trưa rồi. Cậu và đồng đội đã phí phạm một tiếng đồng hồ cho cái ý tưởng ngớ ngẩn này. Cậu thở dài và lơ đễnh nhìn vào hình chiếu Giáo sư Seuss.

Con mèo đội mũ bỗng nhiên cất tiếng nói.



“Hãy nghĩ trái và nghĩ phải và nghĩ cao và nghĩ thấp.”

Kyle nhận ra giọng nói đó.

Chính là ngài Lemoncello.

“Ôi, dám thử thì mới bật ra được những sáng kiến mới chứ!”

Nói cách khác, Kyle đã trở về vạch xuất phát. Cậu cần phải nghĩ ra một kế hoạch mới.

Cái thang bắt đầu hạ từ từ xuống dù Kyle vẫn chưa nhấn bất kì cái nút nào.

“Đừng để ý đến thằng-bợ-đít Charles,” Akimi an ủi. “Cũng đáng để thử mà.”

“Tớ đồng ý,” Sierra nói.

Một tiếng hét kinh hoàng chọt vọt lên từ dưới hầm.

“Tiếng của Haley!” Akimi hốt hoảng nói. “Tớ thấy cậu ấy đi xuống dưới.”

“Dưới đó là nhà kho.” Sierra bổ sung.

“Đi nào,” Kyle gọi. “Lỡ đâu cậu ấy gặp rắc rối lớn rồi.”

“Đừng bao giờ giúp đối thủ của mình, Keeley.”

Charles bước xuống cầu thang và mỉm cười khinh bỉ.

“Đương nhiên trừ khi mày luôn luôn muốn chơi thua.”

**L**ũ thua cuộc.

Charles Chiltonton luôn nghĩ thế về những thắng đa sầu đa cảm như Kyle Keeley. Chỉ một tiếng kêu cứu của một nhỏ con gái là thắng anh hùng rơm đó quên bém mắt nó còn một trò chơi để chiến thắng sao?

Thật thảm hại.

Trừ khi, Haley Daley hét lên bởi vì con bé đã tìm được lối thoát đến chiến thắng.

Charles bật cười.

Không thể nào.

Mặc dù khá xinh, Haley Daley – nàng công chúa của khối bảy – vẫn là một đứa đầu đất. Mười kiếp nữa một đứa con gái đàn như nó cũng không thể nào thắng được Charles Chiltonton.

Đã đến lúc thắng này chơi theo linh cảm của nó.

Mụ quản thư trưởng đã cố tình nói đến hai lần:

“Các quản thư ở đây sẵn sàng giúp các em tìm bất cứ thứ gì.” Một lần khi chúng vừa bước vào thư viện và nhắc lại một lần nữa khi làm nhảm về quy định trò chơi.

Thứ mà Kyle đang tìm là một lối thoát nào đó để ra khỏi thư viện mà không phải cửa chính và không kích hoạt chuông báo động.

Đó là lí do nó cứ lòng vòng quanh cái đài phun nước róc rách ở sảnh lớn. Lí do mà nó liên tục soi cái kệ trưng bày đề “Lựa chọn của quản thư: Sách đáng nhớ nhất.”

“Quản thư ở đây sẵn sàng giúp đỡ,” nó lầm bầm.

“Những cuốn sách này được chọn bởi chính các quản thư. Đan những manh mối này lại, câu trả lời rõ ràng đang nằm ở đâu đây.”

Bên trong kệ sách được đóng kín, Charles đếm thấy mười hai tựa sách. Phải chăng mỗi cuốn cho một trong mười hai người chơi? Nó thắc mắc. Trong tủ kính không phải là những cuốn sách thật.

Chúng là mấy miếng xốp được bọc trong những cái bì vẽ hoa văn rất chi nghệ thuật. Có bốn ngăn và mỗi ngăn bày ba cuốn. Bởi vì những thứ này không phải là sách thật, mã số sách không được ghi trên bì.

Charles nhìn kỹ vào ba cuốn sách ở ngăn dưới cùng.

Sự mền khách của kẻ thua cuộc đang nằm ở bên trái. Ngay trong túi: Johnny Unitas và tôi nằm ở giữa.

Cuốn còn lại, Bữa tiệc tối, nằm ở bên phải.

Charles quyết định coi cuốn Johnny Unitas trước tiên. Nó tiến vào phòng đọc sách tròn và tìm nhanh tựa sách này bằng máy tính của thư viện. Khi nó gõ “Ngay trong túi,” một bì sách nhìn y hệt như thế xuất hiện.

Nhưng vẫn không thấy mã số.

Ở dòng mà đáng lẽ phải có mã số sách thì lại bị che lại đen thui kèm dòng chữ “Mã số tạm xóa khỏi hệ thống.”

Rê chuột xuống cuối danh sách, Charles để ý thấy một ghi chú kỳ lạ: “Không dễ như bạn nghĩ đâu.”

Charles mỉm cười.

Việc dòng ghi chú đang nằm ở đó có nghĩa là nó đang đi đúng hướng.

Nó liếc nhìn lên phòng đọc sách trẻ em ngay trước mắt. Ảnh bì của cuốn truyện về Johnny Unitas là một hình hoạt họa ngộ nghĩnh mô tả một vận động viên bóng bầu dục mặc áo số mười chín chuẩn bị chuyển bóng. Thứ ảnh bì vẽ ngộ nghĩnh như thế này chỉ dành cho sách con nít thôi.

Dĩ nhiên nó cũng có thể là tiểu sử của một vận động viên thể thao lắm chứ.

Vậy rốt cuộc cuốn sách này đang nằm ở kệ sách thiếu nhi, kệ sách tiểu sử hay kệ sách thể thao?

Charles quay lại với cuốn danh mục. Nó đọc tóm tắt sách: “Billy muốn trở thành một tiền vệ bóng đá giống người hùng của cậu, Johnny Unitas,

nhưng huấn luyện viên lại lo lắng rằng cậu sẽ bị chấn thương.”

Nó đọc giống như một câu truyện giả tưởng. Một câu chuyện bịa. Nó phải nằm trong phòng đọc sách thiếu nhi.

Trong lúc Charles băng qua sàn thư viện bằng đá cẩm thạch trơn láng, nó chợt nhận ra cái gì đó.

Liệu đây có giống như trò chơi thử trí nhớ mà nó từng chơi khi còn học mẫu giáo? Nó phải tìm một hình giống với bìa sách mình vừa ghi nhớ lại trong đầu. Đây cũng chỉ là một trò chơi thử thách trí nhớ mà thôi – đó là lí do mà trên tủ kính ghi “Lựa chọn của quản thư: Sách đáng nhớ nhất tháng.”

“Rất thông minh, ngài Lemoncello à,” nó lầm bầm. “Thông minh lắm.”

Charles đi vào phòng đọc sách trẻ em và mất không tới một phút để tìm thấy cuốn sách. Johnny Unitas đang nằm ngay trên kệ đầu tiên.

“Tìm thấy rồi!” Charles mừng rỡ kêu lên. Rồi vừa nhấm nháp khoảnh khắc đó, nó vừa lấy cuốn sách ra và đọc to tựa sách lên: “Ngay trong túi: Johnny Unitas và tôi.”

Bỗng nhiên, một bày ngỗng rô-bốt ở trong góc phòng bắt đầu kêu quang quác và hát văng lên.

“Họ gọi ông là Quý ngài Ghi bàn, đúng vậy, họ gọi ông là Quý ông G.”

Đám ngỗng khiến Charles giật bản mình và đánh rơi cuốn sách.

Một tấm thẻ nhỏ hình vuông rơi ra.

Charles cúi xuống nhặt nó lên.

In trên tấm thẻ này là một hình trắng đen. Một tiền vệ mang số áo mười chín (giống như Johnny Unitas), đang đưa tay ra sau lấy đà để ném bóng.

Charles mỉm cười.

Nó chắc chắn đã đi đúng hướng.

Nó nhét tấm thẻ trắng đen vào trong túi và vội vã chạy về tủ kính để ghi nhớ những tựa sách còn lại.

“Ồi! Tôi bị kẹt rồi! Có ai không giúp với!”

Tiếng la của Haley Daley vang vọng khắp cầu thang khi Kyle dẫn hai người bạn của cậu xuống dưới Nhà kho.

“Vậy rốt cuộc Nhà kho là gì vậy?” Akimi hỏi. Con nhỏ theo sát ngay sau lưng Kyle.

“Đó là nơi mà thư viện cất giữ những tài liệu nghiên cứu của họ,” Sierra trả lời, nó chạy sau Akimi có hai bước.

Khi cả ba xuống tới tầng hầm, chúng thấy một dãy dài những giá sách cao đến trần nhà được sắp xếp rất ngăn nắp

“Giúp với!”

Giọng Haley phát ra từ tuốt bên kia tầng hầm, phía sau những giá kim loại chất đầy hộp giấy, sách và thùng.

“Cái gì vậy nhỉ?” Kyle hỏi. Cậu bé ngó nghiêng khắp nơi, tìm cách vượt qua mớ đồ này để đến chỗ Haley đang gặp nạn.

“Đa số là sách quý hiếm và những tài liệu mà chúng ta thường không được phép đụng đến,” Sierra giải thích. “Nhưng nếu cậu điền vào giấy yêu cầu, cậu có thể mượn đem lên phòng đọc xài.”

Bọn trẻ bỗng nghe thấy tiếng động cơ điện rít lên.

Chúng mò mẫm lần theo và phát hiện ra một chú rô-bốt sáng loáng có màu giống như binh đoàn người máy trong phim Chiến tranh Giữa Các Vì sao đang di chuyển giữa các kệ sách cao ngất. Chú rô-bốt này đi lại bằng một bánh xe xích lớn gắn dưới chân và có một cái rỗ to trước mặt.

“Hãy bám theo con rô-bốt đó!” Kyle la lên. “Tớ nghĩ nó biết đường ngắn nhất để đến chỗ của Haley.”

Bộ ba nhanh chóng chen qua hành lang hẹp và bắt kịp chú rô-bốt đang vươn cánh tay máy của nó lấy một cái hộp dẹt bằng kim loại ra khỏi ngăn tủ.

Chiếc hộp được cất trong một ngăn kệ sau một màn hình LCD nhấp nháy chữ “Các tạp chí & Ấn phẩm Định kì những năm 1930.”

“Bộ có ai đó trên kia muốn đọc tạp chí cũ hay sao vậy ta?” Akimi thì thầm.

“Các bạn ấy chắc đang muốn tìm hiểu về Ngân Hàng Lá Vàng cũ,” Sierra nói. “Nếu tớ nhớ không lầm thì nó được xây vào năm 1930.”

“Cứu tớ với!” tiếng Haley rên rỉ. “Tớ bị kẹt rồi.”

“Ráng chờ một chút!” Kyle la to. “Chúng tớ đang đến đây.”

“Làm ơn nhanh lên!”

“Lối này,” Kyle chỉ.

Bọn trẻ chạy vút qua một hành lang nhỏ khác, quẹo phải, và thấy Haley, tay con nhỏ đang kẹt trong một ngăn sách gần trần của tầng hầm. Để với tới đó, nó phải đứng trên một cái bàn đạp dài chừng mười mét đang nâng lên khỏi mặt đất. Vì cái thứ đó đang quay vòng vòng nên Haley phải luống cuống chạy tại chỗ để không phải té đập mặt xuống đất. Một cái băng chuyền hiện đại chạy rì rì trên những trục lăn rải rác.

Mười con rô-bốt mang giỏ được sắp xếp so le ở hai bên cái băng chuyền.

“Tớ nghĩ đây là một chiếc máy sắp xếp sách tự động,” Sierra trầm ngâm. “Tia la-de gần mắt cá chân của Haley có thể để quét mã số in trên bìa sách và ra lệnh cho băng chuyền chuyển sách đến đúng kệ.”

“Các cậu có thể ngừng tán gẫu và giúp tớ được không?” Haley giục.

Kyle lùi lại, cố gắng đánh giá tình hình.

“Tay cậu đang bị kẹt vào đâu vậy?”

“Vào cái lỗ trả sách ngu ngốc của cái thư viện này,”

Haley đáp. “Tớ thấy nó trên bản đồ. Người đi ngoài đường có thể bỏ sách vào trong đây để trả lại cho thư viện, nên tớ đoán lỗ này sẽ thông với bên ngoài.”

“Thông minh đấy,” Kyle nhận xét. “Cậu có thể bò qua cái lỗ để ra ngoài.”

“Nếu người cậu mông như một cuốn sách,” Akimi châm chọc.

“Nhưng giờ tớ bị kẹt rồi,” Haley ảm ức nói. “Cái băng chuyền quý quái này bắt đầu chạy ngay khi tớ vừa đặt chân lên.”

Kyle gật gù. “Có lẽ hệ thống này có công tắc cảm ứng trọng lượng.”

“Chỉ cần một cuốn sách nằm lên đó,” Akimi tiếp lời, “là băng chuyền tự động khởi động ngay lập tức.”

“Láu cá thật,” Kyle reo lên. “Đây chắc hẳn là cái bẫy đầu tiên của trò chơi này.”

“Nó chẳng vui chút nào nếu cậu là người bị mắc bẫy đâu!” Haley nói.

Kyle quay sang hỏi Sierra. “Ta cần dừng băng chuyền lại để Haley kéo tay ra khỏi cái lỗ đó mà không té đập mông hay bể sọ. Cậu đã bao giờ đọc cuốn sách nào nhân vật chính gặp phải tình huống tương tự như thế này chưa?”

“Không,” Sierra lắc đầu. “Không có.”

“Còn một cuốn mà nhân vật chính chỉ cần gạt công tắc báo động thì sao?” Akimi hỏi. “Vì đó à điều tớ sẽ làm, nếu tớ tìm ra.”

Akimi đang đứng cạnh một hộp công tắc gắn trên tường. Cô bé gạt công tắc. Chiếc băng chuyền chạy chậm lại rồi dừng lại hẳn.

“Ta-da! Lại thêm một chiến công vang dội để bỏ vào trong cuốn tự truyện sẽ xuất bản tương lai của tớ – nếu tớ có viết một cuốn.”

Haley chậm rãi rút tay ra khỏi lỗ trả sách. Cả ba đứa đều nghe thấy rõ tiếng khớp ngón tay kêu răng rắc. Cô bé ngồi phịch xuống cái bệ lạnh ngắt.

“Tay tớ dẹp lép như cái bánh đa rồi,” Haley rên rỉ.

“Cậu có bị thương không?” Kyle hỏi. “Có lẽ chúng tớ nên dắt cậu đến gặp mấy ông bảo vệ...”

“Cái gì? Chỉ là vết bầm nhỏ mà cậu nghĩ tớ sẽ về nhà sao? Quên chuyện đó đi, Kyle Keeley. Cậu sẽ không đánh bại tớ dễ dàng như vậy đâu.”

“Tớ đâu có...”

Haley giơ bàn tay của cô bé ra trước mặt Kyle.

“Thôi đi, Keeley.” Con nhỏ bắt đầu bò ra khỏi băng chuyền. “Bằng cách này hay cách khác, tớ sẽ chiến thắng trò chơi này. Tớ sẽ trở thành ngôi sao trong những quảng cáo của ngài Lemoncello và kiếm thật nhiều tiền.”

Rồi con nhỏ cà nhắc đi giữa những kệ sách và đi lên cầu thang để quay lại phòng đọc sách tròn.

Sau khi nó đi khuất, Akimi giơ tay lên. “Thưa thầy giáo Kyle, em có một câu hỏi?”

“Sao?” Kyle đáp

“Tại sao những người trong phòng điều khiển không tắt cái hệ thống phân loại sách đó đi khi họ thấy Haley đang nhảy cha-cha-cha trên đó?”

Kyle nhún vai. “Có thể họ không thấy.”

“Thật ra,” Sierra nói, chỉ tay về phía một miếng gạch lót sàn gần cái máy phân loại sách, “Tớ nghĩ họ có quan sát chúng ta đấy.”

Kyle nhìn theo ngón tay của cô bé. Miếng gạch lót sàn đang phát ra ánh sáng giống như những màn hình máy tính trong phòng đọc sách tròn. Những dòng chữ bắt đầu xuất hiện trên bề mặt của viên gạch đang phát sáng.

“Xin chúc mừng,” cậu đọc to, “vì đã có dũng khí để giúp đỡ Haley. Các cháu xứng đáng được thưởng nhiều hơn là những lời khen miệng.”

Viên gạch mở ra.

Ở trong đó là một chiếc hộp nhỏ. Trong cái hộp là một cuộn giấy với một tấm thẻ vàng gắn ở đầu màu vàng.

“Hừ,” Akimi nói. “Tớ đoán là thật sự có người đang quan sát mọi hành động của chúng ta.”

Kyle kéo tấm thẻ màu vàng ra khỏi cuộn giấy. Nó thơm lừng mùi chanh.

“Trong đó ghi gì vậy?” Sierra hỏi.

Kyle mở tờ giấy ra để cả Sierra và Akimi đều thấy nội dung được in trên đó:

**QUÀ THƯỞNG: MANH MỐI SIÊU CẤP.**



“**T**rời ơi, thật là ngốc quá mà!”

Haley không thể tin được là nó lại ngu đến như vậy.

“Cố gắng chui qua một cái lỗ bỏ sách? Làm như muốn là được ấy.”

Con nhỏ đang chì chiết bản thân một cách thậm tệ trong lúc lết lên tầng một của tòa thư viện.

Khi bước vào phòng đọc sách tròn, nó thấy Charles Chiltington đang nhanh nhẩu chạy ra sảnh lớn một lần nữa.

Chiltington là một con rắn độc. Tệ hơn nữa. Nó là một con sên. Hay một con đĩa. Một thứ trơn tuột chuyên để lại những vết nhầy nhựa và thích chôm chia ý tưởng của người khác. Đó là lí do mà đêm qua Chiltington bám đuôi cặp một sách thư viện, Peckleman và Fernandez, trong cuộc săn tìm món tráng miệng. Haley đủ thông minh để nhận ra rằng Chiltington chỉ đang lợi dụng sơ hở của hai thằng ngây thơ đó để ăn cắp ý tưởng của chúng.

Thật ra, Haley thông minh hơn mọi người tưởng nhiều (trừ thầy cô giáo và mẹ già chấm điểm IQ của cô bé). Đối với một số người, đa số là người lớn và những cậu trai ngốc nghếch, giả bộ là một nàng công chúa ngớ ngẩn giúp cô bé đạt được thứ mình muốn dễ dàng hơn nhiều.

Và thứ cô bé muốn bây giờ chính là tiền. Càng nhiều càng tốt. Bố nó đã mất việc gần một năm rồi.

Các khoản tiết kiệm của gia đình cũng đã dần cạn kiệt. Bố mẹ nó đã phải vay mượn người thân và họ hàng khắp nơi.

Nếu Haley chiến thắng cuộc thi này và được làm gương mặt đại diện cho công ty của ngài Lemoncello, thời kỳ túng quẫn của gia đình nó sẽ chấm dứt và họ sẽ không phải bán nhà. Và một khi người ta thấy nó trong quảng cáo của ngài Lemoncello trên TV, những công ty khác sẽ bắt đầu thèm muốn nó

xuất hiện trong quảng cáo của họ. Và cả phim ảnh nữa. Nó có thể có chương trình truyền hình của riêng mình nữa chứ.

Trên kênh Disney chẳng hạn.

Nhưng để tất cả những giấc mơ ấy thành hiện thực, Haley cần nghĩ ra cách để chiến thắng – càng nhanh càng tốt. Một ý tưởng nào đó tốt hơn “chui qua một cái lỗ nhỏ chỉ bằng cổ tay.” Có thể nó sẽ thử chui vào cầu tiêu, xả nước để mình trôi ra ngoài giống như trò chơi thú vị hoặc mà Charles chơi ngày hôm qua.

Cô bé hướng đến tiệm cà phê Xó Sách để có thể ngồi nghỉ và suy nghĩ.

Haley bước vào tiệm cà phê và xem xét chiếc bàn chất đầy bánh kẹo. Những khay bánh quy, dâu, chuối và bánh sô-cô-la chen chúc nhau trên mặt bàn. Ngồi xuống và cắn một miếng bánh hạnh nhân nhỏ, cô bé nghiên cứu hàng sách nấu ăn được trưng bày trong tiệm.

Một tựa sách đặc biệt thu hút sự chú ý của nó: Bánh trứng, Bánh quy và Bánh nướng, Ôi tuyệt vời quá!

Bởi vì bìa sách này nhìn cực kỳ quen thuộc: hai con cừu mắt to như cái chén làm bằng bánh kem phủ sô-cô-la, bộ lông làm bằng những cục kẹo dẻo nhỏ.

Haley lờ mờ nhận ra nó đã thấy bìa sách này ở đâu đó rồi.

Ở trong sảnh vào!

Nó là một trong những tựa sách đáng nhớ được chọn bởi các quản thư và trưng bày trong chiếc tủ kính lớn.

Cô bé bước tới chiếc kệ và lấy cuốn sách xuống.

Khi mở nó ra, Haley tìm thấy hai tấm thẻ được giấu trong đó.

Một tấm thẻ nhỏ hình vuông màu trắng, trên đó in hình bóng đen của con cừu.

Tấm thẻ thứ hai là một tấm thẻ màu vàng có kích cỡ giống lá bài Rương báu Của chung trong Cờ Triệu phú. Haley ngửi thử. Nó có mùi chanh.

Cô bé mỉm cười. “Chanh cho Lemoncello\*.”

Một mặt của tấm thẻ ghi:

## QUÀ THƯỞNG: MANH MỐI SIÊU CẤP

Ở mặt kia ghi:

TRÍ NHỚ TUYỆT VỜI CỦA BẠN SẼ ĐƯỢC TƯƠNG THƯỜNG BẰNG NHIỀU NHỮNG KỶ NIỆM TUYỆT VỜI NỮA. HÃY ĐẾN PHÒNG KỶ NIỆM CỦA NGÀI LEMONCELLO.

TÌM MÓN ĐỒ SỐ 12.

Haley cẩn thận cất hai tấm thẻ vào túi quần jean của mình, rút tấm bản đồ ra và tìm thấy phòng Kỷ niệm của ngài Lemoncello tọa lạc trên tầng ba của thư viện.

Kiểm tra kỹ càng là không có bất kỳ ai (đặc biệt là Charles Chilton) đang theo dõi mình, Haley lảng lạng bước lên cầu thang xoắn ốc để lên tầng hai. Ngó nghiêng một lần nữa để chắc rằng Chilton không có ở gần đây, nó nhón chân đi lên tầng ba. Ở đây, cô bé tìm thấy một căn phòng ghi: “Bảo tàng mi ni những của nả cá nhân thú vị tào lao của ngài Lemoncello.”

\* *Lemon là chanh*

Haley đẩy cánh cửa và bước vào.

Căn phòng đằng trước nhìn như một kho sách khổng lồ. Những thùng giấy được đặt chồng chất lên nhau trên những ngăn kệ gỗ, bên dưới xếp hàng đồng giò đựng giấy tờ. Tất cả thùng, hộp, giỏ và kệ đều được đánh số. Cô bé thấy một hộp dán số “576.”

“Có vẻ như ngài Lemoncello chẳng bao giờ quăng món gì đi cả,” Haley chắt lưỡi nhìn núi đồ linh tinh khổng lồ, cố gắng căng mắt tìm con số “12.”

Len lỏi giữa một biển những hàng và cột, Haley cuối cùng cũng tìm được “Quà thưởng: Manh mối siêu cấp” của mình. Món đồ thứ mười hai là một hộp đựng giày nhỏ của tiệm giày Alexandriaville mà Haley chưa bao giờ nghe nói tới. Ai đó đã đánh dấu nắp hộp: “Phụ tùng linh tinh, đồ trang bị đặc biệt và những thứ nhảm nhí của ngài Lemoncello lúc mười hai tuổi.”

Haley mở nắp. Cái hộp đầy nhóc thứ lặt vặt trên trời dưới đất: những mẫu cờ được gọt tay nham nhở, một lá quốc kỳ, một huy hiệu đeo ngực tranh cử của H-H-H Humphrey màu đỏ, trắng và xanh, một cái phong bì rách bươm được dán nham nhở lại bằng một nùi băng keo.

Ai đó đã ghi lên mặt trước của phong bì: “Ý tưởng đầu tiên và tồi tệ nhất trong lịch sử” bằng bút lông xanh.

Trong hộp còn có một lá cờ treo nhỏ của Disneyland và một xấp bài cũ kỹ được cột lại bằng thun cho bộ cờ bàn Gói hàng Điên điên. (Lá bài đầu tiên là Kẻ yếu đuối, bữa sáng của nhà vô địch.)

Haley biết chiếc hộp kỷ niệm này là một manh mối rất quan trọng.

Tại sao? Cô bé hoàn toàn không nghĩ ra.

**K**yle lật tấm thẻ manh mối có mùi chanh của cậu lại và đọc dòng chữ in trên mặt kia.

BẠN SẼ TÌM THẤY PHIÊN BẢN TỐI THƯỢNG CỦA TRÒ CỜ BÀN DƯỚI ĐÂY TRÊN BAN CÔNG TẦNG HAI BAO QUANH PHÒNG ĐỌC SÁCH.

“Hả?” Akimi thắc mắc. “VẬY LÀ SAO?”

“Không biết. Để đọc cuộn giấy coi sao?”

Akimi và Sierra giúp Kyle cố định các góc của cuộn giấy lại trên nền gạch.

“Được rồi,” Kyle lẩm bẩm. “Nó nhìn giống một bản phác thảo của một trò cờ bàn. Thấy cái hình tròn ở giữa những hình tròn khác không? Chắc đó là nơi đặt con xoay. Mười cái ô này là chỗ để ta di chuyển quân cờ...”

Kyle chợt dừng lại.

“Khoan đã.”

“Cái gì?” Akimi hỏi.

“Cậu nhận ra trò này hả?” Sierra tò mò.

“Ừm,” Kyle trả lời. “Tớ mới chơi trò này mấy ngày trước với anh Curtis của tớ. Đây là trò Cuộc Hành hương Kỳ thú đến mức Kỳ lạ của ngài Lemoncello. Trò đó lấy bối cảnh của một thư viện giả tưởng.”

“Thế còn cái ‘phiên bản tối thượng’ trên lan can tầng hai có nghĩa là gì?” Sierra thắc mắc.

Kyle nhe răng cười. “Rồi cậu sẽ thấy.”

Ba đứa nhanh chóng đi ra khỏi tầng hầm. Kyle nhìn thấy Andrew Peckleman đang đứng giữa phòng đọc sách tròn, mở một chiếc hộp lớn bằng kim loại trên chiếc bàn chính giữa phòng.

Bà Tobin 3D đang đứng đó, kiên nhẫn mỉm cười nhìn Peckleman lấy mấy tờ tạp chí ra khỏi hộp. Miguel cũng đang lảng vảng gần đó, rõ ràng nó đang chờ đến lượt mình tham vấn bà Tobin.

“Đó là tập tài liệu mà tụi mình thấy con rô-bốt lấy ra khỏi kệ đó,” Akimi thì thầm.

Kyle gật đầu. Cậu ra hiệu cho hai đứa kia đi theo mình, vòng qua cầu thang. Akimi và Sierra nhón gót theo sau lưng Kyle.

Bọn trẻ chợt nhìn thấy Haley Daley đang lẩn lút ở cầu thang ở phía bên kia thư viện, đúng cái mà bọn Kyle mới dùng để đi lên. Con nhỏ đang đi xuống lại tầng hầm!

Kyle tự hỏi không biết có phải Haley đã tìm ra một chỗ nào khác để chui qua không. Nếu quả như vậy thì hy vọng lần này thứ đó sẽ to hơn một cái hòm thư.

“Đây có phải là cuốn tạp chí nguyên gốc không?”

Kyle nghe tiếng Peckleman hét vào mặt bà quản thư.

“Đúng vậy, ANDREW. Quyền tư vấn của cháu đã kết thúc: mỗi người chỉ được hỏi một câu. Tiếp theo? Ta giúp gì được cháu đây, MIGUEL?”

“Bà đi đâu vậy?” Andrew cau gắt ngắt lời. “Tôi đã hỏi xong đâu.”

“Um, quyền tư vấn của cậu đã kết thúc, Andrew à,” Miguel nói.

“Ai nói?”

“Bà quản thư.”

“MIGUEL?” bà Tobin 3D hỏi. “Câu hỏi của cháu là gì?”

“Xin lỗi, người anh em. Tôi đã bảo cậu rồi mà.”

“Bà giống y chang bà Yunghans ở trường,” Peckleman nổi nóng. “Quản thư nào cũng thiên vị mà y cả!”

“Yo. Bớt nóng nào bồ tèo.”

“Tôi sẽ cho bà thấy, bà Tobin à! Tất cả mấy người sẽ thấy. Tôi sẽ đánh bại Miguel Fernandez. Và sau khi tôi chiến thắng, tôi sẽ bảo ngài Lemoncello tống cổ bà ra đường.”

“Bà ấy là một hình chiếu mà,” Miguel phá ra cười.

“Làm sao cậu đuổi việc được một người không tồn tại?”

“VẬY thì tao sẽ kêu ngài Lemoncello rút dây điện của bả ra.” Peckleman ôm lấy đồng tạp chí và ùng ùng đi ra khỏi căn phòng để đến sảnh vào.

“Tớ đoán Andrew đang muốn làm gì đó với cánh cửa chính bằng sắt,” Kyle nói thầm với Akimi.

“VẬY thì nó ngu quá. Họ đã nói rằng lối vào không giống như lối ra mà.”

“CÓ thể Andrew nghĩ rằng Giáo sư Zinchenko không nói thật,” Sierra phỏng đoán.

“Đi nào,” Kyle giục, dẫn đầu cả nhóm tới cầu thang gần nhất lên tầng hai. Liếc nhìn ra sau lưng, cậu bé thấy Miguel đặt lên bàn một mảnh giấy nhỏ lên bàn trước mặt bà quản thư 3D.

“MÓN đồ này đang tạm thời bị chuyển ra khỏi kho sách, MIGUEL,” bà Tobin nói. “Nhưng cháu có thể tìm thấy nó ở ngăn trưng bày kế bên bức tượng của Winkle và Grimble. Để ta đưa cháu địa điểm chính xác.”

Một tiếng nghiến ken két nhỏ vang lên, như tiếng chiếc vé xem phim chạy ra khỏi máy trong rạp chiếu phim. Miguel chộp lấy một tờ giấy vuông nhỏ xuất hiện trên mặt bàn và vội vã quay đi.

Nó sững người lại khi thấy Kyle, Akimi và Sierra đang lén đi vòng qua phòng ngay phía sau lưng mình.

“Chào,” Miguel lúng túng nói, nhanh tay giấu miếng giấy hình vuông nhỏ xíu ra sau lưng. “Yo.”

“Yo,” Kyle đáp. “Đang làm gì thế?”

“Không có gì. Chỉ là, cậu biết đấy, giải câu đố như mọi người thôi.”

“Okay, gặp lại sau.”

“Ừm, xíu nữa gặp lại.”

Cả hai cậu bé dùng năm đấm tay vỗ ngực như các cầu thủ bóng chày hay làm. Miguel rẽ phải và chạy đến cầu thang để đi lên tầng hai.

“Mau lên nào các cậu,” Kyle dẫn cả bọn chạy lên một cầu thang khác.

Khi Kyle, Akimi và Sierra tìm đến được ban công tầng hai, tụi nó nhìn Miguel chạy lên tầng ba. Ngay lúc Miguel biến mất vào một căn phòng trên đó, Kyle trải cuộn giấy phác thảo trò chơi ra.

“Nhìn vào bản phác thảo này, rồi nhìn xuống tầng dưới kia,” Kyle nói.

“Chúng y chang nhau!” Sierra nhanh chóng nhận ra.

“Chính xác. Một căn phòng tròn với một chiếc bàn tròn ở tâm.”

“Tuyệt,” Akimi tiếp lời. “Và trên tầng hai có mười cánh cửa bao quanh căn phòng tròn y hệt như trên bản phác thảo kia.”

Kyle gõ gõ vào con xoay ở góc phải bản vẽ. “Hai cậu có thấy con xoay được chia làm mười phần có màu sắc khác nhau, được đánh số từ không đến chín không?”

“Nó nhìn giống như Mái vòm Kì diệu,” Akimi nói, “khi nó không xoay mòng mòng như kính vạn hoa hay chiếu đoạn phim làm chúng ta tưởng như tòa nhà đang treo lơ lửng trên trời ở Alaska, nó làm tớ buồn nôn luôn.”

“Trong trò chơi, cậu phải đi vào hết cả mười căn phòng sách của hệ thập phân Dewey và trả lời một câu đố về một cuốn sách. Nếu trả lời đúng, cậu



được lấy một cuốn sách và qua phòng tiếp theo. Khi nào thu thập đủ mười cuốn sách của mười căn phòng thì lúc đó chủ yếu chỉ còn là ai chạy ra khỏi thư viện nhanh nhất nữa thôi.”

“Được,” Akimi hồ hởi. “Tốt quá. Đây là một bước tiến lớn.”

“Ngoài trừ một điều còn thiếu,” Kyle nói.

“Điều gì?” Sierra hỏi.

“Ngài Lemoncello luôn giấu một con đường tắt trong trò chơi. Ví dụ, trong trò Gia đình Quái dị...”

“Chúng ta có thể sử dụng ống dẫn than để trượt vào biệt thự của triệu phú để chiến thắng trò chơi,” Akimi nói.

“Đúng vậy. Và trong trò chơi lâu dài ta thấy hôm qua, Charles đi đường tắt ra ngoài bằng hệ thống ống cống. Tuy nhiên, khi ông anh Curtis của tớ chiến thắng trò Cuộc Hành Hương...”

“Cậu mà thua á?” Akimi giả bộ bất ngờ.

“Đôi khi thôi. Nhưng Curtis thắng là bởi vì anh ấy xài một con đường tắt.” Kyle chỉ vào một hình vuông đen trên bản vẽ. “Thứ này giúp anh ấy đi thẳng ra ngoài đường. Curtis thắng tớ sát nút bằng đúng duy nhất một lượt xoay.”

“Nhưng tớ không thấy bất kì hình vuông đen nào trong phòng đọc sách cả,” Akimi nói.

“Có thể,” Sierra nói, “là trong trò chơi mới này, ngài Lemoncello giấu những hình vuông này đâu đó không phải trong căn phòng chính này.”

Kyle gật gù. “Và có lẽ để thắng trò chơi Cuộc Hành Hương phiên bản mới này ta cần phải chơi trò chơi cũ.”

“Cậu đúng là thiên tài!” Akimi hân hoan reo lên.

“Không phải đâu, ông anh Curtis của tớ mới là thiên tài. Tớ chỉ thích chơi game thôi. Vậy một thư viện thường có cờ bàn không?”

“Chắc chắn rồi,” Sierra trả lời. “Ý tớ là, thư viện ở nơi bố tớ đang sống có cờ bàn.”

“Ở phòng nào?” Akimi rút xấp bản đồ của cô bé ra.

“Thanh thiếu niên.”

Akimi nhanh chóng tìm ra được địa điểm bộ ba cần đến. “Tầng ba, ngay trên cầu thang kia.”

“Đi nào!” Kyle nói.

Nhưng trước khi bọn trẻ có thể xuất phát, chúng nghe thấy giọng ngài Lemoncello vang vọng khắp phòng đọc sách tròn.

“Cháu đã sẵn sàng cho vòng Thử thách Cực độ chưa, Bridgette?”

Kyle và hai đứa bạn nhòm xuống dưới qua thành ban công. Bridgette Wadge đang đứng một mình trước chiếc bàn của quản thư, ngược nhìn lên trần nhà.

“Rồi ạ,” nhỏ trả lời.

“Cháu có chắc không?” Giọng ngài Lemoncello phát ra từ những chiếc loa giấu đâu đó. “Cháu vẫn còn đến hai mươi hai tiếng đồng hồ để tìm đường ra mà?”

“Cháu muốn làm ngay bây giờ cơ. Đi trước hết tất cả những bạn khác.”

“Rất quyết đoán. Giáo sư Zinchenko? Vui lòng khởi động lại những bức tượng giúp tôi.”

Mười bức tượng 3D khổng lồ gần trần nhà ngay lập tức biến mất.

“Thử thách Cực độ này dựa trên trò chơi cổ điển có tên Tác giả nào?” ngài Lemoncello thông báo. “Sau đây là những tác giả của cháu.”

Như một phép màu, những bức tượng 3D mới lần lượt xuất hiện khi ngài Lemoncello đọc tên họ ra.

“Charles Dickens, Raymond Chandler, Edgar Allan Poe, Agatha Christie, Patricia Highsmith, Mario Puzo, Frederick Forsyth, John Le Carré, Dashiell Hammett và Fyodor Dostoyevsky.”

“Ông ấy viết cuốn Tội ác và Trừng phạt,” Bridgette háo hức.

“Quả có vậy.”

“Và thật ra,” Bridgette tiếp tục, “tất cả những tác giả trên đều viết tiểu thuyết trinh thám.”

“Cháu lại đoán chính xác nữa rồi. Tuy nhiên, đó chỉ mới là phần dễ nhất. Giáo sư Z? Có cách nào để chúng ta làm trò chơi này khó hẳn kinh khủng để xứng đáng là một Thử thách Cực độ không?”

“Đơn giản thôi,” giọng cô quản thư vang khắp mái vòm. “Em có hai phút, Bridgette, để liệt kê bốn tác phẩm cho mỗi tác giả trên.”

Kyle nuốt nước bọt. “Thử thách này là bất khả thi,” cậu thì thầm.

“Không hẳn,” Sierra nói. Cô bé bắt đầu liệt kê hàng loạt tác phẩm ngay cả khi ngài Lemoncello chưa nói “Bắt đầu!” Tiếng đồng hồ kêu tích tắc vang dội khắp căn phòng.

“Um, được rồi,” Bridgette lên tiếng. “Án mạng trên chuyến tàu tốc hành Phương Đông, Mười người Da Đỏ nhỏ bé, Án mạng trên sông Nile, Bẫy chuột.”

Đâu đó, tiếng chuông kêu lên ding và bức tượng của một người phụ nữ Anh mang đôi giày kỳ cục biến mất.

“Poe. Những vụ giết người trong nhà xác Rue, Vở kịch của cái chết đỏ, Bức thư bị đánh cắp và Chiếc thùng của Amontillado.”

Một tiếng ding khác vang lên. Một bức tượng khác biến mất.

Bridgette cứ tiếp tục nói.

“Trời ơi,” Kyle thì thầm, “con nhỏ này học lớp mấy rồi? Mười hai á?”

“Lớp bảy,” Akimi đính chính, “như tội mình thôi.”

Bridgette liệt kê được hàng chục tác phẩm. Tiếng chuông kêu lên liên tục.

Nhưng tiếng đồng hồ cũng tích tắc chẳng dừng.

“Mười giây nữa,” ngài Lemoncello nói.

Bridgette chừa lại tác giả khó nhất cuối cùng.

“Fyodor Dostoyevsky. Tội ác và Trừng phạt. Um, Tội ác và Trừng phạt... Cuốn sách về tình anh em... Huynh đệ...”

Rồi nó im re.

Hết vốn rồi.

Một tiếng còi vang rền cả phòng đọc sách tròn.

“Rất tiếc, Bridgette,” Giáo sư Zinchenko nói.

“Nhưng như chúng tôi đã cảnh báo, Thử thách Cực độ vô cùng khó. Cháu sẽ về nhà với một phần quà lưu niệm của chương trình. Làm ơn trả lại thẻ thư viện của cháu cho Clarence và cảm ơn vì đã tham gia trò chơi Trốn thoát khỏi thư viện của ngài Lemoncello.”

“Tớ quyết định rồi,” Kyle lầm bầm. “Tớ sẽ không bao giờ chơi cái thử Thử thách Cực độ quái quỷ đó.”

“Tớ cũng vậy,” Akimi tán thành.

“Chắc tớ sẽ thử,” Sierra ngập ngừng nói. “Biết đâu được...”

Và cô bé chìa cho Kyle và Akimi tờ giấy nháp nhàu nhĩ mà cô bé đã liệt kê ra năm tựa sách cho cả mười tác giả.

Akimi nắm lấy tay cầm của cánh cửa dẫn vào Phòng Thanh Thiếu Niên.  
“Cửa khóa mất rồi.”

“Đây,” Sierra nói. “Sử dụng thẻ thư viện của tớ nè.”

“Hả,” Akimi thắc mắc. “Sao tên sách phía sau thẻ của cậu cũng khác vậy?”

“Tớ nghĩ không ai được cho tựa sách giống nhau đâu. Tớ có In dấu Ai Cập: Những trò chơi kì lạ và Vui với những trò chơi miền Viễn Tây.”

“Cả hai cuốn sách đều về việc chu du sao?” Kyle nói. “Đã vậy.”

Akimi quẹt thẻ của Sierra vào máy đọc phía trên năm đấm cửa. Cánh cửa kêu lách cách. Kyle đẩy cửa vào.

Những bức tường của Phòng Thanh Thiếu Niên được sơn vàng và tím. Trên sàn nhà có một tấm thảm họa tiết xoáy tròn ốc màu trắng đen và trên sàn còn có những chiếc ghế bành tròn. Một cặp ghế sofa được thiết kế như bảng chơi trò Xếp chữ và chúng có mấy cái gối con con in hình chữ cái.

Akimi dùng khuỷu tay huých be sườn Kyle một cái. “Nhìn kia.”

Ở góc trong cùng của căn phòng có một quầy bán vé rực rỡ sắc màu với một hình nộm bằng máy ngồi ở trong.

Trên cái mái kê sọc của quầy vé là một băng rôn để chữ “Vui & Chơi”. Một hình nhân ngồi trong tủ kính ư?

Nó nhìn giống hệt ngài Lemoncello.

Dù gã hình nộm ấy không đeo khăn đóng, nhưng ngài Lemoncello bằng nhựa này gợi lại cho Kyle hình ảnh của mấy ông thầy bói trong trò chơi Zoltar mà nó hay chơi lúc nhỏ.

“Không phải là ông ấy đâu nhỉ?” Akimi đi ngay sau lưng Kyle, cất tiếng hỏi.

“Không đâu, nó chỉ là một con búp bê máy thôi.”

Cỗ máy đơ như tượng kia mang một chiếc mũ đen và áo khoác màu đỏ. Do cái quây treo băng rôn “Vui & Chơi” nên Kyle đoán rằng cậu phải nói chuyện với hình nộm này để lấy được một trò chơi.

“Ừm, xin chào,” cậu bé ngập ngừng nói. “Chúng cháu muốn tìm một bộ cờ bàn.”

Tiếng chuông và tiếng huýt sáo vang lên, và chiếc đèn đỏ bắt đầu chớp. Hình nộm của ngài Lemoncello bắt đầu cựa cựa.

“Muốn chơi trò nào, thì hãy nói tên nó ra.” Miệng hình nộm mở ra đóng vào đúng nhịp với những gì nó đang nói.

“Ông có trò Cuộc Hành hương Kỳ thú đến mức Kỳ lạ của ngài Lemoncello không?”

“Thế Joey Pigza có mất kiểm soát không? Ella có bị quyến rũ không?”

“Hả?”

“Nói có đi,” Sierra gợi ý.

“À ừm, có.”

“Được rồi, Gilly Hopkins vĩ đại à,” hình nộm của ngài Lemoncello nói, “trò chơi của cậu đây.”

Kyle nghe thấy tiếng máy móc kêu lách cách và rù rù. Sau đó, với một tiếng lanh canh, một cái lỗ mở ra trên mặt trước quây vé và hộp trò chơi trượt ra.

“Chơi vui nhé!” hình nộm nói. “Và hãy nhớ rằng, chơi không phải là để thắng hay thua, mà là chơi một cách đẹp mắt. Do đó hãy nhớ đọc hướng dẫn cho kỹ nhé – để các cháu biết chơi trò chơi này như thế nào.”

Kyle mang chiếc hộp đến cái bàn gần nhất.

“Được rồi, hãy sắp xếp những quân cờ ra và...” cậu vừa nói vừa mở nắp hộp.

Một tiếng bíp vang lên và cánh cửa phòng bật mở...

“Ông ta đâu rồi?”

Andrew Peckleman tông cửa vào, tay phe thấy một quyển tạp chí cũ nhan đề Nguyệt san Khoa học Thường thức.

“Cậu đang kiếm ai thế?” Kyle hỏi.

“Ngài Lemoncello chứ ai. Tao nghe giọng ông ta trong đây. Bộ không có ở đây sao?”

Kyle chỉ về phía con búp bê hình ngài Lemoncello đang ngồi ở cuối phòng. “Đó chỉ là một hình nộm mà thôi.”

Peckleman ngó nghiêng xung quanh. “Có camera ở đây không?”

“Ngay trên cánh cửa kia.”

Peckleman quay người lại để đứng đối diện với chiếc camera. Kyle, Akimi và Sierra lập thành một lá chắn để giấu trò chơi Cuộc Hành Hương ở sau lưng.

“Tôi muốn sử dụng quyền trợ giúp thứ hai!”

Peckleman hét vào chiếc camera. “Tôi muốn nói chuyện với một chuyên gia!”

“Được thôi,” giọng nói ôn tồn của Giáo sư Zinchenko vang lên. “Em muốn nói chuyện với ai?”

“Tên tác giả đã viết bài báo ngu ngốc này về việc phá khóa cửa sắt vào những năm 1930!”

“Cô e rằng chúng ta không thể thu xếp cho em gặp người đó được, Andrew.”

“Tại sao không? Gã này là một thằng ngốc. Hẳn không chỉ cho tôi cách phá khóa cánh cửa sắt dù Google đã nói rõ tôi sẽ tìm thấy câu trả lời trong tạp chí này.”

“Chúng tôi đã nói rõ rằng lối vào không phải là lối ra mà.”

“Cô nghĩ tôi dễ bị dụ thế sao? Đó chỉ là một chỉ dẫn sai để đánh lạc hướng thôi.”

“Không hề, Andrew. Tên bài báo em đang cầm trên tay là gì?”

“‘Cánh cửa sắt mới làm bó tay thợ phá khóa’.”

“Ah. Tựa bài báo không phải đã quá rõ ràng rồi sao. Phóng viên này đã kết luận rằng cánh cửa sắt này không thể bị phá được. Khi em tìm kiếm trên internet, em cần đọc kỹ...”

“Hãy cứ để tôi nói chuyện với gã ngốc này đi!”

“Cô xin lỗi. Tạp chí em đang cầm trên tay được in vào năm 1936. Người phóng viên đó đã qua đời.”

“Vậy thì để tôi nói chuyện với ngài Lemoncello!”

“Xin lỗi?”

“Tôi muốn nói chuyện với ngài Lemoncello!”

“Chuyện này không thật sự tuân thủ theo luật của trò chơi...”

“Cái bộ luật ngu ngốc đó là cho mấy người lợi dụng để giúp Miguel Fernandez chiến thắng mà thôi. Tôi biết rõ là các người thiên vị mà! Đây chính là lí do mà ngài Lemoncello không dám nói chuyện với tôi.”

Kyle nghe thấy con hình nộm ở cuối phòng lạnh canh cử động.

“Xin chào, Andrew. Ta có thể giúp cháu sao đây?”

Tiếng của ngài Lemoncello o giả lần này nghe không giống như đã ghi âm từ trước. Rõ ràng ngài Lemoncello thật đang sử dụng hình nộm này để nói chuyện với Andrew.

“Trò chơi này của ông bốc mùi nồng nặc!” Peckleman quát lớn.

“Ôi trời, không phải các cháu lại chơi cái trò chui dưới ống cống lâu đài nữa chứ?”

“Không! Nhưng bài báo ngu ngốc này đáng lẽ đã đưa cho tôi câu trả lời ngu ngốc nào đó nhưng thằng cha ngu ngốc viết bài này đã quên mất chuyện viết nó vào trong đây.”

“Ta hiểu. Và cháu có thể nói lại câu trên dưới dạng một câu hỏi được không?”

“Tôi có thể hỏi ông bao nhiêu câu?”

“Chỉ một thôi. Và buổi nói chuyện này sẽ kết thúc.”

“Được rồi. Ông là chuyên gia của cái trò chơi thư viện ngu ngốc này. Vậy thí sinh ưa thích của ông hiện giờ đang ở đâu? Miguel đang ở đâu?”



“Đó có phải câu hỏi cuối cùng của cháu không?”

“Đúng vậy!”

“Nếu các camera của ta chính xác, thì cậu Fernandez đang ở phía bên kia của tầng ba, nghiên cứu tài liệu trong phòng Mỹ thuật Linh tinh.”

“Cảm ơn!”

Andrew phóng ra khỏi cửa.

Hình nộm của ngài Lemoncello nghiêng đầu và chìm vào giấc ngủ một lần nữa.

Kyle vội vàng phóng theo. “Đi nào mọi người,” cậu bé nói với Akimi và Sierra.

Akimi thở dài. “Giờ chúng ta đi đâu nữa đây?”

“Ta cần phải ngăn Peckleman không làm trò ngớ ngẩn nào khiến Miguel bị loại khỏi trò chơi.”

“Và tại sao ta phải làm vậy?”

“Vì Miguel là bạn của chúng ta!”

Akimi thở dài và liếc nhìn tấm bản đồ của cô bé.

“Phòng Mỹ thuật Linh tinh nằm đối diện chỗ chúng ta đang đứng.”

“Sierra, cậu ở đây canh chừng hộp trò chơi này nhé. Đi nào, Akimi.”

Kyle và Akimi chạy men theo lan can tầng ba để đến phía bên kia. Kyle liếc nhìn đồng hồ: đã gần ba giờ chiều rồi. Tụi nó thật sự cần bắt đầu tập trung vào trò chơi hơn là mấy trò hiệp sĩ cứu người này.

Khi hai đứa đến gần phòng Mỹ thuật Linh tinh thì nghe một tiếng la lớn và cánh cửa bật tung ra.

Andrew Peckleman chạy vọt ra ngoài.

Phía sau nó là một người phụ nữ có đầu và đuôi sư tử, và một vị Pharaoh mang mũ hình rắn hổ mang.

Vị Pharaoh dừng lại. “Ta rửa cọng hành sẽ mọc ra từ lỗ tai người!” Rồi một loạt những hình chiếu khác bắt đầu nhảy múa trong không trung.

Andrew Peckleman chạy tới cầu thang, chụp cả hai bên thanh vịn và phóng xuống tầng hai. Những người Ai Cập cũng biến mất.

Kyle và Akimi bước vào phòng Mỹ thuật Linh tinh và tìm thấy Miguel đang ngồi trước mặt một bản vẽ thiết kế xây dựng.

“Cậu có sao không?” Kyle hỏi.

“Không sao đâu, bồ tèo à. Cảm ơn.”

“Mấy cái người đuổi sau lưng Andrew từ đâu ra vậy?”

“Hình chiếu ba chiều của bộ lắp ráp Lego trong kệ trưng bày về Nhân sư và Kim tự tháp.”

“Làm sao mà họ lại đuổi Andrew vậy?” Akimi hỏi.

“Tớ không biết nữa. Một phút trước cậu ấy còn quát mắng tớ. Phút tiếp theo, đến lượt vua Pharaoh và Sekhmet quát cậu ta.”

“Sek... gì?” Kyle thắc mắc.

“Sekhmet,” Akimi trả lời. “Vị nữ thần sư tử chiến tranh của Ai Cập. Cậu chưa đọc Kim tự tháp đồ của Rick Riordan à?”

“Cho nó vào danh sách truyện sẽ đọc,” Kyle nói.

Hay sẽ như thế. Cậu rõ ràng cần phải lập một danh sách các quyển sách cần đọc để bắt kịp với mọi người.

“Tớ cá là nhân viên bảo vệ trong phòng điều khiển đã thả mấy hình chiếu của người Ai Cập cổ đại ra khi họ thấy Andrew nổi điên trong đây,” Akimi đoán.

“Cũng hợp lý thôi,” Miguel nói. “Thư viện là nơi để bình yên suy ngẫm mà.”

Đúng lúc đó, Sierra Russell hối hả bước vào phòng.

“Các cậu ơi! Ngay vừa lúc hai cậu bỏ đi, cái hình nộm của ngài Lemoncello lại nhả ra một tấm thẻ quà thưởng nữa!”

“**R**ất thông minh,” Charles nhủ thầm, rút ra thêm được một tấm hình trắng đen ra khỏi một cuốn sách.

Bìa sách này thì quá dễ để tìm ra. Đây là cuốn sách thứ ba ở kệ sách trên cùng của tủ kính trưng bày Lựa chọn của Quản thư. Mặt trước là hình một biển báo xin đường màu vàng chóa. Còn tựa sách? Biển báo giao thông toàn cầu viết bởi nhà “giao thông học” nổi tiếng Abigail Rose Painter. Charles tìm thấy cuốn sách này trong căn phòng số 300 trên tầng hai. Tất cả những sách được đánh số 300 viết về khoa học xã hội, bao gồm thương mại, viễn thông và – ta-da! – giao thông vận tải.

Hình này cũng phù hợp với hình mà Charles tìm được trong cuốn sách Trọng tài phản công ở phòng 700. Cuốn sách về bóng chày này là bìa sách đầu tiên trên ngăn thứ hai của tủ kính trưng bày. Kẹp bên trong nó là tấm hình của một trọng tài trong tư thế ra dấu vận động viên đánh bóng ra ngoài.

Đọc những bìa sách trong tủ kính từ trái sang phải, từ trên xuống dưới – giống như đọc một cuốn sách bình thường – Charles biết mình đang đi đúng hướng.

Tấm ảnh hình biển báo giao thông ngụ ý là “đi” và hình trọng tài có nghĩa là “ra ngoài.”

Nếu ghép hai từ đó lại, Charles có cụm từ “đi ra ngoài.”

Rõ ràng là nếu Charles có thể tìm đủ mười hai tấm hình, những cuốn Lựa chọn của Quản thư sẽ nói cho nó biết cách nào để “đi ra ngoài” thư viện này (mặc dù nó vẫn chưa hiểu ý nghĩa của tấm hình đầu tiên tìm được, một tiền vệ bóng bầu dục đang chuyền bóng – nhưng nó cũng sẽ tìm ra, sớm thôi.)

“Ba tấm hình rồi, còn chín tấm nữa,” Charles nói, nháy mắt với chiếc camera an ninh gần nhất. “Mà ngài Lemoncello à, nếu ngài đang xem, cháu chỉ muốn nói rằng ngài quả là một người thông minh kiệt xuất đấy.”

Charles chưa bao giờ nịnh bợ một cái camera an ninh cả, nhưng cũng đáng để thử lắm chứ. Biết đâu ngài Lemoncello sẽ cho nó một gợi ý gì đó.

Thế nhưng thay vào đó, số phận lại gửi Andrew Peckleman cho Charles khi nó vừa bước ra phòng 300. Thằng một sách với cặp kính to tổ bố đang vừa la ó ồm tỏi vừa chạy rầm rầm quanh lan can tầng hai.

“Cái thư viện ngu ngốc. Ngài Lemoncello ngu ngốc. Nhân sư và Sekhmet ngu ngốc.”

“Làm gì mà bức xúc dữ vậy, Andrew?” Charles gọi hỏi.

“Bởi vì trò chơi này rất là ngu ngốc. Ngài Lemoncello vừa sai một bày hình chiếu ném ký tự cổ vào mặt tao. Muốn lòi cả mắt.”

“Thật à? Hình chiếu có thể làm vậy à?”

“Hey, chúng được tạo từ tia la-de đó.”

“Thì ra là vậy. Mà nhân tiện nói về ký tự cổ, tao có thể tìm sách liên quan đến ngôn ngữ tượng hình ở đâu nhỉ?”

“Ha! Tại sao tao phải giúp mày?”

“Bởi vì Kyle Keeley đang hợp tác với Akimi Hughes và Sierra Russell. Không chóng thì chày thằng bạn quý hóa Miguel Fernandez của mày cũng sẽ gia nhập hội đó luôn.”

“Miguel không phải là bạn của tao! Và khả năng tìm tư liệu trong thư viện của nó sẽ không bao giờ bằng tao.”

“Tao biết chứ. Đó là lí do tao muốn mày vào nhóm tao.”

“Thật không?”

Charles mỉm cười. Những con cá ngậy thơ như Andrew Peckleman cắn câu quá dễ dàng.

“Tất nhiên. Hợp tác với tao và tao sẽ bảo đảm rằng cả thế giới sẽ biết chính mày chứ không phải ai khác xứng đáng với chức đội trưởng đội quản thư nhí của trường trung học Alexandriaville.”

“Số 400!” Peckleman nói.

“Mày nói gì?”

“Đó là số phòng mà mà có thể tìm được sách về chữ tượng hình và các loại ngôn ngữ. Nếu mà muốn tìm sách về mật mã thì đến phòng 600. Chính xác hơn là ngăn 650.”

Charles chìa bàn tay của nó ra. “Chào mừng mà đến đội Charles, Andrew.”

Hai đồng đội mới bước vào phòng số 400. Vì một lí do nào đó, bên trong phòng tối thui và thoang thoang mùi nhựa thông.

“Bienvenida! Bienvenue! Witamy! Kuwakaribisha! Xin chào!” một giọng nói phát ra từ chiếc loa trên trần nhà. “Đây là phòng 400, ngôi nhà của mọi ngôn ngữ ở khắp nơi trên thế giới này. Ở đây, CHARLES và ANDREW, hai em sẽ được học về văn hóa và truyền thống của nước Mỹ quê hương chúng ta.”

Một loạt ánh đèn pha bỗng bật sáng.

Charles và Andrew đang đứng đối diện với một hàng gồm bốn con ma-nơ-canh trắng trơn. Một chiếc máy chiếu trên trần nhà rọi ánh sáng vào hình nộm đứng thứ hai từ trái qua, biến nó thành một nữ tiếp viên hàng không vui vẻ.

“Xin chào, và chào mừng các em đến tiết mục tìm hiểu văn hóa và truyền thống ở nước Mỹ của các em. Tên tôi là Debbie. Hãy bắt đầu cuộc hành trình nào.”

“Thôi khỏi,” Charles nói. “Chúng tôi đang bận làm chuyện khác.”

“Hãy bắt đầu cuộc hành trình nào,” cô ma-nơ-canh lặp lại.

Charles thở dài. Có vẻ như không có cách nào để tắt cái này. Cậu đành phải chiều theo ý của hình nộm này để khỏi mất thêm thời gian nữa.

“Cũng được. Nhưng chúng ta có thể làm nhanh nhanh lên không? Chúng tôi đang khá vội.”

“Đúng vậy,” Andrew bổ sung, “chúng tôi phải thoát khỏi đây trước trưa mai.”

Dù cơ thể của nữ tiếp viên hàng không chẳng cử động gì, ánh đèn từ máy chiếu khiến khuôn mặt và trang phục của cô ta trông rất sống động. Hình

nộm này làm Charles nhớ đến những bức tượng ma quái ở nghĩa địa trong Biệt thự Ma ám ở công viên Disney.

“Trong lúc chúng tôi tìm kiếm gia phả của nhà các em,” cô hình nộm nói, “xin hãy xem bộ phim ngắn đầy bổ ích sau.”

“Đây có phải là một phần của trò chơi không?”

Andrew thì thầm hỏi Charles.

“Rất có thể. Tập trung chú ý đến bất kỳ thứ gì có thể là manh mối đi.”

“Okay. Nhưng chúng trông như thế nào?”

“Làm sao mà tao biết được.”

Màn hình lớn ở phía sau những hình nộm nhấp nháy chiếu những hình ảnh mờ mờ của nhiều người tụ tập xung quanh một bến tàu gần tượng Nữ Thần Tự Do.

“Hàng thập kỷ nay,” một giọng nói trầm ấm trên trần nhà cất lên, “thư viện công cộng luôn tự hào phục vụ những công dân Mỹ mới nhất – họ là những người nhập cư tìm đến đất nước này để xây dựng giấc mơ Mỹ của riêng họ.”

Charles không thật sự hứng thú lắm với thông tin này. Tổ tiên của nó là người Mỹ chính gốc; trước giờ họ chỉ nói đúng một ngôn ngữ là tiếng Anh mà thôi.

“Thư viện luôn là nơi mà những người nhập cư tìm đến đầu tiên. Để học thứ ngôn ngữ mới ở đất nước mới. Để giữ liên lạc với thế giới họ đã bỏ lại phía sau. Để tìm việc làm để họ có thể đóng góp cho quê hương mới của mình.”

Bộ phim mờ dần thành một màn đen.

“Xin cảm ơn vì đã chú ý theo dõi,” cô tiếp viên Debbie vui vẻ nói. “Chúng tôi đã tìm được gia phả tổ tiên của hai em. Hãy gặp họ nào!”

Hai ma-nơ-canh nữ được rọi đèn chiếu và trở thành một cặp đôi vận đồ hành hương truyền thống của Lễ Phục sinh.

“Cháu biết họ là ai rồi,” Charles nói. “Đó là John Chilton và vợ của ông ấy, Elinor. Họ đến Plymouth Colony trên con tàu Mayflower. Chúng ta có thể chuyển nhanh tới tổ tiên của gia đình Andrew được không?”

“Tất nhiên,” Debbie đáp.

Những con ma-nơ-canh nhanh chóng tạo thành hình của những người trong gia phả của dòng họ Peckleman. Cái tên Peckleman vốn là Pickleman vì gia đình này có truyền thống làm dưa chuột\*. Sau khi chiếu một loạt những người làm dưa chuột, những hình nộm nhập vai nhân vật nổi tiếng nhất của dòng họ Peckleman, một người đàn ông mang kính gọng sừng và áo khoác thể thao bằng vải tuýt có tên là Peter Paul Peckleman.

“Ta xuất hiện trên trò chơi truyền hình Tập trung có thưởng vào năm 1968,” ông ta tự hào nói, “và chiến thắng nhiều đồ nội thất đến mức không nhét hết nổi vào phòng khách nhà ta.”

Charles mỉm cười. Nó biết trò chơi Tập trung có thưởng rất giống với trò Những Câu đố Ảnh Kỳ quan Thế giới của ngài Lemoncello, một trong những thứ nó mới mua hôm trước ở cửa hiệu đồ chơi. Việc Peter Paul Peckleman tuyên bố ông ta nổi tiếng bằng việc chiến thắng một thử thách đố ảnh càng khẳng định rằng giải được câu đố ảnh trong ngăn tủ kính do quản thư lựa chọn kia là chiếc chìa khóa chỉ đường ra khỏi thư viện này cho Charles

Nó đã đúng ngay từ đầu.

Những hình nộm này vừa mới cho nó một gợi ý rất lớn.

\* *Dưa chuột tiếng Anh là pickle.*

Hào hứng với sự xuất hiện của tấm thẻ Quà thưởng thứ hai, Sierra đọc to nó lên:

“Hai cộng hai có thể nhiều hơn bốn. Đặt hai cạnh hai bạn sẽ gần đến nơi đến chốn hơn trước.”

Akimi giơ tay lên.

“Sao vậy?” Sierra hỏi.

“Cậu nhận ra là Miguel không chung đội với chúng ta chứ?”

“Ồ, đúng vậy. Xin lỗi.”

Miguel quay sang Kyle. “Thế các cậu là một đội à?”

“Ừm, muốn nhập hội không?”

“Có thể có, có thể không. Hỏi tớ sau được không bồ tèo?”

“Không vấn đề gì,” Kyle trả lời.

Cậu bé vỗ ngực mình và Miguel cũng làm tương tự. Chúng đang bận trao nhau dấu hiệu hữu nghị thì Sierra chen ngang, “Tớ nghĩ chúng ta nên hợp tác. Các cậu hãy nhớ câu nói khắc dưới đài phun nước: ‘Kiến thức không được sẻ chia sẽ chìm vào quên lãng’.”

“Có thể,” Miguel cẩn trọng nói. “Như tớ đã nói – để tớ suy nghĩ kỹ cái đã. Tớ đang thử một vài manh mối, cậu biết đấy, bay một mình thôi.”

“Không sao.” Kyle đang tính làm trò vỗ ngực ra hiệu hữu nghị một lần nữa với Miguel thì chợt nảy ra một sáng kiến. “Miguel? Một câu hỏi thôi. Trên tấm thẻ thư viện của cậu ghi gì?”

Miguel nhún vai. “Tên của tớ và con số một.”

“Còn thứ gì nữa không? Ở mặt sau ấy?”

“Không gì hết. Vài tựa sách.”

“Hai cuốn?”



“Ừ.”

“Tên chúng là gì?”

Miguel cắn môi. “Tớ không muốn nói.”

“Bởi vì cậu nghĩ đó chính là manh mối?”

“Người anh em à, tớ sẽ không nói mình đang hay không đang nghĩ gì đâu.”

Kyle gật đầu.

“Trên mặt sau của mỗi tấm thẻ thư viện đều có hai tựa sách khác nhau,” Akimi nói. “Đặt hai cạnh hai bạn sẽ gần đến nơi đến chốn hơn trước đây.’ Những tựa sách chính là một dạng manh mối nào đó. Tựa sách của tớ là Một...”

“Akimi à?” Kyle lắc đầu, hất mắt về phía Miguel.

“Ồ đúng rồi. Xin lỗi nha. Lỗi của tớ.”

“Được rồi, Miguel,” Kyle nói. “Khi nào cậu muốn nhập bọn, cậu có thể cho tụi tớ xem hai tựa sách của cậu và tụi tớ đều sẽ cho cậu xem tựa sách của bọn tớ. Chúng ta cũng sẽ chia đều phần thưởng ra làm bốn. Thỏa thuận vậy chứ?”

“Được thôi.”

“Đi nào mọi người,” Kyle ra dấu về phía lối ra.

“Giờ mình đi đâu?” Sierra hỏi.

Kyle hạ giọng. “Phòng học Điện tử.”

“Giờ cậu lại muốn chơi game sao?” Akimi hỏi. “Bây giờ? Thật không? Kyle à, chúng ta cần thật sự cân nhắc lại vị trí trưởng nhóm của cậu đấy.”

“Tớ đâu có muốn chơi game. Tớ đang muốn thử kiểm tra nơi bỏ thẻ.”

“Hả?”

“Những người chơi bị loại đều phải bỏ thẻ thư viện của họ vào hồ cá rỗng!”

“Tớ sẽ đi cùng các cậu,” Miguel nói. “Tớ cũng đang nghĩ về mấy cái thẻ bị bỏ đi đó luôn.”

“Ok,” Kyle nhún vai. “Sao cũng được.”

Khi bọn trẻ bước vào Phòng học Điện tử, chúng thấy Clarence đang ngồi khoanh tay như một ông thần đèn canh giữ kho báu. Gã đang đứng canh trước cái chậu cá thủy tinh rộng chứa những tấm thẻ bị loại.

“Tôi có thể giúp gì không?”

“Um, có ạ,” Kyle ngập ngừng nói. “Chúng cháu muốn xem qua mấy cái thẻ trong hồ kia.”

“Xin lỗi,” Clarence lắc đầu. “Các cô cậu không được phép xem chúng.”

“Nhưng,” giọng ngài Lemoncello vang lên, khuôn mặt ông bỗng xuất hiện trên tất cả những màn hình trong căn phòng, “các cháu được phép thẳng được chúng.”

Mang một chiếc nơ bướm chấm bi đỏ trắng và một cái áo choàng chói lóa như một em-xi (MC), ngài Lemoncello đang chống một tay lên một cái bục trong suốt. Phía sau ông, Giáo sư Zinchenko – người đang mặc một chiếc váy ngắn lấp lánh màu đỏ – nhìn giống mấy cô người mẫu chuyên chỉ vào những giải thưởng trên mấy trò chơi truyền hình.

“Các cháu đã sẵn sàng chơi trò Hãy thỏa thuận chưa?” Khi ngài Lemoncello kết thúc câu nói, ông nhấn một cái nút to dùng màu đỏ trên bục và âm thanh được thu sẵn của tiếng huýt sáo, tiếng vỗ tay và cổ vũ của khán giả vang lên rần rần.

“Um, trò ‘Hãy thỏa thuận’ chơi như thế nào ạ?” Kyle thắc mắc.

“Đó là trò đầu tiên của ta được chuyển thể thành trò chơi trên truyền hình. Rượu chanh Lemon Pledge hân hạnh tài trợ chương trình này.”

Giáo sư Zinchenko bắt đầu hát: “Lemon Pledge, rất xinh. Bỏ một mồi đi, chanh rất ngon...”

“Cảm ơn nhiều, Giáo sư Z!” ngài Lemoncello nhấn cái nút đỏ một lần nữa để tiếng hò reo của khán giả lại vang lên. “Được rồi, các cháu thân mến, thỏa thuận là thế này: Giải một câu đố hình đơn giản và bốn cháu sẽ thẳng được năm tấm thẻ bị bỏ lại trong bể cá.”

“Và nếu chúng cháu thua thì sao?”

“Đơn giản thôi. Tất cả các cháu phải bỏ thẻ thư viện của mình vào trong bể cá đó cho thí sinh may mắn tiếp theo giành lấy.”

Ngài Lemoncello nhấn chiếc nút đỏ thêm một lần nữa. Tiếng khán giả hò reo vang khắp phòng.

Kyle quay lại nhìn các đồng đội của mình. “Các cậu nghĩ sao?”

“Chơi tới luôn đi,” Akimi nói.

Sierra gật đầu.

“Miguel thì sao?”

“Tớ đồng ý, người anh em à.”

“Vậy là cậu sẽ nhập hội?”

“Chắc chắn rồi.” Kyle và Miguel nắm tay nhau để xác nhận liên minh.

Ngài Lemoncello chắc hẳn lại nghịch cái nút đỏ nữa rồi, vì những khán giả vô hình kia lại bắt đầu hú hét.

Kyle tự nhủ không biết sẽ có hiệu ứng âm thanh gì khi cả bọn mất hết thẻ thư viện trong trò chơi Hãy thỏa thuận này.

Có thể là tiếng than.

Và cả tiếng khóc nữa. Chắc chắn sẽ có tiếng khóc lóc thảm thiết.

“**B**ây giờ,” ngài Lemoncello nói, “các cháu đã sẵn sàng chơi trò ‘Mạo hiểm Mọi thứ cho Năm Tấm thẻ Thư viện Nhỏ xinh’ chưa?”

Kyle nuốt nước miếng cái ực. Rồi cậu gật đầu.

“Được rồi các cô cậu liêu lĩnh, đây là câu đố hình của các cháu. Chủ đề là ‘Những câu nói nổi tiếng’. Các cháu có sáu mươi giây để giải câu đố rebus này.”

“Khoan khoan,” Akimi hốt hoảng nói. “Câu đố ‘rì-bớt’ là cái gì?”

“Kiểu như một mật mã mà cậu phải đoán bằng cách suy luận từ hình ảnh và biểu tượng,” Kyle giải thích.

“Ví dụ như,” Miguel bổ sung, “chữ cái ‘R’ và ‘E’ cộng hình của một chiếc xe buýt (bus) sẽ ra từ ‘rebus’.”

“Ồ, ra vậy,” Akimi ngộ ra. “Nếu các cậu nói thế.”

“Như cái trò chơi truyền hình cũ rích Tập trung có thưởng đó,” Sierra nói thêm.

“Hay như trò chơi Nhìn hình Đoán chữ Tuyệt diệu của ta đó,” ngài Lemoncello nói. “Nếu các cháu thua, chúng ta sẽ trao cho các cháu một phần thưởng dĩ hòa vi quý. Kyle Keeley, đội của cháu đã sẵn sàng chưa?”

Kyle xác nhận với đồng đội một lần cuối.

Tất cả bọn chúng đều gật đầu.

“Rồi ạ.”

“Vậy thì... ba... hai... một... bắt đầu!”

Khuôn mặt của ngài Lemoncello biến mất. Tiếng tích tắc của đồng hồ vang lên. Tất cả những màn hình đều chiếu một hình duy nhất: KH

“Tụi mình chết chắc rồi,” Akimi phát biểu.

“Năm mươi lăm giây nữa,” ngài Lemoncello thông báo.

“Bình tĩnh nào, chúng ta sẽ chia nó ra làm bốn phần,” Kyle nói. “Tớ lo hàng đầu tiên với hàng thứ ba cho.”

“Tớ làm hàng cuối.” Akimi nói.

“Tớ lấy hàng thứ hai,” Miguel xung phong.

“VẬY còn hàng thứ tư cho tớ,” Sierra nhận.

“Năm mươi giây nữa,” ngài Lemoncello lại hét tướng lên.

Tất cả mọi người khẩn trương làm việc.

“Của tớ là một gã dùng búa đập phải tay mình cộng với chữ ‘gr’ và ‘o’,” Akimi thì thào. “Sau đó là một con ma cộng với chữ ‘rx.’ ‘Marx’? Nó có nghĩa không vậy? Kyle ơi? Kyle? Có phải từ thứ hai của dòng cuối là ‘Marx’ không?”

Kyle không trả lời. Đầu óc của cậu nhỏ đang bận giải quyết dòng mã của mình. “‘Khoai tây chiên,’ thay chữ ‘kh’ bằng chữ ‘ng’ để thành ‘ngoai’? Không phải, đó là chữ ‘ngoài.’ Hình tròn có dấu chấm ở giữa nhìn quen quen. Kyle nhớ lại nó thường xuyên xài ký hiệu này để ghi tắt mỗi lúc chép bài ở lớp. Dấu tròn này có nghĩa là ‘trong!’”

“Bốn mươi giây nữa.”

“Chó, có hai con chó trong mật mã này.” Kyle nhanh chóng nhận ra ý nghĩa của hai hình vẽ giống nhau.

“Ba mươi giây.”

Kyle liếc nhìn Miguel. Mối nó đang nhấp nháy, lăm lăm dòng của nó. Sierra cũng vậy.

“Các cậu sẵn sàng chưa?” Kyle hỏi thăm.

“Xíu nữa,” Miguel nói.

“Hai mươi giây nữa.”

“Được rồi, bắt đầu đi.”

Kyle đọc dòng đầu tiên: “‘Ngoài con chó...’”

Miguel nhanh chóng tiếp lời: “‘... sách là người bạn tốt nhất của con người’.”

Kyle tiếp tục. “Trong con chó...”

Sierra đọc to dòng của nhỏ lên. “... quá tối để đọc.”

Akimi kết thúc: “Groucho Marx!”

“Đó có phải là câu trả lời cuối cùng của các cháu không?” ngài Lemoncello hỏi.

“Vâng ạ,” và để chắc ăn, Kyle lặp lại toàn bộ câu nói: “‘Ngoài con chó, sách là người bạn tốt nhất của con người. Trong con chó, quá tối để đọc.’ – Groucho Marx.”

Tiếng chuông hết giờ vang lên. Đèn đỏ nhấp nháy như điên. Các khán giả vô hình la hét nhiệt liệt. Akimi và Sierra hét lên mừng rỡ và ôm chầm lấy nhau.

“Hoàn toàn chính xác!” ngài Lemoncello nói. “Không có ngõ cụt nào mà ta không thoát được cả, không phải hôm nay! Hãy lấy hết năm tấm thẻ thư viện đó đi, đội của Kyle! Các cháu đã xuất sắc chiến thắng!”

Cả Charles và Andrew đều nghe thấy tiếng ồn rung chuyển cả tầng ba. Tiếng chuông reo. Tiếng vỗ tay của khán giả. Tiếng con gái hú hét.

“Đi nào,” Charles nói.

Cả hai đứa phóng lên tầng trên, lén nhìn vào Phòng học Điện tử và thấy Kyle Keeley cùng các đồng đội của cậu đang ôm chầm lấy nhau, đập tay nhau vui mừng. Charles nhận ra trên tất cả những màn hình máy tính có một câu đố hình.

“Chuyện gì bên đó vậy kìa?” Andrew hỏi thăm.

“Tụi nó có thể vừa thắng được một lợi thế rất lớn,” Charles thì thầm trả lời. “Chúng ta cần phải tăng tốc lên. Nhanh – tao có thể tìm được cuốn sách Sự mến khách của kẻ thua cuộc viết bởi Healy Aresty ở đâu?”

“Phòng số chín trăm.”

“Nhanh lên nào.”

Charles và Andrew chạy gấp về tầng hai để đến phòng số chín trăm...

... Nơi chúng bắt gặp Haley Daley đang cầm trên tay cuốn sách Sự mến khách của kẻ thua cuộc của Eve Healy Aresty.

“Ồ, xin chào các cậu,” nhỏ vội vã đóng sập cuốn sách lại.

Charles chậm chậm tiến về phía cô bé.

“Có tìm được thứ gì lí thú trong cuốn sách đó không, Haley?”

“Không hẳn.” Cô bé cười rúc rích. “Chỉ là mấy thứ nhảm nhí viết về bang Indiana.”

Charles biết chắc con nhỏ này đang giấu thứ gì đó.

“Tớ tự hỏi rằng không biết mình có thể nói chuyện với nhau một lát không Haley? Nó liếc mắt nhìn Andrew. “Một mình thôi.”

“Ý mày muốn tao rời đi à?”

“Đúng thế, Andrew. Nó là cho quyền lợi của cả nhóm. Tin tao đi.”

“Okay, nhưng mày nên nhớ rằng tao sẽ đứng ngay bên ngoài nên mày tốt nhất đừng có ý định đâm sau lưng tao.”

“Cảm ơn, Andrew. Cuộc nói chuyện này sẽ chỉ tốn một phút thôi.”

Peckleman miễn cưỡng rời khỏi phòng.

Mim cười, Charles tiến càng gần tới Haley hơn.

Sát đến mức nó có thể ngửi được mùi kẹo cao su nhỏ đang nhai. Hay là mùi dầu gội. Hoặc là cả hai.

“Qua chỗ kia đi,” Charles nói, nắm khuỷu tay của Haley và lôi đi. “Tớ tìm thấy một cuốn sách khác cũng rất hay mà chắc cậu sẽ thích mê cho coi.” Nó kéo con nhỏ tới phía sau một kệ sách, nơi mà cuộc hội thoại sẽ không bị quan sát bởi chiếc camera an ninh đang nhấp nháy trên trần nhà.

Haley đi theo Charles.

Nếu thằng nhãi này cũng đang tìm đúng cuốn sách mà Haley mới kiếm được thì có nghĩa là nó đang đi cùng một con đường mà Haley đang đi. Charles Chilton có thể có những thông tin mà Haley xài được. Những thông tin con nhỏ cần.

“Có tin đồn rằng,” Charles thì thầm, “cha mẹ của cậu đã viết giùm cậu bài văn đó.”

Haley như mở cờ trong bụng. Nó đã đoán đúng.

Tất nhiên Charles sẽ cố dọa dẫm Haley vào đội. Được thôi. Cô bé sẽ giả vờ hoảng sợ.

“Cái gì?” Haley thì thầm lại, giả vờ khiếp sợ. “Đó... đó là một lời nói dối trắng trợn. Cha tớ chỉ... chỉ... sửa vài lỗi chính tả ấy mà.”

“Aha! Vậy là cậu thú nhận rồi chứ gì? Tất cả những chỗ đánh vần khó trong bài văn của cậu không phải là do cậu viết.”

Okay. Lần này có vẻ Haley cần diễn hơn nữa. Nhờ người kiểm tra lỗi chính tả giùm chưa phải là một tội trạng gì hay chống lại luật lệ nào.

Cô bé mở to mắt, run run đôi môi. “Cậu muốn gì hả Charles?”

“Muốn cậu vào đội của tớ.”

“Vì sao tớ phải làm thế?”

“Có hai lí do. Thứ nhất, nếu cậu không qua bên tớ, tớ sẽ tiết lộ cái bí mật nho nhỏ kinh khủng về bài luận của cậu cho mọi người biết. Thứ hai, tớ biết phải làm gì với tám hình trắng đen cậu mới tìm thấy trong cuốn Sự mền khách của kẻ thua cuộc.”

“Thật hả?”

“Đúng vậy, nếu chúng ta chia sẻ manh mối cho nhau, những bức hình trắng đen đó sẽ ráp lại thành một câu chỉ ta lối thoát ra ngoài.”

Haley mỉm cười. Lần này nhỏ vui mừng thật. Kế hoạch được thực hiện một cách hoàn hảo. Cô bé sẽ có tất cả những manh mối, và thậm chí nếu cả bọn cùng chiến thắng, ngài Lemoncello chắc chắn sẽ chọn cô bé làm ngôi sao chính cho những quảng cáo của mình. Cô bé có tố chất ngôi sao. Charles và Andrew thì không.

“Được,” cô bé giả vờ lí nhí. “Tớ sẽ gia nhập đội của cậu.”

Rồi cô bé đưa cho Charles bức hình trắng đen mình mới tìm thấy:

“Đương nhiên rồi!” Charles reo lên đắc thắng. “Dù gì thì biệt danh của tiểu bang ấy chính là ‘Kẻ thua cuộc’ mà.”



“**C**húa ơi,” Kyle nói, dẫn các thành viên của đội mình vòng qua ban công để trở lại phòng Thanh Thiếu Niên. “Chín thẻ thư viện. Tuyệt vời ông mặt trời.”

Bốn đứa tụ tập lại vòng quanh một chiếc bàn.

“Được rồi mọi người, đến lúc đặt hết tất cả thẻ thư viện của chúng ta lên bàn rồi.”

Bọn trẻ xòe những tấm thẻ của mình ra. Kyle trải năm tấm mới lấy được lên bàn. Sau đó Akimi ghi chép lại hết mọi thông tin thành một danh sách chung: **TÊN SÁCH/TÁC GIẢ TRÊN MẶT SAU THẺ THƯ VIỆN**

#1 Miguel Fernandez

Sự việc ở Ngọn đồi Điều hâu của Allan W.Eckert Không được đâu, David! của David Shannon

#2 Akimi Hughes

Một Con, Hai Con, Cá xanh, Cá Đỏ của Giáo sư Seuss Chín Câu chuyện của J. D. Salinger

#3 Không biết

#4 Bridgette Wadge

Lớp bốn và Câu chuyện của Một Học sinh Vô danh của Judy Blume Olivia của Ian Falconer

#5 Sierra Russell

In dấu Ai Cập: Những trò chơi Kỳ lạ của Zilpha Keatley Snyder

Vui với những trò chơi miền Viễn Tây của Ellen Raskin

#6 Yasmeen Smith-Snyder

Ấn tượng không tưởng của Paul Jennings Oï, chú bò mộng kén ăn của Carol Pugliano-Martin

#7 Sean Keegan

Chẳng có thật! của Paul Jennings

Harry Potter và Hòn đá Phù thủy của J. K. Rowling

#8 Không biết

#9 Rose Vermette

Hãy đến căn phòng ngủ trưa của Audrey Wood Lên thiên đàng có một chú rùa của Jennifer L. Holm

#10 Kayla Corson Anna và Nguồn năng lượng Vô tận của Mildred Ames  
Lề đường Kết thúc của Shel Silverstein

#11 Không biết

#12 Kyle Keeley

Rất là yêu con, Hàm Hôi ạ! của Lisa McCourt Ấm áp gia đình của Sydney Taylor

“Wow,” Sierra thốt lên. “Toàn sách hay, nhưng kết hợp lại thì tên tác giả và tựa sách thì có nghĩa gì?”

“Có nghĩa là chúng ta cần biết được tựa sách của Charles, Andrew và Haley,” Kyle nói.

“Thật không?” Akimi lên tiếng. “Vì nếu cậu hỏi thì tớ phải nói chúng ta đã có rất nhiều thông tin rồi đấy.”

“Thì đúng vậy,” Kyle phân trần, “có lẽ chúng ta sẽ tìm được một manh mối mới để giúp ta giải mã được những manh mối này.”

“Và chúng ta sẽ tìm manh mối mới đó thế nào?” Miguel hỏi.

“Cậu đã bao giờ chơi trò cờ bàn đó chưa?” Kyle chỉ vào bộ Cuộc Hành Hương.

“Chưa bao giờ, nhưng đã ngắm nghía nó từ lâu rồi.”

“Chúng ta chuẩn bị chơi nó đây.”

“Chuyện này có giúp ta tìm được lối ra khỏi thư viện không?”

“Chúng ta đều hy vọng thế.”

“Tuyệt!”

“Nhân tiện, cậu tìm thấy gì trong phòng Mỹ thuật Linh tinh vậy?” Kyle hỏi Miguel.

“Phải đó,” Akimi tiếp lời. “Mấy cái tờ giấy mà cậu cứ giấu giấu giếm giếm này giờ đó.”

Miguel nhe răng cười. “Đó là bản vẽ gốc của thiết kế tòa nhà tòa Ngân Hàng Lá Vàng cũ.”

“Thông minh đấy,” Kyle nhận xét. “Nhờ nó cậu có thể kiếm những lối thoát có khả năng vẫn ẩn nấp đâu đó sau những bức tường.”

“Chính xác.”

“Thế cậu có tìm được lối thoát nào chưa?”

“Chưa. Cũng không có lấy một cái cửa sổ ẩn nào luôn.”

“Không ai thấy lạ sao? Vì sao họ lại xây nơi này ít cửa sổ vậy nhỉ?”

“Chắc là để phòng trộm, tớ đoán vậy,” Kyle nói.

“Ừm,” Miguel đồng ý. “Lối vào duy nhất là thông qua cửa chính. Những cửa thoát hiểm chỉ có thể mở được từ bên trong, giống như trong rạp chiếu phim ấy. Còn kho tiền nằm sâu dưới tầng hầm.”

“Ngài Lemoncello giữ lại hết những hệ thống an ninh đó,” Kyle nhận xét, “và gắn thêm hệ thống an ninh của riêng ngài ấy.”

“Rõ ràng là vậy.”

“Giờ ta chỉ có thể hy vọng trò Cuộc Hành Hương này có thể dẫn ta đến một lối thoát phụ.”

“Và phải càng nhanh càng tốt,” Akimi bổ sung.

“Đừng quên rằng chúng ta không phải là những người duy nhất đang chơi trò chơi này. Không chừng mấy đứa kia đã đi nửa đường đến lối ra rồi cũng nên.”

“Được rồi,” Kyle nói, “luật của trò chơi này cũng đơn giản thôi. Các cậu xoay vòng xoay được số bao nhiêu thì quân của các cậu đi được bấy nhiêu nước.

Các cậu đi vòng vòng trong thư viện này và lần lượt vào mười căn phòng của hệ thập phân Dewey, nơi các cậu được chọn một cuốn sách bằng cách

trả lời một câu hỏi trong lá thăm. Còn nếu không trả lời được, các cậu sẽ mất lượt và lượt tới phải bốc một lá thăm khác trong cùng phòng đó. Người đầu tiên có đủ mười cuốn sách và đi ra được thư viện sẽ chiến thắng.”

“Nó kiểu như một trò đố vui ấy mà,” Sierra giải thích. “Và các câu hỏi đều không quá khó đâu vì chúng đa số là trắc nghiệm.”

“Thử một câu xem sao!” Miguel hào hứng.

Những lá thăm được xếp thành mười xấp nhỏ với mười màu khác nhau, tượng trưng cho mười căn phòng. Kyle bốc một lá thăm xanh lá.

“Đây là một câu hỏi từ phòng tám trăm. Chủ đề Văn học. ‘Dính thương tích trầm trọng và bị truy đuổi bởi những Ma nhãn, Frodo Baggins được mang an toàn qua con sông Bruinen trên lưng của một con ngựa yêu tinh trắng của xứ Glorfindel. Con ngựa có tên là: A) Asphodel, B) Asfaloth, C) Almarian, D) Anglachel’.”

Akimi lắc lắc đầu như thể bị buốt não. “Cái gì?”

“Tớ đoán câu trả lời là A,” Miguel ngập ngừng.

“Tất cả lựa chọn đều có A hết,” Kyle nói. “Asphodel, Asfaloth, Al...”

“Câu trả lời là B) Asfaloth’,” Sierra nói. “Đây là cuốn Chúa tể những chiếc nhẫn của J. R. R. Tolkien.”

Kyle lật tấm thẻ lại để xem câu trả lời. “Cậu nói đúng. Cậu được phép lấy cuốn Chúa tể những chiếc nhẫn cho mình.”

“Kyle à,” Akimi hỏi, “làm sao mà tên của một con ngựa yêu tinh có thể giúp ta thoát khỏi thư viện này?”

“Có thể đó là một mật mã,” Miguel suy đoán. “Tựa của mười cuốn sách có thể ghép lại thành một hướng dẫn giúp ta đi ra ngoài.”

“Rất có thể,” Kyle gật đầu. “Nhưng tớ thấy có một điều không ổn.”

“Điều gì?”

“Chuyện này quá ngẫu nhiên, làm sao ngài Lemoncello biết chúng ta sẽ chọn lá thăm nào để gài mật mã vào trong đó chứ?”

“Có thể là,” Sierra trầm ngâm, “chỉ có đúng mười câu hỏi thôi. Mỗi câu cho mỗi phòng.”

Akimi vớ lấy xấp bài và xòe chúng ra. “Không đâu, chúng đều khác nhau hết mà.”

“Khoan đã,” Kyle chột nói.

Cậu bé chột nhớ mang máng tới một trò chơi khác: trò Truy tìm Kho báu Cùng Ngài Lemoncello.

Mẹ của cậu đã có thể viết thư đến công ty của ngài Lemoncello yêu cậu một gói câu hỏi mới.

Kyle quay về hướng camera trong góc phòng và rành mạch nói: “Cháu muốn sử dụng quyền trợ giúp ‘Tư vấn Quản thư’.”

“Chi vậy Kyle?” Miguel tò mò hỏi.

“Tớ có một linh cảm.”

Bà Tobin 3D hiện ra phía sau chiếc bàn thủ thư trong phòng đọc sách cho thanh thiếu niên.

“Ta có thể giúp gì cho cháu, KYLE?”

“Chúng cháu đang muốn chơi trò Cuộc Hành Hương, nhưng chúng cháu đang băn khoăn liệu có gói thăm nào mới không ạ?”

“Tất nhiên, KYLE.”

Và một bộ thăm mới toanh thành linh được nhả ra từ ngăn bàn.

“Chúng ta sẽ chỉ cùng chơi một quân cờ thôi,” Kyle nói.

“Bởi vì chúng ta là một đội, phải không người anh em?” Miguel hưởng ứng.

“Đúng vậy. Và lại chúng ta cũng không dư dả thời gian cho lắm.”

“Mà này,” Akimi nói, “chúng ta có hết ngày hôm nay và một nửa ngày mai nữa đấy.”

“Tổng cộng là chúng ta còn mười chín tiếng đồng hồ,” Miguel tính toán.

“Nhưng còn Charles và những đứa khác thì sao?”

Sierra lo lắng nói. “Bọn nó có thể qua mặt tụi mình lắm ấy chứ.”

“Chính xác,” Kyle xác nhận. “Dù thằng nhãi đó có khó ưả đến thế nào đi chăng nữa, nó vẫn là người nhà Chilton. Và như ngài Charles nói, họ không bao giờ thua. Miguel, để đón chào cậu vào đội, hãy xoay lượt đầu tiên đi.”

Miguel chà chà bàn tay, bẻ khớp ngón tay. Nó búng gió chan chát gần chục cái để đảm bảo một động tác xoay chuẩn mực.

“Làm ơn xoay đi cho rồi trước khi óc tở nổ tung vì cái tiếng búng tay đó,” Akimi phàn nàn.

“Thích thì nhích.” Miguel búng con xoay bằng nhựa một cái thật mạnh. Mũi tên chạy vo vo quanh bàn cờ hình vuông được trang trí bằng mười ô hình tam giác màu sắc sặc sỡ.

“Boo-yah! Ba số không. Kiến thức tổng hợp.”

“Um, số này không tuyệt đến vậy đâu,” Kyle nói.

“Sao vậy?”

“Số không thì có đi được thêm bước nào đâu cha nội.”

“Ôi. Số xui như con rệp.”

Akimi giơ tay lên.

“Sao vậy?” Kyle hỏi

“Chúng ta có nhất thiết phải xoay rồi đếm ô rồi đi quân cờ không? Tại mình đang bị dí sát đít đó. Đồng hồ ở mọi nơi đều đang quay vèo vèo kia kìa.”

“Có thể chúng ta chỉ cần xem coi mấy lá bài có gì thôi?” Sierra đề nghị.

“Nhưng trò này đâu có chơi như thế,” Kyle phản đối.

“Ừm, tại mình đâu có thật sự đang chơi trò Cuộc Hành Hương đâu, Kyle,” Akimi nói. “Mình đang chơi một trò hoàn toàn khác mà. Trò Chơi Lớn đó. Trò mà có phần thưởng khủng kìa.”

“Tớ đồng ý với Akimi,” Miguel tán thành.

“Được thôi,” Kyle miễn cưỡng nói. “Nó trái luật, nhưng nếu các cậu muốn thì cứ rút đại một lá thăm đi.”

“Chắc không, người anh em?”

“Rút đại cái lá màu hồng đi.”

Miguel nhanh chóng sắp xếp mấy lá thăm thành mười xấp có màu khác nhau. Nó rút lá thăm đầu tiên trong xấp màu hồng.

“Hmmmm. Cái này khác với những lá thăm bình thường.”

Nó giơ tấm thẻ ra cho cả bọn cùng xem,  $0 + 27 + 0.4 = ????$

“Dễ như ăn kẹo,” Akimi nhanh nhẩu nói. “Đáp án là hai mươi bảy phẩy bốn, bởi vì số không đâu ảnh hưởng gì tới phép tính cộng.”

“Trong môn toán thì không,” Miguel nói. “Nhưng đây không phải là một bài toán. Trong hệ phân loại thập phân Dewey luôn có ba chữ số phía trước dấu phẩy.”

“Vậy chúng ta cần tìm cuốn sách được đánh dấu là 027.4,” Sierra reo lên.

“Được thôi,” Akimi nói. “Nhưng tớ cá rằng cuốn sách đó không phải là một cuốn sách toán đâu.”

Cả nhóm chạy ra ngoài lan can tròn vòng quanh tầng hai của thư viện.

“Đây rồi,” Miguel la to. Nó đút thẻ của mình vào máy đọc gắn trên cửa của phòng đánh dấu “000.”

“Okay,” Miguel nói, “ở đây ta sẽ tìm được sách về Kiến thức Tổng hợp: lịch niên giám, bách khoa toàn thư, hồi ký, tự truyện, sách về khoa học thư viện...”

“Đó cũng là một môn khoa học á?” Akimi ngạc nhiên. “Có thấy lọ hóa chất nào quanh đây đâu.”

“Có mấy lọ hồ dán đó,” Sierra bông đùa. Cô bé đang thả lỏng người dần dần. Cả mấy tiếng rồi cô bé chưa đụng đến một cuốn sách nào.

“Tìm thấy nó rồi,” Miguel nói, với lấy một cuốn sách trên kệ. “027.4. Chúa ơi, sách này cũ quá, mấy trang giấy ố vàng hết rồi.”

“Tựa của nó là gì vậy?” Akimi hỏi.

“Làm quen với thư viện của thành phố bạn, viết bởi Amy Alessio và Erin Downey.”

Miguel giơ cao bìa sách lên cho cả bọn cùng thấy.

Trên bìa sách có hình hoạt họa của một thám tử đội mũ ca rô đang xem xét những cuốn sách trên một chiếc kệ qua một cái kính lúp.

“Có vẻ là một cuốn sách hướng dẫn sử dụng thư viện cho trẻ em,” Miguel vừa nói vừa mở đại một trang. “Lần in đầu vào năm 1952.” Nó lật qua một vài trang. “Cuốn sách này giải thích hệ thống phân loại thập phân Dewey, chứa một danh sách từ chuyên dụng sử dụng trong thư viện và tóm tắt lịch sử của các thư viện trên thế giới...”

Nó lật tới trang cuối của cuốn sách.

“Tuyệt vời ông mặt trời.”

“Cái gì thế?” Kyle hỏi trong lúc cả bọn ngồi nhích lại để xem Miguel đã tìm thấy những gì.

“Một tờ giấy mượn sách cũ. Của Thư viện công cộng Alexandriaville cũ.”

“Cái đã bị đập đó hả?”

“Ừ. Và tờ giấy này được nhét trong một khe giấy dán trên bìa sau của cuốn sách. Hồi xưa người ta thường đóng dấu ngày hết hạn mượn của cuốn sách lên một mảnh giấy có ô, và các cậu phải điền tên mình vào bên dưới mục ‘người mượn’.”



“Thì sao?”

“Nhìn xem ai đã gửi trả cuốn sách vào ngày 26 tháng năm, 1964 này.”

Kyle và cả bọn nhìn theo ngón tay Miguel chỉ.

“Luigi Lemoncello!”

Dưới tầng một, Charles sử dụng thẻ thư viện của nó để mở Phòng Sinh Hoạt Chung A.

“Tên?” một giọng nói trên trần nhà vang lên.

“Tôi và đồng đội của tôi,” Charles nói. “Andrew Peckleman và Haley Daley.”

“Cảm ơn. ANDREW PECKLEMAN và HALEY DALEY hãy quét thẻ vào máy đọc.”

Cả hai đứa làm theo.

“Cảm ơn. Quyền sử dụng Phòng Sinh Hoạt Chung A từ giờ sẽ được giới hạn cho những ai được cho phép bởi trưởng phòng, CHARLES CHILTINGTON. Hẹn hành vui vẻ.”

Cả bọn bước vào một căn phòng trắng tinh và siêu hiện đại. Có mười hai cái ghế vô cùng thoải mái xếp quanh một chiếc bàn kính ở giữa phòng và một ngăn tủ chứa đầy thiết bị hỗ trợ thuyết trình.

“Mày có thể dùng bút lông viết lên những bức tường,” Andrew nói. “Chúng giống như bảng trắng trong lớp học thôi.”

“Xuất sắc,” Charles nói, chấp tay ra sau lưng và rảo bước quanh căn phòng. “Bây giờ, sau khi chúng ta tìm thấy mười hai bức hình và sắp xếp chúng theo đúng thứ tự trong tủ trưng bày Lựa chọn của Quản thư, nó sẽ tạo ra một mật mã bằng hình về một cụm từ mà tao chắc rằng sẽ hướng dẫn chúng ta thoát ra khỏi thư viện này mà không kích hoạt bất kỳ chuông báo động nào. Do đó, đã đến lúc chúng ta xếp hết tất cả những tấm thẻ lên bàn rồi.”

Haley gật đầu. Cô bé rút hai tấm hình trắng đen từ túi quần jean của mình ra.

“Tớ tìm thấy cái này trong một cuốn sách nấu ăn,” cô bé nói. “Tấm hình còn lại được kẹp trong một cuốn sách trình thám dành cho thiếu niên. Nancy

Drew: Bí ẩn ở phòng trọ tím.”

“Có mấy cái thẻ trắng trong ngăn tủ này nè,” Andrew thông báo. “Chúng ta có thể tạm dùng chúng thay cho những tấm hình chưa tìm được.”

Chúng sắp xếp hết những bức hình trắng đen theo đúng thứ tự ra mặt bàn:

“Nó có nghĩa là gì?” Andrew hỏi.

“Đơn giản thôi,” Charles trầm ngâm. “Có nghĩa là chúng ta phải tìm được sáu cuốn sách còn lại!”

“Vậ y có ai biết cuốn sách này sẽ giúp chúng ta như thế nào không?” Kyle hỏi.

Cả bọn đã quay lại Phòng Thanh Thiếu Niên để nghiên cứu cuốn Làm quen với thư viện của thành phố bạn.

“Quá sớm để có thể nói gì,” Miguel đáp. “Chúng ta cứ chơi tiếp thôi. Có lẽ cuốn này sẽ hóa ra có ý nghĩa hơn một khi chúng ta thu thập được nhiều manh mối hơn ở những căn phòng khác.”

“Tới lượt ai vậy?” Akimi hỏi.

“Cậu đó,” Kyle trả lời. “Xoay đi.”

Akimi lệ làng búng mũi tên một cái thật mạnh.

“Màu tím!” nhỏ reo lên khi mũi tên dừng lại.

“Tám trăm.”

“Nghĩa là cậu đi quân lên tám bước,” Kyle lẩm bẫm.

“Ngoại trừ hôm nay.” Akimi cầm lấy tấm thẻ trên cùng của xấp màu tím lên. Nhỏ nhăn mặt như khi ăn ớt khi đọc những dòng trên thẻ.

“Manh mối gì vậy?” Kyle hỏi.

“Về Văn học, Thuật Hùng biện hay Phê bình hả?”

Miguel đoán.

“Không phải,” Akimi lắc đầu. “Đây là một thẻ ngẫu nhiên. Với một câu đố.”

“Đọc to lên xem!” Sierra nói.

“Tôi ăn vắn với ‘kỹ thuật minh tinh.’ Hãy thăm tôi và tìm cái gì vắn với ‘Andy\*.’”

“Peckleman?” Kyle ngạc nhiên. “Sao cậu ta lại có tên trên một thẻ trò chơi chứ?”

“Người anh em à,” Miguel nói, “chẳng ai gọi Andrew Peckleman là ‘Andy’ cả. Nó có thể là Andrew Jackson, tổng thống thứ bảy của Hoa Kỳ.”

“Hoặc là Andy Gấu trúc\*,” Akimi nói.

“Hay là Andrew Carnegie\*,” Sierra bổ sung. “Ông ấy đã đóng góp rất hào phóng cho nhiều thư viện trên thế giới.”

*\* Andy là tên gọi tắt của Andrew \* Tên một nhân vật hoạt hình \* Andrew Carnegie (25/11/1835 – 11/8/1913) được mệnh danh là “Vua Thép,” là người giàu thứ hai trong lịch sử thế giới.*

“Được rồi,” Kyle nói. “Hãy tập trung vào phần đầu của câu đố nào. Cái gì ăn vằn với ‘Kỹ thuật minh tinh’?”

“Kỹ luật tinh tinh?” Miguel đoán.

“Mỹ thuật tinh tinh?” Sierra ngần ngừ.

“Mỹ thuật Linh tinh!” Akimi hét to câu trả lời chính xác.

Tụi nó nhanh chóng chạy đến phòng Mỹ thuật Linh tinh trên tầng ba.

“Các cậu kiểm tra hết những tủ kính trưng bày đi,” Kyle nói. “Xem coi có cái gì ăn vằn với ‘Andy’ không.”

“Để nhìn xem, tòa thư viện cũ rõ ràng đã bị ‘phang đi’ mười hai năm trước,” Miguel nói. “Và mấy mô hình kim tự tháp của Pharaoh và nhân sư hồi nãy cũng ‘lan đi’ khi ngài Lemoncello thả họ ra để hù Andrew Peckleman.”

“Đúng,” Kyle nói, nghe có vẻ không tin lắm vào hai giả thuyết này.

“Xem này các cậu,” Akimi gọi, cô bé đang ngắm nghía một hàng những cái tượng đầu người được đội mũ. “Kiểu mũ vành sọc ca rô này từng thuộc về một gã Leopold Loblolly từ năm 1968.”

“Thì sao?”

“Theo những gì mà tấm bảng này nói, Loblolly là một thành viên của băng cướp Dandy trứ danh thời đó.’ ‘Thấy không? ‘Dandy’ vằn với ‘Andy’ này.”

“Đúng là vậy,” Miguel nói. “Nhưng ‘Loblolly’ thì không.”

“Và ‘Leopold’ cũng không nốt,” Kyle nói thêm.

“‘Candy\*’ vắn với ‘Andy’ đó!” Sierra nói. Cô bé đang ngắm nhìn những món đồ trên bệ trưng bày được chú thích “Chào mừng đến thế giới tuyệt vời của Willy Wonka\*.”

“Tuyệt!” Miguel nói, lật đật chạy đến chiêm ngưỡng bộ sưu tập những viên kẹo đủ loại: kẹo Gãy quai hàm Mãi mãi, kẹo Ngọt như mật, kẹo dẻo Mỏi-cả-răng, kẹo que bảy sắc cầu vồng được trưng trên một biển vải nhung màu tím.

“Ngài Lemoncello giống Willy Wonka kinh khủng luôn,” Kyle nói.

“Ý cậu là họ tương tự như nhau đó hả?” Akimi hỏi.

“Tớ thích gọi là ‘thiên tài lập dị’ hơn.”

*\* Candy nghĩa là kẹo. \* Willy Wonka là một nhân vật trong cuốn truyện trẻ em Charlie và Nhà máy Kẹo Sô-cô-la. Nhân vật này là chủ một nhà máy kẹo kỳ thú, được mô tả là người làm kẹo sô-cô-la tuyệt vời, phi thường và kì quặc nhất thế giới.*

“Và giáo sư Zinchenko chính là chú lùn trợ lý Oompa-Loompa\* của ông ấy.”

Lũ trẻ cười khúc khích.

“Không bao giờ,” Akimi đùa, “cô ấy cao quá mức tiêu chuẩn để được nhận vào làm người lùn.”

“Và da của cô ấy cũng không đủ cam nữa,” Miguel bổ sung.

“Cuốn Willy Wonka được viết bởi Roald Dahl,” Sierra nói. Kyle khám phá ra cô bạn này có thể kể thêm được cả tá cuốn sách khác của ông này. “Trong truyện đó, Wonka đưa Charles và Ông nội Joe về nhà bằng một chiếc thang máy bằng kính tông thẳng qua trần nhà của nhà máy sô-cô-la.”

Cả bọn ngắm nghĩ một hồi lâu.

“Vậy là giờ bọn mình phải tìm một chiếc thang máy bằng kính hả?” Akimi thắc mắc. “Vì trên bản đồ đâu có cái nào đâu.”

“Nhưng ngài Lemoncello đủ điên để xây một cái,” Kyle nói, “Và nếu có thì ông ấy cũng chẳng đời nào vẽ nó lên bản đồ để chỉ cho chúng ta cả.”

“Chắc không đâu,” Miguel nói. “Nếu không tất cả mọi người sẽ chen chúc tranh nhau dùng thử cái thang máy cả ngày cho xem.”

[\*] Oompa-Loompa là những người nhỏ bé làm việc tại nhà máy kẹo của Willy Wonka, có làn da màu cam.

“Nếu là tớ, tớ cũng muốn thử,” Sierra đồng ý.

“Vậy chúng ta đang thực sự tìm kiếm một cái thang máy bằng kính được giấu quanh đây hả?” Akimi hỏi.

“Có thể có,” Kyle nói. “Có thể không. Đây cũng chỉ là một phần rất nhỏ trong bức tranh ghép khổng lồ này. Chúng ta cần thêm manh mối để có thể hình dung ra tổng thể bức tranh.”

“Hoặc ta có thể nhìn trên vỏ hộp cũng được,” Akimi đùa.

“Để coi, mới sáu giờ tối thôi,” Kyle nói. “Và chúng ta đã thu thập được hàng đống thông tin hữu dụng rồi.”

“Ý cậu là một đống thông tin hú họa,” Akimi sửa.

“Không sao,” Miguel nói, “khi nào tụi mình có đủ manh mối, mình có thể sử dụng phương pháp suy luận diễn dịch nổi tiếng của Sherlock Holmes để liên kết lại hết những manh mối tùm lum tà la này.”

“Được thôi,” Kyle nói. “Nhưng nếu chúng ta làm Sherlock Holmes thì ta cần quay cái con quay đó để tìm thêm manh mối thôi.”

“Cuộc chơi đến chân rồi đây,” Sierra vui vẻ nói.

“Hả?” Kyle và Akimi đồng thanh.

“Xin lỗi. Chỉ là câu nói quen thuộc mà Sherlock hay nói với Watson mỗi khi hào hứng thôi.”

Sherlock Holmes. Lại thêm một đống sách nữa Kyle cần đọc để theo kịp thời đại.

“Sierra,” Kyle nói, “đến lượt của cậu đây.”

Sierra xoay. Mũi tên dừng lại ở ô vuông màu vàng của phòng 200 nên cô bé bước tới rút một lá thăm vàng.

“Chắc chắn là một cuốn sách ở phòng hai trăm,” Sierra giơ cao lá thăm lên cho Miguel thấy trước khi đọc to cho Kyle và Akimi.

“Lạ thật.”

“Sao vậy?” Akimi nhanh nhẩu hỏi.

“Phòng hai trăm là nơi họ để sách viết về tôn giáo thế giới.”

“Nhưng ở trên lá thăm này có đến hai con số,” Sierra chỉ ra.

“Có thể lần này ta phải tìm đến hai cuốn sách thì sao?” Kyle đoán.

“Tớ không chắc,” Sierra ngần ngừ, ngắm soi lá thăm trên tay. “‘220.5203’ rõ ràng là một mã sách.”

“Chính xác.” Akimi tán thành.

“Nhưng số còn lại được ghi bằng chữ. ‘Hai-hai mươi-mười lăm’.”

“Ngày hai mươi tháng hai năm hai không mười lăm!” Akimi reo lên.

“Nhanh – Chuyện gì xảy ra vào ngày đó?”\*

“Um, ai mà biết được” Kyle nói. “Vì nó chưa xảy ra mà.”

“Ờ ha. Được rồi, thế còn ngày hai mươi tháng hai năm 1915?”

“Đó là ngày khai mạc triển lãm quốc tế Panama - Thái Bình Dương ở San Francisco,” Sierra nói.

Ba đứa còn lại há hốc mồm.

“Xin lỗi. Tớ là một fan bự của các triển lãm quốc tế.”

Mấy đứa kia chỉ còn biết gật đầu.

Cuối cùng, Miguel quyết định. “Hãy cứ đến phòng 200 để tìm cuốn sách 220.5203 trước đi. Chúng ta suy nghĩ về phần thứ hai của câu đố sau vậy.”

Cả nhóm lại một lần nữa hành quân xuống tầng hai và đánh một vòng quanh dãy lan can tròn.

*\* Sách xuất bản lần đầu ở Mỹ năm 2013 – thời điểm câu chuyện diễn ra là trước đó.*

“Các cậu à?” Sierra nói, nhìn lên các bức tượng 3D gần mái nhà. “Nhớ lúc họ thay đổi hình ảnh của mấy ông tác giả khi Bridgette Wadge chơi Thử thách Cực độ không?”

“Nhớ,” Kyle nói. “Nó suýt thắng nếu không có tay tác giả người Nga kia.”

“Tay người Nga nào?” Miguel hỏi. Nó không có ở đây khi Bridgette bị loại.

“Là tay tác giả có năm hay sáu tác phẩm mà chỉ có Sierra đây biết thôi.”

“Nhưng nhìn kìa,” Sierra chỉ tay lên trần nhà. “Giờ những bức tượng lại trở về như lúc đầu rồi.”

“VẬY LÀ,” Kyle ngẫm nghĩ, “nếu họ có thể đổi vị trí của mấy bức tượng thì...”

“Mười tác giả trên kia phải là manh mối cho chúng ta!” Akimi thốt lên. Cô bé rút cây bút và tấm sơ đồ ra. “Để tớ ghi tên của họ lại.”

“Bắt đầu với tác giả đang đứng ngay trên phòng 000 nhé,” Kyle đề nghị.

“Ừ.”

Akimi đọc những tấm bảng lơ lửng trước mặt những bức tượng 3D và nhanh chóng lần lượt viết lại hết:

Thomas Wolfe, Booker T. Washington, Stephen Sondheim, George Orwell, Lewis Carroll, Dr. Seuss, Maya Angelou, Shel Silverstein, Pseudonymous Bosch, Todd Strasser.

Khi đã ghi chép xong xuôi, Akimi nói: “Các cậu nghĩ trò chơi này còn có thể rắc rối hơn nữa được không?”

“Có thể lắm chứ,” Kyle nói. “Ngài Lemoncello chắc hẳn đã chế ra nhiều đường dẫn đến cùng một đáp án cho trò chơi này.”

“Cá nhân tớ thì mỗi lần chỉ có thể đi một đường thôi,” Akimi nói. “Hãy đi tìm cái cuốn sách số hai-trăm-hai-mươi-phẩy-gì-cũng-được nào đó đi.”



“Nó phải ở ngăn kế thôi,” Miguel nói. “Đây rồi, 220.5203. Cuốn Kinh Thánh bản vua James dịch.”

“Ach der lieber\*! Một sự lựa chọn xuất sắc,” một giọng nam nặng âm Đức vang lên.

Cả bốn đứa quay phắt lại.

Chúng đang đứng ngay trước mặt một người gần như trong suốt đang một bộ quần áo thời trung cổ và có bộ râu như hai chiếc đuôi chồn được thắt lại với nhau.

“Ta là Johannes Gensfleisch zur Laden zum Gutenberg,” hình chiếu kia cất tiếng, đầu ngón tay của ông ấy lấm lem mực.

\* *Tiếng Đức, nghĩa là “Ôi Chúa ơi!”*

“Ông chính là người đã in cuốn ‘Kinh Thánh Gutenberg\*’ đúng không?” Sierra thốt lên.

“Ja, ja, ja\*. Sách đó bán chạy như tôm tươi. Nếu các cháu cần giúp đỡ gì về Kinh Thánh, ta sẵn sàng phục vụ.” Ông cúi đầu.

“O-kay,” Akimi nói, quay sang Miguel. “Tắt ống được không, Miguel?”

“Herr Gutenberg, thưa ngài, chúng cháu đang tìm hai-hai mươi-mười-lăm ạ?”

“Das ist einfach.”\*

“Hả?”

“Quá dễ dàng. HAI, HAI MƯỜI, MƯỜI LĂM là sách Xuất Hành, đoạn HAI MƯỜI, câu MƯỜI LĂM.”

“Đúng rồi, Xuất Hành là cuốn thứ hai của Kinh Thánh. Hai mươi và mười lăm là đoạn và câu.” Nó gấp rút lật những trang sách. “Đây rồi. Xuất Hành, đoạn hai mươi, câu mười lăm. Nó là một trong mười điều răn của Chúa: ‘Người chớ trộm cướp’.”

\* *Kinh thánh Gutenberg: bản in Kinh thánh đầu tiên bằng tiếng La Tinh. Đây là cuốn sách đầu tiên ở Tây Âu in bằng công nghệ sắp chữ. Hiện nay Kinh thánh Gutenberg chỉ còn khoảng 50 bản sao đầy đủ và là một cuốn sách quý hiếm. \* Đúng vậy. \* Dễ thôi.*

“**H**ãy đặt hai tấm thẻ mới lên bàn xem nào,” Charles ra lệnh.

Nó và “đồng đội” của mình, Andrew và Haley (hai cái đĩa Charles đã tính sẵn cách đá đít ngay khi kiếm được đường thoát khỏi thư viện để nó có thể ôm lấy vinh quang một mình), đã lùng sục khắp thư viện hàng giờ để tìm thêm mấy cuốn sách.

Peckleman không giỏi việc tìm kiếm sách bằng hệ thống phân loại thập phân Dewey như nó đã quảng cáo. Mà Charles thì hiện đang cần một đĩa làm việc đó cho nó. Bố nó luôn thuê cho nó cả đồng gia sư và trợ lý nghiên cứu bất kỳ khi nào Charles cần làm bài tập ở nhà.

Cuối cùng, vào khoảng sáu giờ, lúc ở trong phòng sáu trăm, tình cờ thay tụi nó lập được một cú đúp.

Hai cuốn sách là Trà cho bạn và tôi (641.3372) và Vì sao không giảm cân ngay bây giờ? (613.2522).

Bây giờ câu đố ảnh của tụi nó chỉ còn bốn chỗ trống:

“Okay,” Andrew nói, “tao nghĩ thông điệp đã rõ ràng rồi. ‘Ngón tay CHƯA CÓ đi bộ giờ tay cân nặng cà phê CHƯA CÓ trồng cây Indiana mười chín và CHƯA CÓ’.”

Charles gật đầu, “Thú vị đấy,” mặc dù nó không chắc là Peckleman có nhận ra rằng câu trả lời của nó rất là ngu si hay không.

“Ờ, xin chào? Haley lên tiếng. “Câu đó chẳng có nghĩa gì cả!”

“Chắc là có nghĩa ẩn dụ ở đâu đó,” Andrew cứng đầu cãi.

“Làm gì có!”

Trong đầu nó, Charles đã giải mã được “Bạn (ngón tay chỉ thẳng vào người đọc) CHƯA CÓ đi ra ngoài con (từ ‘cong’ bỏ đi chữ ‘g’) đường

CHƯA CÓ CHƯA CÓ vào (chữ ‘đào’ mà thay ‘đ’ bằng ‘v’) bằng (tiểu bang Indiana) qua (chuyên qua) CHƯA CÓ.

Nhưng ngoài miệng, nó nói, “Tớ thấy chúng ta chỉ cần thay đổi cách Andrew dịch một chút là ổn thôi.”

“Sao cũng được. Làm đi. Tao không quan tâm.”

Andrew mệt mỏi ngồi phịch xuống ghế của nó.

“Thế còn ‘Ngó CHƯA CÓ đi ra ngoài nhìn xuống cà phê CHƯA CÓ CHƯA CÓ cái cây số năm trăm và chuyên CHƯA CÓ.’”

“Chữ ‘ngó’ ở đâu ra vậy?”

“Từ chữ ngón tay trong tấm thẻ của tụi mình.”

“Thật ra, tớ nghĩ ngón tay đó ý chỉ ‘bạn.’ Nó đang chỉ thẳng vào chúng ta mà.”

“Hay đấy,” Charles nói. “Thế mà tớ không nhận ra.”

Cái mà Charles nhận ra chính là Haley Daley thông minh hơn nó tưởng nhiều. Con nhỏ này có thể là một mối đe dọa thật sự. Và không đời nào Charles chịu chia sẻ phần thưởng của nó cho ai, đặc biệt là con nhỏ này.

“Và số ‘năm trăm’ là từ đâu thế?” cô bé tiếp tục hỏi.

“Đơn giản thôi. Indianapolis, thủ phủ của bang Indiana, có cuộc đua xe nổi tiếng Indy 500.”

“Okay. Nghe thử xem ‘Bạn CHƯA CÓ đi ra ngoài nhìn xuống cà phê CHƯA CÓ CHƯA CÓ vào – bởi vì đây rõ ràng là từ ‘đào’ thay chữ cái ‘đ’ bằng ‘v’ – năm trăm chuyên, hoặc qua, chuyên qua, CHƯA CÓ.’”

Giờ Peckleman mới lên tiếng. “Tao thấy nó nói có lý hơn mà đấy, Charles.”

“Quả thực vậy,” Charles nói, giả bộ dễ dãi. “Có lẽ những manh mối đang hướng dẫn ta tìm một đường hầm bí mật ở cách một nơi nào đó trưng bày về cà phê năm trăm bước.”

Andrew trở nên hào hứng. “Cái này giống như bản đồ hải tặc trong trò Đào kho báu vậy!”

“Hoặc là,” Haley nói, “có lẽ những manh mối này nhắc chúng ta nên đi tìm cho ra bốn cuốn sách còn lại. Ta nên chia ra. Tớ sẽ quay lại phòng 400 xem sao.”

“Tụi này đã tìm trong đó rồi mà,” Andrew nhăn mặt.

“Chà, biết đâu các cậu đã bỏ sót gì đó.”

“Ý hay đấy,” Charles nói. Nó nghĩ rằng nếu con nhỏ này phí phạm thời gian để lần theo những manh mối mà nó và Andrew đã bỏi tung lên rồi thì nhỏ sẽ trở nên ít nguy hiểm hơn. “Hãy gặp lại ở chỗ này vào lúc bảy giờ.”

“Rõ.”

Haley nhanh chóng rời khỏi phòng.

Charles tiến đến cánh cửa và cẩn thận đóng nó lại.

“Mày biết chúng ta thật sự cần gì không?” nó nói với Andrew.

“Sữa sô-cô-la và ít bánh quy?”

Charles ngao ngán lắc đầu. “Không phải vậy, Andrew à. Chúng ta cần tất cả những manh mối mà Kyle Keeley và đồng bọn của nó tìm được. Biết đâu thằng khốn ấy đang giữ bốn tấm hình chúng ta thiếu thì sao?”

Queo trái ngay khi vừa lên đến tầng hai, Haley phóng đến phòng 400.

Cô bé nghi có thể Charles và Andrew đã bỏ lỡ cái gì đó trong căn phòng ngoại ngữ đó vì tụi nó đã dành quá nhiều thời giờ nói chuyện với “những con ma-nơ-canh sống động như thật” đã kể cho hai đứa nó nghe về tổ tiên của chúng.

Trong lúc mở cửa, Haley thấy Kyle Keeley và đồng đội đang chạy ra khỏi phòng 200.

Có vẻ như Miguel đang mang một cuốn Kinh Thánh.

Làm gì có cuốn Kinh Thánh nào trong tủ kính trưng bày những lựa chọn của quản thư đâu?

Chúng ta đang đi những con đường khác nhau dẫn đến cùng một đích đến, Haley nhận ra. Và sớm hay muộn, hai con đường này sẽ giao nhau.

Haley quét tấm thẻ thư viện của nó vào máy đọc ngay trước cửa phòng 400. Ổ khóa kêu một tiếng cách và cửa bật mở.

Căn phòng chỉ được chiếu sáng mờ mờ.

“Bienvenida! Bienvenue! Witamy! Kuwakaribisha! Xin chào!” một giọng nói trên trần nhà vang lên.

“Xin lỗi,” Haley nói, mò mẫm tới ngăn sách và tông vào một thứ gì đó vừa cứng vừa gồ ghề.

“Đây là phòng bốn trăm, ngôi nhà của mọi ngôn ngữ ở khắp nơi trên thế giới này. Ở đây, HALEY, em sẽ được học mọi thứ về nước Mỹ quê hương chúng ta.”

Một loạt ánh đèn pha được bật lên.

Haley cơ bản đang ôm phải một con ma-nơ-canh hay thấy ở những trung tâm mua sắm.

Một cái máy chiếu trên trần chiếu một đoạn phim lên hình nộm bên trái cô bé, biến nó thành một phụ nữ hoạt bát trông giống Haley lúc sau khi tốt nghiệp đại học vài năm.

“Xin chào, HALEY. Hoan nghênh em đến tiết mục tìm hiểu văn hóa và truyền thống ở nước Mỹ của em. Hãy bắt đầu cuộc hành trình nào!”

“Không cần đâu, cháu hết thời gian rồi ạ. Cháu là Haley Daley. Tổ tiên cháu đến từ Ai-len, được rồi chứ? Do đó ta có thể bỏ qua bài học lịch sử này và...”

Bỗng nhiên, hai ma-nơ-canh ở cuối hàng biến thành phiên bản đen trắng của bà cố của bà cố của bà cố và ông cố của ông cố của ông cố của Haley. Haley nhận ra họ bởi vì cha của cô bé có treo hàng đồng hình cũ của gia đình trong phòng khách. Hai hình nộm nhìn y hệt Patrick và Oona Daley trong ảnh cưới của họ.

“Đối với một người cha, không có chiếc khăn choàng nào ấm áp bằng vòng tay của con gái mình,” ông Patrick nói với giọng Ai-len đặc sệt. “Cha của con rất tự hào vì con, Haley.”

“Cảm ơn ông ạ. Nhưng cháu thật sự rất cần chiến thắng cuộc thi này.”

“VẬY thì nhớ xem chừng lũ lưu manh vụng trộm,” bà Oona nói. “Chúng sớm hay muộn cũng sẽ cướp gạo khỏi hũ của con.”

Haley phải bật cười. Có vẻ ông bà tổ tiên nó đã từng có “vinh hạnh” được gặp Charles Chilton.

“Và hãy nhớ lấy điều này, Haley,” ông cố-cố-cố của nó nói, “trí óc của một người phụ nữ là vương quốc của cô ấy. Hãy trị vì nó một cách sáng suốt.”

“Cháu đang cố gắng đây.”

“Thư viện này có thể giúp đấy,” bà cố-cố-cố của nó nháy mắt.

Và khi bà vừa nói xong, một cánh cửa bí mật trên tường bỗng mở ra.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Haley hỏi.

“Cháu là người khách thứ ba!” giọng nói trên trần nhà vui vẻ thông báo.

“Thì sao ạ?”

“Dựa vào cuốn Từ điển thành ngữ Mỹ – hiện có ở khu vực tra cứu – ‘quá tam ba bận’! Do đó, vì là người khách thứ ba, cháu đã thắng được một Quà thưởng hấp dẫn.”

Hai quà thưởng trong một ngày?

Cô bé đã đúng! Ngài Lemoncello rõ ràng muốn Haley Daley chiến thắng trò chơi này, bởi vì ông ấy biết nó sẽ là gương mặt đại diện hoàn hảo và xinh đẹp nhất cho những mẫu quảng cáo mùa lễ hội của công ty ông.

“Đừng lo lắng, ngài Lemoncello!” Haley nói với chiếc camera gần nhất. “Cháu sẽ không làm ngài thất vọng đâu.”

Cô bé gấp rút bước qua cánh cửa bí mật và bước vào phòng 300 ở ngay kế bên.

Ta-da!

Thứ đầu tiên đập vào mắt cô bé chính là cuốn sách mà tụi nó đã tìm kiếm cả ngày hôm nay: Tội ác thật sự ở Ohio: những tên trộm khét tiếng nhất của Bang Cây Dẻ Ngựa viết bởi Clare Taylor-Winters.

Cô bé vội vàng mở cuốn sách ra và tìm thấy một tấm thẻ hình vuông trắng đen. Cô bé mất đúng hai giây để giải được mật mã này:

“Đá. Quyền cước. Cước. Pước? Không phải. Cướp!”

Haley chợt nhớ đến một câu thành ngữ Ai-len mà cha của cô bé nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần: “Không ai chặn cửa bằng cà rốt luộc!”

Cô bé quyết định sẽ giấu kín manh mối mới này.

Sẽ không cho Andrew hay Charles biết.

Haley tháo chiếc giày bên trái ra, gập tấm thẻ làm đôi và nhét nó vào giày cho an toàn. Sau khi cô bé đã cột lại dây giày xong xuôi, cô bé lấy cuốn sách Tội ác thật sự ở Ohio và nhét nó trở lại đúng vị trí: ngay giữa 364.1091 và 364.1093. Bằng cách này, Haley có thể trở lại tìm cuốn sách khi cần xem lại, vì bất kỳ lý do gì.

Haley nhìn lên chiếc camera gần nhất và nở một nụ cười tỏa nắng như quảng cáo kem đánh răng của mình.

“Lemoncelloooo, tiến bằng bằng như ô tôôôôô! Đó là câu cổ động cháu mới nghĩ ra. Chúng ta có thể sử dụng nó cho một trong những mẫu quảng

cáo – sau khi cháu chiến thắng trò chơi này.”



“Quyền sử dụng Phòng Sinh Hoạt Chung B sẽ chỉ được giới hạn cho KYLE KEELEY, SIERRA RUSSELL, AKIMI HUGHES và MIGUEL FERNANDEZ,” một giọng nữ êm ái vang lên từ trần nhà khi cả bốn đứa quét thẻ vào máy đọc.

“Có lý đó,” Akimi phấn khởi nói. “Chúng ta cần một nơi để sắp xếp lại hết tất cả những thông tin này, treo nó lên tường và vẽ biểu đồ như FBI\* vẫn hay làm trên ti vi khi họ phải truy đuổi mấy băng nhóm xã hội đen.”

“Ăn cắp ý tưởng sử dụng phòng họp của tao hả, Kyle?”

\* *Federal Bureau of Investigation: Cục Điều tra Liên Bang Hoa Kỳ*

Charles Chilton đang đứng ngay trước cửa Phòng Sinh Hoạt Chung A ở phía bên kia của lan can.

“Không,” Kyle trả lời. “Chỉ là đang chuẩn bị sẵn một nơi để tiệc tùng ăn mừng sau khi tụi này chiến thắng thôi.”

“Mơ đi con,” Charles cười tự mãn. “Tao phải nói với mày bao nhiêu lần nhỉ? Tao là người nhà Chilton. Chúng tao không bao giờ thua.” Và nó biến mất vào trong phòng.

Sau khi Charles đã đi khỏi, Kyle dẫn cả đội vào Phòng Sinh Hoạt Chung B.

Miguel dán lên tường bản vẽ sơ đồ tòa nhà thư viện cũ trong khi Sierra xếp trò Cuộc Hành Hương lên mặt bàn.

“Mừng là không ai khác được vào căn phòng này,” Kyle nói.

“Và ‘ai khác’ chính là Charles Chilton phải không?” Akimi hỏi.

“Chứ còn ai vào đây.”

Akimi vớ lấy cây bút lông và bắt đầu viết một bảng tóm tắt ngắn gọn lên bức tường:

## DANH SÁCH CÁC MANH MỐI

Manh mối chắc chắn

1) Từ phòng 000:

Cuốn sách Làm quen với thư viện của thành phố bạn

2) Từ phòng Mỹ thuật Linh tinh:

Bánh kẹo (candy) của Willy Wonka (ăn vắn với “Andy”).

Tìm một chiếc thang máy bằng kính?

3) Từ phòng 200:

Câu Kinh Thánh – “Người chớ trộm cắp.”

Manh mối tiềm năng

## TÊN SÁCH TRÊN MẶT SAU THẺ THƯ VIỆN

#1 Miguel Fernandez

Sự việc ở Ngọn đồi Điều hâu của Allan W.Eckert Không được đâu,  
David! của David Shannon

#2 Akimi Hughes

Một Con, Hai Con, Cá xanh, Cá đỏ của Giáo sư Seuss Chín Câu chuyện  
của J. D. Salinger

#3 Không biết

#4 Bridgette Wadge

Lớp bốn và câu chuyện của một học sinh vô danh Judy Blume Olivia của  
Ian Falconer

#5 Sierra Russell

In dấu Ai Cập: những trò chơi kỳ lạ của Zilpha Keatley Snyder

Vui với những trò chơi miền Viễn Tây của Ellen Raskin

#6 Yasmeen Smith-Snyder

Ấn tượng không tưởng của Paul Jennings Oï, chú bò mộng kén ăn của  
Carol Pugliano-Martin

#7 Sean Keegan

Chẳng có thật của Paul Jennings

Harry Potter và hòn đá phù thủy của J.K.Rowling

#8 Không biết

#9 Rose Vermette

Hãy đến căn phòng ngủ trưa của Audrey Wood Lên thiên đàng có 1 chú rùa của Jennifer L.Holmz

#10 Kayla Corson

Anna và Nguồn năng lượng Vô tận của Mildred Ames Lề đường Kết thúc của Shel Silverstein

#11 Không biết

#12 Kyle Keeley

Rất là yêu con, Hàm Hôi của Lisa McCourt Căn nhà ngủ trưa Audrey Wood

Có thể là manh mối???

Những bức tượng gần nóc nhà: Thomas Wolfe, Booker T. Washington, Stephen Sondheim, George Orwell, Lewis Carroll, Dr. Seuss, Maya Angelou, Shel Silverstein, Pseudonymous Bosch, Todd Strasser.

“Chà,” Akimi bước lùi lại để ngắm bức tường. “Một mớ hồ lộn vĩ đại.”

“Yeah,” Kyle nói. “Được rồi, mọi người – còn tám căn phòng nữa để thám hiểm và ai mà biết còn bao nhiêu manh mối nữa. Tới lượt ai rồi?”

“Lượt của cậu đấy,” Sierra nói.

Kyle xoay con xoay một cái. “Màu xanh lá. Phòng 500. Khoa học.”

Cậu rút lá thăm màu xanh đầu tiên ra.

“Bốn và hai mươi từng nằm trong một chiếc bánh<sup>\*</sup>. 598.367 sẽ chỉ cho bạn mảnh.”

“Chim đen?” Miguel nói.

“Chắc vậy.”

*\* Bài hát đồng dao nổi tiếng ‘Sing a Song of Sixpence’ có câu ‘Có hai mươi bốn chú chim đen/Trốn trong chiếc bánh đã lên men.’*

“Chậc,” Akimi thở dài, “hãy đi kiểm tra thêm một cuốn sách nữa nào. Trên bảng của tụi mình còn tới mấy phần trống nữa kìa.”

Phòng 500 có cấu trúc giống như một bảo tàng lịch sử tự nhiên thu nhỏ.

Ngoài những kệ sách cao ngất, trên trần nhà còn chiếu một mô hình vũ trụ khổng lồ với những chòm sao lấp lánh và dãy ngân hà bao la. Những mô hình các hành tinh lặng lẽ quay theo quỹ đạo của chúng.

Những ngôi sao chổi lấp lánh quét ngang từ kệ sách này sang kệ sách khác.

Kyle và các đồng đội nhanh chóng tiến vào khu 590 – Động vật học.

Những kệ sách trong đây được xếp thành một hình vuông bao quanh một khoảng trống rộng chừng bốn mươi mét vuông. Khi cả bọn bước vào khoảng trống đó, đèn chợt tắt và một hình chiếu từ từ hiện ra. Ông ta nhìn giống họa sĩ Daniel Boone và mặc một chiếc áo lông gấu, trên vai vắt vẻo một cây súng trường.

“Bonjour\*,” bức tượng 3D lên tiếng.

“Đó là John James Audubon,” Sierra nói. “Nhà điều học nổi tiếng.”

\* *Tiếng Pháp, nghĩa là “Xin chào”.*

“Nhà gì học?” Kyle thắc mắc.

“Điều học,” Sierra nhắc lại. “Ông ấy nghiên cứu và phác họa những loài chim.”

Một con chim đen với chiếc mỏ vàng bay vào khoảng trống tụi nó đang đứng và đậu lại trên một cành cây.

Cả cái cây lẫn con chim cũng đều là hình chiếu.

“Chú chim xinh đẹp này đến từ Alexandriaville, Ohio,” bức tượng gần như trong suốt của ngài Audubon lên tiếng. “Nó có thể bắt chước những bài hát hay tiếng động mà nó nghe thấy.”

Và con chim bắt đầu cất tiếng rền rĩ.

“Chà chà,” Akimi kêu lên đầy kinh ngạc. “Nghe y chang tiếng còi xe cảnh sát.”

“Yo,” Miguel trầm trồ. “Quái thật.”

“Để biết thêm,” Audubon nói, “hãy đọc cuốn Những bài hát, tiếng líu lo và huyết sáo của các loài chim viết bởi Giáo sư Diana Victoria Garcia, với tranh minh họa kiểu cổ điển do moi\* vẽ.”

Nói tới đó, Audubon ngồi xuống một chiếc ghế đầu. Một giá vẽ hiện ra, con chim đen làm dáng và người họa sĩ ngoài trời này bắt đầu phác họa chân dung nó, vừa vẽ vừa ngân nga bài “Chim đen” của nhóm Beatles.

\* *Tôi*

“Okay,” Kyle nói. “Đây là manh mối lạ nhất mà chúng ta được thấy từ trưa đến giờ.”

“Ít ra thì ta cũng tìm được cuốn sách rồi này,” Sierra đã tìm thấy cuốn 598.367 trên kệ.

“VẬY tiếng líu lo hay rên rỉ gì của một con chim thì làm sao có thể giúp ta tìm được đường ra thư viện chứ?” Akimi thắc mắc.

Đúng lúc đó, bọn trẻ nghe thấy một âm thanh khác.

Phía sau một trong những kệ sách, một tiếng gầm gừ phát ra, rồi đến tiếng rống.

“Các cậu nghe thấy không?” Sierra run run.

“Có,” Akimi nói. “Và tớ không nghĩ nó phát ra từ một chú chim sẻ đâu.”

Một con hổ trắng Bengal cực kỳ quý hiếm với đôi mắt xanh thăm và lạnh như băng trườn ra từ sau những kệ sách. Nó tiến ra chỗ khoảng trống nơi ngài Audubon đang mài mê ngồi vẽ chân dung con chim.

“Đó có phải là một hình chiếu khác không vậy?”

Miguel hỏi.

GRAOOO!

Không đứa nào dám ở lại để kiểm tra.

Dưới tầng một, Charles và Andrew đang lục tìm trong kệ sách truyện giả tưởng cao-ba-tầng trong phòng đọc sách tròn.

Đã gần tám giờ tối.

“Chúng ta cần sớm tìm ra cuốn sách khốn nạn đó,” Charles ngheh cổ nhìn lên mấy cái kệ.

“Tao thấy đói rồi,” Andrew lầm bầm.

“Mày mới ăn hồi chiều rồi mà,” Charles nạt.

“Thì đó là ăn chiều, bây giờ là ăn tối.”

“Không. Chúng ta cần tìm cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh trước.”

Tác phẩm kinh điển của Lucy Maud Montgomery nằm ngay chính giữa của kệ trên cùng trong tủ kính trưng bày Lựa chọn của Quản thư. Charles, Haley và Andrew đã lục tung cả thư viện này lên mà vẫn chưa thấy nó.

“Xui xẻo thay,” Andrew nói, “họ đã tạm thời xóa mã số cuốn sách này ra khỏi hệ thống.”

“Nên ta không biết số nào để mà gõ vào cái thang biết bay kia cả,” Charles càu nhàu.

“Chà,” Andrew nói, “có thể họ cất nó trong Phòng Trẻ Em. Hoặc phòng tám trăm, nơi cất giữ sách Văn học. Có thể ở phòng ngôn ngữ nước ngoài bốn trăm luôn, bởi vì cuốn sách này vốn được viết bằng tiếng Canada, mà ngẫm ra nó cũng là tiếng nước ngoài.”

“Mày đã nói đi nói lại cái điều này cả ngàn lần rồi, Andrew. Nhưng chúng ta đều đã bối tung hết những chỗ đó lên rồi. Cũng cả ngàn lần luôn. Nó phải ở đây cùng với những cuốn sách viễn tưởng khác thôi. Mày chỉ cần bay lên đó và tìm nó.”

“Nhưng mà,” Andrew ngập ngừng, “tao hơi sợ độ cao.”

“Được thôi. Sao cũng được. Để tao lên lấy vậy. Nhưng mày phải cho tao một mã số nào đó để nhập vào chiếc thang chứ.”

“Chà, Lucy Maud Montgomery có viết những cuốn sách khác về Anne. Có cuốn Anne tóc đỏ làng Avonlea...”

Charles phóng vội đến chiếc bàn gần nhất và quét ngón tay nó lên chiếc máy tính bảng lắp sẵn trên đó.

“Đây rồi. Anne tóc đỏ làng Avonlea của Lucy Maud Montgomery. Mã sách là F-MON.”

“Đúng rồi,” Andrew nói. “Sách giả tưởng thường được đặt trên kệ theo thứ tự bản chữ cái của họ tác giả\*. Chỉ có sách văn học hiện thực là được phân loại theo hệ thập phân Dewey mà thôi.”

“Mày đã biết chuyện này bao lâu rồi?”

Andrew chớp mắt. Mũi giật giật. “Từ hồi lớp hai.”

“Vậy tất cả những gì ta cần là ‘F-MON’? Chúng ta đã có thể tìm thấy cuốn sách ấy hàng tiếng đồng hồ trước ư?”

Andrew nuốt nước bọt.

“Mày đúng là một thất bại của tạo hóa.” Charles ngoa ngán lắc đầu trong lúc vội vã nhảy lên một chiếc thang. Nó nhanh chóng gõ “F,” “M,” “O,” “N” vào bàn phím. Hốc để chân trên sàn thang khóa chặt cổ chân nó. “Mày nợ tao tất cả những khoản thời gian chúng ta lãng phí từ chiều đến giờ, Andrew, và nó có nghĩa là mày nợ như chúa chổm rồi con ạ. Làm tao thất vọng một lần nữa và tao thề tao sẽ nói với tất cả mọi người mày là một đứa con nít mít ướt không hơn không kém. Tao sẽ đăng nó lên Twitter và cả Facebook.”

\* Ở đây là *Montgomery*

“Bình tĩnh nào. Tao sẽ khiến mày mừng vì có tao trong đội, Charles! Tao hứa đó.”

Chiếc thang từ từ nhấc lên khỏi sàn và nhẹ nhàng lướt đến ngăn M của tủ sách giả tưởng. Di chuyển theo phương ngang, nó mang Charles đến trước một kệ bày tất cả những cuốn sách trong loạt truyện Anne tóc đỏ.

Nó vớ lấy cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh.

Nó vừa lấy xong, chiếc thang lập tức chập rây hạ xuống nền nhà.

“Mày tìm thấy cái gì vậy?” Andrew hỏi khi Charles tiếp đất.

“Manh mối mà chúng ta cần.”

Nó giơ cho Andrew thấy tấm thẻ được nhét bên trong trang bìa trước. “H”

“Okay,” Andrew nói. “Đây là từ ‘Cô gái’ mà bỏ chữ cái ‘c’ ra.Ồ, không phải, ‘cô gái’ không có chữ ‘h’.

Vậy thì có thể là chữ gì nhỉ?”

“Cứ từ từ mà nghĩ, Andrew.” Charles nói, mặc dù nó đã biết câu trả lời chính là “chân” trong từ “chân dung” bỏ “h”, thêm dấu huyền chính là “cần.” Do đó, câu mật mã chính là “Bạn cần đi ra ngoài con đường CHỮA CÓ CHỮA CÓ vào băng qua CHỮA CÓ.”

Con đường gì chứ? Nó tự hỏi. Và “vào băng qua” có nghĩa quái gì?

Charles đang rất cần ba tấm hình còn lại.

Bỗng nhiên, giọng ngài Lemoncello vang lên từ cái loa trong phòng đọc.

“Này, Charles! Này, Andrew! ‘Hãy thỏa thuận’ không?”

Nhạc nền của những trò chơi truyền hình vang lên rộn ràng. Tiếng vỗ tay của những khán giả vô hình vang vọng khắp cả căn phòng khổng lồ.

Charles quay lại và nhìn thấy những ánh đèn màu đang rọi sáng ba chiếc phong bì đặt ngay ngắn trên chiếc bàn tròn của quản thư. Gã bảo vệ Clarence bước vào phòng đọc và khoanh tay đứng gần cạnh cả ba chiếc phong bì.

“Chúng ta có một phong bì xanh lá, một phong bì xanh dương và một phong bì đỏ,” ngài Lemoncello nói. “Hai trong ba phong bì này có chứa hai trong ba bức hình còn lại mà các cháu thiếu. Phong bì còn lại chứa Lá bài Ông Kẹ. Nếu các cháu chọn được đúng phong bì có chứa manh mối, các cháu được phép giữ lại nó và tiếp tục trò chơi. Nhưng nếu các cháu chọn nhầm phải Lá bài Ông Kẹ thì tiêu đời... các cháu sẽ phải hứng chịu hậu quả.”

Andrew giơ tay lên.

“Sao nào, Andrew?”

“Hậu quả là gì ạ?”



“Một điều rất tồi tệ,” ngài Lemoncello nói. “Thật ra, ta cũng không được phép nói vào lúc này. Thế nào, các cháu có muốn thỏa thuận không?”

“Có ạ!” Charles la to.

Đám khán giả đóng hộp kia lại hò reo.

“VẬY CÙNG CHƠI THÔI! Charles, cháu tung trước đi.”

“Dạ?”

“Hãy quét tay các cháu lên màn hình chiếc máy tính bảng gần nhất đi. Ứng dụng tung xúc xắc đã được bật lên rồi đấy.”

Một lần nữa, tiếng cổ động viên reo hò nhiệt liệt như thể họ thích xem thả xúc xắc hơn bất kỳ thứ gì trên đời này.

Charles quẹt mạnh ngón tay lên màn hình. Viên xúc xắc điện tử được tung lên.

“Oooh!” ngài Lemoncello thốt lên. “Hai con sáu. Cháu thả được mười hai.”

“Thế là tốt hay xấu, thưa ngài?”

“Có thể tốt. Có thể xấu. Okay, Andrew – đến lượt của cháu.”

Peckleman gõ vào màn hình. Viên xúc xắc lật tung lên.

“Một đôi khác!” ngài Lemoncello reo lên.

“Phải rồi,” Charles lầm bầm. “Hai con một. Mắt rắn\*.”

“Nó có xấu không vậy?” Andrew hỏi.

“Có thể tốt,” ngài Lemoncello nói. “Có thể xấu. Okay, các cháu – các cháu muốn mở phong bì nào.”

Charles suy nghĩ trong lúc tiếng tích tắc của đồng hồ rền vang khắp phòng.

Tại nó được mời chơi trò “Hãy thỏa thuận” ngay sau khi chúng tìm được cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh. Ngẫu nhiên chẳng? Charles không nghĩ vậy.

“Chúng cháu sẽ lấy phong bì màu xanh lá, thưa ngài.”

Clarence đưa cái phong bì màu xanh lá cho Charles.

“Mở nó ra!” Andrew hối. “Mở nó ra lẹ đi.”

Charles tháo móc gài ra và rút ra một tấm thẻ.

Một tiếng CANH! lớn làm rung chuyển cả căn phòng.

Tấm thẻ này đen thui. Với dòng chữ màu trắng.

“Uh-oh,” Andrew lẩm bẩm. “Tấm thẻ ghi gì vậy?”

*\* Trong môn cờ bạc, khi người chơi tung hai con xúc xắc ra mỗi con một chấm, đó gọi là “mắt rắn”, hai chấm khiến người ta liên tưởng đến cặp mắt rắn vì rắn được cho là biểu tượng của sự phản bội và xui xẻo. Thông thường, đây là một kết quả bất lợi cho người chơi.*

“Xin lỗi, số các cháu đen như mực,” Charles đọc. “Nên hãy nhanh ra khỏi cửa phòng ngay kẻo cực.”

Clarence cầm hai cái phong bì màu xanh và đỏ và bước về phía sảnh vào.

“Vậy là sao?” Andrew hỏi.

“Được rồi,” ngài Lemoncello từ tốn hỏi, “Charles thả xúc xắc được mười hai và Andrew được hai. Vậy tổng cộng là bao nhiêu?”

“Mười bốn,” Charles hào hứng trả lời theo thói quen của nó khi muốn nhắc nhở các giáo viên rằng nó là đứa thông minh nhất lớp.

“Oooh,” ngài Lemoncello nói. “Thế là không tốt rồi.”

“Không tốt? Andrew hốt hoảng hỏi. “Không tốt thế nào?”

“Đến lúc rồi,” ngài Lemoncello nói. “J.J? Hãy cho các chàng trai đây biết chúng vừa mất cái gì.”

Một giọng nữ quyết đoán vang lên từ những chiếc loa trên trần nhà:

“Cảnh báo: Vì Lá bài Ông Kẹ, tất cả mười phòng Dewey sẽ bị khóa trong vòng mười phút nữa, kể từ tám giờ đúng. Nếu các em đang ở một trong những căn phòng này, xin hãy rời đi ngay lập tức. Mười cánh cửa trên tầng hai sẽ bị khóa trong vòng mười bốn giờ.”

Andrew hoảng loạn. “Cái gì? Mười bốn tiếng?”

“Ta đã nói rằng mười hai cộng hai là xấu mà,” ngài Lemoncello chọc. “Nhưng dĩ nhiên nó cũng đã có thể là tốt nếu các cháu chọn một trong hai phong bì còn lại. Lúc đó, các cháu sẽ có được manh mối và mười bốn tháng miễn phí đọc Tuần san Thư viện.”

Charles tính nhanh. “Thưa ngài, điều này có nghĩa là chúng cháu sẽ bị khóa ngoài mười căn phòng Dewey từ giờ đến mười giờ sáng mai?”

“Chính xác!” ngài Lemoncello trả lời.

“Đen thật,” Andrew rên rỉ. “Chúng cháu cần mấy căn phòng ngu ngốc đó để giải câu đố ngu ngốc này của ngài! Thẻ Ông Kẹ đen quá xá đen. Trò chơi này quá phũ. Mười bốn giờ phạt quá phũ.”

Charles cố hết sức để mặc kệ những lời than vãn của Andrew.

Nó cần tập trung suy nghĩ.

Rồi nó chợt nhận ra: Kyle Keeley và lũ bạn của nó phải đang tìm một giải pháp khác để giải câu đố lớn làm sao thoát khỏi thư viện này. Nếu không, đội của Charles đã không thể nào tìm được đến chín tấm hình manh mối. Chắc chắn nếu đội Keeley cũng điều tra theo hướng tìm những tấm thẻ trùng khớp thì chúng ít ra phải vớ được ít nhất một tấm trước Charles, Andrew hay Haley rồi.

Tụi nó rõ ràng đang tìm lời giải theo một hướng hoàn toàn khác.

Charles bắt đầu phác thảo ra một kế hoạch trong đầu. Nó hoàn toàn có thể sử dụng mười bốn tiếng đồng hồ này để tìm hiểu xem đội của Keeley đã có được những gì trong phòng sinh hoạt chung và kết hợp với manh mối hình của nó, và rồi nó sẽ đường hoàng ca khúc khải hoàn mà ra khỏi thư viện.

“Đừng tuyệt vọng, Andrew à,” giọng Charles đầy tự tin. “Chúng ta vẫn sẽ chiến thắng.”

“Bằng cách nào?”

Charles ghé sát tới, lấy tay che miệng nó lại để không một camera nào có thể quay được môi nó.

“Mày nhớ không?” Charles thì thầm, “mày vẫn còn nợ tao vụ mày phạm một đồng thời gian trong vụ tìm cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh.”

“Cái gì? Chính mày là thằng chọn cái phong bì màu xanh ngu ngốc chứa lá bài Ông Kẹ ngu ngốc kia mà.”

Charles nheo mắt lại và nói bằng cái giọng lạnh lùng nhất của nó. “Thì sao?”

“Ummm, không sao cả,” Andrew rụt rè nói. “Chỉ là, à, tao nghĩ, mày biết đây, tao chỉ nói vậy thôi.”

Ánh mắt của Charles chột quắc lên sáng lóa.

“Vậy,” Andrew thì thầm, nuốt nước miếng cái ực, “chính xác là mày muốn tao làm gì?”

“Tìm cách đột nhập vào Phòng Sinh Hoạt chung B.”

Andrew hoảng loạn. “Làm sao được?”

“Đừng lo, tao có ý này.”

“Ý gì?”

“Hai từ thôi: Sierra Russell.”

“Có bao giờ các cậu tự hỏi xem trò chơi này còn có thể khó tới mức nào nữa không?” Akimi phàn nàn.

“Đơn giản là nó không thể.”

“Yo, không ai trong chúng ta rút trúng Lá bài Ông Kẹ cả,” Miguel càu nhàu. “Điều này có nghĩa là ai đó bên đội Charles đã rút trúng.”

“Akimi và Miguel nói đúng, Kyle à,” Sierra nói.

“Chuyện này thật không công bằng.”

“Tớ biết,” là tất cả những gì Kyle có thể nói.

“Nhưng nó cũng giống trò Gia đình Quái đàn của ngài Lemoncello thôi, nếu bất kỳ người chơi nào rút phải lá Nha sĩ, tất cả mọi người phải lùi lại bảy bước để mua niềng răng cho con họ.”

Kyle và các đồng đội của cậu đã quay về Phòng Sinh Hoạt Chung B. Nãy giờ cả bọn đang nhìn chăm chú vào chiếc bảng ghi manh mối, thắc mắc rằng không biết tiếng kêu của con chim đen thì có liên quan gì đến Willy Wonka và Mười điều răn của Chúa – chưa kể hai danh sách dài ngoằng toàn tên sách và tên các bức tượng – thì một giọng nói phát ra từ loa báo rằng cả mười căn phòng Dewey đều đã chính thức bị khóa trong vòng mười bốn tiếng đồng hồ.

“Chật, ngài Lemoncello tốt hơn là có một lí do hợp lý để giải thích cho chuyện này,” Akimi nói.

“Ồ có chứ,” giọng ngài Lemoncello vang lên.

Khuôn mặt của ngài ấy xuất hiện trên một bức tường của phòng họp vốn là một màn hình plasma cực lớn.

“Đội Kyle sẽ không bị phạt bởi sai lầm của đội Charles,” ngài Lemoncello nói. “Khác xa ấy chứ. Thật ra, các cháu đang được thưởng đấy.”

Akimi nhướn lông mày nghi hoặc. “Thật không? Như thế nào ạ?”

“Hình phạt của đội kia cho các cháu một nếp gấp thời gian.”

“Một nếp gấp thời gian?” Kyle nói. “Đó có phải là một manh mối không ạ?”

“Không. Đó là một cuốn sách. Và đôi khi, Kyle à, một cuốn sách chỉ là một cuốn sách mà thôi. Nhưng nhờ vào Lá bài Ông Kẹ, các cháu được một khoản gấp thời gian để tìm kiếm manh mối bên ngoài mười căn phòng Dewey. Nhân tiện nói về thời gian, có một cuốn tạp chí trên kệ tuần san của thư viện đấy. Và cũng đã đến giờ ăn tối rồi!”

“Vậy trò chơi tạm hoãn từ đây tới mười giờ sáng mai ạ?” Kyle hỏi.

“Chà, là tùy vào chính cháu, Kyle à. Cháu có thể dùng thời gian này để suy nghĩ, đọc sách và khám phá. Hoặc cháu có thể chạy lên Phòng học Điện tử trên lầu và chơi game suốt đêm nay. Sự lựa chọn là hoàn toàn thuộc về cháu.”

“Chúng cháu muốn thắng trò chơi này,” Kyle cương quyết nói. Đồng đội của cậu gật gù tán thành.

“Tuyệt!” ngài Lemoncello nói. “Cứ tiếp tục làm việc chăm chỉ nhưng nhớ tránh những tài liệu của bà Basil E. Frankweiler. Chúng đang lộn xộn hết cả. Và trước khi các cháu đi ngủ, có thể các cháu muốn dành chút thời gian để đọc một cuốn sách hay.”

“Ừm, nhưng người ta mới nói mấy căn phòng sách đều đã bị khóa hết rồi.” Akimi có ý kiến.

“Quý cô đáng mến lúc này chỉ nói về mười căn phòng Dewey mà thôi. Có rất nhiều sách giả tưởng xuất sắc trong phòng đọc sách tròn. Giáo sư Zinchenko thậm chí đã đặc biệt lựa chọn bảy cuốn sách cho bảy thí sinh còn lại của cuộc thi này. Sau bữa tối, các cháu sẽ tìm thấy chúng trên bàn của cô ấy.”

Vừa nói, ngài Lemoncello vừa nháy mắt.

“Ta chắc rằng các cháu sẽ thấy những cuốn sách này rất hữu dụng. Biết đâu còn có thể truyền cảm hứng nữa chứ.”

Rồi ông tiếp tục nháy mắt.

“Và bây giờ, ta phải trở về phía bên kia ngọn núi đây. Gặp lại các cháu vào buổi sáng nhé! Ta rất kỳ vọng vào tất cả các cháu!”

Ngài Lemoncello trên bức tường nhanh chóng biến mất.

“Okay,” Akimi nói, “trừ khi ai đó mới ném cả xô cát vào mặt ngài Lemoncello, còn không thì việc ông ấy nháy mắt nhiều đến thế nghĩa là những cuốn sách mới được gợi ý cho chúng ta là một manh mối khác.”

Ở phía bên kia của phòng đọc sách lớn, Charles đang túm tụm với Andrew trong Phòng Sinh Hoạt Chung A.

“Tao không tin con nhỏ Haley,” nó nói.

“Sao vậy?”

Charles đặt tay lên vai Andrew. “Chậc, ông bạn à, tao không chắc có nên nói cho mày điều này không, nhưng Haley đã nói với tao rằng nhỏ không nghĩ mày đủ đẹp trai để xuất hiện trên quảng cáo của ngài Lemoncello với bọn tao sau khi chúng ta chiến thắng.”

“Bởi vì cặp kính của tao á?”

Charles cắn môi. Gật đầu. “Tất nhiên, tao hoàn toàn không đồng ý.”

“Tao hiểu rồi,” Andrew nói, lỗ tai đỏ ửng lên. “Vậy thì nó không được biết những gì chúng ta tìm thấy trong cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh.”

“Được thôi, Andrew. Nếu đó là những gì mày muốn thì tao sẵn sàng nghe theo.”

“Tất nhiên rồi.”

“Tốt. Giờ hãy đi kiếm gì để ăn tối đi. Tao đói như chó sói rồi.”

Khi Charles và Andrew bước vào quán cà phê Xó Sách, đội Keeley đã ở đó sẵn rồi, đang chất đầy đồ ăn lên khay của chúng.

“Hey, xuất sắc dữ nha Charles!” Miguel Fernandez chọc. “Tụi mày rút được Lá bài Ông Kẹ à?”

“Đúng là vậy. Tuy nhiên chút xíu xui xẻo đó không làm trật bánh đoàn tàu khai hoàn của bọn tao một chút nào đâu, cho tụi mày hay.”

“Hả?” Akimi hỏi lại.

“Ý nó là tụi tao vẫn sẽ chiến thắng!” Andrew nói.

Charles và Andrew băng qua tuốt bên kia căn phòng để đến ngồi chung với Haley, người đang lặng lẽ ăn một mình một góc.

“Các cậu tìm thấy manh mối gì mới không?”

“Đáng buồn là không,” Charles nói xạo.

“Tất cả những gì tụi này tìm thấy chỉ là cái hình phạt khóa cửa quái gở ấy,” Andrew tiếp lời. Thằng này nói dối giỏi cũng cỡ Charles.

“Thế còn cậu thì sao, Haley?” Charles hỏi. “Tìm thấy thứ gì thú vị không?”

“Chẳng thấy một thứ gì cả.” Rồi con nhỏ ngáp một cái thật to và ăn nốt bữa tối của nó. “Tớ nghĩ tớ sẽ lên lầu đánh một giấc đây.”

“Thật không? Chỉ mới tám giờ bốn mươi tám phút thôi mà.”

“Tớ biết. Nhưng tớ đuổi chur con cá chuối rồi.” Cô bé ngáp một cái rõ to nữa. “Vội lại, tớ muốn sáng mai mình sẽ dậy tỉnh táo và sớm sửa trước lúc mười căn phòng Dewey được mở. Chúng ta còn nhiều manh mối cần tìm. Gặp lại các cậu vào ngày mai. Trừ khi chúng ta cần bàn bạc gì đó?”

“Không. Không hề.”

Cô bé bước ra khỏi quán.



“Thú vị thật,” Akimi lên tiếng. Nhỏ đang nhìn qua lớp cửa kính của quán cà phê Xó Sách vào phòng đọc sách tròn.

“Cái gì vậy?” Miguel hỏi.

“Có vẻ như Clarence mới mang mấy cuốn sách của chúng ta đến.”

Kyle đứng lên nhìn. Cậu có thể nhìn thấy dáng người bệ vệ của gã vệ sĩ mới rời khỏi chiếc bàn tròn đặt chính giữa phòng đọc sách tròn. Gã bỏ lại vài cuốn sách.

“Nhanh nào,” cậu nói. “Xem thử Giáo sư Zinchenko tính “truyền cảm hứng” cho chúng ta bằng những tựa sách gì.”

“Còn hai đứa kia thì sao?” Miguel nói, chỉ tay về phía chỗ mà Charles và Andrew đang ăn nốt món tráng miệng.

Kyle bị giằng xé.

Một mặt, Kyle không muốn chia sẻ những manh mối mới mà cả nhóm đã may mắn có được nhờ vào án phạt của nhóm kia. Mặt khác, cậu không muốn người khác nói rằng cậu và bạn bè chiến thắng nhờ ngài Lemoncello thương tình quăng cho tụi nó thêm gợi ý.

Cuối cùng, nó cũng nghĩ ra một cách dĩ hòa vi quý.

“Ê, Charles? Andrew? Tụi này đang tính đi lấy mấy cuốn sách để đọc cho qua thì giờ chờ tới sáng mai. Tụi mày có thể cũng muốn làm như thế.”

“Thôi khỏi, cảm ơn.” Charles đứng lên. “Tụi tao cũng đã giải quyết sắp xong trò chơi này rồi. Với lại, tao nghĩ ngài Lemoncello cố tình để tụi tao nhận lấy Lá bài Ông Kẹ vì tao đã quá giỏi so với mức độ khó của trò chơi này rồi. Mày nghĩ xem, công ty ông sẽ trông như thế nào nếu tụi tao thoát ra khỏi thư viện này trong vòng chưa đầy hai mươi bốn tiếng?”

“Bèo,” Andrew tán thành. “Bèo lắm.”

“Đúng vậy,” Charles tiếp tục. “Tao cho rằng sẽ không còn ai muốn mua đồ chơi của ngài Lemoncello nữa nếu họ thấy tụi tao giải quyết hết trò này đến trò khác như bỡn thế này. Với lại, tao đang muốn đưa Andrew lên tham quan phòng ngủ riêng năm sao trên kia của tao. Có ai muốn đi theo không?”

“Thôi khỏi,” Akimi bĩu môi.

“Tùy mày thôi. Ồ, nhân tiện, ngài Lemoncello có hẳn một máy chơi game trên đấy đấy.”

Kyle chợt thấy miệng nó khô khốc.

“Mẫu tối tân nhất luôn. Và nó chơi những trò chơi điện tử thật sự kìa, chứ không phải mấy thứ trò ‘vừa chơi vừa học.’ Muốn nhập bọn không, Keeley?”

“Um...”

“Tụi tao đang tính chơi Đội Đặc Nhiệm Sóc 6. Phiên bản mới nhất. Theo những gì tao đọc được trên nắp hộp, phải đến đầu tháng mười hai nó mới được bán ra ngoài.”

Kyle thấy trán vã mồ hôi. Lòng bàn tay cậu bé ướt nhẹp. Mấy ngón tay nóng ran, ngứa ngáy muốn chạm vào cần điều khiển trò chơi ngay lập tức.

Nhưng cuối cùng, sau khi vòm họng đã trở nên khô khốc như giấy nhám, cậu trả lời, “Thôi khỏi, cảm ơn Charles. Tụi này chỉ đọc sách tối nay thôi.”

Sau khi Charles và Andrew lên tầng ba để chơi phiên bản tuyệt vời nhất của trò chơi điện tử tuyệt vời nhất của ngài Lemoncello từ trước đến nay (nếu những gì Charles Chilton nói là sự thật), Kyle và các đồng đội nhanh chóng di chuyển đến phòng đọc lớn để xem những cuốn sách gì đang đợi mình trên bàn của người thủ thư.

Chúng tìm thấy bảy phiên bản khác nhau của cùng một cuốn sách: Sherlock Holmes toàn tập. Một cuốn là một bản bọc da quý hiếm, một cuốn có bìa giấy đã rách bươm, ba cuốn có bìa cứng với những hình minh họa bìa khác nhau, một cuốn khác là dạng bìa cứng dày hơn với cả đồng bài luận uyên bác; và cuốn thứ bảy là một máy đọc sách điện tử chỉ hiện mỗi cái tiêu đề.

“Tớ nghĩ ngài Lemoncello muốn chúng ta tổ chức một câu lạc bộ sách,” Sierra nói.

“Ý cậu là sao?”

“Thì cậu biết đấy – chúng ta cùng đọc một cuốn sách và họp lại để thảo luận và chia sẻ ý kiến của mình.”

“Vui lắm đấy,” Miguel xen ngang. “Chúng tớ có một câu lạc bộ sách tương tự ở trường.”

“Thế cậu có ở trong đó không?”

“Tất nhiên. Lúc nào đó cậu muốn tham gia chung với bọn tớ không?”

“Tớ sẽ đến. Cảm ơn cậu nhiều, Miguel.”

Akimi đăng hăng. “Bây giờ tính sao đây?” nhỏ hỏi Kyle.

Kyle nhún vai. “Thì cậu nghe tớ nói gì với Charles rồi đấy. Đọc sách thôi.”

Mọi người lần lượt lấy một cuốn Sherlock Holmes cho mình.

Không ai đụng tới chiếc máy đọc sách điện tử.

Trên lầu ba, Haley đang nhón chân đi quanh Phòng Kỷ Niệm Của Ngài Lemoncello.

Khi cô bé tới cái bảo tàng thu nhỏ này hôm qua, cô bé đã không để ý nhiều cho lắm. Tuy nhiên, bây giờ cô bé lại hy vọng tìm được ở đây thêm một cuốn sách khác trong tủ trưng bày “tựa sách đáng nhớ,” một cuốn sách nhỏ màu vàng có nhan đề Mẹ Ngỗng và các con: Vỗ cho dẹt một cái bánh. Haley đoán đây có thể là một cuốn sách mà ngài Lemoncello đã đọc (hoặc được đọc cho nghe) khi ông ấy còn là một cậu bé.

Haley bước qua những chiếc hộp được xếp ngay ngắn, qua một cánh cửa để bước vào một nơi nhìn có vẻ như tái hiện lại phòng ngủ lúc nhỏ của ngài Lemoncello – một căn phòng nhỏ xíu với chiếc giường hai tầng mà ông đã phải san sẻ với ba người anh em của mình. Kế bên tầng dưới của chiếc giường là một kệ sách được làm thủ công từ mấy cái thùng sữa rỗng.

Và nó đang nằm ngay ở đó, chung với khoảng cỡ chục cuốn sách hình mỏng tanh khác.

Cuốn Mẹ Ngỗng và các con. Haley rón rén mở cuốn sách ra.

Một tấm thẻ hình vuông nho nhỏ đang nằm bên trong:

Cô bé nhanh chóng gập nó lại và nhét nó vào trong giày chung với tấm thẻ “cướp” của mình.

Bởi vì bây giờ Haley biết chắc rằng những tên “cướp,” vào một lúc nào đó, đã từng “bò” vào trong tòa nhà này khi nó vẫn còn là một ngân hàng.

Tấm hình về bang Indiana không phải nói về cho cuộc đua Indianapolis 500 như Charles suy đoán.

Nó nói về IN, chữ viết tắt của mã bưu điện chính thức của bang Hoosier.

Sáng mai, khi mười căn phòng Dewey được mở khóa, điều đầu tiên Haley cần phải làm là nhanh chóng tìm kiếm xem có manh mối nào cho biết thời gian và vị trí chính xác mà băng cướp đã bò vào.

Một đường hầm? Một lỗ thông gió? Một hành lang bí mật nối thư viện này với dãy tòa nhà văn phòng ngay phía sau nó trên tầng một, hai hay ba?

Chỉ có một điều Haley có thể chắc chắn: Bọn trộm không chui qua lỗ gửi trả sách của thư viện.

Những đứa trẻ trong phòng đọc sách đều đang chìm đắm trong những cuộc phiêu lưu của Sherlock Holmes.

Kyle vừa đọc xong một truyện khá hay có tựa là “Vụ tai tiếng ở xứ Bohemia,” về một vị vua sắp cưới một người thừa kế hoàng gia có sáu cái tên khác nhau.

Nhưng ông vua lại bị tống tiền bởi người bạn gái cũ, một ca sĩ hát opera từ New Jersey tên là Irene Adler.

Có một câu nói của Sherlock Holmes với bác sĩ Watson trong những trang đầu của truyện làm Kyle nhớ mãi: “Anh chỉ mới nhìn, chứ chưa thật sự quan sát.”

Kyle nhận ra đây chính là lí do mà ngài Lemoncello muốn cả bọn tạm thôi chạy theo những manh mối để đọc những câu chuyện phiêu lưu kinh điển này.

Không phải để tìm những manh mối mới mà là để giải những câu đố tốt hơn. Phải chăng tụi nó đã nhìn lướt thấy một manh mối quan trọng gì đó mà chưa thật sự quan sát kỹ? Có thể lắm chứ.

Đọc câu chuyện này cũng khá thú vị. Kyle hoàn toàn có thể hình dung được căn hộ 221b ở phố Baker của Holmes, tên vua với bộ điệu khinh khinh, chiếc xe ngựa lạch cạch trên những con đường phủ sương mù ở Luân Đôn, những lần hóa thân của Holmes và quả bom khói bác sĩ Watson quăng ra ngoài cửa sổ và mọi người qua đường gào thét, “Cháy rồi!”

Giống như cậu bé đang xem một bộ phim 3D IMAX trong đầu. Kyle háo hức lật tới câu truyện thứ hai trong cuốn sách, “Cuộc phiêu lưu của Hội Tóc Hung.”

“Sao rồi?” Akimi thì thầm hỏi.

“Cuốn sách này hay ghê. Cái Ngài Arthur Conan Doyle này thật biết cách để khiến mắt người đọc dính chặt vào những trang sách.”

“Nhân vật của ông ấy cứ như bước ra khỏi những trang sách và ở ngay bên cạnh ta,” Sierra nói.

“Đúng đấy,” Miguel đồng ý. “Tớ thích cái vụ ‘Thám tử tư vấn’.”

“Hả?” Kyle hỏi.

“Đó là cách mà Holmes đôi lúc miêu tả nghề nghiệp của mình.”

“Ồ. Tớ chỉ mới vừa đọc xong một truyện thôi nên...”

Bỗng nhiên, Kyle thấy có cái gì đó kỳ kỳ.

“Ê này – tại sao mấy bức tượng trên trần nhà lại không có Conan Doyle nhỉ?”

“Ý cậu là sao?” Akimi hỏi.

“Ông ấy là một tác giả nổi tiếng đúng không? Tại sao họ lại chiếu hình chiếu 3D của một nhà văn hiện đại như Pseudonymous Bosch mà lại không phải là tác giả đã sáng tạo ra một tác phẩm kinh điển như Sherlock Holmes?”

“Câu hỏi hay đấy, người anh em,” Miguel nói.

“Tớ cần nhờ vả ông anh Curtis của tớ.”

“Vì sao?”

“Curtis đã đọc nhiều sách hơn bất kỳ ai mà tớ biết, có thể là trừ Sierra ra. Anh được đến 808 điểm trong kỳ thi SAT\* môn Văn học đấy.”

“À ừ, Kyle à? Akimi nói. “Tớ nghĩ điểm tối đa cho bất kỳ bài thi SAT nào cũng chỉ là 800 thôi.”

“Ừm. Rồi Curtis thi, và họ phải nâng cái mức đó lên cho anh ấy.”

“Vậy anh ấy có thể giúp chúng ta đoán ý nghĩa của những bức tượng kia?” Miguel nói.

*\* Scholastic Aptitude Test là một trong những kỳ thi chuẩn hóa dùng để xét tuyển vào các trường Đại học của Mỹ. Đây cũng là căn cứ quan trọng để xét cấp học bổng và đánh giá “khả năng suy luận, phân tích và giải quyết vấn đề” của ứng viên thông qua kỹ năng giải toán, đọc hiểu và viết.*

“Chính xác. Vì sao lại là mười người này? Vì sao không phải là mười tác giả khác?”

“Vì sao không phải là mười tác giả mà Bridgette Wadge bị hỏi trong Thử Thách Cực Độ của nhỏ?”

Kyle nhìn quanh phòng.

“Bà Tobin ơi? Xin chào? Bà Tobin ơi?”

Hình chiếu 3D nửa mờ nửa ảo của bà quản thư từ những năm 1960 lập lòe hiện ra.

“Ta có thể giúp gì cháu đây, KYLE?”

“Cháu muốn nói chuyện với một chuyên gia.”

“Và cháu muốn nói chuyện với ai?”

“Ngài Curtis Keeley.”

“Anh trai của cháu sao?”

“Và là một chuyên gia có chứng chỉ SAT về môn văn học và các nhà văn và mấy thứ văn vẻ kiểu kiểu như thế...”

Bỗng nhiên, bà Tobin biến mất. Thay vào đó là giọng của Giáo sư Zinchenko vang lên từ hệ thống loa trên trần nhà.

“Đây là một yêu cầu không thật sự tuân theo quy tắc mà chúng ta đã thỏa thuận, cậu Keeley.”

“Hey,” Akimi nói lớn, “không phải nguyên cái trò chơi này cũng không theo bất kỳ một quy tắc nào trước đây hay sao, thưa cô?”

“Chúng cháu chỉ cần thêm chút thông tin thôi,” Kyle nói. “Vì như Sherlock Holmes đã nói với bác sĩ Watson, ‘đó là một sai lầm tai hại nếu chúng ta suy đoán trước khi có đầy đủ thông tin’.”

“Tôi cho rằng em thích cuốn sách tôi đưa cho em?” cô quản thư hỏi.

Kyle giơ ngón tay cái lên với chiếc camera gần nhất.

“Chính xác. Cháu không thể chờ xem những quý ngài trong Hội Tóc Hung đang tính làm gì?”

“A, đúng rồi,” giáo sư Zinchenko nói. “Một câu truyện thú vị. Tôi cũng mới đọc nó lại gần đây thôi. Được rồi, Kyle. Chúng tôi sẽ liên lạc với anh

traì của em để xem cậu bé đó có đủ tiêu chuẩn để làm một chuyên gia thư viện hay không. Có thể tốn một chút thời gian.”

“Không việc gì phải vội,” Kyle nói. “Cháu đang đọc một cuốn sách rất hay mà.”

Kyle đang bận trợ giúp Holmes đoán ra Hội Tóc Hung chỉ là một kế hoạch tinh vi của một băng cướp để dụ một ông chủ tiệm cầm đồ rời khỏi tiệm của ông đủ lâu để chúng đào hầm từ tầng hầm tiệm cầm đồ qua ngân hàng bên cạnh thì giọng của cô quản thư kéo nó từ Luân Đôn về lại Ohio.

“Xin lỗi vì sự gián đoạn.”

Akimi, Miguel và Sierra cũng đóng cuốn sách của tụi nó lại. Đã mười một giờ mười lăm. Ai cũng đang mơ mơ màng màng buồn ngủ vì chúng đã cuộn mình trong những chiếc ghế bành êm ái quá lâu rồi.

“Sao rồi ạ?” Kyle hỏi.

“Chúng tôi đã sắp xếp một cuộc nói chuyện giữa các em và cậu Curtis Keeley.”

“Tuyệt! Bằng cách nào vậy ạ?”

“Em và chuyên gia của mình có năm phút trò chuyện bằng video với nhau qua chiếc máy tính được đặt ngay phía sau chiếc bàn trung tâm thư viện.”

Kyle lật đặt tiến đến chiếc bàn tròn chính giữa căn phòng. Cả ba đồng đội của cậu vội vã đi theo.

“Giờ tư vấn... bắt đầu!”

Và Curtis hiện ra. Đang ngồi trước chiếc máy tính trong phòng ngủ của mình.

“Này, anh Curtis!”

“Chào Kyle. Mọi chuyện trong đó thế nào rồi?”

“Tuyệt cú mèo.”

Ông anh cả của Kyle – Mike – đá tung cánh cửa phòng ngủ của Curtis.

“Ky-le, Ky-le,” Mike ngân giọng. “Whoo-hoo!”

Kyle chưa bao giờ có một hoạt náo viên cho riêng mình nhiệt tình đến thế.



“Tụi anh cần chú mày phải nỗ lực một trăm mười phần trăm ở trong đó, em cưng à!” Qua vai Curtis, Mike chột nhứ mắt lại. “Mấy cái đĩa đứng sau lưng em là ai thế, Kyle?”

“Đồng đội của em, Miguel, Sierra, và anh biết Akimi rồi đấy.”

“Mấy đĩa lập đội à? Thông minh đấy. Cả anh cũng không đời nào thắng được một trận bóng bầu dục nếu không có sự hỗ trợ của mười gã kia.”

“Ừm, Mike à? Kyle ngắt lời. “Curtis và em chỉ có đúng năm phút để nói chuyện thôi.”

“Tuyệt. Anh mày biến đây. Chiến thắng nhé, bé cưng!”

Mike đi lùi ra khỏi phòng, vừa đi vừa vung tay vung chân lên trời.

“Em còn bốn phút,” Giáo sư Zinchenko nhắc.

“Được rồi, Curtis, đây là câu hỏi của em. Mấy ông tác giả này có điểm gì chung không?”

Kyle kể tên mấy bức tượng 3D theo thứ tự.

Curtis ngây ra trước màn hình máy tính.

Một lúc rất lâu.

Rồi Curtis lắc đầu. “Anh xin lỗi, Kyle. Anh không tài nào biết được.”

“**T**hật sao?” Kyle kinh ngạc. “Anh không biết một tí gì hết?”

“Chà,” Curtis nói, “Mỗi liên hệ duy nhất mà anh nghĩ ra là Thomas Wolfe viết cuốn Nhìn về nhà đi, thiên thần à và Lewis Carroll viết cuốn Bước qua chiếc gương nhìn. Cả hai tựa sách đều có chữ ‘nhìn’ trong đó. Nhưng nội dung của chúng hoàn toàn khác nhau. Hai tác giả cũng vậy.”

Kyle và cả đội im chết lặng.

Cho đến khi Sierra nhảy căng lên.

“Tất nhiên rồi!” cô bé la lên.

“Các cháu đã hết giờ,” giáo sư Zinchenko thông báo.

“Ờ, được thôi,” Kyle nói với cái màn hình. “Cảm ơn anh nhiều, Curtis. Anh đã giúp tụi em rất nhiều.”

“Đúng vậy mà!” Sierra nói, háo hức vỗ tay như mấy con hải cẩu chúng thường thấy trong những màn xiếc thú. Màn hình máy tính chợt tắt đen thui.

“Có thể giải thích không, Sierra?” Miguel thắc mắc.

“Tớ nghĩ tớ biết cách giải mật mã liên quan đến mấy bức tượng rồi.”

“Có cả một mật mã à?” Akimi sững sốt. “Ai mà biết được chứ?”

“Giải nó sẽ tốn thời gian đấy,” Sierra nói. “Và tớ cần một chiếc máy tính.”

“Được,” Kyle nói, hơi bị choáng vì sự hào hứng đột ngột của Sierra. “Chúng tớ sẽ ở trong phòng sinh hoạt chung, kiểm thêm những mã số sách Dewey mới từ trò Cuộc Hành Hương để chúng ta có thể bắt đầu tìm kiếm ngay khi những cánh cửa được mở lúc mười giờ.”

Khi Sierra đang ngồi nghiên cứu trên máy tính, những đứa còn lại quay lại với trò Cuộc Hành Hương.

“Chúng ta nên xem hết những lá thăm trong gói câu hỏi này để ghi lại những mã số sách mới,” Kyle đề nghị.

“Nghe giống một kế hoạch đấy,” Akimi nói.

Nhỏ rút một lá thăm màu tím.

Mất một lượt được ghi ở mặt kế bên.

“Thử một lá khác xem,” Miguel hỏi.

Akimi lật lên một lá xanh dương.

Thêm một lượt. Thế là Akimi bèn lật lên hết những lá màu xanh dương trong khi Miguel làm tương tự với những lá màu tím.

Tất cả những lá màu tím đều ghi Mất một lượt.

Những lá màu xanh dương chỉ ghi đúng chữ Thêm một lượt.

Nãy giờ Kyle lật hết những lá màu đỏ và nâu sẫm.

“Tất cả những lá thăm màu đỏ đều ghi ‘Bốc một lá vàng’,” cậu bé thông báo. “Màu nâu sẫm chỉ kêu ‘Lấy một lá xanh lá’.”

“Những lá màu xám cũng giống y chang,” Miguel nói. “Chỉ là chúng ghi ‘Chọn một lá hồng.’ Những lá màu bạc nói ‘Bốc một lá màu cam’.”

“VẬY chỉ còn những lá mà chúng ta đã chơi.” Kyle vội vàng rút ra một lá màu vàng. ““Trong căn bậc hai của 48,623.20271209...””

“Cái quái gì vậy?” Akimi há hốc.

“Chờ đã,” Miguel nói. “Có một ứng dụng tính toán trong chiếc máy tính này.”

Kyle đọc to lên những gì còn lại trên lá thăm: “... ‘và tìm một nửa của 4-40-30’.”

“Đó cũng là 2-20-15 thôi”, Akimi nói.

“Và căn bậc hai của bốn mươi tám ngàn gì-gì-đó cũng là 220.5203,” Miguel nói. “Cuốn Kinh Thánh của vua James mà chúng ta đã tìm được.”

Akimi lật xem hết những lá thăm vàng còn lại.

“Những lá này cũng giống vậy. Mấy câu hỏi này đều đưa ta đến ngân sách Tôn giáo để tìm câu Kinh Thánh đó.”

“Y chang với những tờ xanh lá này,” Miguel báo cáo. “Tất cả những câu hỏi này đều dẫn đến cuốn Những bài hát, tiếng líu lo và huýt sáo của các loài chim.”

“Và mấy lá màu hồng đều là manh mối cho 027.4,” Kyle tiếp lời. “Tớ đoán là họ muốn chắc rằng chúng ta kiếm được cuốn Làm quen với thư viện của thành phố bạn.”

“VẬY chỉ còn mấy tấm thẻ ngẫu nhiên,” Akimi nói.

Cô bé xem xét xấp lá thăm màu cam một cách cẩn thận. “Tìm một cái gì đó ăn vắn với ‘rì mật kinh kinh, chỉ tậ rinh binh, nghĩ thật xinh xinh’.”

“Chính là phòng Mỹ thuật Linh tinh,” Miguel thở dài thườn thượt.

“Nơi mà chúng ta cần tìm thấy thứ vắn với ‘Randy,’ ‘Sandy,’ hay ‘Brandi’,” Akimi tiếp tục.

“Kẹo\* của Willy Wonka,” Miguel nói.

“Thế thì,” Kyle nói, “tớ đoán trò Cuộc Hành Hương chỉ để giúp chúng ta có được bốn manh mối mà chúng ta đã tìm ra rồi.”

\* *Candy*

“Nhưng chúng ta cần thêm những con số mới có thể là mã sách,” Miguel than vãn. “Không thì chúng ta sẽ tới số mất.”

Câu nói của Miguel khiến cả Kyle và Akimi rên rỉ.

Nhưng Kyle chợt nhận ra. “Đây chính là lí do ngài Lemoncello nói với chúng ta rằng khoảng thời gian cửa bị khóa chính là một phần thưởng. Ngài ấy biết rằng chúng ta cần thêm kha khá thời gian để tìm những con số mới.”

Đúng lúc đó, Sierra tông cửa chạy vào phòng họp.

“Các cậu ơi! Tớ tìm thấy một đống con số mới rồi.”

“Cái gì?” cả Kyle, Akimi và Miguel thốt lên.

“Ở đâu?”

“Trên mái nhà.”

“Các cậu cần nhìn lên Mái vòm Kì diệu,” Sierra nói.

“Hà?” Kyle hỏi lại.

Bọn trẻ đang đứng ngoài cửa Phòng Sinh Hoạt Chung B. Đã lâu rồi chúng chưa thấy Sierra phấn khích đến thế.

“Ừm, Sierra ơ?” Akimi gọi. “Chính xác thì sao cậu lại muốn tụi tớ treo cổ bằng cách ngược nhìn lên trần nhà như thế này?”

“Coi này. Có một trò chơi trực tuyến mà vài người bọn tớ hay chơi được gọi là Tìm Mối Liên Kết. Một người sẽ liệt kê ra một danh sách các nhà văn và những người chơi kia phải đoán xem họ có mối liên hệ như thế nào qua các tựa sách của họ.”

“Chu cha,” Akimi thốt lên hơi mỉa mai. “Nghe vui phết.”

“Thì vui thật mà. Nhưng tin tớ đi, chẳng dễ chút nào đâu.”

“Vậy thế cậu đã tìm được gì rồi?” Miguel hỏi.

“Giống như anh Curtis đã nói, Thomas Wolfe viết cuốn Nhìn về nhà đi, thiên thần à còn Lewis Carroll viết Bước qua chiếc gương nhìn. Điều này khiến tớ suy nghĩ. Tớ thử tìm trên mạng. Stephen Sondheim viết Nhìn này, tôi đã làm một chiếc mũ, Maya Angelou viết Ngay cả ngôi sao nhìn cũng cô đơn, và Pseudonymous Bosch viết Nhìn vậy chứ không phải vậy.”

“Tất cả chúng đều có chữ ‘nhìn’ trong tựa sách,” Kyle nhận xét.

“Vậy còn năm tác giả kia thì sao?” Akimi hỏi. “Họ có viết sách mà tựa có chữ ‘nhìn’ luôn không?”

“Không, họ ở trên đó là cho một chữ khác.”

“Là sao?”

“Booker T. Washington viết cuốn Vươn lên từ kiếp nô lệ và Shel Silverstein viết Ngã lên phía trên.”

“Thế còn Giáo sư Seuss?” Kyle hỏi.

“Một ngày đẹp để bay lên. George Orwell viết Ngoi lên để thờ, còn Todd Strasser có một cuốn sách tựa là Nếu tôi lớn lên.”

“Nghĩa là mười bức tượng cho ta hai chữ,” Miguel kết luận.

“Đúng thế. ‘Nhìn’ và ‘lên’. Do đó tớ đã làm theo.

Tớ nhìn lên. Nhìn Mái vòm Kì diệu. Kia kìa. Các cậu thấy không? Ở màn hình của phòng 200 có một dãy số ngay dưới ngôi sao David\* đó.”

“220.5203,” Miguel lẩm bẩm.

Akimi đấm một cái vào cánh tay Kyle. “Chuyện này giống y hệt cái vụ mã thường mà cậu chỉ tớ trên xe buýt mấy hôm trước!”

“Tất nhiên rồi,” Kyle nói. “Đây là một trò chơi của ngài Lemoncello mà. Ông ấy luôn giấu những mật mã ở nơi ta ít ngờ nhất. Tuyệt lắm, Sierra!”

“Cảm ơn,” Sierra nói. Cô bé chợt nhận ra rằng trò chơi này chơi với những người bạn thật sự hay hơn hẳn lúc chơi với những người bạn ảo trên mạng.

“Nhưng trò Cuộc Hành Hương đã giúp ta tìm được con số cũng của phòng 200 rồi,” Miguel nhắc.

“Đúng vậy,” Kyle gật đầu. “Hãy thử xem những màn hình của phòng khác cho ta những con số mà trong những lá thăm không có xem.”

Cả bọn ngóc cổ lên trần nhà và tập trung vào những hình ảnh đang trôi trên mười màn hình khổng lồ.

*\* Ngôi sao David có hình dạng của một ngôi sao sáu cánh do hai tam giác đều lồng vào nhau, là biểu tượng đại diện cho người Do Thái và đạo Do Thái.*

“Một dãy số nữa kìa!” Sierra la to. “Trong màn hình của phòng 600. Ngay bên dưới chiếc ống nghe của bác sĩ.”

“Thấy rồi!” Kyle nhanh tay ghi dãy số lại. “624.193.”

“Whoo-hoo!” Akimi reo lên.

“Sierra, cậu là người hùng mới trong lòng tớ,” Kyle nói. “Cậu đã cứu cả đội một bàn thua trông thấy.”

Sierra đỏ mặt. “Cảm ơn.”

“Con xoay,” Akimi chột nói.

“Hả?” Miguel hỏi.

“Đó là một manh mối khác. Trò Cuộc Hành Hương cũng đã chỉ về trần nhà, bởi vì lúc chiếu các phòng của hệ thập phân Dewey, Mái vòm Kì diệu nhìn giống y như một con xoay khổng lồ của trò cờ bàn.”

“Tuyệt vời lắm, Akimi,” Miguel thốt lên. “Như ông mặt trời luôn.”

\*\*\*

Sierra và các bạn tiếp tục ngó lên trần nhà hơn một tiếng đồng hồ. Khi đồng hồ chỉ 12:30, chúng nằm hẳn xuống sàn nhà để bớt mỏi cổ.

Vì cứ mười lăm phút một lần, một dãy số lại hiện ra cho mỗi phòng thuộc hệ thống phân loại Dewey.

Trừ một phòng.

Rồi chu kỳ quay lại từ đầu – phòng 200.

“Tại sao lại không có dãy số nào cho phòng 300 nhỉ?” Miguel thắc mắc.

“Có thể là vì trong đó có một cuốn sách mà ta rất, rất, rất cần,” Kyle nói.

“Cái ngài Lemoncello đó,” Akimi thở dài, “khoái giỡn thiệt.”

**L**én nhìn qua lan can của tầng ba khi đồng hồ đã điểm hai giờ, Andrew Peckleman thấy Sierra Russell đang ngồi một mình trong phòng đọc sách tròn.

Cả đêm qua Andrew thua Charles liếng xiếng khi chơi game trong phòng ngủ năm sao ở tầng ba.

Và bị nhắc mãi về tầm quan trọng của chuyện Andrew phải đột nhập vào Phòng Sinh Hoạt Chung B để “mượn” bất kỳ manh mối nào mà đội Kyle Keeley đã thu thập được để trả nợ chuyện nó đã phí phạm “thời gian quý báu của cả đội” lúc tìm cuốn Anne tóc đỏ dưới Chái nhà xanh bởi vì “nỗi sợ độ cao ngu ngốc” của nó.

Andrew đã phải hứa rằng nó sẽ làm bằng tất cả mọi giá.

“Nếu có ai trong nhóm Keekey có thể giúp chúng ta đột nhập vào tổng hành dinh của chúng,” Charles đã nói rõ cho Andrew, “đó sẽ là con nhỏ nhút nhát mà lúc nào cũng chúm mũi vô sách. Mà có để ý con Sierra Russell dùng gì để đánh dấu trang sách không?”

“Không,” Andrew thật thà trả lời.

“Chính là tấm thẻ thư viện của nó, thứ có thể dùng để mở khóa Phòng Sinh Hoạt Chung B. Hãy tìm cách nào đó để mượn nó.”

“Lỡ điều này trái luật thì sao?”

“Tất nhiên là không. Đây là một cái thư viện. Chẳng phải người ta mượn sách ở đây sao?”

“Thì biết là vậy, nhưng...”

“Tao đã nói với mày là tao có ba ngàn bạn trên Facebook chưa nhỉ? Thêm hai ngàn người theo dõi trên Twitter? Tất cả những người đó sẽ biết mày là



một thằng thỏ để nếu mà không làm chuyện này để bảo đảm chiến thắng cho nhóm chúng ta.”

Đó là lí do mà Andrew đang bước xuống tầng một.

Sierra, vẫn như mọi khi, đang đọc một cuốn sách.

Khi nó tiến lại gần, Andrew thấy một tia sáng trắng loé lên.

Charles đã đứng. Sierra đang sử dụng tấm thẻ thư viện trắng lóa của mình để đánh dấu những trang sách.

Nó bước đến chỗ đám ghế bành đọc sách to tướng Sierra đang ngồi.

“Cuốn sách hay không?”

Tiếng của nó khiến con bé giật mình.

“Ồ, xin chào. Hay chứ.”

“Không phiền nếu tớ ngồi đây chứ?” Nó đặt đít xuống chiếc ghế da đối diện với Sierra. “VẬY, ỜM, CẬU ĐANG ĐỌC GÌ THẾ?”

“Charlie và chiếc thang máy bằng kính của Roald Dahl.”

“Ồ. Tớ có nghe nói đến cuốn sách đó. Nhóm của cậu đâu rồi?”

“Họ đi ngủ hết rồi. Các cậu ấy muốn ngày mai dậy sớm trước lúc những cánh cửa trên tầng hai mở.”

“Ừ. Haley và Charles cũng đi ngủ rồi. Chắc chỉ còn hai đứa một sách chúng ta nhỉ?”

“Cũng khuya rồi,” Sierra nói. “Chắc tớ lên lầu đây...”

“Tớ có thể xem qua được không?”

“Hmmm?”

“Cuốn sách đó. Tớ chưa bao giờ được đọc nó. Tớ chỉ khoe là tớ đọc rồi mà thôi.”

“Ồ, được thôi.” Sierra đưa cuốn sách cho nó.

“Cảm ơn cậu.”

Andrew lật nhanh qua những trang sách đến khi nó thấy được tấm thẻ thư viện của Sierra. “Nếu trong thư viện này có cái thang máy bằng kính như trong phim Willy Wonka thì ngẫu nhiên. Nhất là nếu cậu có thể dùng nó tông

bể trần nhà như Charlie và Wonka. Dùng cách đó để thoát khỏi thư viện thì tuyệt nhỉ?”

“Ừ, tớ đoán thế.”

Đúng lúc đó, Andrew nhanh tay trao hai tấm thẻ thư viện với nhau. Nó lẳng lặng nhét tấm thẻ thư viện của nó vào cuốn sách và giấu đi tấm thẻ của Sierra.

Charles sẽ tự hào vì nó lắm đây!

“Thế,” nó đóng cuốn sách lại, “cậu đã đọc cuốn Gia Đình Thang Máy chưa?”

“Tớ không nghĩ vậy.”

“Cuốn sách nói về một gia đình phải sống trong chiếc thang máy tại một khách sạn ở thành phố San Francisco. Gia cảnh đó cũng có lúc xuống lúc lên.”

Andrew cười giả lả, bởi vì đó là một trong những câu nói đùa hay nhất mà nó biết. Sierra miễn cưỡng mỉm cười. Nó đưa lại cho con nhỏ cuốn sách.

Trên đầu tụi nó, Mái vòm Kì diệu thoát khỏi chế độ chiếu hình mười căn phòng Dewey của nó và, sau một cơn lốc màu sắc, nó trở thành một căn phòng ngủ màu xanh lá với hai khung cửa sổ đỏ nhìn ra bầu trời đêm xanh thẫm, có mặt trăng tròn vành vạnh và muôn vàn vì sao lấp lánh. Trong căn phòng đó có một chiếc điện thoại, một quả bong bóng màu đỏ, và một tấm hình của một chú bò đang nhảy qua mặt trăng.

Trần nhà đã trở thành phòng ngủ của thỏ trong cuốn Ngủ ngon nhé, mặt trăng.

Một bà thỏ mặc áo choàng xanh lét thết nhảy vào phòng đọc sách tròn. Hai chú mèo nhỏ xíu theo ngay sát bà.

“Tuyệt,” Andrew càu nhàu. “Lại thêm một hình chiếu 3D ngu ngốc nữa.”

“Tớ nghĩ là chúng dễ thương đó chứ,” Sierra nói.

“Suyt,” bà thỏ nói. “Ngủ ngon nhé đồng hồ và ngủ ngon nhé chú gà cồ. Ngủ ngon nhé, Sierra.”

“Ngủ ngon nhé, bà thỏ.” Sierra lấy lại cuốn sách và nhanh chóng đi lên lầu.

“Ngủ ngon nhé, Andrew,” bà thỏ nói.

“Sao cũng được.”

Nó rút túi tấm thẻ thư viện mà nó mới tráo được.

Giờ nó không thể làm gì được với tấm thẻ. Nhất là khi người điều khiển hình chiếu của con thỏ này vẫn còn đang theo dõi trên camera.

Nhưng việc đầu tiên nó sẽ làm vào buổi sáng là...

“Ngủ ngon nhé bà thỏ già hay suyt người khác,” nó la lớn.

Và ngay sau đó, nó thì thào vừa đủ cho một mình nó nghe, “Vào sớm mai, tao sẽ đánh cho những thí sinh kia thua tan tác.”

Sáng hôm sau, Kyle dậy sớm và lạng lẽ đi tới phòng đọc sách tròn.

Lúc đó chỉ mới tám giờ mười lăm. Những căn phòng Dewey sẽ mở khóa trong vòng một tiếng bốn mươi lăm phút nữa. Trò chơi sẽ kết thúc sau chưa tới bốn giờ nữa.

Kyle đang thấy cực kỳ phấn chấn.

Trong khi đó, Sierra Russell vẫn đang cuộn mình đọc sách trong một chiếc ghế bành êm ái.

“Chào,” Kyle nói.

“Xin chào,” Sierra khẽ ngáp.

“Đừng nói với tớ là cậu thức cả đêm chứ?”

“Không. Tớ lên lầu ngủ vào khoảng hai giờ sáng. Lúc tớ đi xuống dưới đây, trên bàn quản thư lại có thêm một chồng sách mới.”

“Ồ, thật không? Cậu tìm thấy được gì?”

“Năm bản in của cuốn sách này.”

Cô bé giơ cuốn sách lên cho Kyle nhìn. Giờ thứ mười một: một bí ẩn gây tò mò.

“Đây là một cuốn sách vẫn nói về sinh nhật thứ mười một của chú voi Horace và cuộc tìm kiếm kẻ đã ôm tất cả đồ ăn của bữa tiệc chạy mất. Mật mã và thông điệp được giấu đây trong sách.”

“Vì sao nó lại được gọi là Giờ thứ mười một?”

“Buổi tiệc sinh nhật đáng lẽ được tổ chức vào mười một giờ trưa. Nhưng tại vì đã có ai lấy mất hết đồ ăn...”

Kyle bật cười. “Mười một giờ trưa.”

“Cái gì?”

“Giờ thứ mười một! Giờ cuối cùng của trò chơi này.” Kyle ngược nhìn lên Mái vòm Kì diệu. “Cậu muốn cá bao nhiêu là vào đúng mười một giờ, manh mối mà ta cần nhất sẽ xuất hiện trên màn hình của phòng 300?”

Sierra mỉm cười. “Vây cuốn sách này chính là một manh mối mới để tìm manh mối của chúng ta?”

“Đó chỉ là suy đoán của tớ thôi. Cậu ăn sáng chưa?”

“Chưa.”

“Thế thì còn chờ gì nữa?” Miguel sải bước vào phòng. “Hôm nay là một ngày trọng đại. Chúng ta cần năng lượng để chạy nước rút về đích.”

“Cậu ấy nói đúng,” Akimi nói, bước xuống chiếc cầu thang hình xoắn ốc. “Chưa đầy hai tiếng nữa những cánh cửa sẽ mở. Sau đó chúng ta chỉ còn hai tiếng đồng hồ để giải đáp mọi thứ.”

“Nhưng không sao,” Kyle nói với hai đứa vừa tới, “Sierra vừa đoán được khi nào chúng ta sẽ có được manh mối lớn trong phòng 300.” Cậu chỉ tay về cuốn sách. “Vào khoảnh khắc cuối cùng của trò chơi này.”

“Cái gì?” Akimi sửng sốt. “Mười một giờ năm mươi chín phút.”

“Gần đúng. Mười một giờ.”

“Tuyệt,” Miguel nói. “Đó sẽ là một manh mối hết sảy con bà bảy.”

Kyle và các bạn bước vào quán cà phê Xó Sách. Chúng thấy Haley Daley đang nhấm nháp nửa quả bưởi và lơ đãng nhìn qua lớp cửa kính vào phòng đọc sách tròn.

“Chào, Haley,” Kyle gọi. “Mọi chuyện thế nào rồi?”

“Không tệ. Cậu thì sao?”

“Tốt lắm. Dù thắng hay thua, tụi tớ cũng có một khoảng thời gian rất là đã.”

“Tụi tớ là lũ ưa chơi mà,” Akimi nói.

“Các cậu thật sự thân với nhau nhỉ?”

“Ồ, đúng vậy,” Sierra nói. “Tớ chưa bao giờ vui như thế này từ hồi sáu tuổi.”

“Thật luôn hả?”

“Sao thế, Haley?” Akimi hỏi. “Bên đội Charles không dễ chịu cho lắm sao?”

“Cũng được, tớ đoán vậy. Ý tớ là, chúng tớ đã tìm được khá nhiều manh mối tốt và...”

“Chà, nếu cậu muốn đổi bên,” Miguel nói, “chúng tớ luôn muốn tuyển thêm thành viên mới.”

“Tớ làm vậy được sao? Đổi bên? Mặc dù tớ biết hết tất cả những gì nhóm Charles đã làm hôm qua?”

“Tớ nghĩ vậy,” Kyle nói. “Ý tớ là làm gì có luật lệ gì liên quan đến chuyện chia đội đâu.”

“Hả?” Haley thắc mắc. “Vậy Andrew cũng đã gia nhập đội các cậu rồi à?”

“Đâu có,” Kyle nói.

Haley hất đầu về cửa kính sau lưng Kyle. “Thế tại sao cậu ấy vừa quét thẻ vào trong phòng họp của các cậu?”

**P**hóng vọt qua sàn nhà bằng đá cẩm thạch, Kyle và cả đội, theo sau là Haley, tông cửa vào Phòng Sinh Hoạt Chung B.

Nơi Andrew Peckleman đang tốc ký tất tần tật mọi thứ nhóm Kyle biên trên tấm bảng trắng lên cuốn sổ tay của nó.

“Ê!” Akimi hét lên. “Chơi ăn gian vậy!”

Andrew quay phắt lại.

Mắt nó trợn lên như hai quả bóng tennis phía sau cặp kính.

“Ồ, ờ, ờ,” nó lấp bắp. “Các cậu để cửa mở mà!”

“Không hề,” Kyle bình tĩnh đến không tưởng, nhất là khi nó chỉ muốn vặn cổ thằng nhãi Peckleman này.

“Nó là cửa khóa tự động. Tao đã kiểm tra rồi.”

“Và tao đã kiểm tra một lần nữa trước khi tụi tao đi ngủ,” Miguel tiếp lời.

Kyle khá bất ngờ khi nghe thấy điều đó. “Cậu làm thế à?”

“Đúng thế, người anh em à. Đồng đội phải hỗ trợ nhau chứ.”

Hai đứa đấm tay nhau.

“Chậc, tụi mày cũng đâu có gì đâu ngoại trừ tên những cuốn sách ngu ngốc và những tác giả ngu ngốc và một câu Kinh Thánh ngu ngốc...”

“Một câu Kinh Thánh,” giọng ngài Lemoncello đột ngột vang lên, khuôn mặt ông hiện ra trên màn hình lớn trong phòng, “cháu cần ghi nhớ cho kỹ đấy, Peckleman. ‘Người chớ trộm cắp’.”

Ngài Lemoncello hôm nay mang một mái tóc xoắn giả màu trắng và một chiếc áo choàng dài màu đen.

Ông nhìn như một ông thẩm phán ở nước Anh. Ông đập một cây búa cao su lên bàn. Nó kêu lên một tiếng chít chít vui nhộn.

“Này các cháu, vui lòng trở lại phòng đọc sách tròn? Ngay lập tức.”

Mọi người ra khỏi phòng họp và đi vào phòng đọc sách tròn. Chúng ngạc nhiên thấy ngài Lemoncello đang ngồi phía sau chiếc bàn tròn của quản thư ở chính giữa phòng. Đó không phải là hình chiếu. Đây chính là ngài Lemoncello bằng xương bằng thịt.

Charles, miệng cười tươi, hùng dũng vào phòng, chậm rãi bước xuống những bậc cầu thang xoắn ốc.

“Chào buổi sáng, mọi người,” nó vui vẻ chào hỏi.

“Có chuyện gì thú vị xảy ra à? Tớ bỏ lỡ chuyện gì sao?”

“Chỉ là thằng Andrew đồng đội của mày muốn chơi ăn gian thôi mà,” Miguel trả lời.

“Cái gì? Ồ, chào buổi sáng ngài Lemoncello. Cháu không biết trước là ngài sẽ ở đây, trong thư viện. Không phải hôm nay là sinh nhật của ngài sao?”

“Đúng vậy, Charles. Và không có nơi nào mà ta muốn đến hơn vào ngày sinh nhật của mình bằng một thư viện, được bao quanh bởi sách và sách. Tất nhiên trừ khi ta có thể đứng trên một cây cầu dẫn đến xứ sở huyền thoại Terabithia.”

“Thưa ngài, cháu phải nói rằng hôm nay ngài nhìn rất phong độ. Chắc hẳn dạo này ngài tập tạ dữ lắm.”

“Không, Charles à, hôm nay ta sẽ ở đây.”

“Cháu không nghe rõ ạ?”

“Hôm nay ta sẽ làm việc bên trong thư viện này, giám sát những giờ cuối cùng của cuộc thi này.”

“Ồ, cháu không nghĩ nó tốn đến nhiều giờ đồng hồ đâu, thưa ngài,” Charles nói. “Cháu không muốn khoe mẽ, nhưng cháu nghĩ rằng sẽ có ai đó trong bọn cháu sẽ phải về nhà sớm thôi.”

“Cháu nói đúng. Ví dụ như là cậu Peckleman đây. Cậu ấy sẽ về nhà ngay bây giờ.”

“Cái gì? Peckleman giã nãy. “Vì sao chứ?”

“Bởi vì cháu đã gian lận. Cháu đã cố ăn trộm những thông tin mà đội khác phải rất vất vả mới có được.”



Mắt của Peckleman liếc hết người này đến người kia. “Đó không phải là lỗi của cháu. Đó là ý của Charles.” Nó vung vẩy hai cánh tay và lắc những ngón tay như điên dại. “Charles kêu cháu làm thế. Charles ép buộc cháu làm thế!”

“Cậu Peckleman à, vui lòng tiến lại băng ghế dài mà thật ra lúc này là chiếc bàn. Hãy cho ta thấy tấm thẻ thư viện mà cháu đã dùng để mở khóa Phòng Sinh Hoạt Chung B.”

Andrew miễn cưỡng chìa tấm thẻ ra.

“Tên cháu có phải là Sierra Russell không?”

“Không phải ạ,” Andrew cúi gằm mặt xuống.

“Cậu ấy chôm thẻ của cháu sao?” Sierra ngạc nhiên.

Cô bé vội vàng mở cuốn sách vừa đọc và rút ra một tấm thẻ thư viện đang dùng để đánh dấu.

“Thẻ cậu đang cầm của ai thế, Sierra?” Charles hỏi.

“Andrew Peckleman.”

“Aha,” Charles thánh thót. “Cậu ấy đã giở trò tráo đổi ma mãnh đó, mọi người nhỉ?”

“Bởi vì mày kêu tao làm thế mà!” Peckleman la lên.

“Thật không?” Charles cười khẩy. “Sao cậu dám nói lời buộc tội dối trá để phỉ báng danh dự của tớ như vậy chứ? Có bằng chứng nào không?”

“Tao không cần bất kỳ bằng chứng ngu ngốc nào cả. Mày ép tao phải trộm tấm thẻ thư viện của con nhỏ Sierra đó.”

Ngài Lemoncello gõ gõ cái búa cao su của mình để thiết lập lại trật tự. “Và thế là kết thúc câu chuyện về Andrew và một ngày cực kỳ tồi tệ. Bà Thỏ ơi?”

Một hình chiếu của bà thỏ già trong truyện Ngủ ngon nhé, mặt trăng hiện ra trên chiếc bàn quản thư.

“Chúc ngủ ngon nhé, Andrew,” bà thỏ nói. “Thời gian của cháu ở đây đã hết rồi.”

Hai gã vệ sĩ Clarence và Clement xuất hiện để hộ tống Andrew ra ngoài.

“Thưa ngài,” Sierra nói. “Ngài có muốn chúng cháu bỏ tấm thẻ thư viện của Andrew vào hồ cá rỗng không?”

“Cảm ơn cháu nhưng không cần đâu. Tấm thẻ đó giờ là tài sản của đội Kyle.”

Haley Daley giơ tay.

“Sao vậy, Haley?”

Kyle thấy nhỏ quắc mắt nhìn Charles.

“Ta có thể giúp gì cho cháu đây, cháu yêu quý?” ngài Lemoncello hỏi.

“Thưa ngài, nếu có thể, cháu muốn đổi bên. Cháu muốn gia nhập đội của Kyle Keeley.”

“Úm ba la!” ngài Lemoncello hô to, vung hai cánh tay như một ảo thuật gia. “Biến! Giờ cháu đã là thành viên của đội Kyle Keeley!”

“Haley?” Charles nói. “Sao cậu có thể bỏ rơi tớ như thế?”

“Giống như cậu đã trở mặt với Andrew thôi.”

“Ừm, chúng cháu có được lấy thẻ thư viện của Haley không?” Kyle hỏi.

“Tất nhiên. Và tất cả những thông tin mà cô bé muốn chia sẻ với các cháu. Charles à, bây giờ ta hỏi cháu một câu: Cháu có muốn gia nhập nhóm của Kyle không?”

“Xin lỗi?”

“Cháu biết đấy, một người vì mọi người, mọi người vì một người.”

“Thưa ngài, với tất cả sự tôn trọng của mình, trò đó có thể hiệu quả cho ba chàng lính ngự lâm quân trong một cuốn tiểu thuyết, nhưng cháu xin lỗi, đời không phải là mơ. Ngoài đời, mọi người phải lo cho bản thân mình. Một phần thưởng mà phải chia sẻ với người khác thì còn gì giá trị.”

“Ta hiểu. Nhưng Haley biết hết mọi manh mối mà cháu đã thu thập.”

“Đúng là vậy, thưa ngài. Nhưng cháu không nghĩ bạn ấy hiểu được chúng có ý nghĩa gì.”

Kyle có thể thấy sống mũi của ngài Lemoncello giần giật khi Charles nói câu đó. Và đó không phải là kiểu giật mũi lúc người ta đang cười.

“Đó chỉ là một câu nói đùa thôi, thưa ngài.” Charles chắc hẳn cũng đã nhìn thấy cái giật mũi ấy

“Ồ, ta hiểu. Giống như câu chuyện tiểu lâm về một cậu bé tên Charles. Mặc cười lăm. Lúc nào đó nhớ nhắc ta kể cho cháu nghe câu chuyện ấy. Dù sao, ta cũng muốn cháu nhận thêm một ít manh mối mới để bù lại cho chuyện các đồng đội của cháu hoặc là bị loại khỏi trò chơi hoặc là bỏ sang

đội đối thủ.” Ngài Lemoncello rút ra một phong bì trắng phía dưới ngăn bàn.  
“Cái này, Charles, là dành riêng cho cháu.”

Charles bước tới và đón lấy cái phong bì.

“Cảm ơn, ngài thật là hào phóng quá.”

“Ta biết. Cháu cũng có thể hỏi ta một câu hỏi. Nhưng đừng phí nó để hỏi câu ‘Lối thoát ở đâu?’ bởi vì ta cũng không biết.”

“Cả ngài mà cũng không được biết sao?” Kyle thắc mắc trước cả khi Charles kịp hỏi.

“Không một mảy may. Toàn bộ trò chơi này được thiết kế bởi quản thư trưởng của chúng ta, Giáo sư Yanina Zinchenko, như một món quà sinh nhật cho ta.”

“Nhưng mà,” Akimi nói, “ngài có thể hỏi giáo sư Zinchenko lối ra ở đâu, phải không ạ?”

“Akimi Hughes? Cháu là kiểu người đọc chương cuối của quyển sách trước để biết trước kết thúc phải không?”

“Không ạ, nhưng...”

“Tốt lắm, vì một cái kết bất ngờ lúc nào cũng hay hơn nhiều. Giáo sư Zinchenko là người duy nhất biết cách để thoát khỏi thư viện này mà không cần phải kích hoạt tất tần tật còi báo động. Tất cả những manh mối mà đích thân ta đưa cho các cháu trong trò chơi này hoàn toàn được lên kịch bản bởi Giáo sư Z.”

“Okay,” Charles nói, “đây là câu hỏi của cháu?”

Ngài Lemoncello giơ tay lên. “Trước khi cháu hỏi, hãy nhớ rằng đối thủ của cháu cũng sẽ nghe thấy câu trả lời.”

“Được thôi. Vì sao trên chiếc bàn cạnh giường ngủ của ngài có cuốn Từ những tập tài liệu tùm lum của Bà Basil E. Frankweiler viết bởi E. L. Konigsburg?”

“Bởi vì khi ta bằng tuổi các cháu, bà Tobin, quản thư cũ của ta, đã tặng nó cho ta.”

Miguel giơ tay nó thật cao.

“Sao vậy, Miguel?”

“Chúng cháu có thể hỏi một câu luôn hay không ạ?” cậu bé lịch sự hỏi.

“Đáng tiếc là không,” ngài Lemoncello nói. “Tuy nhiên, ta sẽ cho cháu thêm một câu trả lời nữa, và dĩ nhiên, cả Charles cũng sẽ nghe thấy. Câu trả lời là ‘lodgepole, loblolly và Núi Rocky trắng’.”

“Đó có phải là ba loại cây thông khác nhau không?”

Charles nói lớn chỉ để khoe nó biết nhiều đến thế nào – và cho đội Kyle biết rằng câu trả lời thêm này không cho chúng bất kỳ một lợi thế nào.

“Theo ta nhớ thì đúng là vậy,” ngài Lemoncello nói, gãi gãi lỗ tai.

Ngài ấy với xuống dưới gầm bàn và mang lên một chiếc đồng hồ cát cao gần một mét, một phiên bản khổng lồ của những chiếc đồng hồ cát nhỏ màu đỏ, thứ xuất hiện nhan nhản trong những trò chơi của ông.

Ngài Lemoncello lật ngược nó lại.

“Đồng hồ này sẽ chảy hết trong ba tiếng đồng hồ nữa,” ông ấy nói khi những hạt cát bắt đầu chảy xuống. “Vì giờ đã là chín giờ sáng và các cháu chỉ còn ba tiếng đồng hồ nữa để tìm lối ra khỏi thư viện này. Chúc các cháu may mắn. Và mong rằng nhóm xuất sắc nhất – hoặc trong trường hợp của Charles, là cá nhân – sẽ chiến thắng.”

“Để xem những manh mối thường thật sự mà ngài Lemoncello đem đến hôm nay là gì,” Charles nói với cái phòng họp trống trơn của nó.

Nó chẳng bận tâm gì chuyện phải chiến đấu một mình. Điều đó nghĩa là nó chẳng phải chia sẻ phần thưởng cho bất kỳ ai khi nó thắng cuộc.

Kẻ chiến thắng sẽ có tất cả.

Lũ thua cuộc sẽ phải cạp đất mà ăn.

Và Charles biết nó sẽ thắng.

Dù gì đi nữa, nó là một người nhà Chilton.

Gia tộc không bao giờ thua.

Kể cả khi nó đã phạm câu hỏi về cuốn sách Tập tài liệu tùm lum. Thì ra ngài Lemoncello cũng là dạng đa sầu đa cảm giống Kyle Keeley. Cuốn sách ở đó là chỉ vì mục quản thư ưa thích tặng cho lão năm mươi hai tuổi. Boo-hoo. Một tràng vỗ tay thật lớn cho sự sến đến chảy nước đó nào!

Và ba loại cây thông thì có ý nghĩa quái gì?

Lố bịch.

Tháo chiếc móc kẹp phong bì ra, Charles tìm thấy hai tấm hình trắng đen trong đó. Mỗi hình đều được đánh số, phòng khi Charles không biết vị trí của cuốn sách trong tủ kính trưng bày.

Em bé? Charles nhủ thầm. Không phải. Bò!

Nó xem xét tấm hình thứ hai.

Ba bàn ăn? Ba cặp? Một nhà hàng?

Câu này khó.

Charles quyết định đặt hai hình mới này vào câu đố, để xem liệu ý nghĩa của chúng có rõ ràng hơn hay không: H.

Charles chỉ còn thiếu một manh mối, nhưng cậu đã có tất cả những thứ khác.

“Bạn cần đi ra ngoài con đường CHƯA CÓ bò vào băng qua nhà hàng.”

Không phải thế! Chẳng có nghĩa gì cả.

Tuy nhiên, nó chắc chắn rằng phần đầu nó đã đoán đúng: “Bạn cần đi ra ngoài con đường.”

Con đường nào? Qua nhà hàng? Quán cà phê Xó Sách?

Và cái hình vận động viên bóng bầu dục có ý nghĩa gì?

Hình đó rơi ra từ cuốn sách Johnny Unitas. Có thể Johnny Unitas, một cầu thủ bóng bầu dục thời ngài Lemoncello còn nhỏ, có mở một nhà hàng? Có thể là một chuỗi nhà hàng nổi tiếng toàn quốc?

Nếu như vậy, có thể ở thành phố Alexandriaville có một cái. Có thể ngay ở trong Ngân Hàng Lá Vàng này.

Có thể nào phần cuối chính là “qua nhà hàng của Johnny Unitas” chẳng?

Hay liệu Andrew Peckleman đã đúng ngay từ đầu và tấm thẻ bóng bầu dục để ám chỉ con số MƯỜI CHÍN. Vậy dòng cuối cùng sẽ là “qua mười chín...”

CÁI GÌ? Bàn ăn? Cặp đôi?

Không phải.

Kỷ niệm!

Ba cặp đôi hạnh phúc trong bức hình này rõ ràng đang ăn mừng một dịp kỷ niệm nào đó!

Kỷ niệm lần thứ mười chín? Hôm nay có phải là một ngày kỷ niệm lần thứ mười chín của một sự kiện lớn nào đó ở Alexandriaville không?

Charles lắc đầu. Nó biết mật mã này sẽ chỉ có nghĩa sau khi nó hoàn thành dòng còn lại, dòng duy nhất vẫn còn một chỗ trống: “CHƯA CÓ, BÒ, VÀO.”

Nếu tấm hình chưa có là hình một con gà ta thì sao? Vậy dòng thứ ba sẽ là “Ta bò vào.”

Khoan đã, Charles chợt nghĩ. Cuốn sách duy nhất trong tủ kính trưng bày chưa ai tìm ra chính là cuốn Tội ác thật sự ở Ohio: những tên trộm cướp khét tiếng nhất của bang cây dẻ ngựa\* của Clare Taylor-Winters. Hình cuối cùng phải liên quan đến một tên tội phạm nào đó.

Cuốn sách duy nhất còn thiếu đó sẽ chỉ cho Charles biết ai đã bò vào ngân hàng, và quan trọng hơn là họ bò vào chỗ nào. Hôm nay có phải là lần kỷ niệm thứ mười chín của một vụ cướp ngân hàng nổi tiếng hay không?

Charles nhận ra rằng nó cần giúp đỡ.

Đây chính là lúc để ‘Nhờ vả chuyên gia’.

Nó bật cười.

Bởi vì Charles biết chuyên gia thư viện số một của Mỹ, có thể là giỏi nhất thế giới này. Một người quyền lực hơn Giáo sư Zinchenko nhiều.

Kyle Keeley và lũ kia không còn một cơ hội nào để chiến thắng cả.

\* *Biệt danh của bang Ohio, vì bang này trồng rất nhiều cây dẻ ngựa*



**H**áo hức được tìm thêm nhiều nhất có thể trước khi mười căn phòng Dewey trên tầng hai mở ra, Kyle lắng nghe chăm chú khi Haley Daley tường thuật lại cặn kẽ tất cả những gì cô bé biết khi còn ở nhóm Charles.

Trong lúc đó, Akimi bổ sung lên tấm bảng trắng tên những cuốn sách in ở mặt sau thẻ thư viện của Andrew và Haley.

“Chúng tớ đang cố gắng giải một câu đố hình,” Haley kể. “Nó giống như một trò chơi ghi nhớ, kiểu kiểu trò Tập Trung Có Thưởng mà hồi đó có trên truyền hình đó.”

“Chúng tớ cũng đã chơi một trò tương tự,” Miguel nói. “Câu đố hình rebus.”

“Đúng vậy. Cho đến lúc này, tớ khá chắc mật mã giống giống như thế này ‘Bạn đi ra ngoài con đường mà lũ cướp bò vào’.”

“‘Người chớ trộm cắp’,” Kyle thốt lên, gõ gõ vào câu Kinh Thánh mà tụi nó đã tìm được trong phòng 200. “Manh mối này cũng ám chỉ trộm cướp.”

“Và con chim đen kia,” Sierra nói. “Nó kêu giống như tiếng còi xe cảnh sát...”

“... đang rượt đuổi một bọn cướp!”

“Khoan đã,” Miguel ngắt lời. “Thế còn Willy Wonka? Có tên trộm nào trong nhà máy sô-cô-la không?”

“Không có,” Sierra trả lời.

“Thế còn danh sách truyện này thì sao?” Akimi chỉ tay lên tấm bảng trắng lớn. “Tớ ghi lại hết những tấm thẻ mới rồi, nhưng chúng vẫn không có ý nghĩa gì cả.”

TÊN SÁCH/TÁC GIẢ TRÊN MẶT SAU THẺ THƯ VIỆN

#1 Miguel Fernandez

Sự việc ở Ngọn đồi Điều hâu của Allan W.Eckert Không được đâu,  
David! của David Shannon

#2 Akimi Hughes

Một Con, Hai Con, Cá xanh, Cá đỏ của Giáo sư Seuss Chín Câu chuyện  
của J. D. Salinger

#3 Andrew Peckleman

Sáu ngày của Kền kền của James Grady Tám Anh chị họ của Louisa May  
Alcott

#4 Bridgette Wadge Lớp Bốn và Câu chuyện của Một Học sinh Vô danh  
của Judy Blume Olivia của Ian Falconer

#5 Sierra Russell

In dấu Ai Cập: Những trò chơi Kỳ lạ của Zilpha Keatley Snyder

Vui với những trò chơi miền Viễn Tây của Ellen Raskin

#6 Yasmeen Smith-Snyder Ấn tượng không tưởng của Paul Jennings Oï,  
chú bò Mộng kén ăn của Carol Pugliano-Martin

#7 Sean Keegan

Chẳng có thật của Paul Jennings

Harry Potter và Hòn đá Phù thủy của J. K. Rowling

#8 Haley Daley

Im và biển đi của Carl Hiaasen

Nếp gấp Thời gian của Madeleine L'Engle

#9 Rose Vermette

Hãy đến căn phòng ngủ trưa của Audrey Wood Lên thiên đàng có một chú  
rùa của Jennifer L. Holm

#10 Kayla Corson

Anna và Nguồn năng lượng Vô tận của Mildred Ames Lề đường Kết thúc  
của Shel Silverstein

#11 KHÔNG BIẾT/CHARLES CHILTINGTON

#12 Kyle Keeley

Rất là yêu con, Hàm Hôi của Lisa McCourt Ấm áp gia đình của Sydney Taylor

“Wow,” Haley kêu lên. “Một mớ hồ lộn.”

“Tớ đã nói rồi mà,” Akimi tán thành.

“Tớ không nghĩ đây lại là một trò chơi tác giả – tác phẩm đâu,” Sierra nói, “giống trò ta chơi tối qua trên Mái vòm Kì diệu.”

“Hả?” Haley hỏi.

“Chuyện dài lắm,” Miguel nói. “Tui tớ sẽ kể lại cho cậu sau.”

“Thứ ta cần bây giờ,” Kyle nói, “chính là một chìa khóa để giải mã danh sách này. Nhớ những gì Giáo sư Zinchenko nói lúc trò chơi bắt đầu không: ‘Thẻ thư viện là chiếc chìa khóa vạn năng duy nhất mà các em cần.’ Đó chính là chìa khóa để giải câu hỏi lớn đấy, mọi người ạ. Chúng ta cần giải mã nó.”

Đúng lúc đó ngài Lemoncello thò đầu qua khung cửa

“Xin chào, hy vọng là ta không làm phiền các cháu. Chúng ta còn bốn mươi bảy phút nữa trước khi những cánh cửa trên tầng hai mở ra. Có ai muốn chơi Thử thách Cực độ không?”

“**T**rừ khi các cháu đã quên,” ngài Lemoncello nói, “nhưng ta nhắc lại rằng Thử thách Cực độ khó cực đại và đôi khi nguy hiểm cực kì.”

“Charles có thử không ạ?” Akimi hỏi.

“Có thể. Ta đang định hỏi cậu bé ấy sau khi xong với các cháu.”

Ngài Lemoncello đã thay bộ đồ thẩm phán bằng một bộ đồ như một tên ăn trộm – quần đen, cổ áo đen và mũ trùm đầu đen.

“Bộ đồ ngài đang mặc đây có phải là một manh mối không ạ?” Haley nhanh nhẩu hỏi. “Bởi vì nó hợp với chủ đề ‘những tên trộm’.”

“Không biết. Nhưng Giáo sư Zinchenko bảo ta vận bộ đồ này vào màn chót ấn tượng của trò chơi này. Liệu sẽ có một màn cuối hay không nhỉ?”

“Có thể Charles có,” Kyle lẩm bẩm. “Còn tụi cháu thì đang bí đây.”

“Ít nhất là tới mười một giờ,” Sierra bổ sung. “Đó là khi manh mối quan trọng nhất sẽ xuất hiện trên màn hình trên trần nhà.”

“Thật không?” ngài Lemoncello reo lên. “Giáo sư Zinchenko này thật sự biết cách làm người khác hồi hộp quá đi.”

“Vậy thì hãy chơi Thử thách Cực độ đi,” Haley nói. “Chúng ta có gì để mất đâu chứ?”

“Ừm, tất cả mọi thứ,” Akimi trả lời.

“Nhưng tất cả chúng ta không cần chơi,” Kyle đồng dục nói. “Hãy để tớ thực hiện thử thách. Dù gì đi nữa, tớ cũng là đội trưởng.”

“Thật hả?” Haley hỏi.

“Chúng tớ có một buổi bầu cử,” Akimi nói. “Vào ngày hôm qua.”

“Ồ, hay vậy.”

“Nhưng Kyle à,” Miguel ngập ngừng nói, “nếu cậu thất bại trong Thử thách Cực độ này, cậu sẽ thua cuộc đấy, người anh em.”

“Nếu cả đội mình thắng thì tớ đâu có sao.”

“Không,” ngài Lemoncello lên tiếng. “Nếu cháu thua, Kyle, cháu sẽ thua. Cháu sẽ không được phép chia sẻ phần thưởng lớn.”

“Cũng được ạ.”

“Để tớ đi với cậu,” Haley nói.

“Cũng không được phép luôn,” ngài Lemoncello nói.

“Cháu phải làm thế ạ. Nhìn này, cả hai ta đều biết cháu sẽ là một đại diện hoàn hảo cho các trò chơi và nhiều thứ khác của ngài, nhưng cháu không thể chỉ ăn ké những thành quả của Kyle và các bạn đã vất vả tìm ra. Cháu phải tự tìm được chỗ đứng của mình trong đội này.”

“Xin lỗi cháu, Haley à. Thử thách Cực độ lúc nào cũng được thiết kế để thử thách cá nhân.”

“Nhưng...”

Ngài Lemoncello giơ tay của mình lên. “Không nhưng nhị gì hết. Kyle phải đối mặt với thử thách này một mình. Tuy nhiên...”

“Sao ạ?”

“Các cháu có thể theo dõi Kyle qua màn hình và cổ vũ cho cậu bé qua hệ thống loa nội bộ. Cháu là một hoạt náo viên đúng không, Haley?”

“Đúng ạ,” Kyle trả lời thay cho cô bé. “Chỉ có điều cháu chưa có may mắn được bạn ấy cổ vũ cho.”

“Lần này tớ sẽ cổ vũ cho cậu mà. Tớ hứa đấy.”

“Xuất sắc,” ngài Lemoncello hô vang. “Nhân tiện, Kyle này, một khi đã chấp nhận thử thách này, cháu sẽ không có đường lùi đâu.”

“Không sao,” Kyle nói. “Hãy thực hiện Thử thách Cực độ nào!”

“Tiến lên, Kyle, tiến lênêêê!” Haley la lớn.

Akimi giật mình. “Lần sau nhớ báo trước khi cậu la được không?”

“Xin lỗi.”

Ngài Lemoncello gãi gãi tai một lần nữa. “Đây là Thử thách Cực độ dành cho cháu. Giáo sư Zinchenko đang nói cho ta nghe:

“Câu trả lời mà cháu tìm...”

Ngài Lemoncello dừng lại để lắng nghe.

“... chìa khóa của mật mã này... là một chiếc hộp kỷ niệm... chứa một mạch mở khoáy sản đây’.”

“Cái gì?”

Ngài Lemoncello nhún vai. “Xin lỗi, ta không viết chúng xuống. Ta chỉ lặp lại những gì Giáo sư Zinchenko nói mà thôi. Đợi chút. Còn nữa này:

“Hãy quên đi cuộc Cách Mạng Công Nghiệp; vì câu trả lời chính là ý tưởng khởi nghiệp’.”

Căn phòng im phăng phắc.

Ngài Lemoncello lại gãi gãi lỗ tai một lần nữa và tiếp tục, “Và bây giờ là hồi cuối’.”

“Dạ?”

“Bổ sung vào phút chót:

“Chiếc hộp từng nằm đây

nhưng giờ nó lại nằm đó.

Tội nghiệp Kyle. Số phận em

đang lơ lửng theo gió’.”

Ngài Lemoncello đứng đó cười đến vài giây.

“Chỉ có thể thôi ạ?” Kyle hỏi.

“Đúng vậy. Tìm thấy thứ cháu đang tìm trước khi những cánh cửa phòng trên tầng hai mở thì nó sẽ thuộc về cháu. Còn nếu thất bại, Kyle à, cháu sẽ bị loại và vì thế đội của cháu cũng sẽ tự thân vận động mà không có sự trợ giúp của cháu. Chúc may mắn. Cháu có mười lăm phút.”

Và ngài Lemoncello rời khỏi phòng.

“Bồ tèo à,” Miguel chán nản lắc đầu. “Đợt này chết chắc rồi.”

“Khoan đã,” Haley chột nói. “Tớ nghĩ tớ biết cách tìm món đồ mà ngài Lemoncello nói tới rồi.”

“Thật sao?” Kyle hỏi.

“Còn tốt hơn vậy nữa. Chính tớ là người mang món đồ đó từ ‘đây’ đến ‘đó’!”

“Được rồi, Charles,” ngài Lemoncello nói, “cháu có muốn sử dụng bất kỳ quyền trợ giúp còn sót lại của mình không? Thử thách Cực độ? Nhờ vả Chuyên gia?”

“Có ạ,” Charles nói. “Và cháu cũng muốn nói rằng ngài thật tử tế khi đến tận đây để hỏi cháu câu đó.”

“Thì trời đang có một cơn mưa thật viên và ta không có gì hay hơn để làm.”

“Cháu không hiểu ạ?”

“Không có gì. Chỉ là ta đang mơ màng một tí, nó đang trôi lơ lửng qua trạm thu phí của Diêm Vương ấy mà. Vậy cháu muốn sử dụng quyền trợ giúp nào?”

“Nhờ vả chuyên gia ạ, thưa ngài.”

“Được thôi. Hãy đến gặp bà Tobin ở bàn quản thư. Ta cần đến văn phòng của ta để theo dõi Thử thách Cực độ của Kyle.”

“Cậu ấy đang làm gì thế ạ?”

“Cố gắng để đánh bại cháu. Bái bai.”

Ngài Lemoncello chỉnh lại cái mũ trùm của mình và quay gót tiến về hướng một trong những kệ sách ở phía xa của phòng đọc sách tròn.

Charles nhìn ông ấy bẻ đầu một bức tượng bán thân và nhấn một cái nút đỏ ở ngay cổ bức tượng.

Một gian kệ to bằng một cánh cửa của kệ sách mở ra. Ngài Lemoncello bước vào trong khoảng tối đó.

Cánh cửa ngay lập tức đóng lại.

Charles nhanh chóng tiến đến bàn của quản thư ở trung tâm của phòng đọc sách.

“Bà Tobin ới?” Nó vỗ tay. “Bà Tobin ới? Nhanh lên. Cháu đang hơi gấp. Mười lăm phút nữa những cánh cửa trên tầng hai mở rồi. Bà Tobin ới?”

Hình chiếu của bà quản thư già cuối cùng cũng hiện ra.

“Chào buổi sáng, CHARLES. Ta có thể giúp cháu gì đây?”

“Cháu cần sử dụng quyền Nhờ vả Chuyên gia.”

“Được thôi. Cháu muốn nhờ ai tư vấn?”

“Một người nào đó biết rõ về đường đi nước bước trong một thư viện.”

“Nếu đó là tất cả những gì cháu cần, CHARLES, có lẽ ta có thể giúp cháu.”

“Cháu cần nói chuyện với cậu Jimmy của cháu.”

“Cậu Jimmy? Cháu có thể nói rõ hơn được không?”

“Tất nhiên ạ. James F. Willoughby đệ tam.”

“Ngài James F. Willoughby đệ tam?”

“Đúng vậy.”

“Quản thư trưởng của Thư viện Quốc hội Mỹ ở thủ đô Washington là cậu của cháu?”

“Đúng vậy ạ. Nếu em trai của mẹ cháu, cậu Jimmy, quản thư số một của nước Mỹ, không thể giúp cháu tìm cuốn sách này thì không ai khác có thể giúp cả.”



“Chiếc hộp kỷ niệm nằm dưới kho sách,” Haley nói với Kyle.

Thế là cậu phóng vọt xuống tầng hầm. Căn hầm siêu dài, siêu rộng vẫn giống y chang những gì Kyle nhớ: đầy những hộp giấy cao đến trần nhà được xếp gọn gàng.

Kyle nhìn lên chiếc camera an ninh gần nhất.

“Giờ thì sao?”

“Tớ giấu nó ở phía xa kia kia,” tiếng Haley vang vọng từ loa trên trần nhà. “Trên một cái kệ gần cái máy phân loại sách kinh khủng kia.”

Kyle vội vã chạy ra lối đi giữa những dãy kệ.

Bỗng nhiên, một kệ sách bằng kim loại nặng nề trườn tới từ bên phải, như đang lăn trên một đôi giày trượt pa-tanh.

“Cẩn thận!” Haley la lên.

Chiếc kệ sách ken két thẳng lại, chặn mất lối đi ngay trước mặt Kyle.

“Queo trái,” Miguel chỉ đường.

Cả nhóm đang chăm chú theo dõi và cổ vũ cho Kyle.

Kyle rẽ trái.

Một kệ sách bằng sắt khác âm ầm tiến đến từ bên hông.

“Lùi lại!” Akimi hét hoảng la lên.

Kệ sách dừng lại cái ầm cách chân Kyle chừng năm xen-ti-mét.

“Cậu có sao không Kyle?”

“Không sao.”

“Thử thách này giống như vòng mê cung cuối của kỳ thi Tam pháp thuật,” Sierra nói.

“Hà?”

“Harry Potter. Cuốn thứ tư. Chiếc cốc lửa.”

“Phải rồi. Tớ cũng cần đọc cuốn đó luôn sau kỳ thi này.”

Kyle, tất nhiên, đã nhận ra phần “cực độ” nhất trong Thử thách Cực độ của mình. Mỗi kệ sách kim loại kia đều được chất cao tới nóc những thùng giấy, sách hay hộp chứa vật dụng kim loại. Mỗi cái nặng phải đến vài tấn. Nếu Kyle ở sai chỗ khi một cái kệ bắn ra từ bên hông, cậu sẽ bị úi bẹp dí như một miếng bánh xèo rồi.

“Cảnh báo,” một giọng nữ nghiêm nghị vang lên từ trần nhà. “Cháu còn mười hai phút nữa để hoàn thành thử thách này.”

Cậu phải tiếp tục tiến về phía trước. Giống như ngài Lemoncello đã nói, đã không còn đường lùi nữa rồi. Trừ khi cậu muốn gói ghém đồ đạc về nhà ngay lúc này.

Ha! Còn lâu!

Kyle chạy đến một hành lang ở giữa hai kệ sách.

“Bên trái!” Haley la lên. “Nhanh!”

Bức tường bên tay phải của Kyle bật mở, để lộ phía sau sáu trục xoay đang di chuyển những kệ sách. Mỗi trục dài khoảng sáu mét và mỗi lần chúng rê mình là những bức tường thay đổi vị trí, để lộ ra những lối đi mới.

“Cậu còn cách khoảng mười mét nữa thôi,” Haley hướng dẫn.

Kyle vất vả len lỏi giữa những kệ sách di động.

Nhưng ngay khi Kyle nghĩ cậu đã đi đúng hướng, những bức tường lại thay đổi vị trí một lần nữa.

Cuối cùng, Kyle len vào một khe hẹp đến mức cậu phải quay ngang người để lọt được qua. Những bức tường chợt dừng di chuyển.

Và giọng nói kia lại thông báo một lần nữa:

“Cảnh báo. Cháu còn sáu phút nữa để hoàn thành thử thách này.”

“Tớ bị kẹt rồi!” Kyle la lên. “Không có lối thoát.”

Cả đội im re một lúc rất, rất lâu.

Cuối cùng, giọng của Sierra vang lên từ chiếc loa trên trần nhà.

“Đặt tay cậu lên bức tường bên phải đi,” cô bé nói.

“Cái gì? Tại sao?”

“Khi tớ còn nhỏ, tớ chơi rất nhiều trò chơi mê cung. Nếu tất cả những bức tường kết nối với nhau, cậu chỉ cần lúc nào cũng giữ tay trên một bức tường nhất định thì cuối cùng cậu cũng sẽ tới được lối ra hoặc lối vào thôi.”

“Làm theo đi,” Akimi bảo.

“Sẽ được thôi, người anh em,” Miguel để thêm.

Kyle bèn ép chặt một tay lên bức tường bên phải và bắt đầu nhích dần tới trước.

“Tiến lên, Kyle!” Haley cổ vũ. “Ôm lấy cái tường đó! Ôm lấy cái tường đó!”

Lối đi rộng dần. Kyle dán chặt tay lên bức tường bên phải và đi rẽ qua một khúc cua, bước qua vài chỗ dốc cho đến lúc cậu cuối cùng cũng bước được ra khỏi một lối mở ngay kế bên băng chuyền phân loại sách.

“Cậu làm được rồi!” Haley la lớn. “Whoo-hoo!”

Những cái kệ ngay lập tức trở lại vị trí ban đầu của chúng.

“Tốt,” Kyle thở dốc. “Ra ngoài dễ hơn vào trong. Cái hộp ở đâu vậy Haley?”

“Tớ đặt nó trên kệ.”

“Cái nào?”

“Cái kia kia.”

“Cảnh báo,” giọng nói bình thản kia lại vang lên một lần nữa. “Cháu còn BA PHÚT nữa để hoàn thành thử thách.”

Kyle nhìn lên chiếc camera gần đó. “Ờ, Haley? Chính xác thì tớ đang tìm thứ gì vậy?”

“Một cái thùng giấy. Trong một ngăn kéo.”

“Để coi, ở đây có hàng tỉ cái tủ...”

“Tớ đánh dấu nó với một chiếc khăn giấy màu hồng.”

Kyle phóng tới chiếc tủ đó.

“HAI PHÚT,” chiếc loa nhắc.

“Cái này hả?” Kyle hỏi.

“Đúng rồi! Tìm trong cái ngăn kéo bằng thép đó.”

“Tớ tưởng hồi nãy cậu nói thùng giấy...”

“Thì đúng là nó. Mở nắp ra. Không phải cái nắp đó. Cái kia kia.”

“Cái này hả?”

“Không! Cái ở dưới đó.”

“MỘT PHÚT.”

“Nhanh lên Kyle!”

“Tớ đang nhanh đây.”

“Hất cái nắp ra.”

Kyle làm theo. Cậu hất cái nắp trên một cái ngăn kéo bằng thép và thấy một cái hộp giày cũ kỹ méo mó.

Tất cả mọi thành viên của đội Kyle đồng thanh hô to: “Lấy nó đi!”

“Và chạy mau!” Akimi bổ sung.

Kyle ôm cái hộp và chạy.

Cậu kẹp chiếc hộp dưới tay và bắt đầu chạy như ma đuổi.

Cậu phóng nhanh qua tầng hầm. Cậu vội vã chạy lên cầu thang, nhảy hai bậc một lúc.

Khi cậu lên tới phòng đọc sách tròn, tim của cậu đập mạnh đến mức xương sườn muốn gãy ra.

“BA MƯƠI GIÂY.”

Kyle trượt trên nền đá cẩm thạch. Nó trơn tới mức cậu mất thăng bằng.

Kyle té nhào về phía trước.

Và làm rơi cái hộp.

Nó bay ra khỏi tay cậu, chạm đất và trượt đi như một quả bóng khúc côn cầu vào thẳng Phòng Sinh Hoạt Chung B.

Một tiếng còi lớn vang lên.

“Hết giờ,” giọng nói trên loa điềm tĩnh thông báo.

“Yo,” Miguel la lên, “cậu làm được rồi, người anh em.”

Và lúc đó Kyle mới dám thở lại.

Sau khi đã nêu rõ yêu cầu của mình, tất cả những gì Charles có thể làm là chờ đợi.

“Rõ ràng là,” ngài Lemoncello nói khi ông quay trở lại phòng đọc sách tròn, “cậu Jimmy của cháu hiện đang rất, rất bận rộn. Làm ta nhớ đến một con nhện mà ta từng biết. Nhưng hôm nay là sáng chủ nhật mà. Chúng ta sẽ cố liên lạc với ngài ấy qua số điện thoại nhà.”

“Cảm ơn ngài rất nhiều. Cháu đã nói cậu Jimmy chuẩn bị sẵn sàng để cháu có thể gọi vào cuối tuần này rồi ạ.”

“Vậ mà bây giờ... WHOOSH! Ngài ấy khó nắm bắt như một cơn gió trong tán cây liễu. Lần tới nhà cháu gặp nhau vào dịp Lễ Tạ Ơn, nhớ nhắc nhở ông ấy nhé. Bây giờ, thứ lỗi cho ta, đã chín giờ năm mươi tám phút rồi. Ta phải đi mở cửa mười căn phòng Dewey đây.”

Ngài Lemoncello mở một cái tủ hồ sơ ở kế bên và rút ra một chiếc loa nhỏ.

“Có căn phòng nào cháu cần sẵn sàng chạy đến chưa? Có cuốn sách hay manh mối nào mà cháu cần đi tìm không?”

“Chỉ một thôi,” Charles nói. “Và cháu cần cậu Jimmy của cháu nói cho cháu biết đó là cuốn nào. Ngài có thể liên lạc lại một lần nữa với cậu ấy không? Làm ơn.”

“Tất nhiên.” Ngài Lemoncello chỉ tay lên một vết bẩn trên áo của Charles. “Nếu cháu muốn, ta có thể nhờ Al Capone\* giặt đồ cho cháu luôn.”

Tất cả những gì Charles có thể làm là gật đầu, mỉm cười và tự hỏi từ khi nào Al Capone mở một tiệm giặt đồ dạo.

\* *Trùm mafia khét tiếng của Mỹ.*

“Mọi người, xin hãy chú ý,” giọng ngài Lemoncello nghe the thé khi được phóng đại qua chiếc loa thu nhỏ của ông. “Mười căn phòng Dewey đã được mở và, khác với gia đình Tuck\*, trò chơi này không kéo dài mãi mãi đâu. Do đó, đã đến lúc chày vù vù lên lầu như Những Con chuột của NIMH!”

Kyle và các bạn nghe thấy thông báo đó của ngài Lemoncello. Tuy nhiên, tụi nó quyết định ở lại trong Phòng Sinh Hoạt Chung B để nghiên cứu chiếc hộp đóng đầy bụi mà chúng mới tìm được.

“Chiếc hộp này có từ thời ngài Lemoncello còn bằng tuổi tụi mình,” Haley nói. “Đây. Tớ khá chắc rằng đây chính là thứ chúng ta cần.” Cô bé đưa cho Kyle một phong bì lớn được dán lại cẩn thận với một đồng băng keo. Dòng chữ “Ý tưởng Đầu tiên và Tội Tệ Nhất” được nguệch ngoạc trên mặt trước phong bì.

*\* Tác phẩm truyện dành cho thiếu nhi “Nhà Tuck bất tử” kể về một gia đình trường sinh bất lão.*

“Tuyệt,” Kyle lẹ làng tháo băng keo ra. “Thử thách Cực độ lúc này có nói ý tưởng ‘khởi nghiệp’ của ngài Lemoncello chính là thứ ta cần để giải câu đố này.”

Trong phong bì là một xấp thẻ dày, rất nhiều dây thun, một bảng màu, và một trang giấy bầm lỗ chứa đầy chữ viết như gà bới của một học sinh lớp năm.

Kyle đọc to những gì mà cậu bé Luigi Lemoncello đã viết ngày xưa: “Hân hạnh giới thiệu trò chơi Chữ Cái Đầu Tiên: Một Mật mã Cực kỳ Tối mật’.”

Haley giơ lên vài tấm thẻ. Mỗi cái đều có hình vẽ kiểu hoạt hình của một vật và chữ cái mà từ chỉ vật đó bắt đầu: Áo = A, Bò = B, Cá = C, vân vân và

vân vân.

Kyle đọc tiếp: ““Muốn gửi cho bạn bè một lời nhắn bí mật để hẹn gặp nhau sau giờ tan trường? Chỉ cần sử dụng những con tem siêu bí mật của bạn’.”

Miguel xem xét vài con tem khắc gỗ nhỏ xíu trong hộp. “Mấy cái tem này khớp những tấm thẻ kia.”

“VẬY CHÍNH XÁC LÀ TA SẼ SỬ DỤNG CÁI ĐỒNG NÀY THẾ NÀO ĐỂ HẸN GẶP BẠN BÈ SAU GIỜ HỌC?” Akimi thắc mắc.

“Chán quá,” Kyle nói. “Gà, Am, Phở, To, Ong, Súng, Áo, Uống, Giày...”

Akimi giơ hai tay đầu hàng. “Thôi được rồi. Dừng lại đi. Biết rồi mà.”

“Có thể thứ này là dành cho học sinh tiểu học,” Sierra nói.

“Chắc vậy,” Kyle nhún vai. “Bởi vì bất kỳ ai hơn sáu tuổi đều có thể giải mật mã này dễ như ăn cháo.”

Rồi cậu chợt đứng hình.

“Chính là nó!”

Nó bước tới tấm bảng trắng viết những tên sách ở mặt sau thẻ thư viện. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ta chơi trò Chử cái Đầu tiên với những tựa sách này?”

#### TÊN SÁCH/TÁC GIẢ TRÊN MẶT SAU THẺ THƯ VIỆN

#1 Miguel Fernandez

Sự việc ở Ngọn đồi Điều hâu của Allan W.Eckert Không được đâu, David! của David Shannon

#2 Akimi Hughes

Một Con, Hai Con, Cá xanh, Cá đỏ của Giáo sư Seuss Chín Câu chuyện của J. D. Salinger

#3 Andrew Peckleman

Sáu ngày của Kền kền của James Grady Tám Anh chị họ của Louisa May Alcott

#4 Bridgette Wadge

Lớp Bốn và Câu chuyện của Một Học sinh Vô danh của Judy Blume  
Olivia của Ian Falconer

#5 Sierra Russell

In dấu Ai Cập: Những trò chơi Kỳ lạ của Zilpha Keatley Snyder

Vui với những trò chơi miền Viễn Tây của Ellen Raskin

#6 Yasmeen Smith-Snyder Ấn tượng không tưởng của Paul Jennings O'ri,  
chú bò Mộng kén ăn của Carol Pugliano-Martin

#7 Sean Keegan

Chẳng có thật của Paul Jennings

Harry Potter và Hòn đá Phù thủy của J. K. Rowling

#8 Haley Daley

Im và biến đi của Carl Hiaasen

Nếp gấp Thời gian của Madeleine L'Engle

#9 Rose Vermette

Hãy đến căn phòng ngủ trưa của Audrey Wood Lên thiên đàng có một chú  
rùa của Jennifer L. Holm

#10 Kayla Corson

Anna và Nguồn năng lượng Vô tận của Mildred Ames Lề đường Kết thúc  
của Shel Silverstein

#11 KHÔNG BIẾT/CHARLES CHILTINGTON

#12 Kyle Keeley

Rất là yêu con, Hàm Hôi ạ của Lisa McCourt Ấm áp gia đình của Sydney  
Taylor

“Được rồi,” Miguel viết lên phần còn trống của bảng. “Tất cả những chữ  
cái đầu của tựa sách là như thế này.”

S K M C S T L O I V A O C H I N H L A L ?? R A

“Vẫn chẳng có nghĩa gì cả,” Akimi nói.

“Đợi chút,” Sierra nói. “Tớ thấy phần giữa có thể hiểu là thế này.” Nhỏ  
nhanh nhẹn lấy một cây bút khác và gạch lên bảng.

S K M C S T / L O I / V A O / C H I N H / L A / L ?? / R A



“Okay,” Akimi nói. “Bắt đầu có nghĩa rồi đó.”

“Nhìn này các cậu,” Miguel la lên. “Những tựa sách phía sau thẻ thư viện thứ hai và thứ ba thật ra được bắt đầu bằng những con số!”

Kyle vội cầm lấy cây bút lông:

S K/1 9 6 8/L O I/V A O/C H I N H/L A/L??/R A “Khoan,” Haley nói. “Các cậu còn nhớ trò chơi đố vui tối thứ sáu mà chúng ta chơi không? Vì chơi tệ quá nên tớ đã Google tất cả những câu trả lời vào khuya hôm đó. Tất cả những câu trả lời đều là những sự kiện xảy ra năm 1968.”

“Vậy ‘S K’ chính là ghi tắt cho ‘sự kiện’!” Kyle reo lên.

“Tớ cũng có nghiên cứu thêm chút xíu về ngài Lemoncello,” Sierra bổ sung. “Ông ấy sinh vào năm 1956, nghĩa là vào năm 1968, Luigi Lemoncello là một cậu bé mười hai tuổi.”

“Được rồi,” Akimi chen ngang. “Nó có ý nghĩa gì đặc biệt không hay chỉ là biết cho vui thôi?”

“Không phải vậy đâu,” Kyle nói. “1968 chính là chìa khóa. Và chúng ta không cần tấm thẻ thư viện của Charles để hoàn chỉnh câu này.” Cậu tiến đến tấm bảng.

SK 1968: LỖI VÀO CHÍNH LÀ LỖI RA.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra vào năm 1968?” Haley thắc mắc.

“Cuốn Charlie và Nhà máy Sô-cô-la được xuất bản năm đó chẳng?” Miguel suy đoán.

“Không phải,” Sierra trả lời. “1964.”

“Thế cái manh mối candy trong phòng Mỹ thuật Linh tinh là gì?”

“Chúng ta đoán nhầm rồi,” Akimi kêu lên. “Ta cần quay lại đó ngay để tìm cái gì đó khác vắn với ‘Andy\*!’”

“Thật không?” Haley kinh ngạc hỏi. “Tớ tưởng cậu ấy đã bị loại khỏi trò chơi vì ăn gian rồi?”

“Lại một câu chuyện dài khác nữa,” Miguel thuyết minh.

“Để kể sau,” Kyle nói. “Bây giờ, chúng ta phải lên tầng ba ngay!”

\* Một lần nữa, Andy là tên gọi tắt của Andrew

**T**rở lại phòng Mỹ thuật Linh tinh, Kyle tự tin rằng cả bọn đang tiến đến rất gần thứ mà nó cần phải tìm để chiến thắng trò chơi này.

Còn bằng cách nào mà thứ đó giúp tụi nó thoát ra được khỏi thư viện này thì chưa ai biết.

“Đã mười giờ bốn mươi bốn phút rồi,” Akimi nói.

“Manh mỗi cuối cùng sẽ xuất hiện trên Mái vòm Kì diệu trong mười sáu phút nữa.”

“Được rồi, mọi người,” Kyle nói. “Hãy tản ra.

Chúng ta cần tìm thứ gì đó vắn với ‘Andy’.”

“Hình như nước trong cái ly nước này có thể tan đi đó,” Miguel chỉ tay về góc phòng.

“Băng cướp Dandy!” Akimi la lên, một lần nữa chỉ tay về bộ sưu tập nón đồ sộ.

“Đúng rồi!” Haley lật đật tháo giày ra để cho mọi người thấy tấm thẻ nhỏ tìm thấy trước đó.

“Cướp! Tớ tìm thấy cái này trong phòng 300.”

“Đó chính mật mã chúng ta chờ đợi bấy lâu,” Kyle nói.

“Bởi vì mã số Dewey cho những cuốn sách về Tội Ác Thật Sự luôn bắt đầu với số ba,” Miguel nói, “nên khi ta tìm thấy cuốn sách đó, nó sẽ chỉ ta nơi nào mà ‘bọn cướp đã bò vào năm 1968’.”

“Nghe nè các cậu,” Akimi gọi. Cô bé đang đọc tấm bảng thông tin kế bên kệ trưng bày: “Chiếc mũ từ năm 1968 này được đội bởi tên cướp ngân hàng Leopold Loblolly, một trong những tên cướp Dandy khét tiếng.”

“Loblolly!” Miguel kêu to.

“Cái manh mối về Công nghệ ngửi-mùi-số của ngài Lemoncello,” Kyle nói. “Đó là lí do vì sao chúng ta cứ ngửi thấy mùi nhựa thông mãi.”

“Loblolly cũng là một trong ba loại cây thông trong câu trả lời mà ngài Lemoncello đã cho các cậu hồi nãy!” Haley mừng rỡ nói.

“Whoop-whoop-whoop,” ngài Lemoncello xuất hiện với đôi giày vò chuối kêu chin chít quen thuộc của mình. “Xuất sắc lắm, cô Daley... và cô Hughes.”

“Thấy chưa?” Akimi nói. “Tớ đã đúng ngay lần đầu ta ở trong phòng này. Tớ nói ‘dandy’ mà mọi người cứ nói, ‘Khôông phải đâu, candy. Willy Wonka...’”

“Đúng vậy, kỉ niệm cứ ào ạt ùa về,” ngài Lemoncello gật gù. “Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám. Ta đang ngắm nghĩ về một ý tưởng trò chơi mới trong tòa thư viện công cộng cũ.”

“Và,” Kyle nói, “ngài tập trung đến mức ngài không nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát chạy ngang đến Ngân Hàng Lá Vàng cũ...”

“Con chim đen kia là từ thành phố Alexandriaville,” Sierra nói. “Tiếng còi cảnh sát là từ ngày hôm ấy.”

Miguel tiếp lời: “Chính là ngày mà băng cướp Dandy bò vào ngân hàng!”

“Chúa ơi,” ngài Lemoncello há hốc mồm. “Làm sao mà các cháu biết hết những điều này thế?”

“Từ những manh mối trong trò chơi ạ,” Kyle trả lời, “và từ câu chuyện mà Giáo sư Zinchenko kể cho chúng cháu nghe vào đêm thứ sáu khi có ai đó hỏi cô ấy vì sao thư viện này cần một cánh cửa hầm bằng sắt.”

“Cô ấy đã cho chúng ta manh mối ngay từ lúc đó rồi!” Akimi nói.

“Bây giờ đã là MƯỜI MỘT giờ,” giọng nói trên trần nhà lại vang lên. “Trò chơi sẽ kết thúc trong MỘT giờ nữa.”

“Mau lên nào,” Kyle nói, chạy nhanh ra cửa. “Đây là giờ thứ mười một. Chúng ta phải xem trên Mái vòm Kì diệu có gì.”

Cả bọn ba chân bốn cẳng chạy ra ngoài ban công.

“Nó kia rồi!” Sierra hét lớn.

“364 chấm 1092!” Miguel đọc lớn.

“Whoo-hoo!” Akimi reo lên. “Chúng ta sẽ chiến thắng!”

Dưới tầng một, Charles cuối cùng cũng đã nối máy được với cậu của mình, James Wil oughby đệ tam, quản thư của Quốc hội, người mà đến giờ mới hiện ra trên màn hình máy tính.

“Xin lỗi vì phải bắt cháu chờ, Charles.”

“Không sao đâu, cậu Jimmy à,” Charles nói, ráng nở một nụ cười thay vì hét toáng vào màn hình.

“Bây giờ đã là MƯỜI MỘT giờ,” cái bà chán ngắt trên trần nhà lại nhắc. “Trò chơi sẽ kết thúc trong MỘT giờ nữa.”

Charles phải nhanh lên.

“Thưa cậu, cháu biết rằng cậu là một người cực kỳ quan trọng và bận rộn nên cháu sẽ chỉ hỏi một câu thôi: Nếu cháu muốn tìm một cuốn sách về tội ác ở Ohio, cháu phải tìm ở kệ nào?”

“Phân loại kiểu trong Thư viện Quốc hội?”

“Không phải ạ. Theo hệ thập phân Dewey.”

“À, dễ thôi. 364 chấm 1. Những số sau sẽ tùy thuộc vào số lượng sách mà thư viện đó có...”

Charles không thềm nán lại để nghe hết câu trả lời của cậu nó.

Nó phóng lên chiếc thang xoắn ốc gần nhất để vọt lên tầng hai. Khi nó đang nhảy hai bậc một lúc, Charles thấy Kyle Keeley và bè lũ của nó đang chạy xuống từ tầng ba.

Charles tới lan can của tầng hai trước.

Nó đảo qua một khúc cua, chạy ngang qua cửa phòng 500, phòng 400.

Keeley và nhóm của nó đang chạy lại từ phía đối diện, nhưng Charles đã đến phòng 300 trước.

Charles quét thẻ của nó vào máy đọc thẻ, kéo mạnh cửa ra và phi vào phòng.

Nó quan sát những kệ sách và tiến về phía bên phải.

Nó nghe thấy tiếng Keeley vào phòng.

Liếc nhìn ra sau lưng, Charles thấy Keeley quẹo trái.

Charles phóng vào một lối đi giữa những kệ sách.

Nó dò từng số ở cuối mỗi dãy kệ.

310.

320.

330.

Một trong những con rô-bốt mang cái giỏ sách trước mặt lao qua trước mặt nó, nhưng Charles nhanh nhẹn né được.

340.

350.

Tiếng bước chân của Keeley vang vọng sau những kệ sách ở phía bên trái Charles.

Ngay chính giữa phòng 300, chúng bước vào một khoảng trống với một chiếc ghế dành cho thẩm phán và một cái bục cho nhân chứng.

Charles đang tiến rất gần đến ngăn sách Tội ác Thật sự rồi.

Nhưng Kyle cũng thế.

Charles liếc thấy Keeley đang đọc cái gì đó từ lòng bàn tay của nó.

Thằng nhãi có đầy đủ mã số sách rồi.

Đến lúc thay đổi chiến thuật.

Charles lùi lại và cố tình để cho Keeley dẫn trước một đoạn.

Kyle chạy tới một kệ sách.

Charles phóng theo ngay phía sau.

“Có nó rồi!” Kyle la lên và với lấy cuốn sách trên kệ.

Nhưng trước khi cậu có thể rút nó ra, Charles đã chụp được cuốn sách.

Cả hai cùng lôi nó ra khỏi kệ.

Kyle cầm được gáy cuốn sách; Charles túm được phần bìa.

Cả hai cùng kéo cuốn sách về phía mình.

Trong khi chúng đang kéo co với cuốn sách, đội của Keeley đã đuổi kịp.

“Cẩn thận, Kyle,” Sierra Russell hét lớn. “Coi chừng rách.”

Charles cười thầm trong bụng. Keeley, cái thằng yếu bóng vía, nghe theo con bé một sách xuân ngốc kia và dần thả lỏng tay nắm của nó.

Trao cho Charles một cơ hội bằng vàng.

Nó dùng vai húc vào người Keeley, khiến cậu bé bay thẳng vào kệ sách gần nhất. Cuốn sách rơi nằm lăn lóc trên sàn nhà. Charles nhanh chóng vớ lấy.

Nó đã có được cuốn sách. Nó lật đật lật xem mục lục và thấy Vụ cướp Ngân Hàng Lá Vàng tại thành phố Alexandriaville nằm ở chương 11.

Nó biết rằng mình đã thắng trò chơi này.

Charles dùng tay trái của mình để đặt một hình chữ “L” ngay trước trán nó.

“Thắng thua cuộc\*,” nó chế nhạo Keeley.

Tiếng hồ gầm lên, một hồi còi rú vang, và ngài Lemoncello bước vào phòng, đi cùng là Clarence, Clement và thứ gì đó nhìn giống một con cọp Bengal quý hiếm.

*\* Người thua cuộc tiếng Anh là “loser.”*

“Cậu Chiltonton?”

Charles nở một nụ cười mãn nguyện. Nó biết ngài Lemoncello đang chuẩn bị chúc mừng nó đã một chọi sáu mà vẫn chiến thắng trò chơi này. Một mình nó đã đánh bại cả đội của Keeley! “Vâng ạ, thưa ngài Lemoncello!”

“Cháu có nhớ điều luật đầu tiên của giáo sư Zinchenko là gì không?”

“Tất nhiên rồi ạ. Không được mang đồ ăn đến bất kỳ nơi nào ngoại trừ tiệm cà phê Xó Sách.”

“Sai rồi,” ngài Lemoncello chạm vào cái mũi đỏ của mình và một tiếng rừ rừ vang lên. “Giáo sư Z, hãy nói cho cậu ấy nghe luật thứ nhất là gì.”

Giọng của Giáo sư Zinchenko phát ra từ những chiếc loa trên trần nhà. “Nhẹ tay. Nhẹ tay khi chơi với nhau, và đặc biệt nhẹ tay với những cuốn sách và đồ trưng bày của thư viện.”

“Cháu biết chứ,” Charles nói. “Đó là lí do cháu phải ngăn Kyle Keeley lại. Nó định xé toạc cuốn sách tội nghiệp này ra. Mà thưa ngài, ai ở trường cũng biết Kyle Keeley là một thằng điên. Nó sẽ làm bất kỳ thứ gì để chiến thắng một trò chơi.”

Ngài Lemoncello quay lại phía Keeley.

“Thật không, Kyle? Cháu sẵn sàng phá hoại đồ đạc nếu nó ngăn cản cháu đến chiến thắng à?”

“À, ừm, thưa ngài...”

Keeley bắt đầu lắp bắp. Thằng ngu này đúng là không biết cách nói dối.

Charles vội mở cuốn sách đến chương 11 và bỏ tấm thẻ thư viện của nó vào đó để đánh dấu trang.

“Ngài nên hỏi Keeley về cái cửa sổ mà nó đã đá bể tuần trước, thưa ngài.”

Ngài Lemoncello quay lại nhìn Charles.

“Cái cửa sổ nào?”

“Thưa ngài. Cả trường cháu đều biết về vụ đó. Kyle Keeley và hai anh của nó đang chơi trò truy tìm kho báu gì đó và...”

Ngài Lemoncello chỉ tay về phía cuốn sách. “Thông minh thật. Cháu sử dụng thẻ thư viện để đánh dấu sách sao?”

“Vâng ạ,” Charles nói, ra sức lấy lòng ngài Lemoncello. “Tất nhiên, cháu không thể nào lấy hết công lao cho sáng kiến thông minh ấy được. Cháu thấy Sierra Russell làm như thế vào đêm thứ sáu nên...”

“Cháu đã yêu cầu Andrew Peckleman đi ‘mượn’ thẻ thư viện của Sierra.”

Charles nháy mắt lia lịa. “Ngài nói gì cơ?”

“Cháu đã vi phạm luật lệ thứ nhất của Giáo sư Zinchenko. Cháu đã không tử tế với đồng đội của mình, Andrew. Thật ra, cháu đã đe dọa cậu bé tội nghiệp ấy, bắt Andrew phải lấy trộm thẻ thư viện của Sierra, thứ mà cháu biết rằng cô bé dùng để đánh dấu sách.”



“Không hề, thưa ngài. Không phải vậy đâu ạ.”

“Charles à, cháu đã làm chuyện đó.” Ngài Lemoncel o gãi gãi lỗ tai phải của ông. “Thật ra, Giáo sư Zinchenko đã dành vài tiếng đồng hồ vừa qua để xem lại hết tất cả những đoạn phim từ camera an ninh, và đoán thử xem cô ấy tìm được gì?”

Charles nghe thấy chính giọng nói của cậu phát ra từ trần nhà:

“Mày có để ý con Sierra Russell dùng gì để đánh dấu trang sách không?”

“Không.”

“Đó là Andrew,” ngài Lemoncello nói. “Còn đây là cháu nữa nè.”

“Chính là tấm thẻ thư viện của nó, thứ có thể dùng để mở khóa Phòng Sinh Hoạt Chung B. Hãy tìm cách để mượn cuốn sách con nhỏ đó đang đọc đi.”

“Cháu đã xúi Andrew trộm thẻ thư viện của Sierra.”

“Làm sao ngài có thể ghi âm nó lại được?” Charles hoang mang. “Cháu nói thầm mà.”

“Còn ta thì có những chiếc micro cực kì nhạy. Cháu xong rồi, Charles. Giáo sư Zinchenko, hãy nói cho vị khách sắp sửa ra về của chúng ta phần thưởng mà cậu ấy đã vất vả có được là gì?”

“Không có bất kỳ một thứ gì cả,” cô quản thư người Nga cất tiếng. “Nhưng thưa ngài L, hãy nói cho Charles biết câu lời giải của câu đố hình cuối cùng trước đã.”

“À, đúng rồi!” Ngài Lemoncello rút ra từ túi của mình một tấm thẻ hình vuông nho nhỏ và giơ ra cho Charles.

Charles nghiêng răng ken két.

“Có ai muốn giúp Charles giải câu đố này không?”

“Hmmm,” Kyle ngẫm nghĩ. “Có phải là ‘sáu người ăn’ không ạ?”

“Suýt đúng rồi,” ngài Lemoncello gật gù.

Không ai nói gì một lúc. Bỗng Haley bật cười.

“Có phải tấm hình này ở sau tấm cầu thủ bóng bầu dục không?”

“Đúng thế,” Charles gất gong. “Thì sao?”

“Andrew đã đúng ngay từ đầu,” Haley nói. “Ý nghĩa của tấm hình cầu thủ bóng bầu dục không phải là ‘qua,’ nó là ‘mười chín.’ Và tấm hình của tiểu bang Indiana đúng là năm trăm như cậu giải thích khi cố tình bịp tụi tớ.”

Ngài Lemoncello chuyển sang giọng MC game show truyền hình của mình. “Vậy, Haley, cháu có muốn giải câu đố này không?”

“Chắc chắn rồi: Bạn cần đi ra ngoài con đường lữ cướp bò vào năm một chín sáu người tám chuyện.”

“Tôi không hiểu,” Charles yếu đuối nói.

“Một chín, sáu tám,” Akimi nói. “Cậu biết đấy, 1968.”

“Và biết không,” ngài Lemoncello nói. “Đó là năm mà Từ những tập tài liệu tùm lum của Bà Basil E. Frankweiler thắng huy chương Newbery cho tác phẩm thiếu nhi xuất sắc. Một manh mối khác mà cháu hoàn toàn bỏ lỡ, Charles.”

“Wow,” Miguel nói lớn. “Vậy mà cứ tưởng nhà Chilton không bao giờ thua.”

“Luôn có lần đầu cho bất kỳ thứ gì,” ngài Lemoncello nói. “Clarence? Clement? Vui lòng hộ tống cậu Chilton đây ra ngoài.”

“Bái bai,” Akimi nói. “Vậy là tiêu đời kẻ thua cuộc lớn nhất mọi thời đại.”

“Mở nó ra xem đi!” Akimi nói với Kyle. “Chúng ta chỉ còn khoảng bốn mươi phút để tìm ra cách mà Loblolly và băng cướp Dandy bò vào ngân hàng năm 1968 thôi!”

Kyle lật cuốn sách Tội ác Thật sự ở Ohio tới chỗ Charles đã dùng thẻ thư viện của nó để đánh dấu.

“‘Chương Mười một. Băng cướp Dandy đào hầm vào két tiền của ngân hàng’.”

“Kể cả khi người chớ trộm cắp,” Akimi nói.

“Và tớ cá là họ bò vào đúng không?” Haley hỏi.

“‘Những tên cướp thông minh này’,” Kyle đọc to từ cuốn sách, “‘thuê xưởng may quần áo đã bỏ hoang ngay kế bên Ngân Hàng Lá Vàng và bỏ ra hàng tuần để đào hầm từ tầng hầm của nhà máy đến kho tiền của ngân hàng’.”

“Dựa theo bản thiết kế toàn nhà mà tớ tìm được,” Miguel nói, “nó đang nằm ở dưới chỗ máy phân loại sách ngay dưới tầng hầm.”

“Điều đó giải thích cho manh mối thứ nhất,” Kyle nói. “Cuốn sách có tựa là Làm quen với thư viện của thành phố bạn. Ý Giáo sư Zinchenko là ta phải thật sự biết về cái thư viện này. Nó cũng giải thích tại sao cô ấy lại muốn ta đọc cuốn Sherlock Holmes đó.”

“‘Cuộc phiêu lưu với Hội tóc Hung’,” Sierra thốt lên. “Câu chuyện về một bọn cướp đào hầm vào ngân hàng từ một căn nhà kế bên.”

Kyle gật đầu. “Giáo sư Zinchenko nói với tớ là cô ấy mới đọc lại nó gần đây. Tớ cá rằng câu chuyện đó đã cho cô ấy ý tưởng để xây dựng trò chơi này.”

“Hey, biết đâu nếu Charles tiếp tục chơi cái trò đi hầm thú hoặc của nó,” Miguel đùa, “thì nó đã tìm thấy được đường hầm của lũ cướp Dandy trước chúng ta rồi.”

“Đi thôi mọi người,” Haley giục. “Chúng ta cần quay lại tầng hầm.”

“Ta sẽ đi với các cháu,” ngài Lemoncello nói. “Ta rất muốn xem câu chuyện này sẽ kết thúc thế nào.”

Ôm cuốn sách Tội Ác Thật Sự trong tay, Kyle dẫn đầu cả bọn xuống kho sách dưới tầng hầm.

“Cậu mang cuốn sách đó theo làm gì?” Akimi thắc mắc.

“Tớ sẽ thử đặt cuốn sách này lên máy phân loại sách,” Kyle giải thích. “Sau đó, ta chỉ cần xem dây đai đưa cuốn sách tới đâu và tớ đoán rằng đó chính là nơi mà ta sẽ thấy ‘hình vuông đen\*’.”

“Lối tắt ra khỏi thư viện này!”

“Chính xác.”

Trong lúc mọi người đang hành quân xuống dưới tầng hầm, ngài Lemoncello quay sang Kyle và hỏi, “VẬY, cậu Keeley, cuối tuần này vui chứ?”

“Vâng ạ.”

“Tốt. Chúc mừng, cô Hughes, có vẻ như cháu đã chiến thắng rồi.”

Akimi đỏ bừng mặt.

“Ý ngài là sao?” Kyle hỏi.

“Trong bài luận của mình, người bạn cực tốt mà cháu đang có đây, đã viết rằng: ‘Cháu muốn tới thư viện mới để có thể kể lại hết mọi thứ cho bạn cháu Kyle Keeley’.”

“Cậu viết luận về tớ hả?”

“Có thể,” Akimi lẩm bẩm.

“Ui cha,” Kyle thốt lên. “Chưa ai từng viết một bài văn về tớ cả.”

\* Tên một bức tranh trừu tượng nổi tiếng của họa sĩ người Nga Kazimir Malevich.

“Chắc, sẽ không có ai làm thế nữa đâu nếu cậu làm hỏng mất cơ hội thắng trò chơi này. Vậy thì tội mình có thể thôi tếu táo và tìm đường ra khỏi đây không?”

“Được thôi,” Kyle cười hì hì.

“Cảnh báo,” giọng nói điềm tĩnh trên trần nhà lại vang lên. “Trò chơi sẽ kết thúc trong vòng BA MƯƠI phút nữa.”

Tất cả mọi người đều bước nhanh hơn một chút.

May mắn thay, khi cả nhóm tới tầng hầm, những kệ sách cao như núi không còn di chuyển thành mê cung như lần trước nữa.

“Máy phân loại sách tự động nằm ngay cạnh bức tường bên kia thôi,” Kyle chỉ dẫn.

Cả bọn nhanh chóng bước tới chiếc băng chuyền.

“Theo những gì tớ xem trong bản thiết kế,” Miguel nói, “hầm tiền nằm ở ngay vị trí của chiếc máy đó.”

“Được rồi, mọi người,” Kyle nói. “Nơi nào cuốn sách này được đưa đến có thể sẽ chính là lối vào của đường hầm dẫn ra ngoài.”

“Mọi thứ chính là đây.” Kyle đặt cuốn sách Tội Ác Thật Sự ở Ohio lên băng chuyền.

Không có gì xảy ra cả.

“Sao vậy?” Miguel hoang mang hỏi. “Tại sao nó không hoạt động?”

“Có thể do cuốn sách này chưa đủ nặng.” Kyle dùng tay đè cuốn sách xuống một chút.

Vẫn không có gì nhúc nhích.

Cả bọn bối rối nhìn cuốn sách đang nằm im lìm trên băng chuyền.

“Thật là bất công quá, ngày hôm qua nó có bao giờ dừng di chuyển đâu,” Haley lầm bầm.

“Thì ra là vậy!” Akimi la lên. Cô bé chạy tới bức tường và bật công tắc khẩn cấp của băng chuyền lên.

Nhiều tia sáng la-de màu đỏ sáng lên ngay dưới lỗ trả sách.

Băng chuyền bắt đầu di chuyển một cách chậm rãi.

Cuốn sách duy nhất trên đó bắt đầu đi chậm chậm như một viên kẹo chuẩn bị được gói trong nhà máy.

Khi nó đến được chỗ con rô-bốt mang giỏ thứ ba từ dưới đếm lên, một bộ con lăn xuất hiện và đẩy nó chuyển hướng qua một bên, lọt vào trong cái giỏ bằng dây thép.

Băng chuyền dừng lăn.

Không có gì khác xảy ra.

“Vậ thôi đó hả?”

“Cảnh báo,” tụi nó lại nghe thấy thông báo trên trần nhà. “Trò chơi sẽ kết thúc trong vòng HAI MƯƠI phút nữa.”

“Kế hoạch này không được rồi,” Haley nói.

“Tiêu tùm,” Akimi bổ sung.

“Chờ đã,” Kyle chỉ tay về một viên gạch vuông trên sàn bên dưới con rô-bốt. Nó đang phát sáng, giống hệt như một trong những màn hình cảm ứng trên lầu. “Trên đây ghi là: ‘Xin chào. Thích chơi trò chơi không? Sẵn sàng đi!’”

“Tuyệt vời!” Akimi cười khúc khích, rồi cả nhỏ và Kyle phá ra cười nắc nẻ khi chợt nhớ ra câu đố đầu tiên mà tụi nó giải trên phòng Cờ Bàn vào sáng thứ bảy.

“Nó nói rằng chúng ta sẽ phải giải một câu đố đảo chữ cái,” Kyle thông báo.

“Món bánh quy ưa thích của ta,” ngài Lemoncello gật gù.

“Được rồi, mọi người,” Kyle gọi. “Tập trung lại đây và sẵn sàng nào.”

Kyle, Akimi, Sierra, Miguel và Haley quỳ thành vòng tròn trên sàn nhà quanh ô vuông đang phát sáng.

Ngài Lemoncello đứng nhón chân nhìn từ phía sau.

“Bắt đầu thôi,” Kyle nói trong lúc hướng dẫn của trò chơi chạy qua màn hình.

HÃY CHO TA MƯỜI SÁU TỪ

ĐƯỢC TẠO BỞI MƯỜI SÁU CHỮ CÁI NÀY

TRONG VÒNG SAU MƯỜI GIÂY HOẶC ÍT HƠN.

Một chiếc đồng hồ đếm ngược từ sáu mươi giây hiện ra ở góc dưới màn hình. Và rồi câu đố chữ hiện ra.

“Luigi L. Lemoncello,” Kyle thì thầm.

Chiếc đồng hồ bắt đầu kêu tích tắc.

Sierra la lớn, “Món!” và một tiếng ding phát ra từ chiếc loa trên trần nhà.

Cả năm đứa bắt đầu la to những câu trả lời:

“Lui!”

“Lú!”

“Lộ!”

“Em!”

“Ốm!”

“Còn ba mươi giây,” ngài Lemoncello nhắc.

“Lé!”

“Mở!”

“Me!”

“Lui!”

“Tớ nói chữ đó rồi!”

“Vậ hả, ơ, Lùi!”

“Cò!”

“Mèo!”

“Lê!”

“Ló!”

“Lì!”

“Mười lăm từ rồi,” giọng nói trên trần nhà thông báo.

“Ừm...”

“Còn mười giây.”

“Các cậu?”

“Năm.”

“Bốn”

“Cô!” Haley la to.

Màn hình nhấp nháy dòng chữ “Chúc mừng!” và “Người chiến thắng!”

Từ nơi nào đó, những khán giả vô hình bắt đầu hò hét, tiếng pháo hoa làm rung chuyển cả căn phòng, và hình như cũng có vài con ngỗng kêu lên “Hooray!”

“Xin hãy đứng lùi lại,” giọng nói trên trần nhà cất lên.

Kyle và cả đội vệ sĩ làm theo.

“Cảnh báo,” giọng nói tiếp tục. “Trò chơi sẽ kết thúc trong vòng MUỖI LĂM phút nữa.”

“Chúng ta vẫn cần ra ngoài, các cậu à!” Akimi nói.

“Nhanh lên, sàn nhà, làm gì đi chứ!”

Tám viên gạch xung quanh màn hình mà tụi nó chơi trò xếp chữ bắt đầu phát sáng. Đầu tiên là màu vàng, sau đó là màu cam rồi đến màu tím.

“Lối đi bí mật đây rồi,” Akimi la lên.

Những tiếng lách tách bắt đầu vang lên, và những viên gạch tự động xếp lên nhau như những tờ giấy.

Một cửa hầm hiện ra.

“Nhìn này,” Haley nói, “dưới đây có bậc thang.”

Ngài Lemoncello nhìn xuống cái cầu thang và đường hầm sáng trưng bên kia cái lỗ. “Ông thần ơi, có vẻ như Giáo sư Zinchenko của ta đã dọn dẹp sạch sẽ chỗ này sau khi gã tướng cướp Loblolly ở đây.”

“Tất nhiên rồi ạ,” Haley hân hoan nói. “Để chúng ta có thể ‘đi vào con đường lũ cướp bò vào năm một chín sáu tám’.”

“Nhanh lên nào, mọi người!” ngài Lemoncello nói. “Ta không muốn trễ tiệc sinh nhật của chính mình đâu.”



**K**yle dẫn đầu cả đội của mình (cùng với ngài Lemoncello) đi xuyên qua đường hầm vào một căn hầm chứa đầy ma-nơ-canh và thùng giấy.

“Đây chắc hẳn là tầng hầm của một trong những tiệm bán quần áo ở Phố Cổ,” Kyle nói.

“Nhà máy Vừa vặn,” Haley đọc to ra từ một miếng mác áo. “Một trong những nhãn hiệu tở thích nhất.”

“Và,” Sierra bổ sung, “vào năm 1968, đây chính là nhà máy quần áo mà Leopold Loblolly và băng cướp Dandy sử dụng để đột nhập vào ngân hàng.”

“Có mấy bậc thang ở đây này,” Miguel nói lớn, leo lên một chiếc cầu thang bằng gỗ. “Và một cánh cửa.”

Nó xoay năm cửa. “Chúa ơi – nó bị khóa rồi.”

Kyle nhìn lên chiếc cửa sổ cáu bẩn trên trần tầng hầm, cách mặt đất khoảng ba mét.

Cậu không thể nhin cười.

Cánh cửa sổ đó nhắc lại cho Kyle một trò chơi mà cậu đã thắng hồi tuần trước. Lần này, cậu chỉ cần đảo mọi thứ lại một chút.

“Giúp tớ mang mấy cái thùng giấy lại đây,” Kyle nói với Miguel. “Chúng ta có thể chồng chúng lên nhau để leo lên cái cửa sổ đó.”

Sau khi chúng chất những cái hộp lên nhau tạo thành những bậc thang, Kyle trèo lên và xem xét cái chốt cửa của cánh cửa sổ.

“Tuyệt vời,” cậu nói.

“Đừng nói với tớ là,” Akimi lắc đầu ngán ngẫm, “lại có một trò chơi nữa sao?”

“Ừm, đây giống như là một cái khóa ba số. Nhưng thay vì những con số, nó sử dụng chữ cái.”

“Cảnh báo,” giọng nói kia lại vang lên.

“Cái gì?” Akimi ngạc nhiên. “Giáo sư Zinchenko đặt loa ở dưới tầng hầm này luôn hả trời?”

“Trò chơi sẽ kết thúc trong vòng BỐN phút nữa.”

“Yo, mở khóa lẹ đi, Kyle!” Miguel hỏi.

“Phải biết mật mã là gì mới mở được chứ!”

“Có gợi ý trên đó không?” Haley hỏi.

“Tất nhiên.” Kyle đọc to mảnh giấy nhỏ xíu được dán trên lớp kính của chiếc cửa sổ. “‘Sau khi bạn biết làm điều này, bạn sẽ tự do mãi mãi’.”

Tất cả mọi người lặn ra cười.

Câu đố cuối cùng này quá dễ.

“Sẵn sàng chưa, các cháu?” ngài Lemoncello hỏi.

“Đồng thanh nào!”

Và năm đứa cùng la to lên câu trả lời: “ĐỌC!”

Kyle xoay chiếc khóa lần lượt tới các chữ cái D-O-C.

Một tiếng cách vang lên. Cánh cửa sổ bật mở.

Lần này, Kyle không phải đá bể cánh cửa sổ nào để chiến thắng.

Kyle và ngài Lemoncello đứng trên chiếc hộp cao nhất để giúp những người khác trèo ra khỏi tầng hầm.

Sau khi Haley bò ra khỏi cửa sổ, ai đó trong đám đông tụ tập để xem hồi cuối của trò chơi này thấy cô bé và la lên.

“Nhìn kìa! Đó là Haley Daley! Cô bé là người đầu tiên ra ngoài. Cô bé thắng rồi! Thắng khi trò chơi chỉ còn hai phút mà thôi!”

“Nuh-uh!” Kyle nghe thấy Haley la to với giọng cổ vũ hân hoan nhất của mình. “Cháu chỉ là một thành viên của một đội tuyệt vời mà thôi. Tất cả chúng cháu đều đã thắng. Whoo-hoo!”

Khi Akimi treo được ra ngoài, đám đông hét vang tên cô bé.

“Sao họ biết được tên mình chứ?” Kyle nghe thấy cô bé nói. “Bố? Bố nói cho họ biết hả?”

Sierra Russell là người tiếp theo đi ra ngoài.

“Thưa ngài Lemoncello?”

“Có gì không, Sierra?”

“Ngày mai thư viện mở cửa lúc mấy giờ ạ?”

“Nếu là cho cháu, Sierra, thì sẽ là chín giờ sáng!”

Mím cười, cô bé bước lên tay họ và trèo ra ngoài cửa sổ.

Kyle chột thấy tội cho Sierra khi cô bé đang đứng ngoài đó. Ai sẽ chúc mừng cho nhỏ đây?

Nhưng Kyle nghe thấy Haley la lớn, “Mọi người ơi, mọi người phải gặp người bạn mới cực kì này của chúng cháu mới được, Sierra Russell! Bạn ấy thông minh đến mức có thể nói cho mọi người nghe ai đã viết ra danh bạ điện thoại đấy!”

Đám đông la lên cuồng nhiệt. “Sierra! Sierra! Sierra!”

“Okay,” Kyle nói, “tiếp theo là cậu đó, Miguel.”

“Miguel này,” ngài Lemoncello nói, “nếu hè này cháu rảnh, ta rất muốn cháu sẽ lãnh đạo đội quản thư nhí của thư viện này.”

“Cảm ơn ngài rất nhiều, đó là một vinh dự lớn!”

“Và hãy nhớ mời luôn cậu Peckleman tham gia với nhé.”

“Nhưng Andrew nghĩ rằng cái thư viện này ngu ngốc lắm.”

“Đó càng là lí do để cậu bé ấy biết rõ hơn về chúng ta. Bây giờ, cháu ra đi nào.”

Kyle và ngài Lemoncello đẩy mạnh chân Miguel và nó nhảy phóc ra ngoài.

Đám đông bên ngoài la hét còn to hơn nữa.

“Miguel! Miguel! Miguel!”

“Mọi người ơi,” Miguel la lớn. “Thư viện này như một cuốn sách khổng lồ tuyệt vời. Tất cả chúng ta có thể đọc nó cho đến hết đời.”

Đám đông cười lớn. Kyle rên rỉ.

“Cháu là người tiếp theo đấy, Keeley à,” ngài Lemoncello nói.

“Cháu có thể hỏi một câu cuối cùng được không ạ?”

“Chắc rồi, và ta mong rằng đó sẽ không phải là câu hỏi cuối cùng.”

“Ngài có thật sự cho chúng cháu xuất hiện trong những quảng cáo TV của ngài không?”

“Ồ, tất nhiên. Cháu sẽ khá nổi tiếng đấy.

“Đỉnh của đỉnh.”

“Đúng vậy, ai mà biết trước được dành thời gian trong thư viện lại được thưởng tuyệt vời đến thế nhỉ?”

Kyle mỉm cười. “Chính là ngài, ngài Lemoncello.”

“Và bây giờ cháu cũng vậy.”

Kyle đặt chân nó lên tay của ngài Lemoncello và bám lấy thành cửa sổ.

“Hẹn gặp lại vào buổi tiệc sinh nhật của ngài!”

“Ồ, đúng rồi. Và cháu biết gì không, Kyle?”

“Biết gì ạ?”

“Có thể tối nay sẽ có bong bóng đấy!”

**HẾT**

# Table of Contents

<a href="#">1</a>
<a href="#">2</a>
<a href="#">3</a>
<a href="#">4</a>
<a href="#">5</a>
<a href="#">6</a>
<a href="#">7</a>
<a href="#">8</a>
<a href="#">9</a>
<a href="#">10</a>
<a href="#">11</a>
<a href="#">12</a>
<a href="#">13</a>
<a href="#">14</a>
<a href="#">15</a>
<a href="#">16</a>
<a href="#">17</a>
<a href="#">18</a>
<a href="#">19</a>
<a href="#">20</a>
<a href="#">21</a>
<a href="#">22</a>
<a href="#">23</a>
<a href="#">24</a>
<a href="#">25</a>
<a href="#">26</a>
<a href="#">27</a>
<a href="#">28</a>
<a href="#">29</a>

[30](#)

[31](#)

[32](#)

[33](#)

[34](#)

[35](#)

[36](#)

[37](#)

[38](#)

[39](#)

[40](#)

[41](#)

[42](#)

[43](#)

[44](#)

[45](#)

[46](#)

[47](#)

[48](#)

[49](#)

[50](#)

[51](#)

[52](#)

[53](#)

[54](#)

[55](#)

[56](#)